

# KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI

**Hán dịch:** Thiên Trúc Tam Tạng Pháp Sư Ba La Pha Mật Đa La - Đồi  
Đường

**Việt dịch:** Tuệ Khai cư sĩ - Phan Rang



*Chứng nghĩa:* Tỳ Kheo Thích Đồng Minh

---o0o---

*Nguồn*

<http://www.quangduc.com>

*Chuyển sang ebook 23-04-2014*

*Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com*

[Link Audio Tại Website http://www.phapthihoi.org](http://www.phapthihoi.org)

## Mục Lục

BÀI TỰA CỦA KINH BẢO TINH

QUYỂN THỨ NHẤT

PHẨM THỨ NHẤT : HÀNG MA

QUYỂN THỨ HAI

PHẨM THỨ HAI: BỐN SỰ

QUYỂN THỨ BA

PHẨM THỨ BA: MA VƯƠNG QUI PHỤC

QUYỂN THỨ TƯ

PHẨM THỨ BA (Tiếp theo): MA VƯƠNG QUI PHỤC

PHẨM THỨ TƯ: ĐẠI TẬP

QUYỂN THỨ NĂM

PHẨM THỨ NĂM: TƯỚNG

QUYỂN THỨ SÁU

PHẨM THỨ SÁU: ĐÀ LA NI

QUYỂN THỨ BẢY

PHẨM THỨ BẢY: NHIẾP THỌ DIỆU PHÁP

PHẨM THỨ TÁM: THỌ KÝ

QUYÊN THỨ TÁM

PHẨM THỌ KÝ (Tiếp theo)

PHẨM THỨ CHÍN: TỪ MÃN

PHẨM THỨ MƯỜI: ỨNG HỘ

QUYÊN THỨ CHÍN

PHẨM THỨ MƯỜI: ỨNG HỘ (Tiếp theo)

PHẨM THỨ MƯỜI MỘT: HỘ CHÁNH PHÁP

QUYÊN THỨ MƯỜI

PHẨM THỨ MƯỜI HAI: A TRA BẠC CÂU

PHẨM THỨ MƯỜI BA: CÁC ĐỨC PHẬT TRỞ VỀ NƯỚC

---o0o---

## BÀI TỰA CỦA KINH BẢO TINH

**Soạn giả : Thích Pháp Lâm đời Đường.**

**Kinh Bảo Tinh** theo Phạm bản có hơn ba ngàn câu kệ. Đức Như Lai lúc mới chứng Đạo Giác, độ Mục Liên Thân tử và hàng phục Ma vương, hộ trì đất nước, nói ra Kinh này vậy. Từ khi tượng pháp du hóa dần về phía Đông, trải dài năm thág, vãn từ ba luân tám tạng, tôn chỉ bốn thọ năm thừa, hiển thần quang nơi động đá, lưu phạm hương ở đài trong (thanh đài). Tuy sưu tầm dịch sát, vẫn còn nhiều nghi khuyết. Trẫm, Đại Đường hoàng đế, đầu thánh đầu thân, nào vãn nào võ, thừa cơ võ vận, vớt chìm cứu cháy, ngược gió của Thượng Hoàng, làm tin của bất tín, bỏ thái bỏ quá đã trùm đôn tới tám dây (tơ ?), vô sự vô vi mới triệu tôn đến muôn nước. Đất Hãn Hải, Thiên Sơn vào hết đề phong (nâng đỡ phong cho). Chốn đình rồng, hang phượng đều thấm thanh giáo (tiếng dạy bảo). Nhân (từ) vượt mở lưới, trị nối kết dây. Đại đức ngăn ngăn, ngoài bằng tám phép (tác). Tiểu tâm che che, phong chinh bốn nghi (oai nghi). Đến huyện đồ mà tràn từ bi, Gởi áp đen mà bày hoàng thệ. Thường do các hữu không vui, vật ta đều không. Lời thân chính yếu, không qua Thích điển. Có Tam Tạng Pháp Sư Ba Pha mà người Đường gọi là Quang Trí ở nước Trung Thiên Trúc thề truyền pháp hóa, chẳng sợ gian nguy, lặn lội từ Hót Hà đi đến Chân Đan, nhằm năm Trinh Quán nguyên niên Cảnh Tuất ghé vào Liễu kinh, đã lên chức lớn, tốt tươi áo gấm. Có chiếu đã tư, tìm dương thạc đức, gồm thông ba giáo, đầy đủ mười khoa. Tập trung mười chín người ở chùa Đại Hưng Thiện, thỉnh Tam Tạng Pháp Sư Ba Pha, ngồi với nhau mà phiên dịch. Sa môn Tuệ Thừa chứng nghĩa. Sa môn Huyền Kiển dịch lời. Sa môn Tuệ Minh, Pháp Lâm.v.v.. chấp bút (viết ra văn bản). Vung chỉ ân cần xét rõ, thẩm danh định nghĩa, đủ ý thành văn. Khởi làm thág ba năm Trinh Quán thứ ba. Làm xong thág tư

năm Trinh Quan thứ tư. Sách gồm mười quyển, mười ba phẩm, dùng giấy hết một trăm ba mươi bức, gồm sáu vạn ba ngàn tám trăm mười hai lời.

Kính qui mạng tất cả chư Phật Bồ tát!

**Tuệ Khai kính dịch.**

--- oOo ---

## **QUYỂN THỨ NHẤT**

### ***PHẨM THỨ NHẤT : HÀNG MA***

Tôi nghe như vậy, một thuở đức Thế Tôn ở bên bờ ao Ca-lan-đà trong rừng trúc tại thành Vương Xá, cùng với chúng Đại Tỳ kheo gồm một ngàn người, đều là bậc A-la-hán, các lậu đã hết, việc làm đã thành tựu, bỏ các gánh nặng, đạt được lợi mình, hết các kết sử, đều được Chánh tri, tâm thiện giải thoát. Và cùng với Đại Bồ tát, gồm một vạn người. Những vị ấy tên là Trì Tu Di Đánh đồng chơn, Thủy Trí đồng chơn, Địa Trí đồng chơn, Thắng Trí đồng chơn, Không Trí đồng chơn, Minh Trí đồng chơn, Điện Trí đồng chơn, Văn Thù Sư Lợi đồng chơn, Hàng Phục Thắng đồng chơn, Thủy Thiên đồng chơn, Vô Cấu đồng chơn, Đại Bồ tát Di Lạc.v.v... mà là thượng thủ. Tất cả đều được Sằn-đề đà-la-ni tam-ma-đề, đầy đủ trí tất cả pháp không chướng ngại, đối với tất cả chúng sinh lòng các vị ấy bình đẳng, qua khỏi các ma giới, giới vào tất cả cảnh giới trí của Như Lai, đầy đủ trí đại từ đại bi thiện giải phương tiện... Các vị ấy đều theo đức Phật trụ ở bên bờ ao Ca-lan-đà trong rừng trúc tại đại thành Vương Xá.

Lúc bấy giờ, đại thành Vương Xá có hai người ngoại đạo thông tuệ mình đạt quá hơn mười tám minh xứ, cùng ở với năm trăm người. Một người tên là Ưu ba Đề Sa, người thứ hai tên là Câu Lợi Đa mà là thượng thủ của nhóm người đó. Họ cùng nói với nhau rằng : Hợp đồng uống cam lộ với nhau. Lúc ấy, trưởng lão A Thuyết Thị (người đời Đường gọi là Mã Đằng) vào đầu ngày, mặc áo mang bát, vào đại thành Vương Xá khát thực. Ưu Ba Đề Sa thấy ngài A Thuyết Thị thì sinh lòng hy hữu : “Ta chưa từng thấy người uy nghi tưng tự như vị Sa môn này, lại không có người như vị Tỳ kheo đó. Ta nên đến hỏi xem vị trưởng lão này lấy ai làm thầy, nương ai xuất gia, nương ai cầu pháp ?” Lúc ấy, ngài Ưu Ba Đề Sa liền đến chỗ vị Tỳ kheo đó, đến nơi thăm hỏi đủ thứ, rồi lui về trụ một bên mà bạch trưởng lão A Thuyết Thị rằng :

- Ngài lấy ai làm thầy ? Nương ai xuất gia ? Nương ai cầu pháp ?

Lúc bấy giờ, trưởng lão A Thuyết Thị đáp ngài Ưu Ba Đề Sa rằng :

- Có vị dòng họ Thích, dũng mãnh tinh tấn, có thể tu đại khổ hạnh, ở tất cả chỗ được tự tại tối thượng, đã qua bể cả vô biên sanh tử, nay đem lòng Đại bi muốn độ chúng sinh, hiệu danh là Phật. Ngài giác ngộ chúng sinh, làm cạn khô bể khổ, không ai sánh bằng. Tôi thường qui y cầu pháp Vô cầu.

Ngài Ưu Ba Đề Sa nói rằng :

- Bậc thầy đó vì ngài nói những pháp gì ? Lấy gì dạy bày ?

Trưởng lão A Thuyết Thị đáp ngài Ưu Ba Đề Sa rằng :

- Hay thay ! Khoái thay ! Hãy lắng nghe ! Tôi sẽ vì ngài giải nói !

Liên nói kệ rằng :

Nghiệp phiền não nhân duyên	Thế gian như vậy chuyển.
Nghiệp phiền não chẳng sinh	Đạo sư như vậy nói !
Sinh, lão, tử hoại tan	Giải thoát đó Vô thượng
Như vua trâu dũng cường	Như Lai tự ngộ nói.

Lúc bấy giờ, ngài Ưu Ba Đề Sa nghe pháp này rồi thì xa trần lìa cấu, pháp nhãn thanh tịnh, đắc quả Tu Đà Hoàn mà nói kệ rằng :

Tôi chứng pháp giải thật	Cạn hẳn dòng tử sinh.
Cái gọi Như Lai nói	Cam lộ tạn khó khăn.
Chúng sinh được dứt khổ	Trí tuệ hay trừ tan
Các pháp tu đủ thứ	Hay tạo đạo rốt cùng.
Hành đạo rốt cùng ấy	Được Vô Đẳng Niết bàn.

Lúc bấy giờ, ngài Ưu Ba Đề Sa nói bài kệ này rồi, bạch trưởng lão A Thuyết Thị rằng :

- Thưa trưởng lão ! Thầy của ngài, đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà hiện nay ở chỗ nào ?

Ngài A Thuyết Thị đáp rằng :

- Thưa trưởng lão ! Đức Như Lai, thầy tôi hiện nay ở bên bờ ao Ca-lan-đà trong rừng trúc tại thành Vương Xá, cùng với chúng đại Tỳ kheo gồm một ngàn người vốn là ngoại đạo gặp đức Phật xuất gia.

Ngài Ưu Ba Đề Sa nói rằng :

- Tôi nay từ giả thiện tri thức và các quyến thuộc, đi đến chỗ đức Phật mà xuất gia.

Khi ấy, ngài Ưu Ba Đề Sa làm lễ dưới chân ngài A Thuyết Thị, nhiễu quanh bên phải ba vòng rồi từ tạ mà đi. Ông ấy đi đến chỗ ngài Câu Lợi Đa. Ngài Câu Lợi Đa thấy ngài Ưu Ba Đề Sa từ xa đi đến, gặp nhau rồi, liền bạch ngài Ưu Ba Đề Sa rằng :

- Thưa ngài ! Các căn thanh tịnh, nhan sắc tươi vui, nhất định ngài được cam lộ rồi !

Ngài Ưu Ba Đề Sa nói rằng :

- Đúng vậy ! Thưa trưởng lão ! Tôi hôm nay được pháp cam lộ. Hãy lắng nghe ! Lắng nghe ! Nay tôi vì ngài nói pháp sở đắc của tôi.

Lúc bấy giờ, ngài Câu Lợi Đa liền đứng dậy, trật áo vai phải, quì gối phải xuống đất, chấp tay cung kính, liền nói kệ thỉnh rằng :

Xin nói đạo Vô ưu kiết tường  
Đạo này chóng qua biên ba cõi  
Các ám đại oán tặc biệt phân  
Theo đạo này chẳng còn luân hồi.

Lúc bấy giờ, ngài Ưu Ba Đề Sa đem kệ đã nghe, liền vì bạn nói cho :

Nghiệp phiền não nhân duyên  
Thế gian như vậy chuyển.  
Nghiệp phiền não chẳng sinh  
Đạo sư như vậy nói !  
Sinh, lão, tử hoại tan  
Giải thoát đó Vô thượng  
Như vua Trâu dũng cường  
Như Lai tự ngộ nói.

Lúc bấy giờ, Câu Lợi Đa nghe kệ này xong, lòng rất vui mừng, lại một lần nữa khen ngợi, thỉnh nói lại kệ trước :

Khô tịch diệt vô cầu  
Mâu ni nói pháp này  
Tất cả phiền não diệt  
Đoạn các kiến vô tri  
Uế ác hữu vi rỗng  
Chẳng thể tin không ta (vô ngã)  
Nói lại câu vô cầu  
Được Niết bàn, ta nghe.

Lúc bấy giờ, ngài Ưu Ba Đề Sa liền một lần nữa vì bạn nói lại bài kệ đã nghe :

Nghiệp phiền não nhân duyên  
Thế gian như vậy chuyển.  
Nghiệp phiền não chẳng sinh  
Đạo sư như vậy nói !  
Sinh, lão, tử hoại tan  
Giải thoát đó Vô thượng  
Như vua trâu dững cừng  
Như Lai tự ngộ nói.

Khi ấy, ngài Câu Lợi Đa nghe bài kệ này xong thì xa trần lia cấu, pháp nhãn thanh tịnh, đắc quả Tu đà hoàn, lại dùng kệ khen rằng :

Như pháp hạnh chơn ấy  
Thuyền nhanh qua khỏi dòng.  
Trí này dứt ba khổ  
Hay độ khỏi thế gian.  
Các ma ám phiền não  
Biết đây hay phục hàng  
Giải thoát lia oán tránh  
Biển khổ cạn khô khan.

Ngài Câu Lợi Đa nói rằng :

- Nay đức Phật Thế Tôn trụ tại ở đâu ?

Ngài Ưu Ba Đề Sa nói rằng :

- Thưa trưởng lão ! Tôi nghe đức Thế Tôn ở bên bờ ao Ca-lan-đà trong rừng trúc tại đại thành vương Xá, cùng với đại Tỳ kheo tăng và chúng Bồ tát. Tôi nay định sẽ cùng ngài đi đến chỗ đức Thế Tôn cầu Phật xuất gia.

Ngài Câu Lợi Đa nói rằng :

- Đúng vậy ! Thưa trưởng lão ! Ta nên nói với đệ tử của mình đi đến chỗ đức Thế Tôn theo nhau xuất gia luôn !

Ngài Ưu Ba Đề Sa cùng ngài Câu Lợi Đa đi đến chỗ đồ chúng của mình. Lúc bấy giờ, ác ma ở trong khoảnh khắc một niệm, nghe trong nước Ma Già Đà có hai ngoại đạo, Ưu Ba Đề Sa cùng Câu Lợi Đa và các quyến thuộc, thông minh đầy đủ, danh tiếng vang lừng, là những thiện trượng phu, đang muốn ở trong pháp của ông Sa môn Cù Đàm xuất gia học đạo. Ma đó tác khởi ý niệm : “Lạ kỳ thay ! Nếu hai người này ở trong pháp của ông Sa môn Cù Đàm mà xuất gia thì cảnh giới của ta trống không. Ta phải đến chỗ hai vị trượng phu đó phá sự xuất gia ấy, khiến cho họ mang ác kiến”. Lúc ấy, ác ma ở trong khoảnh khắc một niệm biến mất khỏi cung của mình, hóa làm uy nghi hình tướng của A Thuyết Thị, liền ở giữa đường, hiện ra trước mặt hai người, nói lên như vậy :

Như ta trước đã nói  
Phi quyết định, thử ông !  
Theo ý ông hành động  
Nên mau thọ dục hoan (lạc).  
Tất cả nghiệp đen trắng  
Nhân quả thấy đều không  
Không sinh, già, bệnh, chết  
Đòi hậu thế cũng không  
Phước, phi phước quả nghiệp  
Không có nhân này làm  
Thích tử vì lợi nói  
Nên bỏ, ông chớ tin !

Lúc bấy giờ, ngài Ưu Ba Đề Sa, ngài Câu Lợi Đa nghe lời nói này xong đều nghĩ rằng : “Ác ma này đến muốn hoại sự xuất gia của chúng ta”. Lúc ấy, ngài Ưu Ba Đề Sa quay lại gọi đệ tử nói như vậy :

- Các ông, hôm nay phải nhớ sở hữu thế gian là lỗi hoạn, liền nói bài kệ rằng :

Chúng sinh bị già bức (ép)  
Bị khổ chết buộc ràng  
Phải đoạn hai thứ đó  
Quyết định xuất gia liền!

Lúc bấy giờ, ngài Câu Lợi Đa liền dùng kệ tụng đáp ma vương rằng :

Biết trí Vô thượng thiện  
Trì pháp, ba khổ tan  
Ông nói tham chẳng đoạn  
Trí ta chẳng động rung  
Lòng kiên cố như vậy  
Với người khác đã không  
Chúng ta thoát vòng khổ  
Chẳng làm (hoặc), trí Chánh chân.  
Chớ giả dáng sư tử  
Mà rống tiếng dã can.

Lúc bấy giờ, thấy được chơn lý, chư thiên trụ ở trong hư không khen hai vị trượng phu rằng :

- Hay thay ! Hay thay ! Thừa các trượng phu ! Hai ngài là tối thượng thủ ở trong tất cả chúng sinh ! Đạo thắng diệu này là tối đệ nhất đối với tất cả thế gian ! Đạo này dứt tất cả khổ ! Đạo này vào tất cả hành xử của Như Lai ! Đạo này được sự xưng dương của tất cả các đức Phật ! Cái đó gọi là nương theo Phật xuất gia.

Khi đó, lòng ác ma phát sinh ưu khổ, liền biến mất.

Lúc bấy giờ, ngài Ưu Ba Đề Sa cùng ngài Câu Lợi Đa tự quan sát chúng của mình, rồi kêu gọi các đệ tử, nói lên lời như vậy :

- Các ông nên biết, chúng ta muốn qua bể khổ già chết nên nương theo đức Phật xuất gia ! Các ông, nếu chẳng ưa xuất gia theo Phật thì nên trụ ở đây !

Năm trăm người đệ tử đều nói lên rằng :

- Pháp giải thoát của chúng con đều theo thầy học tập. Hai thầy quyết định đại xử xuất gia. Chỗ hai thầy sở y xuất gia, chúng con theo thầy, nên cũng nương theo chúng đó mà xuất gia học đạo.



Bấy giờ, Ưu Ba Đề Sa và Câu Lợi Đa cùng năm trăm đồ chúng sắp đi đến chỗ đức Phật. Lúc đó, ác ma biết việc kia rồi thì ở bên ngoài thành Vương Xá hóa làm cái hầm lớn, sâu một trăm do tuần, khiến cho hai người đó chẳng được đi đến chỗ đức Phật Thế Tôn. Lúc đó đức Như Lai dùng sức thần thông khiến cho hai người kia chẳng thấy hầm lớn, cứ thẳng đường mà đi. Khi ấy, ác ma ở phía trước hai người lại hóa làm núi lớn cao vòi vọi, cao đến một ngàn do tuần, cao chắc hiểm trở, không có khe hở xuyên qua. Ở trong núi đó lại hóa làm một ngàn con sư tử, uy mãnh đáng sợ. Khi ấy đức Thế Tôn dùng sức thần thông gia hộ hai người đó chẳng thấy núi lớn và những con sư tử kia, lại không có tiếng rống uy mãnh đáng sợ nên họ cứ thẳng đường mà đi đến chỗ đức Thế Tôn. Và ở đó có vô lượng trăm ngàn chúng vây quanh, cúng dường chỗ đức Phật nói pháp.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo các Tỳ kheo rằng :

- Các ông thấy hai thiện trượng phu làm thượng thủ của chúng kia đang cùng các đồ chúng đi đến chỗ ta. Các ông có thấy không ?

Các Tỳ kheo đáp, đều nói rằng : “Con thấy”. Đức Phật dạy :

- Thiện trượng phu này và các đồ chúng ở bên ta xuất gia. Một người là người trí tuệ đệ nhất ở trong tất cả Thanh văn đệ tử của ta. Một người là người thần thông đệ nhất ở trong chúng Thanh văn của ta.

Lúc đó, trong chúng có một vị Tỳ kheo dùng kệ khen rằng :

Hai vị sáng suốt gồm quyên thuộc  
Người trên lợi ích Phật đã ghi  
Đủ trí thần thông không sờ úy  
Nên ta vung đón hai trượng phu.

Lúc bấy giờ, vị Tỳ kheo kia nói bài kệ này xong, liền đứng dậy cùng với vô lượng chúng Tỳ kheo và chúng xuất gia, Ưu bà tắc.v.v... nghinh đón hai người đó, lời khéo léo hỏi thăm. Hai người đó đi đến chỗ đức Phật, đến rồi đánh lễ dưới chân đức Phật, nhiễu quanh bên phải ba vòng, đứng trước đức Phật mà bạch rằng :

- Thưa đức Thế Tôn ! Chúng con hôm nay cầu đức Phật xuất gia, thọ giới Tỳ kheo, tu hành phạm hạnh.

Đức Phật dạy rằng :

- Nay thiện nam tử ! Các ông hai người tên chữ là gì ?

Ngài Ưu Ba Đề Sa nói rằng :

- Đề Sa là cha, Xá Lợi là mẹ, nay con theo mẹ nên tên là Xá Lợi Phát.  
Cha mẹ hôm nay đã cho phép con xuất gia.

Ngài Câu Lợi Đa nói rằng :

- Kiều Trân Như là cha, Mục Già La là mẹ, con nay theo mẹ tên là Mục Già La. Cha mẹ hôm nay đã cho phép con xuất gia.

Đức Phật dạy rằng :

- Hai người các ông và các quyến thuộc có thể ở chỗ của ta xuất gia cụ túc, tu hành phạm hạnh.

Đức Phật nói lời đó xong thì hai người này thành Cụ túc giới. Năm trăm đồ chúng chưa bao lâu cũng đồng với hai thầy được Cụ túc giới.

Lúc bấy giờ, ác ma liền tự hóa thân làm hình dáng Ma Ê Thủ La, đứng trước đức Phật nói kệ như vậy :

Trí lợi thế gian hay luận bàn  
Phương tiện thắng trí đến bờ giác (bờ kia)  
Bọn họ đều lễ ta dưới chân  
Ta là đại đạo sư của họ.  
Đệ tử Cù Đàm cùng bà con  
Tất cả nên mau qui y ngã  
Ta nay vì ông sẽ tuyên dương  
Đạo thiện diệu tịch diệt yên ôn.  
Lúc ấy đức Thế Tôn dùng kệ đáp rằng :  
Đạo người nói hướng về ác đạo  
Chúng sinh làm thì khổ trầm luân.  
Đạo ta hay khiến động chẳng động  
Biển khổ thế gian cạn khô khan  
Tại sao ngạo mạn không xấu hổ  
Lại còn khoe mình giọng dã can.  
Việc ma của ông nay ta phá  
Chẳng lại ở ta việc hay làm.

Lúc bấy giờ, hình tượng biến hóa Ma Ê Thủ La của ác ma liền biến mất, rồi lại hóa làm hình dáng Phạm Thiên Vương, trụ ở trước đức Phật, nói bài kệ như vậy :

Phiền não có mầm nghiệp  
Trí tuệ đã trừ tan  
Ở đây vì sao mạnh  
Cần khổ lợi chúng sinh.  
Ở đời không tự tại  
Đạo khí do không kham  
Mâu Ni đã trừ bệnh  
Nên mau vào Niết bàn !

Lúc ấy, đức Thế Tôn liền dùng kệ tụng đáp lại Ma Vương rằng :

Ta xem các chúng sinh  
Hơn lượng cát sông Hằng  
Dùng Đại Từ Bi lực  
Giáo hóa khiến giải thoát.  
Thượng trung hạ chúng sinh  
Khiến thế gian giải thoát.  
Chúng sinh giải thoát xong  
Nhiên hậu mới Niết bàn.  
Vì sao dùng ác huệ (ban cho ác)  
Thỉnh ta lời trá gian.

Lúc bấy giờ, lòng ác ma sinh ưu hối, ở trước đức Phật biến mất, trở về cung trời của mình, vào nhà ưu não, lặng thinh mà ngồi. Đang lúc ấy, trong giây lát, các quyến thuộc của ma tìm đến hỏi lẫn nhau rằng : “Đại vương của ta hôm nay vì nhân duyên gì mà vào trong nhà ưu não, không ai biết cả ”. Bấy giờ, năm trăm kỹ nữ của ma vương trang nghiêm đủ thứ, đều mang hoa mạn, bột thơm, hương xoa, tấu lên năm trăm âm thanh của kỹ nhạc trời, ca múa hý nhạc đệ nhất vi diệu, rất đáng yêu thích... Tất cả tập hợp ở trước ma vương.

Lúc bấy giờ, Ma vương buồn khóc, nắm tay đè nén tiếng bi ai. Làm như vậy rồi, tạm thời lặng thinh, các kỹ nữ lại ca múa nữa, tạo ra trạng thái hân duyệt (vui vẻ) khiến cho ma hoan hỷ. Lúc ấy, Ma vương đưa tay kêu lớn lời như vậy : “Im lặng ! Im lặng !...” cho đến bảy lần, các kỹ nữ mới lặng thinh

mà trụ. Bấy giờ, ma cung có một kỹ nữ tên là Điện Khả Ý Thanh đến chỗ  
Ma vương cúi mình chấp tay, nói kệ như vậy :

Ngài nay ở tự tại  
Thấy tướng chết lo buồn  
Vì là gánh gánh nặng  
Ai có thắng lực oán  
Mà lo chẳng vui mừng.

Lúc đó, Ma vương nói kệ đáp rằng :

Ta có oán lớn điều phục lòng  
Thích Ca Tử giỏi học huyền thuật  
Ta không phương tiện để hoại tan  
Nhu vậy chẳng lâu cõi Dục rỗng.  
Kỹ nữ đó liền nói kệ rằng :  
Phương tiện đại gia thật vô lượng  
Sức siêng hoại đó ắt không còn  
Ba cõi buộc ràng ai thể mở ?!  
Ai làm cạn biển tham đắm chìm.

Lúc đó Ma vương nói kệ đáp lại rằng :

Đàn na(bồ thí) và khổ hạnh  
Bi nguyện là tư mệnh  
Trì không cung vô tướng  
Đệ nhất trong khí binh.  
Có thể đoạn sinh tử  
Các “hữu” hết không còn  
Lấy Không làm rừng chắn  
Đệ tử ở núi hang  
Tinh cần thường tu định  
Hết lỗi hoạn thế gian  
Phương tiện thần thông lực  
Từ bi, bạn giúp thêm  
Ông Ưu Ba, Câu Lợi...  
Mâu ni đều phục hàng.  
Ở trong ba cõi đó  
Phương tiện nhiếp khéo khôn  
Cảnh giới ta dục rỗng

Tất cả đều không còn.

Lúc bấy giờ, năm trăm kỹ nữ ở bên Ma vương, nghe khen công đức sở hữu của đức Như Lai, liền được tam muội Bồ tát tên là Ly Nhất Thiết Tướng Điện Quang tam muội. Năm trăm kỹ nữ đó liền đem những đồ trang nghiêm ở trên trời, mưa xuống hương hoa trời và kỹ nhạc trời... từ xa hướng về đức Phật mà cúng dường đức Thế Tôn. Ở trên rừng trúc giống như trời mưa xuống. Nhờ được thần lực của đức Như Lai nên khiến cho các thiên nữ đó từ xa thấy đức Thế Tôn và các đồ chúng. Họ thấy rồi, vui mừng phát sinh niềm tin thanh tịnh ái kính số một.

Lúc bấy giờ, trong chúng, các vị Tỳ kheo.v.v... thấy vùng rừng trúc có tướng như vậy liền sinh nghi lạ, bạch đức Phật rằng :

- Thừa đức Thế Tôn ! Chúng con từ xưa đến nay chưa từng thấy nghe ở vùng rừng trúc có điềm ứng mưa xuống hương hoa.v.v... như thế này. Phải chăng ngài Xá Lợi Phất, ngài Mục Kiền Liên.v.v... hiện tướng này vậy ? Hay vì nhân duyên gì mà nhìn thấy hiện tượng hy hữu ấy ?

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo các Tỳ kheo rằng :

- Chẳng phải hai người này hiện tướng thần thông. Đây là năm trăm kỹ nữ của thiên ma, ở ma cung đó mưa xuống những hương hoa và đồ trang nghiêm, đem cúng dường ta, chẳng bao lâu họ sẽ đến đây, đều ở bên ta, được thọ ký A nậu đa la tam muội tam Bồ đề (Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).

Năm trăm kỹ nữ của Ma vương kia từ xa nghe lời ký của đức Phật lại trở nên vui mừng phát sinh niềm tin thanh tịnh. Do niềm tin thanh tịnh nên họ liền được tam muội Bất Vong Bồ đề tâm. Bấy giờ, năm trăm kỹ nữ của Ma vương mặc áo một vai, gói phải quì xuống đất, ở trong ma cung, hướng về hương có đức Phật, chắp tay cung kính nói kệ như vậy :

Tất cả thế gian mù không mắt  
Chỉ Phật, một người gọi thấy trông  
Làm cạn người trời dòng khát ái  
Cùng tất cả Như Lai đưa sang  
Chúng con làm sao mau thành Phật  
Người trời cung kính bậc tuyên dương  
Thân nữ đáng chán nên ưng bỏ  
Mau gần Mâu Ni nghe pháp chân.

Như Lai tối thượng thần thông trí  
Khai thị chúng con mà dẫn đường  
Đem báu Vô Thượng Giác chi đó  
Nói diệu vô cầu như tịnh đặng (đền thanh tịnh)  
Thắng lực hàng ma không ai sánh  
Giác ngộ chúng con, ký trao liền.

Bấy giờ, năm trăm kỹ nữ ma cung đứng dậy đi đến chỗ Ma vương, khác miệng đồng âm mà nói kệ rằng :

Như Lai thắng đức trọn chẳng động  
Sao đối với Phật mà sinh sân  
Thân này mọi khổ đã bức bách  
Lại khởi kiêu mạn mà bôi mình.  
Nên bỏ sân này, tin quyết định  
Phật tát bùn kiêu mạn tử sinh  
Thể tính chúng sinh Phật đã biết  
Chỗ từ bi chúng con nên sang !

Bấy giờ, Ma vương nghĩ đến những người con gái đó, phát sinh ác ý tăng lên như vậy : “ Ta nay nên dùng năm thứ trời buộc để trời buộc năm trăm kỹ nữ này khiến cho chúng trụ ở đây chẳng sang bên đức Phật”. Năm trăm người con gái này nhờ được niệm lực của đức Như Lai gia hộ nên Ma vương đó đã chẳng thể cấm chế.

Lúc ấy, năm trăm người kỹ nữ ở cung ma đó muốn đến chỗ đức Phật. Khi họ sắp cất bước thì ma rất sân hận, liền tác khởi ý niệm này : “Ta nay tự dùng sức của cảnh giới cấm chế những người con gái này”. Ma liền khởi lên gió lớn Tỳ Lam chẳng phải lúc đầy khắp hư không, muốn khiến những người con gái mê muội, lạc mất phương hướng, quay trở lại trụ ở cung ta, chẳng thấy ông Cù Đàm. Vì thần lực của đức Phật nên một ngọn gió nhỏ nhoi còn chẳng thể nổi lên, thậm chí chẳng thể lay động được một sợi lông huống gì là vô lượng.

Lúc bấy giờ, ma vương trở nên thêm ưu khổ, lòng sinh hồi não, buồn khóc lớn tiếng, kêu gọi các con mình và quyến thuộc. Tất cả cung ma tiếng lớn tràn đầy mà nói kệ rằng :

Con yêu, quyến thuộc tập họp hết  
Lòng ta nhiệt não như cây độc  
Hoại lực ta, cảnh giới, thần thông

Lời ngon dua nịnh sư tử Thích.

Lúc ấy, con trai con gái sở hữu của Ma vương cùng các quyền thuộc nghe âm thanh này thấy đều chạy mau đến trụ ở trước Ma vương. Trong số quyền thuộc đó có một người con của ma tên là Thắng Trí, chấp tay đứng nói bài kệ như vậy :

Đây chẳng kiếp chày, chẳng tướng chết  
Vì sao đủ thứ ưu não sinh ?  
Đây không đại lực hay thắng oán  
Vì sao trí khác tợ ngu đần ?

Bấy giờ, Ma vương nói kệ đáp lại rằng :

Nay Thích Ca Tử này  
Ngồi ở dưới rừng cây  
Hiện tiền có đại oán  
Tại sao người nói không.  
Kia dua nịnh thắng lực  
Khiến lòng ta kinh mạng  
Con ta cùng quân chúng  
Như than vào lửa hừng.  
Danh xưng trượng phu thắng  
Sáng suốt nhiều tài năng  
Hiện hạp và chưa hạp  
Nay đều theo đó nương.  
Ta oán vì giả trá  
Sức siểm trí rất tranh  
Danh cao hơn người trí  
Đều vì pháp dẫn đường  
Nay các thị nữ ấy  
Vớ ta không bi tâm  
Thấy bỏ yêu thích cũ  
Đi đến chỗ Sa môn.  
Chỉ ta lấy làm chúng  
Ngày nay về đó nương  
Tất cả đất ba hữu  
Các huyên đều khiến không.  
Kia tuy có đại lực  
Ta phá thành tro tàn

Bọn ta tất cả chúng  
Việc làm nên phải siêng.

Bây giờ, tất cả các con của Ma vương cùng quyền thuộc sở hữu nội ngoại của hắn đều chấp tay mà nói lên rằng :

- Chúng con, tất cả đều nghiêm chỉnh xe cộ, dùng sức thần thông mà tự gia bị. Dùng cảnh giới này bày ra khiến cho chúng biết, làm thoái lui Thích tử kia, khiến cho nát như tro. Nếu sẽ thắng lợi thì chúng con tốt lành. Nếu chẳng thắng thì chúng con sẽ qui y vị Thích tử đó. Chúng con, thuở trước, với đại quân vây quanh, đi đến cây Bồ đề, đối mặt nhìn thấy Thích tử độc một mình, không bạn bè, mà do thần thông lực nên quân chúng của chúng con đều thoái lui hủy hoại. Huống gì hôm nay Phật lại có vô lượng đồ chúng đều đã thành tựu.

Ma đáp lại rằng :

- Bọn các con hãy sớm ra đi ! Nếu có thể giết chết ông Sa môn Cù Đàm thì sẽ phải quay trở về. Nếu chẳng thể thì cũng phải trở về cung mà tự thủ hộ !

Lúc đó, Ma vương liền dùng mười hai vạn chúng tả hữu, lại hơn số này, thậm chí tám muôn bốn ngàn do tuần, binh chúng sở hữu đều đầy khắp. Ma lại dùng sức thần thông tấn tạt hiện lên đại hắc phong thổi mây đen lớn, mưa xuống đước lửa lớn đều đầy khắp tất cả bốn châu. Ma lại dùng tay đánh vua núi Tu Di, tất cả bốn châu đều chấn động. Ma lại phát ra âm thanh rất ác đáng sợ làm cho vua núi Tu Di và vua các núi, đất đai, đá núi, tất cả đều kinh động. Do sự chấn kích này mà sông ngòi lớn nhỏ và nước trong biển cả đều dậy sóng, tất cả các rồng, rồng lớn, dạ xoa, dạ xoa lớn thấy việc ấy rồi đều vọt lên hư không. Những ma chúng này trụ ở đỉnh Tu Di, lại ném đá lớn với số lượng hàng do tuần, ở giữa nước Ma Già Đà như một trận mưa dữ, chấn kích kinh động. Ma lại mưa xuống đao, chày, dùi đục, đá lớn, vòng nguyệt, cây chọc, giáo ngắn, chuỗi sắt, răng cọp, gậy lớn và tên đại nguyệt... rơi xuống giống như mưa.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn liền vào tam muội Toái ma quân trường, làm cho binh tượng và đước lửa lớn có ở trong hư không biến thành mưa hoa, như là mưa hoa Ưu bát la, mưa hoa Bát đầu ma, mưa hoa Câu vật đầu, mưa hoa Phân đà lợi, mưa hoa Mạn đà la, mưa hoa Đại mạn đà la... Mưa xuống giữa nước Ma Già Đà. Tam muội ấy lại biến âm thanh kinh động đáng sợ thành đủ thứ âm thanh vi diệu, như là tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng,



tiếng Ba la mật, tiếng thần thông, tiếng A Tỳ bạt chí, tiếng thọ chức, tiếng bốn ma lui, tiếng đến Bồ đề đạo tràng... cho đến tiếng thủ câu (?), tiếng chẳng thủ câu (?). Tam muội ấy lại biến tất cả dược thảo, tàng lâm, núi đá, đất cát có trên đại địa của bốn châu này đều thành bảy báu. Lúc đó thế giới không có gió bụi, tất cả yên lặng.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn hiện thân tướng của mình qua tới Phạm thế tự tại mà chuyển. Từ thân ấy phân các tướng thành từng tướng một... cho đến tướng Vô kiến đánh phát ra ánh sáng lớn soi khắp ba ngàn đại thiên thế giới, khắp nơi đều sáng rõ. Lúc đó trời, rồng, dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la gia, Bệ lệ đa, Tỳ xá xà, Cưu bàn trà, người, chẳng phải người.v.v... địa ngục, súc sinh, thế giới Diêm La... như vậy tất cả trong ba ngàn thế giới đều thấy đức Thế Tôn và ánh sáng lớn. Lúc đó, trời, rồng, Dạ xoa... người, chẳng phải người.v.v... đều cùng ngàn ấy trăm ngàn quyền thuộc, trên đất và hư không, đi đến chỗ đức Phật, tung hoa cúng dường. Đến nơi rồi, họ nhiễu quanh bên phải, khen ngợi, lễ bái. Khi đó, địa ngục và các súc sinh, thế giới Diêm La, vô lượng trăm ngàn A súc tỳ câu chỉ na do tha.v.v... đều tự nghĩ nhớ lại căn lành gieo trồng đời trước, xung lên Nam Mô Phật Đà. Đường ác hết rồi họ sinh lên cõi trời.

Lúc bấy giờ, các con hai vạn hai ngàn người của Ma vương cùng các quyền thuộc thấy tướng thần biến của đức Phật như vậy rồi đều ở chỗ đức Phật được niềm tin hy hữu. Chúng liền cùng với năm trăm kỹ nữ của Ma vương kia làm lễ dưới chân đức Thế Tôn, chấp tay cung kính, dùng kệ khen ngợi rằng :

Tịnh thân diệu sắc ánh biến trí  
Cao viễn tột cùng danh vang lừng  
Như Tu Di ánh sáng kim sắc  
Chúng con không (chỗ) tựa theo ngài nương.  
Chúng sinh lạc đường không thể thấy  
Mặt trời trí Như Lai soi đường  
Dưỡng hộ chúng sinh mãi chẳng thoái  
Thân dẫn chúng con theo ngài nương.  
Trí tạng tích tập giàu vô lượng  
Tâm tính giải thoát như hư không  
Từ bi thâm nhuần tuy có nói  
Tất cả thành tựu theo ngài nương.  
Đồng trông sinh tử khó giúp vượt  
Giải thoát Như Lai mở bày đường

Khéo nói nhân quả hay hiển rõ  
Trụ đệ nhất Từ theo ngài nương.  
Cảnh giới huyền chói như trăng nước  
Vô trí che tối, các dục mang  
Phật là y vương cứu cõi thế  
Vậy nên chúng con theo ngài nương.  
Cầu qua bốn dòng là pháp Phật  
Giàu có thất tài (bảy thứ của cải) tư cấp luôn  
Chánh đạo Thế Tôn bày cõi thế  
Đại bi con gần gũi cúng dường.  
Chúng con ác ý hướng về Phật  
Nay sám hối Đệ Nhất Giác Vương  
Các ác sở hữu đoạn dứt mãi  
Nguyện Phật nhận con Tối thượng nương.  
Chúng con đều bỏ ma bộ đảng  
Cùng phát Vô thượng Bồ đề tâm  
Mời khắp tất cả loài sinh chúng  
Bồ đề đại nguyện đến không còn.  
Phật hay hiển thị con thắng hạnh  
Như Ba la mật con đã làm  
Lời nói Như Lai không nói khác  
Đến Bồ đề, bao nhiêu pháp tròn ?  
Hoa tung lên Phật thành lọng hoa  
Thị hiện các cõi nhiều không lường,  
Đấng Lương Túc Tôn, con nay lễ  
Nguyện vui Niết bàn, lợi thế gian.

Lúc bấy giờ, tất cả các quyền thuộc của ma cùng kỹ nữ của ma đều mang hoa trời, từ xa tung lên trên đức Phật. Nhờ thần lực của đức Phật Thế Tôn gia hộ nên tất cả hoa biến thành lọng hoa che khắp mười phương vô lượng câu chỉ na do tha trăm ngàn hằng hà sa các cõi Phật. Lại hơn số này biến thành lọng hoa cái che khắp các đức Phật hiện tại của mười phương, ở trong hư không che trên danh Phật. Năm trăm kỹ nữ cùng các quyền thuộc của ma đó, tất cả đều thấy mười phương vô lượng A tăng kỳ các cõi Phật yên ổn nói pháp và thấy quyền thuộc của các đức Phật đó vây quanh, mọi người ngồi uy nghi hờ vi diệu, và thấy lọng hoa trụ ở trên hư không che trên danh Phật. Các đức Phật ở những cõi đó đều đồng một màu, hình tướng thị hiện đều đồng đẳng. Chỉ đức Thế Tôn ngồi tại tòa Sư Tử với các quyền thuộc công đức trang nghiêm hiện lên chẳng đồng. Lại nghe âm thanh của chư Phật đầy khắp câu nghĩa nói pháp. Quyền thuộc của ma này nhờ sự gia

hộ niệm của đức Phật Thế Tôn nên được thấy thần thông biến hóa như vậy. Đã thấy những việc này rồi thì họ yêu thích số một, phát sinh niềm tin thanh tịnh, làm lễ dưới chân đức Phật rồi ở trước đức Phật nghe pháp.

Lúc bấy giờ, các con của Ma vương cùng các quyền thuộc mười hai tân bà la lui trở lại cung ma bạch với Ma vương rằng :

- Chúng tôi tạo tác rộng rãi việc ác như thế này mà thậm chí chẳng thể hủy hoại được một lỗ chân lông của ông Cù Đàm...

Lúc ấy, lại có hai vạn những ma qui y đức Như Lai đang ở trước đức Phật nghe pháp.

Bấy giờ, Ma vương đã mất uy đức, lại nổi giận dữ nói lên rằng :

- Ta hôm nay không giác ý khác, cho đến chẳng thể tru diệt người con của dòng họ Thích, làm cho người đó bị diệt hoại thì làm sao mà trụ đây ?

Mà liền trở về cung ma, vào nhã ưu não, lặng thinh mà ngồi.

## **KINH BẢO TÍNH ĐÀ LA NI**

**- Quyển thứ nhất- hết.**

--- oOo ---

### **QUYỂN THỨ HAI**

#### ***PHẨM THỨ HAI: BỐN SỰ***

**Kỳ nữ của ma và các con của Ma vương cùng quyền thuộc của chúng bạch đức Phật rằng:**

- Hy hữu! Thừa đức Thế Tôn! Chúng con hôm nay chí cầu tướng như vậy, tánh như vậy, thừa như vậy, trí tuệ biện tài như vậy, phương tiện đại bi thần thông như vậy! Hy hữu! Thừa đức Thế Tôn! Đầy đủ pháp trí tuệ, phương tiện, thần thông.v.v.. như vậy. Thừa đức Thế Tôn! Phải đầy đủ bao nhiêu pháp thì có thể khiến cho Đại Bồ tát xa lìa bạn ác, mau chóng được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác?

Đức Phật dạy rằng:

- Này thiện nam tử! Nếu Đại Bồ tát có thể đủ bốn pháp thì xa lìa bạn ác, sẽ mau chóng được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Những gì là bốn? Một là chẳng thủ. Hai là chẳng nói. Ba là chẳng thấy. Bốn là trống rỗng không phân biệt.

- Này thiện nam tử! Sao gọi là chẳng thủ? Đó là chẳng thủ lấy tất cả pháp. Không một pháp có thể được, chẳng nhận, chẳng bỏ, chẳng thể, chẳng phải chẳng thể, chẳng kiến lập, chẳng niệm trước (chấp trước), chẳng phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt. Cái gọi là hành Đản Ba la mật (bồ thí) là chẳng thủ lấy kết quả Đản Ba la mật, chẳng nhận, chẳng bỏ, chẳng thể, chẳng phải chẳng thể, chẳng kiến lập, chẳng niệm trước, chẳng phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt... cho đến hành Bát nhã Ba la mật (Trí tuệ) cũng lại như vậy... chẳng phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt.

Lại nữa, này thiện nam tử! Sao gọi là chẳng nói? Đó là chẳng nói chúng sinh có thể được, chẳng nói mạng, chẳng nói thọ (sống lâu), chẳng nói người. Chẳng nói chúng sinh giới có thể được, chẳng nói có ý, có sở thủ... cho đến chẳng phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt.

Lại nữa, này thiện nam tử! Sao gọi là chẳng thấy? Đó là chẳng thấy sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, chẳng thủ lấy sắc, thanh, hương, vị xúc, pháp... cho đến chẳng phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt.

Lại nữa, này thiện nam tử! Sao gọi là trống rỗng không phân biệt? Đó là quả báo nhân duyên của âm, giới, nhập.v.v... trong ba cõi cả ba đời mà pháp sở duyên không khởi, không nương, không có sinh tướng, chẳng lấy, chẳng bỏ... cho đến chẳng phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt. Vì sao vậy? Vì lìa bỏ tất cả hành, tất cả trì, tất cả thân và phân biệt, chẳng phân biệt vậy. Trí Nhất thiết trí tương ứng chẳng thể được nên phải hành như vậy. Sở dĩ vì sao? Này thiện nam tử! Vì tất cả pháp và tất cả trí... cho đến không thanh (tiếng), không tướng, không tự (chữ), không nguyện, không sinh, không diệt, không thể (hình), không trước (chấp trước), không duyên, không ngã (ta), chẳng thể thấy tịch tịnh, lìa tướng, lìa niệm, lìa diệt, không tối, không sáng, không xứ sở, không cảnh giới, không căn bản, không bạn giúp, chẳng thể nghĩ, chẳng thể lường, không tham, không xan (keo kiệt), không hành, không nói, không sâu, không cạn, không thọ (nhận), không nương, không thức (biết), không thủ (lấy), không hình ảnh, không một niệm khoảnh, không phân tẻ, không sở hữu, rốt ráo không sở hữu. Vì sao vậy? Vì Nhất thiết trí bình đẳng giống như hư không, tương ứng chẳng thể được, chẳng lập tương ứng, chẳng thủ lấy tương ứng, chẳng hành tương ứng, hoặc tương ứng hoặc

chẳng tương ứng, chẳng phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt... phải hành như vậy.

Này thiện nam tử! Đó gọi là đầy đủ bốn pháp có thể khiến cho Đại Bồ tát xa lìa bạn ác sẽ mau chóng được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Này thiện nam tử! Tất cả cảnh giới trong ngoài sở hữu, nếu dùng trí Nhất thiết trí quan sát, tìm cầu, y trì (nuông giữ) kiến lập, chấp trước hai tướng này dùng ý phân biệt, khởi lên hai sự chấp trước thì người đó liền xa lìa Nhất thiết trí vậy. Sao gọi là hai tướng? Nếu quan sát vào bình đẳng mà thủ lấy, kiến lập hai tướng thì đó gọi là xa lìa Nhất thiết trí vậy. Nếu thủ lấy kiến lập hành động kết quả thì đó là phân biệt hai. Đối với các chúng sinh có tướng thủ lấy, kiến lập thì đó là phân biệt hai. Khai thị tạo ra đạo ngôn ngữ, kiến lập pháp tổng trì âm thanh, dùng trí quan sát đây là thường, đây là đoạn thì đó là phân biệt hai. Chúng sinh, thọ mạng, dưỡng dục người, trượng phu, tạo sự sai khiến, tạo tư tưởng, kiến lập y trì (nuông giữ) thì đó là phân biệt hai. Sở hữu đây đó, kiến lập trừ lượng, chẳng kiến lập trừ lượng (liệu tính đo lường) thì đó là phân biệt hai. Nếu dùng trí Nhất thiết trí quan sát ba đời mà tìm việc làm của ta, tập hợp nghiệp đã làm, thủ lấy, kiến lập đó đây thì đó là phân biệt hai. Nếu người đem phân biệt có hai tướng thì chẳng thể được Nhất thiết trí vậy. Này thiện nam tử! Như lạnh thì tìm lửa mà ngược lại thì lấy đất, như khát cầu uống mà ngược lại thì thủ lấy lửa, như đói cầu ăn mà ngược lại thì thủ lấy đá, như trang sức cầu hoa mà ngược lại chọn lấy áo, như xông tẩm cầu hương thơm mà ngược lại chọn lấy thầy chết, như hành cầu áo mà ngược lại chọn lấy bản, như xoa cầu hương mà ngược lại chọn lấy rỗng không... Đúng vậy! Đúng vậy! Này thiện nam tử! Nếu hành chấp trước quan sát thì đó là thân chọn lấy kiến lập hai tướng. Người cầu Nhất thiết trí là kẻ ném bỏ tinh tấn, không đạo, không quả.

Lúc bấy giờ, trong chúng có một vị Bồ tát tên là Trì Trí, đứng dậy, ở trước đức Thế Tôn, cúi mình, chấp tay nói lên rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Nếu pháp chẳng nói thì đó chẳng thể được Bồ đề!

Đức Phật dạy rằng:

- Nay ông phải biết rằng, không được Bồ đề, cũng không Bồ đề có thể nói! Này thiện nam tử! Hãy lắng nghe cho kỹ! Ông hỏi như vậy là đúng như sự ưa thích của ông. Theo ý ông nói thì hoặc vật sở hữu, hoặc Nhất thiết trí có tính, có tướng, có danh tự sao?

Bồ tát Trì Trí bạch đức Phật rằng:

- Chẳng phải vậy, thưa đức Thế Tôn! Nếu có lời nói thì liền rơi vào thường kiến. Nếu không lời nói thì liền rơi vào đoạn kiến. Thậm chí trung đạo cũng chẳng thể được, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng thủ lấy, chẳng chấp trước, chẳng sinh, chẳng hoại, quá Atăngkỳ chẳng thể lường, chẳng thể tính, không tối, không sáng... Nếu quan sát được như vậy thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Diên Tuệ bạch rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Không lai, không khứ, giới biết như vậy, giới vào như vậy thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Tỳ Lư Giá Na bạch rằng:

- Đúng vậy! Thưa đức Thế Tôn! Pháp là tướng chẳng đến, là tướng chẳng phải chẳng đến, chẳng phải được thời, chẳng phải chẳng được thời, chẳng phải làm chứng, chẳng phải chẳng làm chứng, chẳng phải diệt, chẳng phải bất diệt, chẳng phải ba đời, chẳng phải chẳng ba đời, chẳng phải ba thừa, chẳng phải chẳng ba thừa, cũng chẳng phải hành nguyện tập hợp xung lường có thể được... Người biết như vậy thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Địa Tuệ bạch rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp chẳng phải ba cõi, chẳng phải ba kết, chẳng phải ba minh, chẳng phải ba thừa, chẳng phải ám, giới, nhập, chẳng phải phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt, chẳng phải giảm, chẳng phải tăng, không có tập hợp... Biết như vậy rồi mới được Bồ đề.

Bồ tát Kim Cương Tuệ bạch rằng:

- Pháp phàm phu, pháp thánh nhân, pháp học, pháp vô học, pháp Thanh văn, pháp Bích Chi Phật chẳng phải phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt, cũng chẳng phải việc có thể biết của sự tập hợp xung lường... Biết như vậy thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Kiên Tuệ nói rằng:

- Như Như tịch tịnh, Như Như quán sát chẳng xả, chẳng trụ thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Bảo Thủ (tay) nói rằng:

- Nếu tất cả pháp chẳng sinh, chẳng đến, chẳng lúc, không tướng phân biệt thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Bất Tư Nghị Tuệ nói rằng:

- Nếu đem tâm quan sát ba cõi cho vào tại tâm thì đó gọi là nhị tâm. Hai tâm như vậy quan sát chẳng thể được. Do không sở đắc nên mới được Bồ đề.

Bồ tát Thoái Oán nói rằng:

- Nếu tất cả pháp không trước (chấp) không tham, không xả, không ngại, không nguyện, không si, không nắm, không buông thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Liên Hoa Tạng nói rằng:

- Nếu tội tính phước bình đẳng vào pháp như vậy, thâm nhẫn, chẳng chấp trước ngã và sở tác của ngã, chẳng phải phân biệt, chẳng phải chẳng phân biệt. Người quan sát như vậy mới được Bồ đề.

Bồ tát Nguyệt Quang nói rằng:

- Nếu quan sát tất cả pháp tụ tan tùy duyên không có tự tính giống như trăng đáy nước. Hiểu như vậy rồi mới được Bồ đề.

Bồ tát Hư Không Tuệ nói rằng:

- Nếu tất cả các pháp có tối, có sáng, có sinh, có diệt, có tăng, có giảm chẳng ở các pháp số của tâm mà khởi lên phân biệt. Người biết như vậy mới được Bồ đề.

Bồ tát Vô Tận Tuệ nói rằng:

- Nếu tu tập ba luân thanh tịnh Ba la mật (?) tương ứng chẳng thể được, chẳng nhiếp, chẳng phải chẳng nhiếp thì người tu như vậy mới được Bồ đề.

Bồ tát Di Lặc nói rằng:

- Nếu chẳng duyên, chẳng thọ y chỉ ba cõi, y chỉ phạm trụ thì mới được Bồ đề.

Bồ tát Văn Thù Sư Lợi nói rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Nếu hiểu sâu một pháp môn thì đối với tất cả pháp chẳng nhiễm, chẳng phải chẳng nhiễm. Một pháp đó là vô ngã. Rõ một pháp đó chẳng giác, chẳng quán, không có tương lai, cũng không quá khứ, cũng không có thể tụ, có thể tan, có thể sáng, có thể tối, có thể sinh, có thể diệt, có thể tăng, có thể giảm, có thể giải thoát thì chẳng nên nhiễm bản, không phân biệt. Dùng một pháp môn, trí Nhất thiết trí mới được Bồ đề.

Bồ tát Hoại Ái Lạc nói rằng:

- Thưa ngài Văn Thù Sư Lợi! Như vậy một pháp môn trí Nhất thiết trí đều vào chỗ trống rỗng của pháp thậm thâm thì vì sao ý có sở tác và phương tiện tu hành?

Ngài Văn Thù Sư Lợi nói rằng:

- Lìa bỏ ác kiến, tu hành chánh kiến, chẳng dôi đặt đê, bỏ lòng dua nịnh quanh co, tu hạnh chất trực, chẳng dôi đặt đê. Lìa bỏ mười ác, kính trọng Tam Bảo, chẳng dôi đặt đê. Khéo nói, chẳng dôi đặt đê. Chánh mạng, chẳng dôi đặt đê. Bỏ tất cả kết, chẳng dôi đặt đê. Đại bi bình đẳng, chẳng bỏ tất cả chúng sinh, chẳng dôi đặt đê. Ba hộ chẳng dôi đặt đê. Không lừa gạt pháp, chẳng dôi đặt đê. Chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng dôi đặt đê. Hộ trì chánh pháp chẳng dôi đặt đê. Bỏ tất cả sở hữu, chẳng dôi đặt đê. Chúng sinh thiếu lực thường làm kiên trợ, chẳng dôi đặt đê. Người sợ sệt được nương về, chẳng dôi đặt đê. Người chẳng phải đạo thì chỉ vẽ chánh đạo, chẳng dôi đặt đê. Nhẫn nhục nhu hòa, chẳng dôi đặt đê. Chẳng chấp trước tất cả tướng, chẳng dôi đặt đê. Lìa bỏ tất cả trần cấu, âm tối, chẳng dôi đặt đê. Lìa bỏ tất cả quả báo hồi hướng, chẳng dôi đặt đê. Thưa thiện nam tử! Hai mươi thứ phương tiện này có thể được trí Nhất thiết trí. Văn tự, âm thanh, ngôn ngữ, cú nghĩa sở hữu sai khác, tất cả đều tên như vậy nhập vào phương tiện của trí Nhất thiết trí. Tất cả lời nói của đức Như Lai và lời nói của các ngoại đạo khác, tất cả lấy, bỏ, sinh, diệt cho đến có thể biết tất cả ba giải thoát, y chỉ pháp nhân duyên nghiệp hành đều vào với Như. Ngài phải biết, đó đều là phương tiện giác trí của Nhất thiết trí vậy!

Hoại Ái Lạc Bồ tát nói rằng:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Thưa ngài Văn Thù Sư Lợi! Nếu hiểu được pháp môn thậm thâm thì không một pháp có thể thấy, cũng không pháp sở thuyết và cả người nói pháp... cho đến văn tự cú nghĩa đều nên bỏ hết. Hoặc tu hành, hoặc nhận biết không có tương ứng, tất cả nhập (vào) như vậy gọi là trí giác trí.



Đức Phật dạy rằng:

- Hay thay! Hay thay! Này thiện nam tử! Ông có thể giỏi nói một pháp môn này, do trí Nhất thiết trí mới được pháp đó. Sao gọi là tất cả pháp chẳng dối đặt để? Đó là cõi chẳng sinh, chẳng hoại, chẳng dối đặt để. Cõi sinh tử, Niết bàn chẳng dối đặt để. Cõi hư không Niết bàn chẳng dối đặt để. Cõi không sinh, không nói... cho đến tất cả các pháp cũng lại như vậy. Chỉ vẽ tất cả chúng sinh, tất cả pháp không thật tế. Chỉ vẽ tất cả vật chấp trước, tất cả âm, giới, nhập.v.v... của ba cõi cả ba đời không thật tế sở hữu. Vào ba hạnh không tế. Vào pháp âm, báo âm, tụ tán âm không thật tế. Vào không, vào chân tế. Đây đủ tất cả không nói pháp nghĩa. Đó gọi là Đại Bồ tát vào trí Nhất thiết trí. Bồ tát lại do trí Nhất thiết trí mà được thọ ký.

Khi nói pháp đó, các kỹ nữ của Ma và con của ma vương cùng quyến thuộc gồm hai vạn, nghe lời nói của đức Phật đều cùng lúc được pháp nhãn Vô sinh, đều bỏ nghiệp thô ác sở hữu của thân ý, được tự tính sanh thân. Lại có hai vạn tám ngàn chúng sinh được pháp nhãn Vô sinh. Chín mươi hai vạn trời, người được đủ thứ Tam ma đề, Đà la ni, Vô sinh pháp nhãn của Bồ tát.

Lúc bấy giờ, các Đại Bồ tát được pháp nhãn Vô sinh.v.v... mưa xuống mọi thứ hoa trời, tung lên trên đức Phật, dập dìu mà rơi giống như trời mưa xuống. Các vị Bồ tát ấy đầu mặt sát đất, đánh lễ dưới chân đức Phật, nói lên như vậy:

- Thưa đức Thế Tôn! Chúng con nếu gặp bạn ác chẳng lành, cùng với ác hòa hợp, tự tại làm ác thì đối với tất cả chúng sinh, tất cả sự gom tụ thiện căn công đức nhất định chẳng thể khởi một ý niệm thiện căn.

Đức Phật dạy rằng:

- Này thiện nam tử! Ông ở vô lượng ức kiếp trong quá khứ đã gần gũi cúng dường vô số các đức Phật. Do nghiệp duyên này nên hôm nay ông sinh tâm yêu thích, trở lại được gặp Phật. Ta nay vì đoạn dứt sự nghi hoặc của chúng sinh nên sẽ vì ông nói về nhân duyên đời trước. Này thiện nam tử! Trở về quá khứ, vô lượng vô số Atăngkỳ kiếp, có kiếp tên là Cự Túc Đại Thế (lục), cõi Diêm phù đề này có vị vua Chuyển Luân tên là Ưu Bát La Hoa, được lực tự tại, thống lĩnh bốn thiên hạ. Vua và thần dân đều sống lâu sáu muôn tám ngàn tuổi. Đời có đức Phật hiệu là Nguyệt Quang Minh Hương Thắng Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri Minh Hành Túc Thiện Thế Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn. Chúng sinh nước đó tuy ở đời ngũ trược nhưng do tu thiện

nên chẳng nhiệm pháp dục. Bây giờ, đức Phật đó thường vì tứ chúng tuyên nói pháp tương ứng với ba thừa. Vua Ưu Bát La nghiêm chỉnh bốn binh chủng, cùng phu nhân của mình và quyến thuộc ở hậu cung đi đến chỗ đức Phật Nguyệt Quang Minh đó. Đến rồi, họ đánh lễ dưới chân đức Phật, tung lên đủ loại hoa, đốt lên đủ thứ hương thơm, tấu lên mọi thứ kỹ nhạc... cúng dường đức Phật xong, nhiễu quanh đức Phật ba vòng. Đồng thời họ lại đánh lễ dưới chân Tỳ kheo tăng, dùng hai bài kệ này khen hỏi đức Phật đó rằng:

Trời rồng ngưỡng vọng công đức lớn  
Lỗi hoạn đoạn mãi, Vô Thượng Tôn  
Dùng bảy của pháp lợi cõi thế  
Nguyện nói những gì diệu tuệ thành?  
Làm đèn Đại từ diệt thế ám (tối tăm)  
Hàng phục nỗi lo chết, già, sinh  
Che chở người trời ba đường ác  
Nói pháp gì đương ma thoát nhanh?

Này thiện nam tử! - Đức Phật Thích Ca nói - Bây giờ, đức Như Lai Nguyệt Quang Minh Hương Thắng bảo vua Ưu Bát La rằng: “Này đại vương! Đây đủ ba pháp có thể được trí tuệ vi diệu của Bồ tát. Những gì là ba? - Một là Đại bi như mẹ có thể làm chỗ y chỉ cực cùng cho tất cả chúng sinh. Hai là tinh cần chẳng dứt có thể diệt trừ khổ não của tất cả chúng sinh. Ba là bình đẳng quan sát tất cả các pháp không mạng, không nuôi dưỡng, không người, không đủ thứ tướng. Này đại vương! Đó gọi là đây đủ ba pháp có thể được trí tuệ vi diệu của Bồ tát.

Này đại vương! Lại có đây đủ ba pháp có thể khiến cho chẳng bị ma quyến rũ. Những gì là ba? Một là đối với tất cả chúng sinh được sự chẳng nổi sân, chẳng tìm lỗi lầm. Hai là bình đẳng quan sát tất cả chúng sinh, tạo tác tư tưởng phước điền. Ba là có thể được tất cả pháp, tác khởi quán một pháp. Đó là hư không bình đẳng tất cả pháp, không tác, không đủ thứ, không sinh, không khởi, không diệt, tất cả rỗng không như thật tướng, là pháp quán chẳng thể tương ứng. Này đại vương! Đó gọi là ba pháp khiến cho thiện nam tử chẳng bị ma quyến rũ, mãi thoát được đường ma”. Đệ nhất phu nhân của vua Ưu Bát La tên là Thiên Tôn Đà Lợi cùng cung nhân thể nữ của bà gồm tám muôn bốn ngàn người vây quanh trước sau kéo đến chỗ đức Như Lai Nguyệt Quang Minh Hương Thắng đó. Đến rồi, họ đem đủ loại hoa tung lên trên đức Phật đó, đánh lễ dưới chân đức Phật, dùng kệ khen rằng:

Phiền não ngăn che đã hết mãi

Công đức không sánh Giải Thoát Tôn  
Làm sao dạy con chuyển thân nữ?  
Khiến con đầy đủ tướng nam nhân.  
Mau chóng xa lìa các đường ác  
Vớ pháp tự tại điều nhu lòng  
Thầy trời người, Thiện Thệ tối thượng  
Hay ban lợi đệ nhất thế gian  
Nhu nhờ Thế Tôn bỏ thân nữ  
Sẽ được tịch diệt lạc vui mừng  
Trượng phu này, làm sao mau nói?  
Tự điều, điều lợi ích tha nhân.  
Con được ra khỏi hầm ân ái  
Tối đệ nhất vô đẳng thế gian  
Niệm trì rộng đại công đức tự  
Hay mau điều phục các quần sinh.  
Nay con ở đây ắt thủ chuyển (chọn lấy chuyển đổi)  
Nguyện mở đường cam lộ cho nhanh!

Lúc bấy giờ, đức Như Lai Thích Ca nói lời như vậy:

- Nay thiện nam tử! Đức Như Lai Nguyệt Quang Minh Hương Thắng đó bảo đệ nhất phu nhân của vua Ưu Bát La, Tôn Đà Lợi rằng: “Phu nhân có trí phương tiện phải nương theo tu tập để mau chuyển thân nữ đời trước cho đến Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, rốt ráo Niết bàn, lại chẳng thọ thân nữ một lần nữa, trừ khi tự phát nguyện. Nay phu nhân! Nương vào phương tiện nào để sự gieo trồng nghiệp nữ của vô lượng đời trước mau diệt hết không còn? Nay phu nhân! Có Bảo Tinh Đà la ni kiến lập việc lớn, đủ công đức lớn có thể ủng hộ lớn, giỏi diệt thân nữ, ba nghiệp, ác hạnh, tất cả khổ báo... khiến cho chúng không có còn. Nếu có nữ nhân nghe Bảo Tinh Đà la ni này mà chí tâm tụng niệm thì khi hết hình dáng nữ này, đời sau sẽ được làm đấng trượng phu đoan chánh, tất cả thân phận đều đủ đầy, đủ hạnh chất trực, có biện tài lớn, nghiệp thiện của thân, miệng, ý hòa thuận nhau, có thể khiến cho tất cả oán hiềm (hiềm khích) đều lui tan (thoái tán). Nếu có đủ thứ nghiệp ác của thân miệng mà hiện tại, tương lai ứng thọ khổ báo nhưng nhờ sức uy thần nghe Bảo Tinh Đà la ni nên ác nghiệp đã làm, ngay hiện thế bị tiêu diệt không còn sót lại. Ngay cả người làm tội ngũ nghịch, bài báng hủy hoại chánh pháp, hủy báng thánh nhân nhờ sức uy đức nghe Kinh đó nên đến lúc thân ấy tận liên xả mạng, những tội như vậy cũng đều diệt theo, rốt ráo không còn. Nếu có nữ nhân mà thân miệng đã tạo nghiệp ác, quả báo lường bằng núi Tu Di, đời sau nhất định chịu mọi nỗi khổ nhiều không

lường. Đủ thứ khổ báo, đủ thứ nghiệp chướng, những hạt giống dư báo như vậy, nhờ sức nghe Kinh mà tận diệt không còn. Sở dĩ vì sao? Vì do tất cả các đức Phật A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà nói Kinh Bảo Tinh Đà la ni này mà nếu ai thọ trì đọc tụng, hiền tiên tán thán xưng dương thì khổ báo sở hữu của các chúng sinh đó nhờ lực của Kinh đều diệt hết, thiện căn sở tác của họ theo thời gian mà tăng trưởng. Nếu các cõi trong mười phương, các đức Phật A-la-ha-tam-miệu-tam Phật đà hiện tại vì chúng sinh ở từng địa phương, nói Kinh Bảo Tinh Đà la ni này mà chúng sinh nghe hoan hỷ yêu thích thì tội chướng của họ không gì chẳng tiêu diệt, thiện căn sở tác của họ đều khiến cho tăng trưởng. Nếu các cõi trong mười phương vào đời đương lai, nơi tất cả các đức Phật nói Kinh đó, có người thậm chí chỉ trong một niệm sinh lòng hoan hỷ, thì các chúng sinh đó đều được hết khổ và tăng trưởng thiện căn. Ta hôm nay cũng nói Kinh này, nếu có người nghe đều sẽ tùy hỷ. Chỗ các đức Phật Thế Tôn hiện tại trong mười phương nói Kinh đó cũng sẽ xưng dương, sẽ cùng hoan hỷ. Nay phu nhân! Nếu có vua Sát lợi thọ đầu ấn màu đen (mặc ấn) đến đất nước khác mà được Kinh Bảo Tinh Đà la ni này, chép ra, trì giữ, yêu thích thì nhờ lực của Kinh nên vua Sát Lợi đó uy đức cao xa, có danh xưng lớn đầy khắp mười phương vô lượng đất nước, thậm chí tất cả chư thiên của Dục giới và Sắc giới cũng nghe tiếng đức của vua ấy. Tất cả trời, rồng, dạ xoa, càn thất bà.v.v... vô lượng câu chỉ nadotha trăm ngàn vạn ức những vua dòng Sát lợi... thường theo vua ấy cùng ủng hộ. Tất cả cuộc chiến tranh, đói kém, oán địch, phương khác, gió, mưa, lạnh nóng, dịch bệnh, lỗi hoạn... sở hữu của đất nước vị vua đó đều được trừ diệt. Tất cả ác quỷ, dạ xoa, la sát, sư tử, voi, chó sói... đều phát sinh từ tâm, tuy ở tại nước ấy chẳng bị tổn hại. Đất nước của vua ấy cũng không có tất cả sự thô nhám, vị đắng, ác xúc, đau đớn... không thứ gì chẳng bị tiêu diệt. Tất cả của cải báu vật, ngũ cốc, quả trái, dược thảo, hoa lá... thềm nhiều vị ngon đều được tăng trưởng. Nếu vua Sát lợi thọ ấn muốn cùng vua Sát lợi khác của địch quốc chiến đấu thì nên treo Kinh này đặt trên đầu tràng. Nhờ lực của Kinh nên binh chủng sở hữu của vua oán địch kia tự nhiên lui tan. Nếu hai vua Sát lợi thọ ấn trời, khi giao chiến đều treo Kinh đó đặt trên hai đầu tràng (phan) thì nhờ uy lực của Kinh mà hai vị vua đó liền kính yêu nhau, cùng chung hòa hảo với nhau. Như vậy thành tựu vô lượng công đức, lợi ích an lạc tất cả vua người chính là chỗ có Kinh Bảo Tinh Đà la ni. Hoặc thành ấp, tụ lạc hoặc người chẳng phải người, loài bốn chân, loài nhiều chân, các loài trùng ác độc... không có thể khiến cho chúng nghe Kinh đó thì tật bệnh, chết yểu và não loạn. Nếu ở chỗ sở tại của Kinh điển đó thì nên phải hết lòng thiết lễ đại cúng dường, nên dùng đồ cúng dường phụng nghinh Kinh này, cũng đem quyền Kinh đặt trên tòa sư tử. Người đọc Kinh đó và người nghe Kinh nên phải chí tâm, tắm rửa thanh tịnh, dầu thơm xoa thân, mặc áo mới sạch, thọ

trì phạm hạnh, tung hoa đủ sắc, đốt mọi thứ hương thơm danh tiếng, đủ thứ vị ngon, cung kính, vây quanh, cúng dường Kinh đó. Người đó nếu có tất cả tai ách bệnh khổ, chết yếu và những tướng ác kinh sợ thì do lực của Kinh nên đều tiêu diệt biến mất. Nếu có nữ nhân vì cầu con trai con gái đều nên tắm gội, mặc áo mới sạch, tu tập phạm hạnh, đốt hương, tung hoa, cung kính cúng dường Kinh điển vì diệu đó thì liền sinh được con trai con gái phước đức trí tuệ. Như vậy nữ nhân tuy chẳng vì mình mà nhờ uy của Kinh lập lại lực huân tu nên sau khi xả thân cho đến được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác và được Niết bàn, rốt cùng chẳng thọ thân nữ nữa, ngoại trừ tự phát nguyện để thành thực chúng sinh. Nay phu nhân! Theo nghe một bài kệ, một câu, một tiếng Kinh của Kinh này... thậm chí chim bay, thú chạy nghe Kinh này cũng lại như vậy, đều được bỏ thân súc sinh kia, cũng khiến cho tất cả mau được chẳng thoái chuyển Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác”. Nay thiện nam tử! Khi đức Như Lai Nguyệt Quang Minh Hương Thắng đời quá khứ kia nói Kinh đó, ngài liền dùng ngón chân cái của bàn chân phải chạm vào đất thế giới này sáu thứ chấn động.

Đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni, hôm nay nói Kinh này cũng lại như vậy. Do thần lực của Phật mà sơn hà đại địa của cõi Phật này, sáu thứ chấn động. Mười phương, atăng kỳ vô lượng trời, rồng, dạ xoa, càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Bệ lệ đa, Tỳ xá già, Cưu bàn trà, người, chẳng phải người... đều sinh nghi hoặc, quái lạ, tất cả cõi Phật ánh sáng lớn cùng khắp, đất bằng như bàn tay, núi Tu Di, núi Luân vi, núi Đại Luân Vi, rừng cây, tường vách đều biến mất. Đang khi chấn động, các trời, rồng, dạ xoa... đó trước đều nghi hoặc, quái lạ, sau nhờ sự gia bị của thần lực Như Lai nên các trời, rồng.v.v... bốn phương trông về xem, cách một đường tên, liền thấy đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni, mỗi mỗi đều kinh ngạc vui mừng, phát sinh lòng hy hữu, nhất thời chấp tay chiêm ngưỡng đức Thế Tôn.

Lúc bấy giờ, đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni nói lên như vậy:

- Nay thiện nam tử! Khi đức Như Lai Nguyệt Quang Minh Hương Thắng đời quá khứ nói Kinh đó, lấy chân chạm đất, sáu thứ chấn động mà cõi Phật này bằng phẳng như mặt nước, tất cả trời, người đều sinh lòng nghi hoặc, quái lạ, từ bốn phương trông về xem, cách một đường tên, liền thấy đức Như Lai Phật Nguyệt Quang Minh Hương Thắng đó. Thấy rồi, họ chấp tay sanh lòng hy hữu. Nay thiện nam tử! Đức Như Lai Nguyệt Quang Minh Hương Thắng đó liền ở trong đại chúng trời, rồng, vì chúng sinh nói bài chú Bảo Tinh Đà la ni này rằng:

Đát diệt tha (1) Xà lô kế (2) Xà lô ca mộ kế (3) Xà lê xà la xà lê nhi (4) Xà La Bà La Đế (5) Xa tứ lợi (6) Ba la bố lâu sa la xoa na ta ma lũ tứ gia (7) A ma mê (8) A ma mê (9) Bà ma mê (10) Bà ma mê (11) Na bà mê (12) Ma ha mê (13) Xà ha mê (14) Xà ha mê (15) Khư bà la mê (16) Bà la tỳ (17) Bà bà tỳ (18) Bà ha tỳ (19) Bànng già tỳ (20) Bà xa tỳ (21) (Nguyên bản thiếu ba câu) A la xà hử ly (25) Thiên đô mộc khê (26) Ba ha la (27) Ba ha la (28) Tát đà bỏi la đế (29) Đàn địa la (30) Đàn địa la (31) Đàn địa đà la (32) Tô lợi gia tỳ ha khư (33) Chiên bạt la tỳ ha khư(34) Chiết sô thù đế ta (35) Tỳ ha khư (36) Tát bà a xoa gia (37) Tát đế lị đỏa tô là tỳ ha khư (38) Xà khư già (39) Xa khư già (40) Tô la khư già (41) Tỳ ha ma (42) A ba loi khư (43) A một lị khư (44) A một lị khư (45) A một lị khư (46) A một lị khư (47) A một lị khư (48) A một lị khư (49) A một lị khư (50) A một lị khư (51) Một lị khư (52) Một lị khư (53) Một lị khư (54) Tỳ bà hề đà yết ma (55) Độ nê độ nê (56) Ô ba đà tỳ gia hề đà (57) Nhược na ngật lị đa (58) A nộp ba đà khư già lệ nao ca (59) Ương quật lệ (60) Bànng quật lệ (61) Tỳ bạc câu lệ (62) Câu la ha (63) Nhon đà la bát lị bà ha (64) Tỳ bà hề đà yết bà (65) Giá bà la đế (66) Giá bà la đế (67) A mộ ha đật lị xá nô (68) Bát lị bạt đa bà sa đót ma (69) Ngật lị ma thù đế (70) Khư già lị xà hử (71) Xà ha (72) Thù đế (73) Nhi sắt ca (74) Tỳ la ta (75) Tỳ la ta (76) Tỳ la ta (77) Tỳ la ta (78) Tỳ la xà ma đê lị la ma bà bà (79) Ngật lị ba (80) Ma ha ngật lị ba (81) Hử lệ (82) Hử hử lệ (83) A lũ nả bà la đế (84) Tam ma gia nhi sắt kế (85) Đà ma đà na (86) Hí địa dạ na (87) A ba la một lị thế (88) Pha la quân trà la bạc khê (89) Nhĩ hạt lị đa nhất tất đế lị bà bà (90) Yết ma xoa gia bát la đột bà bà (91) Bồ lũ sa đỏa a tam ma tam ma (92) Tam ma gia tỳ địa xà nhã (93) Đá tha già đa (94) Ta ba ha (95).

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai nói Bảo Tinh Đà la ni này rồi thì vào lúc không gián đoạn mà đại địa này lại chấn động nữa. Năm trăm kỹ nữ của ma vương kia do nghe Bảo Tinh Đà la ni nên liền chuyển hình dáng nữ thành đủ tướng trượng phu và vô lượng Atăngkỳ thiên nữ, long nữ, dạ xoa nữ, Càn thát bà nữ, a tu la nữ, Ca lâu la nữ, Khẩn na la nữ, Ma hầu la già nữ cho đến tất cả các con gái bệ lệ đa, tỳ xá già, cư bàn trà.v.v... nghe Bảo Tinh Đà la ni này cũng được chuyển hình dáng nữ thành đầy đủ tướng trượng phu, cũng khiến cho tất cả những thiện nam tử mau được chẳng thoái chuyển Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Thậm chí tất cả các nữ nhân vào đời đương lai sẽ thọ thân nữ, nhờ lực Kinh nên nghiệp đương lai liền diệt. Lúc ấy, tất cả nữ nhân đều cùng chấp tay, đầu mặt lễ dưới chân đức Thích Ca Như Lai, đồng thời lớn tiếng nói lên như vậy:

- Nam mô nam ma hy hữu có thể tạo lợi ích vô thượng! Thích Ca Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà! Nguyên xin dâng đại Bi rộng vì chúng con nói bốn sự này! Chúng con hôm nay vì sao hình tướng nữ nhân đều đã diệt hết, thân phận trượng phu thành tựu đủ đầy? Do sự chuyển biến hy hữu này mà thân sinh mừng vui. Con nay đã phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác! Nguyên xin đức Thế Tôn nói lên bốn sự này, khiến cho vô lượng trời người đều được đạo quả!

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai một lần nữa bảo Hiền Thủ thiện nam tử rằng:

- Khi đức Nguyệt Quang Minh Hương Thắng Như Lai đời quá khứ vì phu nhân của vua Ưu Bát La là Thiên Tôn Đà Lợi tuyên nói Bảo Tinh Đà la ni thì Tôn Đà Lợi cùng quyến thuộc thế nữ hậu cung của mình gồm tám muôn bốn ngàn người, tướng nữ nhân diệt đi và tướng trượng phu hiện lên. Vô lượng vô số Atăngkỳ các thiên nữ của trời, cho đến tất cả các nữ của... người và chẳng phải người.v.v... đều chuyển hình tướng nữ thành đầy đủ tướng nam tử và cả nghiệp thân nữ ứng thọ trong đời vị lai cũng diệt không còn.

Lúc bấy giờ, vua Ưu Bát La xả bỏ ngôi vị vua Chuyển Luân tự tại của mình, đem bốn thiên hạ ủy thác cho thái tử, rồi cùng với phu nhân Thiên Tôn Đà Lợi trượng phu với một ngàn người con của mình cùng chung với tám muôn bốn ngàn trượng phu hậu cung của Thiên Tôn Đà Lợi (Thiên ái) và chín vạn hai ngàn những thứ dân khác ở chỗ đức Phật Nguyệt Quang Minh Hương Thắng, tin nhà mình chẳng phải là nhà nên bỏ nhà xuất gia, cạo bỏ râu tóc mà mặc pháp phục. Đã xuất gia rồi, họ dừng mãnh tinh tấn đọc tụng, thọ trì, ý ưa tịch tịnh. Lúc ấy, Vô lượng câu chỉ na do tha trăm ngàn chúng sinh đều phát sinh ý này: “Vì sao Chuyển Luân Thánh xuất gia vào đạo?”. Như kẻ chấp trước tà kiến thì đều chung nói với nhau lời như vậy: “Hương Thắng Như Lai này ân cần ưa ma nghiệp, biện giải huyền hoặc đua nịnh, khi thành tựu chuyển nữ nhân căn thành trượng phu tướng, khi thì cạo bỏ râu tóc theo mặc nhiễm y (áo nhuộm thầy tu mặc), hoặc vì người sinh lên trời nên nói việc sinh lên trời, hoặc vì người sinh trong loài người nên nói việc trong loài người, hoặc vì loài sinh trong súc sinh nên nói việc súc sinh, hoặc vì loài sinh trong ngạ quỷ mà nói việc ngạ quỷ, hoặc vì loài sinh trong địa ngục mà nói việc địa ngục, hoặc nói pháp chẳng sinh chẳng diệt, hoặc huyền hóa tạo tác thân nữ nhân... ân cần ưa ma nghiệp đủ việc như trên. Ông Nguyệt Quang Minh đó tạo tác hình dạng Sa môn, ta nay quyết định lìa khỏi chỗ ở này, chẳng chịu nhìn thấy hình tướng Sa môn đó, cũng chẳng muốn

nghe lời nói ông ấy nói ra”. Trong chúng đó có người bè tôi tên là Cuu Ma La, lòng sinh nghi hoặc điên đảo, hướng về người của nước đó nói lên rằng: “Thê thiếp, thị nữ sở hữu của chúng ta đều bị sự huyền hóa của ông Sa môn thay đổi hình tướng nữ tạo thành tố chất trượng phu, biến hóa tất cả cạo tóc, nhuộm áo. Chỉ còn một mình thân ta ôm lòng lo lắng mà được thoát. Nay ta phải vào núi sâu, hang hiểm, chỗ không người như người tiên (tiên nhân) đi tránh yêu thuật huyền hóa. Các ông, tất cả cùng chung với ta hòa hợp nên theo nhau mà đi, cẩn thận chớ vào sự trói buộc ma của ông Sa môn đó. Ông Sa môn huyền hoặc hèn hạ, ta nay chẳng muốn nghe âm thanh của ông ấy, huống gì là mắt nhìn thấy!” Trong số thần dân đó, kẻ chưa đặc tâm nghe lời nói ấy, tất cả đều vui mừng. Người bè tôi Cuu Ma La khi nói lời nói đó thì vô lượng câu chỉ trăm ngàn chúng sinh đều rơi vào lưới tà kiến. Ông ấy lại vì chúng sinh tuyên nói tà pháp: “Không có sinh tử cũng không có giải thoát. Làm thiện, làm ác đời sau cũng không có các nghiệp quả báo. Ông Sa môn lừa dối này ân cần làm nghiệp ma. Nếu đến diện kiến ông ấy hoặc lễ bái ông ấy, hoặc nghe pháp ông ấy thì lòng người rối loạn mê hoặc chỉ muốn cạo tóc bỏ nhà, ra bãi tha ma tu hành, ngày chỉ ăn một bữa, đi xin tự nuôi thân, ưa chỗ tịch tịnh, vào phòng ít nói, thường chán năm dục, kỹ nhạc, ca múa, lia bỏ vòng hoa cài tóc, hương xoa, hương tán và đồ dùng nghiêm sức thân, cũng chẳng ưa đủ thứ hoa trang sức và việc say rượu, hôn nhân dâm dục thỏa tình. Ông Sa môn đó ân cần ưa tuyên nói hành đạo trói buộc của ma tức là oán gia của tất cả chúng sinh. Ta vốn chẳng thấy, chẳng nghe việc làm của ông Sa môn khiến cho vô lượng câu chỉ trăm ngàn chúng sinh thấy tướng như vậy. Từ thuở xa xưa đến nay ta cũng chưa từng thấy ác kiến này”. Nay thiện nam tử! Lại vào thời gian sau, đại Sa môn Ưu Bát La nghe nhân dân của nước mình chạy trốn vào hang núi, hoặc lại tự đi theo đường ác, lại dạy người khác khiến cho họ chấp trước ác kiến, hủy hoại Tam Bảo, bài báng chánh, làm theo tà. Nghe những việc đó rồi, ngài liền tự suy nghĩ: Nếu chúng sinh đó đều rơi vào ác kiến, chẳng được giải thoát, chẳng trụ chánh kiến thì chẳng có người đem lại lợi ích, chẳng ai an lập cho. Ta làm Sa môn, phải làm sao khiến cho những chúng sinh mù tối đó vào đời vị lai lìa khỏi đường ác, khử trừ bốn sự trói buộc của ma, người chưa giải thoát có thể khiến cho họ giải thoát... cho đến rốt ráo khiến cho họ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác”. Bấy giờ, Đại Sa môn Ưu Bát La nghĩ thế rồi, liền bạch với đức Như Lai Nguyệt Quang Minh Hương Thắng rằng: “Hôm nay con vì chúng sinh nên phát đại dũng mãnh, hành Đại Từ Bi!” Ngài Ưu Bát La liền cùng với vô lượng trăm ngàn chúng sinh vây quanh trước sau đi đến vùng biên địa đó. Nơi thành ấp, tụ lạc trống không, chỗ núi non hiểm trở, ngài Ưu Bát La vì các chúng sinh tuyên nói chánh pháp: “Nếu chúng sinh đó rơi vào ác kiến thì nay ta sẽ ngăn lại khiến cho họ vào chánh kiến... cho đến



dạy bảo những kẻ ấy an trụ ở Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Có người, hoặc nguyện cầu Bích Chi Phật thừa, hoặc cầu Thanh văn thừa... thì ta hoặc an lập họ ở Thánh quả, hoặc khiến xuất gia, hoặc khuyên thọ thì Ưu bà tắc giới, hoặc bát trai giới, hoặc hành tam qui, hoặc vì an lập tất cả nữ nhân đủ hình tướng trượng phu, đoạn dứt nghiệp nữ căn mà nói chú Bảo Tinh Đà la ni này. Cho đến vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh ở bên đức Như Lai từng phát sinh nghi hoặc, điên đảo, tất cả chấp trước ác kiến như vậy, ta sẽ ngăn lại, đoạn dứt, khiến cho phát lộ ra. Tào tác sự dạy bảo đó rồi, ta đều khiến cho họ an lập ở Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đều ở chỗ đức Phật Nguyệt Quang Minh Hương Thắng cùng chung xuất gia, tịnh tu phạm hạnh”. Nay thiện nam tử! Người bề tôi Cưu Ma La trước phát nguyện này: “Vì Đại Sa môn đó có thể nói pháp huyền hoặc phá đồ chúng của ta, dụ dỗ quyến thuộc của ta, ông vào đời vị lai khi sẽ được làm Phật thì ta trở lại tào tác đủ thứ ma sự đối với ông. Như là khi bắt đầu ở trong thai, khi làm đồng tử, khi tuổi tráng thành vui chơi và xuất gia, khi ở dưới gốc cây ngồi đạo tràng... ta sẽ tạo đủ thứ phiền não rối loạn, đủ thứ phá hoại khiến cho ông thoái mất tâm Bồ đề”. Nay thiện nam tử! Vị Đại Sa môn cần khổ thêm bội phần, dừng mãnh tinh tấn du hành khắp bản quốc của mình, vào núi hiểm trở kia, bằng lời nói từ bi, lời nói êm ái, bằng mọi thứ thí dụ khai thông sự hiểu biết cho dân của mình. Những chúng sinh đó đều thấy đức vua cũ, nghe lời nói pháp của vua đều phát sinh vui mừng. Họ liền hồi tâm, đoạn ác kiến xưa, ở chỗ vị Sa môn cầu ai sám hối, đồng phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Người bề tôi Cưu Ma La và đồ chúng của hắn điều phục tà tâm, đều mang chánh tín, liền phát nguyện rằng: “Nếu Đại Sa môn đủ đại bi thì đời tương lai, khi được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, nguyện xin ngài rũ lòng vì con trao cho ký Bồ đề”. Nay thiện nam tử! Các ông muốn biết, vua Chuyển Luân Thánh Ưu Bát La thuở xưa là ai khác ư? Chính là thân ta hôm nay đó! Phu nhân Thiên Tôn Đà Lợi của vua ấy thì nay là Bồ tát Di Lạc đó! Người bề tôi bài báng chánh pháp mang ác kiến Cưu Ma La thì hôm nay là ma vương đó! Vô lượng nadotha trăm ngàn chúng sinh nghe ta nói pháp cùng xả bỏ ác kiến, trụ ở đạo Tam thừa, đều được xuất gia và vô lượng nữ nhân nhờ lực của Kinh nên thành trượng phu lúc bấy giờ thành tựu hôm nay chính là các ông, bốn bộ đệ tử trong đại chúng đó vậy. Nay thiện nam tử! Các ông hôm nay phải tín thọ lời nói của ta! Khi nghe bản sự của vua Ưu Bát La đời quá khứ chớ phát sinh nghi hoặc. Sở dĩ vì sao? Vì nhớ lại, kẻ bề tôi Cưu Ma La thuở xưa thấy quyến thuộc của hắn và vô lượng trăm ngàn chúng sinh kia đồng bỏ ma nghiệp, ở trong pháp của Phật xuất gia làm đạo, liền khởi nên ác niệm: “Nguyện đời đương lai ta cùng với binh chúng ma phá quyến thuộc của ông” trở lại đúng như ngày hôm nay. Nay thiện nam tử! Các ông đã từng ở chỗ đức Như Lai Nguyệt

Quang Minh Hương Thắng phát sinh niềm tin bất tịnh, nói lời nói bất thiện, do quả báo ác kiến mê hãm (hãm hại) chúng sinh, nhân duyên gặp Phật mà được giải thoát. Do lực của một ý niệm tốt xuất gia nên từ đó đến nay được gần gũi vô lượng trăm ngàn các đức Phật cúng dường, cung cấp mà chẳng sinh lòng khó nhọc (cù lao), ở chỗ các đức Phật phát đại thệ nguyện lòng ưa nghe pháp... cho đến thường hành sáu Ba la mật. Các ông từ xưa đến nay do việc làm nghiệp ác của thân miệng ý nên trải qua vô lượng kiếp thường ở ba đường, gia thêm các khổ não, nghiệp chướng đã dẫn dắt sinh vào trong ma đạo, nhân ta, Thích Ca Mâu Ni Như Lai, nói Bảo Tịnh Đà la ni này mà năm trăm kỹ nữ trong ma chúng đó liền chuyển thân nữ, đồng thời đều được Vô sinh pháp nhẫn. Vô lượng vô số nadotha trăm ngàn chúng sinh, tất cả đại chúng trời người của thế gian đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Lại có vô lượng vô số nadotha trăm ngàn chúng sinh đều được Bất thoái Thanh văn Bích Chi Phật thừa.

KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI - Quyển hai hết.

---o0o---

**BÀI CHÚ NÀY CHÉP THÊM ĐỂ ĐỐI CHIẾU HIỆU ĐÍNH VỚI BÀI CHÚ DỊCH Ở TRÊN: (Bài chú này trong bản Kinh Bảo Tịnh Đà la ni của Minh Tạng)**

Đa địa dã tha xà lô kế (1) Xà lô ca mộc kế (2) Xà lê xà la (3) Xà lê nhi (4) Xa la bà la đế (5) Xà hử lợi (6) Bà la bố lâu sa la xoa na bà ma lữ hử tà (7) A ma mê a ma mê (8) Bà ma mê bà ma mê (9) Na bà mê (10) Na ha mê (11) Xà ha mê (12) Xà ha mê khư bà la mê (13) Bà la mê (14) Bà la mê (15) Bà la mê (16) Bà bà tỳ (17) Bà ha tỳ (18) Bàn già tỳ (19) Bà xà tỳ (20) Bà la đa bà lợi si (21) Xà ha mê khư (22) Bà la tỳ (23) A la xà hử li (24) Thiên đồ li (25) Tổ đồ mẫu khê (26) Bà ha la (27) Bà ha la (28) Mê đà bột la đế (29) Đàn địa la (30) Đàn địa đà la (31) Tô lợi gia tỳ ha khư (32) Chiên đạt la tỳ ha khư (33) Chúc sô thù đề sa tỳ ha khư (34) Tát bà xoa gia (35) Tát đề lý đỏa tô la (36) Tỳ ha khư (37) Xà khư già (38) Xà khư già (39) Tô khư già (40) Tỳ ha ma (41) A một lý khư (42) A một lý khư (43) A một lý khư (44) A một lý khư (45) A một lý khư (46) A một lý khư (47) A một lý khư (48) A một lý khư (49) A một lý khư (50) Một lý khư một lý khư một lý khư (51) Tỳ bà xi đà yết ma (52) Độ nê độ nê (53) Uất ba đà tỳ gia xi đà (54) Nhã na ngật lý sĩ (55) A nột sĩ ba đà (56) Khư già li nữ ca (57) Ương cửu lệ (58) Bằng cù lệ (59) Tỳ bạc câu lệ (60) Câu la ha (61) Nhon đà la bát lý bà ha (62) Tỳ dã bà xi đà yết bà (63) Già bà la đế (64) Già bà la đế (65) Già bà la

đề a mộ ha đạt lý xá nô (66) Bát lý bạt đa hà sa dã khư ma (67) Ngật lý ma thù đề (68) Khư già lý xà hử (69) Xa ha thù đề (70) Nhi sắt ca tỳ la ta (71) Tỳ la ta (72) Tỳ la ta tỳ la ta (73) Tỳ la xà (74) Ma đề lý già la ma bà bà (75) Ngật lý bạt dã ma ha ngật lý bạt (76) Hử lệ hử hử lệ (77) A lũ nả bà la đế (78) Tam ma tà nhi sắt kế (79) Đà ma đà na (80) Địa dạ na (81) A ba la một lý (82) Pha la quân trà la bạt khê (83) Nhi bạt đa tất đề lý bà bà (84) Yết ma xoa gia bát la đọt bà bà phủ lũ sa si phạm (85) A tam ma tam ma (86) Tam ma gia tỳ địa xà nhã (87) Si tha già đa (88) Ta bà ha (89).

## KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI

### - Quyển thứ hai - hết.

--- oOo ---

### QUYỂN THỨ BA

#### ***PHẨM THỨ BA: MA VƯƠNG QUI PHỤC***

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai khi nói Kinh Bảo Tinh Đà la ni này, phóng ra ánh sáng lớn soi khắp hàng trăm câu chỉ xứ bốn thiên hạ của thế giới Ta Bà này, hết thấy đều rất sáng. Ngay tức thời, hàng trăm câu chỉ xứ của cõi này, các ma cõi Dục, do lực của đức Phật nên đều khởi dậy kinh động, đều nhìn thấy nhân duyên của sự hiện ánh sáng này. Họ đều tác khởi ý niệm rằng: “Nhất định đây là việc làm của ác ma kia. Đối với bốn thiên hạ ông ấy có uy đức lớn, ông ấy đối với chúng ta có sức đại tự tại nên hiện ra ánh sáng này”. Khi khởi lên ý niệm đó, chúng quan sát thấy ác ma ngồi trong nhà ưu não sinh ra lo hận cùng cực. Bấy giờ, hàng câu chỉ ma của cõi này đều bỏ cung ma kéo đến chỗ vua ác ma của bốn thiên hạ này, nói lên lời như vậy: “Ngài là chủ cõi Dục có lực đại tự tại, phóng ra ánh sáng này soi khắp tất cả mà lại vì nhân duyên gì ngồi trong nhà ưu não?” Ma vương liền đáp cho khắp các ma sở hữu của hàng trăm câu chỉ xứ rằng: “Các người nên biết rằng, đây chính là Sa môn xuất thân ở dòng họ Thích, một người đua nịnh huyễn hoặc số một, đã phóng ra ánh sáng này, soi đến thế giới, tất cả đều kinh động. Người minh tuệ có trong thế gian, các Phạm Thiên vương và các Long vương, Dạ xoa vương, A tu la vương, Ma hầu la già vương, Ca lâu la vương, Khẩn na la vương... cho đến những người, chẳng phải người còn lại ấy. Những bậc thông minh sáng suốt có trong số ấy, tất cả đều qui hướng cúng dường ông Thích Tử đó. Cho đến ông ấy trong sáu năm ngồi một mình không hai, thành tựu được lực huyễn lớn không tướng. Ta dùng sức mình thị hiện thần thông, nghiêm chỉnh xa giá, quân chúng ba mươi sáu

câu chỉ người vây quanh giáp vòng, tất cả sức ma sử dụng cần lao lớn. Nhưng rốt cùng chẳng thể khiến cho thủ đà kia kinh sợ một sợi lông, huống gì lại có thể tạo ra chương ngại khác, lay động pháp tòa của vị đó. Hôm nay Thủ đà này thành tựu pháp huyền vô tướng như vậy, việc làm của ông ấy thì hiện lay động đại địa này đồng thời làm thoái lui quân của ta. Như cắt rễ cây đại thọ thì cành đều ngã, tất cả ma giới đều tơi om còn ở chỗ ngồi ông ấy thành tựu ánh sáng lớn. Từ chỗ ngồi đứng dậy rồi, ông ấy vì các chúng sinh khai thị diễn nói. Những chúng sinh thông minh trí tuệ có trong bốn thiên hạ này cũng đều bị sự dẫn dắt của cái móc huyền hóa đó. Ta cũng chẳng biết lòng của những người đó ở đâu? Về đâu? Khi nào chết? Sinh ở đâu? Nay sáu đường này đã qui y ông ấy. Ta còn chẳng có thể kinh động được một sợi lông, huống là lại có thể khiến cho động được tín tâm của họ. Năm trăm kỹ nữ vi diệu này của ta và hai vạn người con trai cùng các quyền thuộc đều qui y ông Sa môn Cù Đàm đang ngồi ở trước đó. Ta, ngày hôm nay chẳng thể ngăn chặn chế ngự. Các người, hôm nay, có sức, có phước, có trí tuệ tại phải giúp ta chặt đứt mạng sống của tên thủ đà la Thích tử đó. Như có chúng sinh qui y người đó thì đều khiến cho phá tan. Bè đảng đen tối của ông Sa môn đua nịnh huyền hoặc đều khiến cho hàng phục phe đảng bạch tịnh ma chúng của chúng ta đều khiến cho minh hiển, từ đây về sau sẽ thọ lạc xúc.

Lúc bấy giờ, có ma tên là Quang Minh quan sát cõi Diêm phù này, thấy thân đức Như Lai ở trên pháp tọa, lại nghe Phạm âm mỹ diệu nói pháp. Thấy nghe như thế này rồi kinh sợ dựng tóc gáy, ma ấy hướng về Ma vương kia nói kệ như vậy:

Ở trong tất cả cõi  
Sắc này thắng lạ thường  
Công đức và trí tuệ  
Lâu rồi thân sạch trong.  
Giải thoát các phiền não  
Lâu dài giới tương ưng  
Giải thoát khỏi các hữu  
Hết sạch mọi lo toan.  
Ngài nay chớ sân giận  
Tự tại đã chẳng dung  
Chỗ này qui y tốt  
Ba cõi số một nương.  
Nếu ngài ở chỗ ấy  
Dậy lên sát na sân  
Do sự ngu si đó

Tự đắc vui hoại tan.

Lúc đó, trong chúng, lại có một ma tên là San Nhĩ Nhĩ Ca hướng về Ma vương kia nói kệ như vậy:

Lúc đại thân thông đó  
Tướng công đức trên cùng  
Tất cả không chỗ nương  
Y ấy hướng giải thoát  
Khô hết không có còn  
Hay nói đường khổ tận  
Trăm ngàn ma không lường  
Đã chẳng thể nào loạn.  
Lúc đó Ma vương dùng kệ báo rằng:  
Ta nay sở hữu người tự tại  
Đại tự tại đó đều qui tùng  
Như vậy chẳng lâu cõi ta rộng  
Ta không thú xứ, được cũng không.  
(Thú xứ: chỗ hướng về)

Lúc ấy, trong chúng lại có một ma tên là Tân Trần hướng về Ma vương đó nói kệ như vậy:

Thế lực số một ngài có trước  
Sở tác ngài tự tại dũng cường  
Ngài nay mất sức lại không thể  
Nhất thiết trí không được sánh chung.

Bấy giờ, trong chúng lại có một ma tên là Đào Nguyệt hướng về Ma vương nói kệ như vậy:

Từ bi chúng sinh không ý ác  
Tự tại thanh tịnh không chỗ nương  
Ba cõi giải thoát chỗ đi dạo  
Không thể hại, không thú, không hành  
(thú: nơi hướng đến)

Khi đó, Ma vương nói kệ báo rằng:

Chúng sinh sở hữu của cõi Dục  
Đắm các dục, say tình đảo điên

Với việc ta làm thường theo chuyên  
Chẳng hại kia (Phật) sao ông đồng tình?

Bấy giờ, trong chúng, lại có một ma tên là Địa Thủy hướng về Ma vương kia nói kệ như vậy:

Các hữu như lửa huyễn chẳng bền  
Hay biết các hữu đoạn các ái  
Chẳng trước (chấp) các hữu như hư không  
Sao với vị đó (Phật) hay bức (ép) não.

Lúc ấy, Ma vương nói kệ báo rằng:

Kia (Phật) tuy tự tại ở ba cõi  
Ăn uống, áo mặc luôn tư dùng  
Kia (Phật) đôi ba thọ đã ưa trụ  
Mà sao thân chết chẳng hại tan?

Bấy giờ, trong chúng lại có một ma tên là Xả Ái hướng về vua ma kia nói kệ như vậy:

Thần thông cảnh giới có sở hữu  
Ác ma, dạ xoa và trời rồng...  
Đủ thứ não hại không chạm Phật  
Cái chết làm sao hại Thế Tôn?

Khi ấy, Ma vương nói kệ báo rằng:

Chúng ta ngày xưa đoạn Phật thực  
Mưa đá lớn ở trong hư không  
Mạ lị không lường trăm thứ tiếng  
Với kia ta muốn động chỗ nương.

Bấy giờ, trong chúng lại có một ma tên là Tri Nhân hướng về Ma vương nói kệ như vậy:

Khi ngài đối Phật tạo não loạn  
Và có thấy chút sân giận chẳng?  
Thư thái nhìn ngài chẳng xị mặt  
Lời êm dõ dành không ác thanh.

Lúc đó, Ma vương nói kệ báo rằng:

(Phật) Kia có trí tuệ hay thường nhẫn  
Hay đoạn ái si các lỗi lầm  
Từ tâm với tất cả sinh chúng  
Tụ tập hạnh, không gì chẳng gom.

Bấy giờ, trong chúng có một ma tên là Nan Hàng Phục hướng về vua ma đó nói kệ như vậy:

Ba kết nếu người hay trói buộc  
Chúng con nên não loạn đó liền  
Chướng si buộc này Phật mới diệt  
Cái chết làm sao não Thế Tôn.  
Lúc đó Ma vương nói kệ báo rằng:  
Các ông trợ ngã lực (giúp sức ta)  
(bộ dạng) Trang thúc chớ buông lung  
Ta biến đất làm nước  
Nói bốn núi làm vòng (vòng hoa cài tóc: man)  
Hư không mưa đá lớn  
Gom cát sắt rải tung  
Nguyệt tiễn cong, đao thép  
Ném cho thân đó (Phật) tan (nát)  
Phương tiện siêng như vậy  
Tạo não loạn cực cùng  
Các ông mà giúp đỡ  
Thích tử thành tro tàn.

Lúc bấy giờ, các ma, mỗi mỗi đều nói kệ... cho đến hàng trăm câu chỉ các ma hiện có đã nói kệ hỏi đáp đều cũng như vậy.

Lúc ấy, tất cả các ma của chúng đó cùng lúc lên tiếng nói như vậy:

Như vậy, mỗi mỗi nên đi về cung của mình trang nghiêm giáp trụ (áo mũ đánh giặc), cùng các binh chúng đều trang bị giáp. Nếu sử dụng sức thần thông của chúng ta, tất cả cảnh giới bày ra khiến cho họ biết thì ông Sa môn Cù Đàm tuy lại đồng mãnh nhưng há đương đầu được với mũi nhọn của quân chúng bọn ta.

Khi nói lời như vậy, trong khoảnh khắc một sát na, các ma sẵn có ở trăm câu chỉ xứ đều từ cung của mình giáp trụ trang nghiêm. Mỗi một quân ma

gồm hàng ngàn câu chỉ chúng, mặc đủ thứ giáp, cầm đủ thứ binh khí, đều nghiêm chỉnh xa giá. Rồi nửa đêm, bọn họ xuống cõi Diêm phù đề, đến giữa nước Ma Già Đà, đều trụ ở hư không lân cận với đức Phật. Cho đến trời, rờng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Bê lệ đa, Tỳ xá già, Curu bàn trà... của bốn châu đều ở bên đức Phật sinh lòng bất tín, không ý cung kính, ở Pháp, Tăng cũng chẳng lòng tin. Tất cả ma đó đều sai khiến quân chúng với đủ thứ binh khí, mặc giáp trang nghiêm tập họp lớn ở chỗ đó muốn hại đức Như Lai. Có một vị tiên nhân tên là Quang Vị với đủ mười tám minh xứ và cảnh giới thần thông học nhiều không lường, mà thường vưng thờ Ma Ê Thủ La, cùng với năm trăm đồ chúng trụ ở bên núi Tuyết. Lúc bấy giờ, Ma vương liền tự biến thân thân làm hình dáng Ma Ê Thủ La, trụ ở trước tiên nhân nói kệ như vậy:

Họ Cù Đàm sinh được  
Bạc Đại tiên nương thông  
Trụ Ma Gia (nước), thông tuệ  
Ở Vương Xá (thành) đi xin.  
Lòng ông phải kiên cố  
Đến với đủ luận bàn  
Ông nắm thông cùng cực  
Quyết định tự tại liền.

Bấy giờ, Ma vương nói kệ này xong liền biến mất, trở về cung ma, từ chỗ quyền thuộc, nói kệ như vậy:

Các ông nay bên ta nghe rõ  
Ta nghĩ được “biết không ai hơn”  
Thích tử đã nhiếp, đã chung ngữ (lời nói)  
Gia hộ kia đầy đủ thần thông.  
Huyền kia thị hiện cảnh giới ấy  
Tim sức ma ta lớn vô cùng  
Như mẹ hướng con lời êm dịu  
Đều khiến đệ tử sinh vui mừng  
Hằng ngày buổi sớm vào thành ấp  
Từ từ bước, uy nghi giữ gìn  
Sở hạnh đệ tử đã đoạn dục  
Ta bắt giữ từng đứa tự đương (đương đầu)  
Hiện trước họ ca múa mỹ diệu  
Khiến họ thấy nghe hoặc trước sinh  
Đệ tử thấy nghe đã hoặc trước



Nên nã ớ Thích Ca đại tiên.

Bấy giờ, trong chúng có một ma nói kệ rằng:

Con nay hóa hiện việc đáng sợ  
Sư tử, trâu nước, cọp, voi điên...  
Nhanh chóng đuổi chạy vào thành ấp  
Hiện uy tiếng sấm động kinh hoàng.  
Thần thông hóa hiện việc vô lượng  
Binh khí bức họ lại hiện lên  
Việc bỏ các dục của bọn họ  
Hoặc khi mê loạn khiến mất quên.

Lúc đó trong chúng lại có một ma nói kệ như vậy:

Ta nay ở ngã tư đường đó  
Hóa lâu quan sát ở trước tiên  
Đủ thứ hình lạ, mặt xấu xí  
Đủ thứ binh khí bức động thêm  
Trong không tiếng lớn, mưa dao kiếm  
Kinh động đáng sợ tiếng sấm vang  
Ở cảnh giới đó chẳng tự tại  
Mau khiến tiêu diệt chẳng hiện tiền.

Lúc bấy giờ, Ma vương dùng sức thần thông, tất cả nghiêm chỉnh xa giá, tạo tác rộng rãi tất cả cảnh giới như trên. Sức uy đức đại từ của Như Lai cũng như ma thị hiện đủ thứ rộng rãi. Tức thời biến thể giới của Phật ở ba ngàn đại thiên thế giới, khiến cho tính chất đất giống như kim cương, tất cả ma lực chẳng thể chuyển đổi, cũng lại chẳng thể tạo ra ác thanh và cả núi lửa bốn phương cháy mạnh. Cũng chẳng thể tạo tác mây đen phi thời và hơi gió ác. Nhờ lực đức Phật hộ trì cho nên thậm chí không có một con rồng có thể vận động thân mình làm rơi xuống một giọt mưa.

Bấy giờ, lúc đầu ngày, bốn đại Thanh văn mặc áo, mang bát vào đại thành Vương Xá khát thực. Tôn giả Xá Lợi Phất, ở cửa Nam của thành gặp năm mươi đồng tử ma với tướng đại nhân đệ nhất đoan chánh diệu sắc trang nghiêm, đồng ở tại ngã tư đường vừa ca múa vừa đi. Từ xa thấy tôn giả Xá Lợi Phất đến, chúng liền chung nhau nắm lấy hai tay tôn giả trước và nói với tôn giả rằng:

- Này Sa môn! Ngài Ca! Này Sa môn! Ông múa!

Xá Lợi Phất nói với đồng tử rằng:

- Các người hãy lắng nghe! Điều chưa nghe trước sẽ khiến cho các người nghe!

Ngài liền vì các đồng tử nói kệ như vậy:

Các nhập, hoạn đáng chán  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay đã chán hoạn  
Bờ cõi nhập tận cùng  
Các ám, hoạn đáng chán  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay đã chán hoạn  
Bờ cõi ám tận cùng.

Bấy giờ, ngài Xá Lợi Phất vì các đồng tử mà nói kệ này rồi, liền nói chú rằng:

Đa diệt dã tha (1) Bà ha la (2) Bà ha la (3) Bà la (4) Ba la (5) Mạt lợi chi ba ha (6) Tát già bà ha (7) A ma bà ha (8) Tát bà ha (9).

Lúc ấy, ngài Xá Lợi Phất ở trong tiếng ca nói kệ và Đà la ni như vậy thì đồng tử của Ma vương, gồm năm trăm người.v.v... nghe pháp âm đó đều được cái chưa từng có, hết sức vui mừng, tín tâm thanh tịnh, hướng về ngài Xá Lợi Phất nói kệ như vậy:

Chính đạo, chúng con nay sám hối  
Thân thiện nói lên vì thế gian  
Nói ám đáng sợ dạy lìa bỏ  
Khiến con ở đây chứng kiến luôn.

Đồng tử ma nói kệ đó xong, rạp đầu xuống đất làm lễ dưới chân tôn giả, liền ở giữa đường, ngồi chung nghe pháp. Lúc bấy giờ, tôn giả Đại Mục Kiền Liên sắp vào đại thành Vương Xá khát thực, ở cửa hướng Đông thành, thấy năm mươi đồng tử... cho đến ở trong ca âm, nói kệ như vậy:

Các giới, hoạn đáng chán  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay đã chán hoạn  
Bờ cõi giới tận cùng.

Các thọ hoạn đáng chán  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay đã chán hoạn  
Bờ cõi thọ tận cùng.  
Tư duy, hoạn đáng chán  
Chỗ chết dối ta luôn  
Tư duy ta đã chán  
Cõi tư duy tận cùng  
Các tướng, hoạn đáng chán  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay đã chán hoạn  
Bờ cõi tướng tận cùng.

Ngài Đại Mục Kiền Liên, ở trong tiếng ca, nói kệ đó rồi, lại nói chú rằng:

Đa diệt dã tha (1) A ma bà (2) A ma ba (3) A ma bà (4) A ma bà (5) A la xà (6) La nả xà ha (7) Xa miệu tha (8) Xa miệu tha (9) Xa miệu tha (10) Tha già na bà ma (11) Ta bà ha (12).

Lúc bấy giờ, trưởng lão đại Mục Kiền Liên vì đồng tử ma nói kệ và Đà la ni như vậy thì năm mươi đồng tử vui mừng số một, sinh lòng tịnh tín, nói kệ như vậy:

Đầy đủ mật thần thông  
Con Mâu Ni Thánh Chủ  
Qua hoạn đường tử sinh  
Đèn pháp chiếu bày khắp  
Các lỗi ác đoạn tan  
Nên con sinh tín lạc  
Nay qui y Thế Tôn (Phật)  
Cũng qui y tăng, pháp.

Khi ấy, năm mươi đồng tử ma, ở giữa hư không, liền làm lễ sát chân ngài Đại Mục Liên rồi ngồi ở trước ngài chánh nghi dung mà nghe pháp.

Lúc bấy giờ, trưởng lão Phú Lô Na Di Đà Ni Tử, từ ở cửa Bắc vào thành khát thực... cho đến giữa ngã tư đường, theo tiếng xướng ca của các đồng tử kia mà ở trong tiếng ca nói kệ như vậy:

Các xúc, hoạn đáng chán

Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay chán xúc đó  
Nên cỗi xúc tận cùng  
Các căn chủ tăng thượng  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay chán tăng thượng  
Biên tăng thượng tận cùng.  
Hoặc nghiệp thường lưu chuyên  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay chán hoặc nghiệp  
Biên hoặc nghiệp tận cùng.  
Các hữu, hoạn đáng chán  
Chỗ chết dối ta luôn  
Ta nay chán các hữu  
Bờ cỗi hữu tận cùng.

Lúc bấy giờ, ngài Phú Lô Na ở trong tiếng ca vì đồng tử ma nói kệ này rồi, bảo các đồng tử rằng:

- Mạng người nhẹ, nhanh khó có thể bảo trụ giống như nước trên núi tuông xuống chảy nhanh. Mạng người rất nhanh hơn việc đó. Kẻ phàm phu ngu si đều chẳng hay biết. Lại nữa, này các đồng tử! Tất cả phàm phu bị say rượu sắc không hay biết, bị say rượu thanh không hay biết, bị say rượu hương không hay biết, bị say rượu vị không hay biết, bị say rượu xúc không hay biết. Lại nữa, này các đồng tử! Mạng người rất nhẹ, nhanh như nước trên núi chảy xuống kia. Kẻ phàm phu ngu si đều chẳng thấy biết, bị say rượu pháp không hay biết, bị say rượu âm không hay biết, bị say rượu giới không hay biết, bị say đồ ăn nhiều không hay biết, bị say rượu lạc (vui) không hay biết, bị say rượu sanh không hay biết, bị say rượu dục không hay biết. Lại nữa, này đồng tử! Mạng người nhẹ, nhanh giống như nước trên núi tuông xuống chảy nhanh. Mạng người rất nhanh so với nước đó, kẻ phàm phu ngu si đều chẳng thấy biết... cho đến tất cả rượu tình thức, thủ trước làm cho mê say mà đều chẳng hay biết.

Ngài Phú Lô Na liền vì các đồng tử nói chú rằng:

Đa diệt dã tha (1) Yết già bà (2) Yết già bà (3) Yết già bà (4) Môn trí ni (5) A phạt đa (6) Tỳ phạt đa (7) Khư phạt đa (8) Bạt la ma a la ha (9) Thù đễ phạt đa (10) Ta bà ha (11).

Bấy giờ, khi trưởng lão Phú Lô Na ở trong tiếng ca, vì đồng tử ma nói kệ và câu Đà la ni này thì năm mươi đồng tử đó hoan hỷ số một, sinh lòng tịnh tín, nói kệ như vậy:

Ngài nay dạy con đạo tịch diệt  
Các cõi như huyễn kia cháy bùng  
Thế gian chỉ sinh từ phân biệt  
Nên thân con theo Tam Bảo nương.

Lúc ấy năm mươi đồng tử ma ở giữa ngã tư đường, liền làm lễ sát chân ngài Phú Lô Na và ngồi ở trước ngài, chính nghi dung nghe pháp.

Lúc bấy giờ, trưởng lão Tu Bồ Đề ở cửa Tây thành vào thành Vương Xá theo thứ lớp khất thực. Ở giữa ngã tư đường gặp gỡ năm mươi đồng tử của Ma vương, tuổi hoa đẹp đẽ, nhan sắc đoan chánh, dáng dưng trường nhã, tướng đại nhân tử, cùng nhau đùa giỡn ở ngã tư đường vừa ca múa vừa đi. Chúng thấy ngài Tu Bồ Đề liền rảo bước đi đến đều cùng bắt lấy hai tay của tôn giả đó, nói lên như vậy:

- Nào Sa môn! Ông ca! Nào Sa môn! Ông múa!

Ngài Tu Bồ Đề nói rằng:

- Này đồng tử! Hãy lắng nghe! Tiếng ca trước các người đã chưa nghe thì ta sẽ làm cho các người nghe! Các người hãy lặng yên mà nghe tiếng ca của ta.

Ngài Tu Bồ Đề liền vì các đồng tử nói bài kệ như vậy:

Tất cả hữu vi pháp  
Tính động đều vô thường  
Như huyễn, bọt, lửa đó  
Tuy thấy, được thì không.  
Pháp sinh diệt mau chóng  
Chỉ người trí mới thông (biết)  
Xúc thọ là khổ não  
Người ngu đắm say cùng  
Khô hữu vi bức bách  
Tất cả đều ngã không (vô ngã)  
Lại không một hiểu biết  
Khiến khô giải thoát xong.

Như tin Bồ tát đạo  
Tu nhất tướng thân gần  
Gọi là các pháp tướng  
Vô ngã, chẳng sạch trong.  
Tất cả hành tương ứng  
Thật không, tánh tướng không  
Các pháp không nuôi mạng  
Người không, tạo tác không.  
Người bỏ ý ma siểm (dua nịnh)  
Phát giác tịnh tín sinh  
Các thức nương gốc khởi  
Như chớp nương hư không.  
Xúc, thọ, tư không ngã  
Quan sát không thật chân  
Ngu si phạm phu tu  
Ám này lưu chuyển luôn  
Tịnh tâm sinh phân biệt  
Tác giả chẳng thể được  
Chân tế tịch diệt không (trống rỗng)  
Tất cả biên (bờ) lìa khỏi.  
Pháp này không vô minh  
Nên nói Bồ đề hạnh  
Như bậc thầy lái thuyền  
Chở đến Bồ đề đạo.

Bấy giờ, trưởng lão Tu Bồ Đề vì đồng tử ma nói bài kệ này rồi liền đọc chú rằng:

Đa diệt dã tha (1) Tô văn đệ (2) Tỳ văn đệ (3) Văn đà (4) Xà ê (5) Tứ ly (6) Tứ ly (7) Tứ ly (8) A bà tứ ly (9) A bà ha tứ ly (10) Đa tha đa bà tứ ly (11) Bộ đa câu chỉ tứ ly (12) Ta bà ha (13).

Bấy giờ, khi trưởng lão Tu Bồ Đề vì các đồng tử này, ở trong tiếng ca, nói lời bài kệ và câu Đà la ni này thì năm mươi đồng tử đó vui mừng số một, sinh tâm tịnh tín, nói bài kệ như vậy:

Con nương ác tri thức  
Pháp này nghe chưa từng  
Vì ngu si vô trí  
Ác nghiệp này tạo nên.

Con nay phát lồ hồi  
Nguyện ngài chứng tri con!  
Ngài sinh từ Thắng pháp  
Con phát đại nguyện rằng:  
Nguyện con được làm Phật  
Ích lợi khắp thế gian.

Năm mươi đồng tử, ở giữa ngã tư đường, liền làm lễ sát dưới chân ngài  
Tu Bồ Đề, rồi ở trước mặt ngài, ngồi chính nghi dung mà nghe pháp.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn dùng sức thần thông vì họ mà thị hiện khiến  
cho ngã tư đường này rộng rãi hàng trăm do tuần. Ngài Xá Lợi Phất ngồi ở  
mặt Bắc, ngài Đại Mục Kiền Liên ngồi ở mặt Tây, ngài Phú Lô Na ngồi ở  
mặt Nam, ngài Tu Bồ Đề ngồi ở mặt Đông. Chỗ ngồi của bốn người cộng lại  
là nửa do tuần. Ngay tức thời trong đất ở chỗ ngồi của bốn vị Đại Thanh văn  
hiện ra hoa sen lớn, ngang dọc bằng nhau độ năm mươi khuỷu tay. Cảnh hoa  
là vàng Diêm phù đàn, lá hoa là lưu ly xanh, tua hoa là thắng tạng bảo, nhị  
hoa là chân châu, mùi hoa thơm phức hơn cả hương của trời. Như vậy hoa  
sen này phát xuất từ căn lành của thế gian mọc ra. Từ hoa sen này phát ra  
ánh sáng lớn soi khắp ba ngàn đại thiên thế giới. Ở đường ngã tư đó, hoa ấy  
vọt lên cao chừng ba thân người để mà thị hiện. Cho đến trời Tứ thiên vương  
hoa này hiện ra, vì trời đó cao chừng năm do tuần mà vì thị hiện. Cho đến  
trời Ba mươi ba, hoa này hiện ra, do trời đó cao chừng một trăm do tuần mà  
vì thị hiện. Cho đến trời A Ca Ni Sắc, hoa này hiện ra, do trời đó cao chừng  
nửa do tuần mà vì thị hiện. Ở trong lá hoa sen tuyên bày đủ thứ câu nghĩa  
mỹ diệu. Chúng sinh đất này và chư thiên kia đều nghe trong hoa bài kệ tụng  
như thế này:

Sinh cõi này, chỉ Phật thanh tịnh  
Làm lui quân chúng cùng Ma vương  
Phật dững mãnh chuyển bánh xe pháp  
Nhân đây cõi thế không nghi nan  
Những người thông tuệ giải nghĩa luận  
Biết pháp, cầu pháp, cầu thoát liên  
Tất cả thế gian người thông suốt  
Ưu Ba Câu Lợi là trên cùng.  
Đây là đạo sư đã điều phục  
Pháp đại diệu này nói giỏi giang  
Tất cả thế gian dâng lên cúng  
Cúng dường Mâu Ni giỏi tuyên dương.

Đủ trí ba đời hay khéo nói  
Sở học ba học mở bày thông  
Người trời thế gian hay cứu độ  
Khiến hiểu biết nghĩa pháp không lường.  
Dạy làm thiện thế gian lợi ích  
Đèn trí phương tiện soi thế gian  
Khéo nói diệu pháp đoạn ba cấu  
Trí tuệ lợi ích, mệt mỏi không.  
Cực khổ thế gian khiến giải thoát  
Vô minh che tối các chúng sinh  
Hay cùng mắt pháp chẳng điên đảo  
Tất cả đại chúng khắp hội xong.  
Phật này chẳng lâu rộng sư tử  
Đệ nhất nghĩa, Như Lai bày lên  
Lực diệu sắc đủ nói đáp đối  
Thấy đời chìm biển khổ mênh mông.  
Đến ở thế gian, đánh trống pháp  
Trong sáu căn hộ trụ hộ trên  
Sáu tùy hành (?) này, sáu “thông” biết  
Phật nói lục độ là thượng pháp.  
Quyết định nói sáu chủng tử ấy  
Ở thôn xóm, hay giết sáu căn  
Đã nghĩ đến sáu việc vô thượng.  
Phật điều ngự chủ khiến kia nghĩ.

Ở trong hoa sen nói kệ đó rồi. Cho đến đối với chư thiên lục dục đó, tại trong hoa sen, lại vì chư thiên nói kệ như vậy:

Các người sống hòa hợp  
Các dục ưa trước tham  
Mê say lòng phóng dật  
Lọng ái đã che trùm  
Ngu si ưa chấp trước  
Rượu các dục say mèm  
Do sự phóng dật đó  
Thiện Thệ chẳng cúng dường  
Các dục không thường, hoại  
Như đáy nước vàng trắng  
Tử sinh trôi bèn chắc  
Chúng sinh thoát không xong.



Các người không chỗ nương  
Phóng dật trước các dục  
Do ưa thích các dục  
Mãi chẳng được Niết bàn.  
Thường ở đất phóng dật  
Cùng diệt chẳng tương ưng  
Chẳng thấy việc làm trước  
Sạch trong, chẳng sạch trong.  
Vì nghiệp chịu già chết  
Bỏ úy hăng vây quanh  
Các người vì buông lung  
Nên hành đất ba ác.  
Nhờ hành điều buộc lòng  
Hằng tu chẳng phóng dật  
Trước đã làm nghiệp lành  
Nên phải siêng gìn giữ.  
Bỏ dục chẳng sạch trong  
Biên bờ sau khó được  
Thiện Thệ người về nương  
Nghe kia nói đại nghĩa.  
Các người tu trí tuệ  
Giải thoát tịch diệt nhân  
Cùng diệu pháp tương ưng  
Nghe đại nghĩa như vậy.

Như vậy, trong hoa sen nói kệ đó xong. Cho đến mười sáu trời cõi Sắc, ở trong hoa sen lại vì chư thiên nói kệ như thế này:

Phân biệt thiện pháp siêng tu tập  
Lìa rối loạn một lòng ưa thiên  
Tịch tịnh chẳng loạn cầu giải thoát  
Tuệ đã ứng làm dứt giận sân.  
Sở hữu ngã tướng mười ba thứ  
Phân biệt vì nói tu nhân hơn  
Do đây rốt cùng mau giải thoát  
Được đến chỗ giải thoát tử sinh.  
Ham thích sắc tụ nên phân biệt  
Tính “Ngã” kiên cố thấy sáng bừng  
Pháp sở sinh bọn đó chẳng giảm  
Đất đường ác do thấy chuyển vần.

Quan sát ba cõi thường vô ngã  
Không tác, không rõng, không thật chân  
Tu nhân phân biệt tùy thuận đó  
Được hết chỉ thú giải thoát liền.  
Người đó chẳng già, chẳng bệnh chết  
Lìa đường ác, oán ghét chẳng chung  
Ngang bằng hư không tất cả pháp  
Chẳng tu hai điều tu tương ưng.  
Đạo tịnh rốt ráo tôi vô thượng  
Ý không chấp trước tịnh các căn  
Giống như Thích tử hàng ma chúng  
Một pháp tính vô tướng tu hành.  
Mọi tướng sở hữu đều lìa khỏi  
Hai thứ đoạn (?) oai nghi thuận tòng  
Đạo này vì họ nói Tôi thượng  
Phân biệt tu tất cả pháp không.  
Nếu hay phân biệt tu không ấy  
Không chủ, không tác, thọ cũng không  
Giải Bồ đề như tự tính rỗng  
Tôi Vô thượng xa lìa cầu mong.

Lúc bấy giờ, đức Như Lai ở trong đài hoa sen diệu sắc đó, khi phát ra tiếng lớn câu pháp nghĩa này thì trong thế giới này tất cả người, chẳng phải người.v.v.. sẵn đó đều đến giữa ngã tư đường đi quanh tòa hoa sen... cho đến vô lượng vô số trời A ca ni sắc đều xuống thiên cung, đi quanh tòa hoa sen, chiêm ngưỡng, thính pháp. Lúc đó, Ma vương nghe bài kệ này rồi, quan sát giáp vòng khắp đại thành Vương Xá, thấy hoa sen giữa đường ngã tư phát ra âm thanh pháp này và thấy vô lượng vô số trăm ngàn câu chỉ na do tha người vây quanh hoa sen, ngồi chung nghe pháp. Ma vương lại thấy chư thiên cõi Lục Dục nhiều vô lượng vô số trăm ngàn câu chỉ na do tha.v.v... Tất cả chư thiên đều bỏ cung điện, theo ngồi vây quanh hoa sen mà nghe pháp. Nghe thấy thế rồi, Ma vương lại chuyên biến hơn trước, lòng thêm lo khổ lớn, hồi não thêm trối buộc, run rẩy dựng tóc gáy, toàn thân toát mồ hôi, chạy trong hư không, dùng âm thanh lớn kêu gọi ma chúng còn lại mà nói kệ như vậy:

Các ông hãy nghe!  
Khéo nhiếp ngoại ý  
Ở cảnh giới ta  
Không lực tự tại

Đây mới Thích Ca  
Lực tối thượng thắng  
Hành công đức rộng  
Lưu bố thế gian  
Khiến chúng sinh đó  
Sở tác vãng bên  
Ở đài hoa sen  
Phát ra tiếng pháp  
Người, trời các con  
Đến hết không còn  
Quyết định người tốt  
Đều khát, ngưỡng mong  
Chuyên ý thiện thệ  
Theo tịch diệt đạo  
Công đức trên cùng  
Đệ nhất vô thượng.  
Việc làm Sa môn  
Ba cõi này huyễn  
Tất cả mê lầm  
Khiến không ý khác.  
Đại chúng thiên nhân  
Vây quanh hoa sen  
Mau buông mưa đá  
Tạo tiếng khùng bố  
Dùng chúng ma hung (dữ)  
Đến hoại diệt đó.

Lúc bấy giờ, những ma còn lại đối trước Ma vương kia, nói kệ rằng:

Ngài nghe lời chúng tôi  
Lời này đem lợi ích!  
Ngài biết những pháp gì?  
Mà chẳng dùng ý ác!  
Lực Như Lai thắng trì  
Quân ma tiêu diệt hết  
Thấy Thiện Thệ, chúng tôi  
Lòng đều mê muội lớn.  
Phật là Đại Thuyền Sư  
Quang nhan thắng viên mãn  
Theo Phật khéo về nương

Lại không chổ qui (về) thắng.

Lúc bấy giờ, lại có ma khác đối trước Ma vương kia cử động thân thể, mặt mày bí xị, buồn khóc, giận quá nói kệ như vậy:

Ngài mất thiện đạo, trụ ác đạo  
Nên chẳng tự biết năng lực mình  
Sánh đạo sư, ông không hổ thẹn  
Ma lực bị Phật lực diệt tan  
Chỗ hoa sen thế gian hòa hợp  
Nghe pháp vui về thân tâm tịnh  
Chúng tôi thân bản mất tinh tấn  
Chẳng đi, trong sát na tiêu tan.  
Hôm nay tất cả đều về nương  
Qui ý Nhân Đà La Tịch Mặc (Mâu Ni).

Lúc ấy, lại có các ma đều chấp tay hướng về Ma vương mà nói kệ như vậy:

Ngài bỏ pháp hạnh, ưa làm ác  
Phật làm chổ dựa lợi thế gian  
Ở trong các chúng, Phật chúng thắng  
Phật nay đến đây ở tại thành  
Chúng tôi phải dùng mắt thanh tịnh  
Mau đến đó đem lòng vui mừng  
Qui y đáng Chí Tôn ba cõi  
Lương được diệu của mọi chúng sinh.

Khi đó trong hư không lại có một ma tên là Trí Thanh, hướng về Ma vương kia, liền cao giọng nói kệ như vậy:

Chúng tôi hòa hợp nhờ tín lạc  
Nghe lời tôi tất cả tương ưng  
Phát y, ngôn, hành đoạn ác kiến  
Cúi mình chấp tay bỏ giận sân.  
Do lòng tỉnh ngộ sẽ tịnh tín  
Nói tôi thượng tùy hỉ Thế Tôn (Như Lai)  
Đối Phật qui ý, qui khó được  
Tôi sẽ, hôm nay, tin cúng dường.

Lúc bấy giờ, các ma nhiều vô lượng vô biên, trong khoảnh khắc sát na, đều từ hư không hạ xuống, đến cửa thất bảo của đại thành Vương Xá. Chúng đều cầm đồ cúng dường trang nghiêm đi đến chỗ đức Phật, vì muốn cúng dường đức Thế Tôn. Hoặc có ma biến làm hình dáng vua Chuyển Luân. Hoặc có ma biến làm hình dáng vua Phạm Thiên. Hoặc có ma biến làm hình dáng Ma Ê Thủ La. Hoặc có ma biến làm hình dáng trời Tụ Tại. Hoặc có ma biến làm hình dáng Na la diên. Hoặc có ma biến làm hình dáng trời Đâu Suất Đà. Hoặc có ma biến làm hình dáng trời Diệm Ma. Hoặc có ma biến làm Thích Đề Hoàn Nhân. Hoặc có ma biến làm trời Ba Mươi Ba. Hoặc có ma biến làm hình dáng đồng tử. Hoặc có ma biến làm hình dáng Tỳ Sa môn. Hoặc có ma biến làm Tỳ lâu lạc xoa. Hoặc có ma biến làm Tỳ lâu bác xoa. Hoặc có ma biến làm Đề Đâu Lại Tra. Hoặc có ma biến làm hình dáng thân tá trời của Tứ Thiên Vương. Hoặc có ma biến làm hình dáng Thiên Tử Nhật. Hoặc có ma biến làm hình dáng thiên tử Nguyệt. Hoặc có ma biến làm hình dáng lớn nhỏ của thiên tử tinh tú. Hoặc có ma biến làm hình dáng A tu la. Hoặc có ma biến làm hình dáng Già lâu na. Hoặc có ma biến làm hình dáng Khẩn na la. Hoặc có ma biến làm hình dáng Ma hầu la già. Hoặc có ma biến làm hình dáng núi báu. Hoặc có ma biến làm hình dáng vàng tụ. Hoặc có ma biến làm hình dáng đủ thứ báu. Hoặc có ma biến làm hình cây báu. Hoặc có ma biến làm hình dáng Sát đế lợi. Hoặc có ma biến làm hình dáng ngoại đạo khác. Hoặc có ma biến làm hình Luân bảo. Hoặc có ma biến làm hình báu Ma ni. Hoặc có ma biến làm hình voi báu Y la bà trà. Hoặc có ma biến làm hình ngựa báu Bà La ha. Hoặc có ma biến làm hình dáng người con gái báu. Hoặc có ma biến làm Thần bảo chủ tàng. Hoặc có ma biến làm thần bảo chủ binh... Đủ thứ hình dáng như vậy ma đều tự biến hóa, vì cúng dường nên trụ ở trước đức Phật. Hoặc có ma hiện ra màu xanh thân xanh, dùng đồ màu trắng trang nghiêm thân mình. Chúng đều cầm bảo cái tràng phan đỏ và chuỗi ngọc chơn châu, trụ ở trong hư không cao chừng một cây Đa la. Hoặc có ma hiện ra sắc trắng thân trắng, dùng đồ màu đỏ trang nghiêm thân mình. Chúng đều cầm bảo cái, tràng phan, chuỗi ngọc màu vàng trụ ở trong hư không. Hoặc có ma hiện ra sắc đỏ thân đỏ, dùng áo kim sắc trang nghiêm thân mình. Chúng đều cầm tràng phan bảo cái màu xanh đứng la liệt thành hàng lối. Hoặc có ma hiện lên màu hồng thân hồng, mưa xuống chân châu trắng. Hoặc có ma hiện ra màu trắng thân trắng, mưa xuống chân châu hồng. Hoặc có ma hiện làm sắc thiên tiên, trụ trong hư không, mưa xuống mưa hoa. Hoặc có ma biến làm hình tượng Thanh văn, vì cúng dường đức Phật nên ở trong hư không mưa xuống đủ thứ hương trời. Hoặc có ma hóa làm sắc Kiên thất bà, tấu lên kỹ nhạc trời. Hoặc có ma biến làm sắc thiên nữ, dùng đủ thứ bảo khí tưới nước thơm xuống đất. Hoặc có ma biến làm sắc vàng sạch đen đốt đủ thứ hương thơm. Hoặc có ma biến làm hình dạng các

thiên tử ca xướng mừng mùa. Hoặc có ma biến làm hình sắc đủ thứ chấp tay chiêm ngưỡng khen ngợi đức Như Lai. Hoặc có ma chúng tùy theo phương diện của đức Phật mà nhất tâm chiêm ngưỡng, đều mang đủ thứ báu ma ni, cúng dường đức Thế Tôn. Hoặc có ma ở đường ngã tư, trên cửa sổ lớn nhỏ của nhà điện, lầu các, trên đài cửa khuyết, bên bốn thềm đường, trên tường cao, tường thấp, ô cửa, trên cây, trên bao lơn trùng các... đều tùy theo chỗ đứng mà chấp tay chiêm ngưỡng, cúng dường đức Như Lai.

## KINH BẢO TÍNH ĐÀ LA NI

- Quyển thứ ba - hết.

--- oOo ---

### QUYỂN THỨ TƯ

#### ***PHẨM THỨ BA (Tiếp theo): MA VƯƠNG QUI PHỤC***

Lúc bấy giờ, Ma vương thấy tất cả ma chúng sở hữu kia đều cùng quyên thuộc qui y đức Như Lai. Lúc đó Ma vương càng thêm sân giận hơn trước, kinh sợ mê loạn, cất tiếng buồn khóc, nói kệ như vậy:

Ta mất thẳng uy đức  
Không có ai đỡ đàn.  
Sa môn thân thông thẳng  
Đoạt cõi ma ta liền.  
Nên lại tìm phương tiện  
Sau này nghĩ việc làm  
Căn hoa sen chặt đứt  
Khiến chúng tan các phương  
Căn hoa sen đã đoạn  
Khiến đại chúng mê loạn  
Nếu chúng đã mê loạn  
Sau này ta thỏa nguyện.

Bấy giờ,, khi Ma vương nói kệ đó xong thì như điều suy nghĩ, giống như gió bão, từ trên không mà hạ xuống, đến con đường có hiện hoa sen kia, liền tiến tới trước, muốn nhổ bật hoa sen lên. Do lực của đức Phật nên hấn còn chẳng thể chạm đến hoa huống gì là nhổ bật được. Đã chẳng thể nhổ bật ma lại muốn tóm lấy cánh hoa sen và gây tổn hại đài hoa, nhưng lại chẳng thể tổn hại được. Ma liền muốn cất tay từ xa tát (đánh) vào hoa đó. Lúc đó, Ma

vương thấy hoa sen đó như chớp, như bóng (hình), tuy đối trước mắt mà căn hoa sen chẳng thể chạm đến làm tổn hại. Bấy giờ, Ma vương bằng hết thần lực của mình cũng như việc làm của mình mà đối với hoa sen kia rồi cuộc chẳng thể tổn hại được. Ma lại muốn kinh động tất cả đại chúng nên liền phát ra tiếng to lớn đáng sợ nhưng tiếng cũng chẳng phát ra được. Ma lại hiện uy mãnh, dùng lực thể lớn, liền đưa hai tay vỗ xuống đại địa khiến cho đất chấn động. Khi đó đại địa giống như hư không, thậm chí chẳng thể dùng tay sờ chạm huống là có thể khiến cho lay động. Khi đó Ma vương thấy đại địa này chẳng thể chạm được, lại sinh ý niệm này: “Chúng sinh có trong đại hội này hôm nay, ta sẽ đánh họ, khiến cho lòng họ rối loạn”. Khi khởi lên ý niệm đó thì thậm chí ma chẳng thấy có một chúng sinh để có thể được có thể chạm, huống gì là có thể gia hại, bức bách. Nhờ lực của đức Phật nên có tướng như vậy. Lúc đó, Ma vương càng trở nên ưu não, toàn thân lắc lư lay động như cây gặp gió lớn, phát ra tiếng gào khóc bi hận, roi nước mắt, quan sát khắp bốn phương nói kệ như vậy:

Sa môn dùng huyền lực  
Nhiếp lấy các thế gian  
Ta nay lòng say tối  
Trong giây lát mê loạn.  
Cảnh giới, lực công đức  
Mà ta đã có được  
Kia dùng huyền lực nên  
Tất cả xâm đoạt hết.  
Ta nay bị bỏ mặc  
Phải mau trở về cung  
Nếu chẳng đi, thậm chí  
Thọ mạng ta kịp nữa.

Lúc bấy giờ, Ma vương liền muốn trở về cung. Tuy sinh ý niệm đó nhưng lại chẳng thể đi, Ma vương càng thêm kinh sợ khóc lóc mà khởi ý niệm này: “Ta nay đối với thần thông này đã hết vì sức tự tại của ông Cù Đàm vậy. Không lẽ lại ở trước kẻ oán gia đó khiến cho ta tận mạng?” Ma lại khởi ý niệm này: “Ta nay có thể lên ra ngoài cõi Phật Ta Bà này. Ta thà chết ngoài đó chứ không cho, ở cõi Phật này, có một chúng sinh thấy ta chết”. Khi khởi lên ý niệm đó thì thậm chí chẳng thể rời khỏi phương hướng này, huống là có thể lên đi, ma tức thời tự thấy bị năm trói buộc, lại trở nên kinh sợ, sân giận, cất cao tiếng buồn khóc. Ma vương lại nói lên lời này:

- Hỡi các con yêu và các thân thuộc! Ta lại chẳng thể thấy rồi!

Bấy giờ, có ma tên là Trí Thanh, liền tự biến thân làm hình dáng vua Chuyển Luân, hướng về Ma vương nói kệ như vậy:

Ý ông sao lo lắng  
Sinh bi não gào than  
Bạc thế gian tối thượng  
N hư Lai là trên cùng.  
Phật là vô sở úy  
Phải mau cầu về nương (qui y)  
Cứu hộ các cõi thế  
N hư đèn soi các đường.  
Kẻ qui y nhờ cậy  
Thoát ba khổ rôt cùng  
N hư Lai, nếu thân cận  
Sẽ được vui Niết bàn (Tịch diệt).

Lúc bấy giờ, Ma vương khởi lên ý niệm như vậy: “Nếu ta theo lời nói của Trí Thanh đó, đối với Sa môn Cù Đàm nên phải qui y thì sự ràng buộc của ta sẽ được giải thoát”. Lúc đó, Ma vương hướng về đức Phật, cúi thân, chắp tay nói lên như vậy:

- Nam mô đáng trọng phu Vô thượng trong loài người! Đức Phật có thể giải thoát già bệnh chết! Con nay xin qui y!

Khi đó, Ma vương dùng kệ tụng rằng:

Trời này rất hiểm đáng sợ lắm  
Con cầu Thiện Thệ mau về nương  
Về nương N hư Lai được giải thoát  
“Chúng đệ nhất” nay mới về nương.  
Con do si mù giận Chánh Giác  
Đã tạo tội lỗi đến cực cùng  
Nay y lời ngài con sám hối  
Tôn ngài hiện tiền làm chứng minh.

Lúc bấy giờ, Ma vương theo lời của Thiện trọng phu Trí Thanh liền ở trước đức Phật qui y đức Thế Tôn. Ngay tức thời Ma vương tự thấy thân mình được cởi trói. Đã được giải thoát, Ma vương lại tự nghĩ: “Muốn trở về chỗ ma, trụ ở cung” liền tự thấy thân lại bị năm trói buộc, phải ở lại trong chúng này không thể đi về chỗ của mình. Ma vương tức thời lại qui y đức N hư Lai. Khi phát sinh ý niệm này, Ma vương liền ở bên đức Phật, lại được



giải thoát. Ma vương tác khởi ý niệm muốn đi thì liền thấy bị trói buộc. Ma vương phát sinh ý niệm trụ lại thì liền thấy giải thoát. Cứ như vậy, như vậy cho đến bảy lần trói buộc, giải thoát. Ma vương tự biết không thể làm gì được, liền ở bên đức Phật, mặc nhiên an tọa.

---o0o---

### ***PHẨM THỨ TƯ: ĐẠI TẬP***

Bốn vị đại Thanh văn kia vào đại thành Vương Xá khát thực, gặp các đồng tử ma nắm tay các Thanh văn chạy trong đường lớn. Chúng mời bốn vị Sa môn ca múa phi pháp. Các vị đại Thanh văn nhân trong tiếng ca vì chúng nói câu đạo tương ứng với Niết bàn. Bảy giờ, ở trong khoảnh khắc một sát na, đại địa chấn động. Như vậy vô lượng trăm ngàn trời, rồng, dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già... trước ở trong Phật giáo được niềm tin thanh tịnh, diện mục rơi lệ mà nói kệ như vậy:

Đạo sư tối thượng hiện tại thế  
Ở trong Thánh, ác quái khởi lên  
Nhục Thanh văn kia khiến đời thấy  
Làm sao chúng sinh có niềm tin?

Bảy giờ, vô lượng trăm ngàn câu chi nadotha trời, rồng, dạ xoa, la sát... diện mục rơi lệ kéo nhau đến chỗ đức Phật. Đến rồi, ở trước đức Phật, họ nói kệ như vậy:

Thánh giáo hiện tại đây  
Phải khéo quán hôm nay  
Kẻ trí chớ buông bỏ  
Vì hộ chánh pháp này.

Bảy giờ, đức Thế Tôn lại nói kệ rằng:

Ta nay tự đến chỗ ma đó  
Khiến chúng ma quân đều phục hàng  
Phải làm đạo sư mọi cõi thế  
Dạy họ hướng về thành Niết bàn.

Khi ấy, tất cả đại chúng, khác miệng đồng âm, nói lên như vậy:

- Kính thưa đức Thế Tôn! Chớ đi đến! Chớ đi đến! Đức Thế Tôn trước đã nói, chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới ma chẳng thể nghĩ bàn, cảnh giới rồng chẳng thể nghĩ bàn, nghiệp và cảnh giới nghiệp chẳng thể nghĩ bàn. Như vậy trong tất cả các cảnh giới chỉ có cảnh giới của Phật là tối thắng không gì có thể bì kịp! Nguyên xin đức Thế Tôn chớ đứng lên khỏi chỗ ngồi này mà khiến cho vô lượng câu chỉ nadotha các chúng ma quân tự nhiên hàng phục, lại còn có thể khai thị vô lượng trăm ngàn nadotha các pháp âm, giới..., làm khô kiệt biển phiền não, hoại tan các lưới kiến, có thể khiến cho vô lượng nadotha chúng sinh vào biển trí tuệ. Thưa đức Thế Tôn! Ngày hôm nay chẳng phải là lúc ra đi!

Đức Phật dạy rằng:

- Chúng sinh của cõi chúng sinh đã có mà tất cả chúng sinh đó đều biến làm ma hết... cho đến cả đại địa đều thành vi trần hết. Rồi mỗi một vi trần lại biến làm ma. Lực của tất cả ma đó muốn đến hại ta thì thậm chí chẳng có thể động đến một sợi lông của ta, huống là có thể làm tổn hại một phần thân thể này của ta. Ta ngồi ở tòa này có thể thắng vô lượng câu chỉ nadotha ma, lại có thể điều phục chúng, chỉ đặt quyền thuộc của ma này khó có thể điều phục. Tuy nhiên, ta nay sẽ đi đến! Sở dĩ vì sao? Vì ma này dùng sức thần thông, ở thành Vương Xá, đã biến làm đủ thứ đồ nghiêm sức cúng dường ta. Thương xót chúng nên ta nay sẽ thọ lấy, khiến cho lòng ma đó có thể phát khởi sự vui mừng đệ nhất hiem có và sinh ra niềm tin thanh tịnh, sẽ gieo hạt giống căn lành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, khi đức Thế Tôn nói lời đó xong, ngài muốn đứng dậy thì vị trời hộ trì rừng trúc tên là Đoan Chánh, đi đến chỗ đức Phật, rơi lệ chan hòa mà nói kệ rằng:

Hôm nay, thưa đức Phật!  
Chẳng phải lúc vào thành.  
Thành này rất rộng lớn  
Ma chúng đều đầy tràn.  
Mỗi một ma như vậy  
Mang ác nặng trong lòng  
Đều cùng ức ngàn chúng  
Muốn vây quanh Thế Tôn  
Lửa sân đều rực cháy  
Ý độc chuyên loạn cuồng  
Giành cầm binh khí nhọn

Tranh não hại Thế Tôn.  
Nguyên xin Thích Sư Tử  
Cần thận chớ nên sang (đi đến)  
Hoặc sẽ bị mất mạng  
Chúng con mất chỗ nương!

Đức Thế Tôn nghe xong, mặc nhiên chẳng đáp, liền đứng lên khỏi pháp tòa. Có vị trời hộ Già Lam tên là Trì Tuệ, đánh lễ dưới chân đức Phật mà nói kệ rằng:

Có năm trăm ác ma đại tướng  
Đều giành cầm binh khí tinh ròn  
Thuần mang ác tâm đứng chờ Phật  
Thưa đáng Mâu Ni, nay chớ sang!

Đức Thế Tôn nghe rồi, lặng lẽ chẳng đáp, sắp ra khỏi Già Lam thì có vị trời coi về thuốc tên là Thành Tuệ, đầu mặt lễ dưới chân Phật mà nói kệ rằng:

Ô hay! Mất Chánh giác!  
Sẽ phá hoại pháp môn  
Thuyền pháp chốc lát đắm  
Đền tuệ chợt tối đen (chẳng soi)  
Thế gian pháp vị giảm  
Giặc phiền não đầy tràn.  
Ở trong các cõi hữu  
Tự tại con không thiếu  
Pháp tối thượng hoại tan  
Sao có thể gìn giữ  
Quân ma kia rất đông  
Trụ ở trong pháp ác  
Dao gậy bén chúng cầm  
Lòng độc tranh hại Phật  
Thiện Thệ nghe lời con  
Vì lợi cho cõi thế  
Nguyên xin Thập Lực Tiên  
Chớ bước vào thành đó!

Đức Thế Tôn nghe rồi, mặc nhiên chẳng đáp, sắp rời khỏi Già Lam thì bên trong cửa lớn có một vị Thọ thiên (trời cây) tên là Trì Thế liền ở trước

đức Phật cả buồn khóc lóc, đem thân gieo xuống đất, hướng về đức Phật làm lễ mà nói kệ rằng:

Mắt nương cây ba hữu sẽ mất  
Sở dục đầy ý sắp hoại tan  
Trong không dao, tên như rắn độc  
Dò tìm hại Phật, nguyện chớ sang (đi sang).

Đức Thế Tôn nghe rồi mặc nhiên chẳng đáp. Bảy giờ, trời giữ cửa lớn tên là Thủy Quang cất tiếng gào khóc, đầu mặt sát đất, đánh lễ dưới chân đức Phật mà nói kệ rằng:

Trong thành lừng danh Đại Phạm Chí  
Cầm Nguyệt đao chờ đức Thế Tôn  
Cùng hai vạn kẻ mang độc hại  
Ở tại thành này, xin chớ sang!

Đức Thế Tôn nghe rồi, lặng thinh chẳng đáp lại. Khi Phật sắp vào cửa thành Vương Xá thì trời giữ cửa của thành đó tên là Đa Ma La Thọ Diệp Kiên Cố, ở trong hư không, cất tiếng gào khóc, chạy nhảy đến chỗ đức Phật, đánh lễ dưới chân Phật mà nói kệ rằng:

Đường này sư tử, voi vây kín  
Khởi dũng tâm tranh hại Thế Tôn  
Và nào Tỳ kheo tạo chướng ngại  
Xin chớ đi! Thương xót trời rộng.  
Nhân Đà La, bốn đường trong chúng  
Thấy Phật giáo diệt ưu khổ sinh  
Cùng nhau vân tập chung một chỗ  
Sợ sệt run rẩy nói nhau rằng:  
Nhu Lai đã đẩy lùi ma đó  
Ma nay biến mặt ác cực cùng  
Sợ Đại pháp diệt, nạn đời khởi  
Nhật, nguyệt mất độ (lạc qui đạo), sao bị ngăn (che)  
Đều lắc đầu nhìn tướng ác hiện  
Lạ thay! Thiện Thệ có thoái tướng!  
Đuốc pháp diệt, mắt mặt trời tan  
Dày xéo Chánh Giác, cạn nước pháp  
Đến lúc hoại diệu pháp thế gian  
Chúng ma ác đảng dần xí thành.

Đức Thế Tôn nghe rồi, lặng thinh chẳng đáp. Vị trời cửa thành đó can gián, đức Phật chẳng quay về nên buồn khóc rơi lệ, lại nói kệ rằng:

Khấp xem thế gian Mâu Ni Tôn  
Người nói tối thượng đi sẽ chết  
Chớ gàn thành con mà chết oan  
Con bị ba cõi luôn hủy báng!  
Nguyện nghe con nói đáng vững bền (kiên cố)  
Hôm nay chớ vào trong thành diệt  
Đợi chỗ này thương xót chúng sinh  
Giải thoát chúng sinh sinh khổ sợ  
Như Lai phải nhớ vốn thề nguyện:  
Được Đại Bồ đề độ sinh chúng  
Vô lượng chúng sinh khổ đốt tan  
Thầy thuốc vô thượng an sinh chúng  
Vô lượng kiếp trụ ở thế gian  
Vì những phạm phu đấm trước đục  
Nói pháp khiến họ được Niết bàn (Tịch diệt)  
Là nghĩa không tướng vào tự tánh.

Bấy giờ, đức Thế Tôn lặng thinh chẳng đáp, sấp vào cửa lớn thì vị địa thiên cùng trời Đại tư vị cùng với một vạn trời đồng loại, xóa tóc che mặt, cùng đến chỗ đức Phật, đứng chấp tay mà nói kệ rằng:

Phật nhớ xưa bồ thí  
Cho máu, bốn bể hơn  
Đầu xương như núi Thiết (núi Thiết vi)  
Mắt... như cát sông Hằng  
Và đủ thứ diệu bảo  
Voi ngựa cùng vợ con  
Y, thực, phòng, ngọa cụ  
Tùy bệnh cho thuốc thang  
Cúng dường đấng Tối thượng  
Hộ giới chẳng buông lung  
Tập quen nghe nhiều nhẫn  
Hiếu dưỡng mẹ cha luôn  
Tu hạnh khó, hạnh khổ  
Giải thoát khổ chúng sinh.  
Ngài xưa đã phát nguyện  
Thành Phật nói đạo trên (đạo Vô thượng)

Cứu biển khổ cõi thế  
Nói pháp vì chúng sinh  
Khiến cạn kiệt biên khổ  
Cho vào Vô úy thành  
Đặt ở Bồ đề đạo.  
Đây khắp cõi chúng sinh  
Người làm ác mất đạo  
Sám hối hủy giới (cấm) Văn (đa văn)  
Sở nguyện xưa tùy thuận  
Nói pháp kiếp không lường ( Câu chỉ kiếp)  
Tắm bằng nước tám giới (cấm)  
Khiến qua sông não phiền  
Chúng sinh trong ba cõi  
Lại không như Thế Tôn  
Mình đã được giải thoát  
Lại giải thoát thế gian  
Vận chuyển độ sinh chúng  
Ở biển “Hữu” mênh mông  
Chỉ Phật được như vậy  
Đệ Nhất Giác thế gian  
Chỉ Phật thân cõi thế  
Pháp cam lộ nguyên ban!

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn đã vào thành, trong khoảnh khắc sát na, có vô lượng ức nadotha trời, rồng, dạ xoa... tám bộ quỷ thần, ở trong hư không, mỗi mỗi đều rơi lệ mà nói kệ rằng:

Con thấy xưa Thiên Thệ  
Khi điều chúng bình an  
Nói pháp làm lợi ích  
Không như vậy nào loạn (loạn)  
Đại sư ra đời ác  
Đại giác tự nhiên thành  
Nói pháp phiền não chướng  
Để thành thực thế gian  
Thường làm sư tử hồng  
Ác ma nhiều không lường  
Muốn diệt pháp như vậy  
Phật nay chớ vào thành!  
Có vị trời khác lại nói kệ rằng:

Chư Phật chuyển pháp luân  
Trụ một phương lợi ích  
Nay Phật chỗ chỗ sang (đi đến)  
Không khiến được gặp ác?

Bấy giờ lại có vị trời khác, đồng nói kệ rằng:

Vì thương làm thầy dẫn (đường)  
Thương làm lợi chúng sinh  
Chỉ một mình vào thành  
Như con thấy có tổn (hại).

Lúc đó, lại có vô lượng trăm ngàn câu chỉ nadotha trời, rồng, dạ xoa, la sát, A tu la, Ma hầu la già.v.v.. diện mục mưa xuống nước mắt, từ trong hư không tạo tác hành động mà hạ xuống trụ ở trước đức Phật với vô lượng thứ hình dạng khác lạ. Hoặc có loài mặc tóc, hoặc mang chuỗi ngọc có một không hai, hoặc có bảo cái tràng phan đều nghiêng ngã, hoặc lại toàn thân gieo xuống đất, hoặc nắm lấy chân đức Phật, hoặc gào lớn bi ai, hoặc đưa hai tay đấm ngực áo não, hoặc ở dưới chân đức Phật lăn lộn buồn khóc uyển chuyển dưới đất, hoặc ở trước đức Phật chấp tay khen ngợi, lễ bái, hoặc tung lên đủ thứ hoa đẹp tạp sắc, bột thơm, hương xoa, vòng hoa cài tóc, lụa là sô ma năm màu... đồ nghiêm sức, hoặc tung lên dệt thành y phục báu, chân châu... đồ nghiêm sức hoặc tung lên dệt thành y phục báu, chân châu, chuỗi ngọc, đủ thứ vật lạ... Thiên chúng đó cúng dường đức Phật xong, đồng thời cất tiếng mà nói kệ rằng:

Đức Phật hành hạnh khô  
Vì lợi ích thế gian  
Khi sinh đời mạt thế  
Vì chúng chớ đi sang.  
Làm chưa nhiều Phật sự  
Được chứng ít nhân thiên  
Ở lâu khai thị pháp  
Độ ba cõi thế gian  
Có hành hạnh thanh tịnh  
Đồ đựng cam lồ thành  
Dạy con từ bi khởi  
Cứu khổ bức thế gian  
Trong sáu đường khoáng dã  
Sinh tử mất đạo chân (chính)

Vì họ bày đường thiện  
Giải thoát, pháp thánh nhân  
Bi này tối hy hữu  
Nguyện Đại Giác trụ bền (lâu)  
Chuyên pháp luân Vô thượng  
Chớ khiến đời không nương (cậy).  
Các vị trời khác lại nói kệ rằng:  
Đạo sư nếu diệt hết  
Thế gian đều tối tăm  
Tám thánh (đạo) ba giải thoát  
Ở đây thấy đều không  
Chúng con đã gieo thiện  
Ba nghiệp chẳng buông lung  
Tất cả lạc đầy đủ  
Trụ lâu công đức tàng.

Lúc bấy giờ, lại có chúng của trời Tịnh Cư cùng với quyền thuộc của họ nhiều vô lượng vô biên hàng ức nadotha tập họp ở một chỗ. Họ đều chung gọi nhau mà nói kệ rằng:

Các ông chớ sợ, Phật không bại!  
Ứng với Đại giác phải rõ ràng  
Ta nhớ thuở xưa thân cận Phật  
Cõi dục có câu chỉ ma quân  
Đầy khắp ba mươi sáu do tuần  
Búa bén, kiếm sắc cùng dao kích  
Thổi mạnh nhanh chóng như mây tuông  
Ma chúng hùng mạnh tiếng đáng sợ  
Đến cây Bồ đề đều chạy tan  
Ở trong giây lát đều kinh sợ  
Huống nay quả tròn, danh vang lừng  
Bọn chúng làm sao tạo chướng ngại.

Có các trời khác cùng nhau buồn khóc mà nói kệ rằng:

Xưa một quân ma không lực lớn  
Nay ma thế lớn ức trăm ngàn  
Đến hại Như Lai định không nghi  
Phật nếu diệt mất tối thế gian.



Bấy giờ, Phạm vương, Đế thích, các trời hộ thế gian đánh lễ dưới chân đức Phật mà nói kệ rằng:

Do con tiêu trí khuyển Phật trụ  
Theo lời chúng con mà xót thương  
Vô lượng chư thiên do lửa đốt  
Nay vì bọn họ mưa pháp tuông.

Lúc ấy, đức Thế Tôn dùng mắt đại bi quan sát khắp tất cả thiên chúng đồng đến, phát ra tiếng diệu phạm, rĩ lòng an ủi khắp mà nói kệ rằng:

Các ông chớ sợ nay vô úy  
Tất cả ma chúng nhất thời sang (đến)  
Bọn chúng chẳng thể động hại Phật  
Chỉ một sợi lông hương là thân.  
Ta nay an ủi tất cả chúng  
Thường nói diệu pháp ở thế gian  
Ta đối như vậy, người mất đạo  
Sẽ rộng phân biệt bày đạo chơn (chánh).  
Xưa ta đã làm việc làm khó  
Rộng thí chúng sinh đồ uống, ăn  
Phòng, nhà, thuốc thang chẳng thiếu thốn  
Ta nay ai có thể nào loạn?  
Ta bỏ xe cộ cùng voi ngựa  
Cũng như vậy, đồ báu trang nghiêm  
Nô tỳ, thành quách và tỵ lạc  
Ai hay cùng ta gây não loạn?  
Thê thiếp, trai gái cùng quyến thuộc  
Ái trọng tự tại ngôi vị vương  
Ta cho chúng sinh nhiều lợi ích  
Sao nay thân ta phải hoại tan?  
Đầu, mắt và tai, mũi  
Tay, chân, da, máu, thân  
Đem mạng cho sinh chúng  
Ta, ai hay nào loạn?  
Vô lượng câu chi Phật  
Tự tay ta cúng dường,  
Thường ưa đa văn, giới (cấm)  
Ta, ai hay hoại tan?  
Làm vô lượng việc khó

Rất hay nhiếp phục lòng  
Cắt khắp thân chẳng giận  
Ta nay, ai nào loạn?  
Phiền não đã lui, thành Chánh giác  
Vớ chúng sinh từ tâm ngang bằng (bình đẳng)  
Mãi không ganh ghét và ướn nộ (giận)  
Không có người như ta hiện tiền.  
Ta nay sức phá ma đã có  
Hay đẩy lui ma nhiều không lường,  
Quyết định cùng ông làm giải thoát  
Vì sao sợ sệt chẳng vào thành?  
Đất này và mười phương sở hữu  
Những đất nước Phật trụ ở trong  
Ta thỉnh tất cả những vị đó  
Và chúng Bồ tát đại thân thông.  
Nguyện khiến thế gian đều đầy khắp  
Và dùng phước trí xông thế gian  
Trụ cùng họ như pháp thức (phép) Phật  
Cũng trì thuận khả (thuận cho) của Thế Tôn.

Lúc bấy giờ, vô lượng trăm ngàn vạn ức nadotha Atăngkỳ trời, rồng, Dạ xoa, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, người, chẳng phải người.v.v... cùng với đại chúng tụ đến nhất thời đồng thanh xưng lên rằng:

- Hay thay!

Họ lại nói lên rằng:

- Nam mô! Hy hữu chưa từng có vô số tinh tấn cụ túc như đức Thế Tôn hôm nay! Nam mô! Nam mô! Đại hy hữu, chưa từng có vô số tinh tấn cụ túc như đức Thế Tôn hôm nay! An ủi tất cả trời, người và các loài chúng sinh đều nhờ được độ thoát, đánh lui các ma chúng, diệt tan cấu bần phiền não của chúng sinh, phá tan núi ngã mạn, chặt đứt cây thọ sinh, đập nát mặt trời sinh tử, trừ diệt bóng tối vô minh, khởi sinh niềm tin cho ngoại đạo, làm cạn nước bốn dòng chảy, thấp lên đuốc chánh pháp, bày ra đường Bồ đề, trao cho chúng sinh nhẫn nhục nhu hòa, du hí tam muội, sống với niềm vui thiên định, khắp khiến cho giác ngộ tứ Thánh đế đạo, đạo sư đại bi rộng độ chúng sinh, ở trong biển sinh tử, dẫn những trời, người vào thành vô úy!

Những trời, người, A tu la.v.v... đều dùng đủ thứ hương hoa vi diệu của trời, hương xoa, bột thơm, tạp bảo, vòng hoa cài tóc... đồ trang nghiêm tung lên trên đức Phật. Vì cúng dường đức Phật nên họ quét dọn, trang hoàng đường lớn, hẻm nhỏ, dùng áo báu trời, diệu hoa trời, the lụa trời che khắp trên đường. Họ lại mưa xuống hoa mạn đà la, hoa ba lô sa, hoa Ca lô già, hoa đại lô già, hoa Ưu bát la, hoa Câu vật đà, hoa Phân đà lợi.v.v... đủ thứ hoa sen theo bước đi của đức Phật mà bày ở dưới chân. Hai bên con đường ấy hóa ra cây trời với cành lá hoa trái đều dùng thất bảo mà trang nghiêm. Trên cây thất bảo lại hiện ra đủ thứ áo trời báu diệu, mũ trời, vòng ngọc đeo tai, vòng báu đeo tay... đồ trang sức nghiêm trang. Vùng những cây đó có ao hoa trời, giáp vòng bốn bờ ao ấy toàn là bảy báu, trong ao nước trong mát ngon lành, đầy đủ tám đức. Mọi thứ hoa sen báu và những loài chim kêu tiếng vi diệu, đủ màu... xen lẫn tràn đầy trong ao ấy.

Những thiên chúng đó cúng dường đức Phật nên ở trong hư không đều cầm tràng phan bảy báu và hoa cái, trang hoàng bằng đủ thứ dây vàng, lụa bóng, chân châu, chuỗi ngọc. Họ lại mưa xuống hạt (vụn) vàng, hạt bạc, hạt tỳ lưu ly và tung lên tất cả hương bột trầm thủy, hương bột đa già la, hương bột hắc chiên đàn, hương lá đa ma la. Họ lại mưa xuống hương thơm ngưu đầu ưu la già chiên đàn.v.v... đủ thứ hương bột khắp ở trên đường. Họ lại mưa xuống dây vang đàn nối với chuỗi ngọc chân châu, chuỗi ngọc ma ni, chuỗi ngọc như ý... phơi bày rực rỡ ở trong hư không, theo gió xoay vần. Trên những con đường, trong ngoài thành ấy, đều dùng đủ thứ đồ trang nghiêm của trời mà trang sức. Cho đến trong thành ma và quỳn thuộc cũng dùng đồ trang nghiêm diệu bảo của trời mà nghiêm sức các con đường. Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn thương xót tất cả chúng sinh nên liền vào tam muội Thủ Lăng Nghiêm, tâm ngài chánh thọ. Vì đã vào định nên đức Phật bước đi từ từ ở trên đường, hiện ra nơi sắc thân đủ thứ vi diệu, tướng tốt uy nghi quanh mình hiếm có. Ở giữa đường bên trong thành ấy, ngài đứng ngay thẳng khiến cho tất cả chúng sinh trên đường đó đều thấy thân Phật. Nếu có người thờ Phạm thiên, ứng dùng thân Phạm mà được giải thoát thì đức Thế Tôn liền hiện thân Phạm mà hóa độ họ. Nếu có người thờ Đế thích, ứng dùng thân Đế thích mà được giải thoát thì đức Thế Tôn liền hiện thân Đế thích mà hóa độ họ. Nếu có người thờ Na la diên, ứng dụng thân Na la diên mà được giải thoát thì đức Phật liền hiện thân Na la diên mà hóa độ họ. Nếu có người thờ Mê ê thủ la, ứng dùng thân Ma ê thủ la mà được giải thoát thì đức Phật liền hiện thân Ma ê thủ la mà hóa độ họ. Nếu có người thờ trời Tứ thiên vương, ứng dùng thân trời Tứ thiên vương mà được giải thoát thì đức Phật liền hiện thân trời Tứ thiên vương mà hóa độ họ. Nếu có người thờ Chuyển Luân Thánh Vương, ứng dùng thân Chuyển Luân Vương mà được

giải thoát thì đức Phật liền hiện thân Chuyển Luân Vương mà hóa độ họ. Nếu có người thờ các tiểu vương, ứng dụng thân các tiểu vương mà được giải thoát thì đức Phật liền hiện thân các tiểu vương mà hóa độ họ. Nếu có người thờ bậc đại thần thông, có người thờ Sa môn, có người thờ đồng nam, đồng nữ, phụ nữ... thì đức Phật đều hiện những thân đó mà hóa độ họ. Thậm chí có người thờ sư tử, thờ rồng, thờ voi, thờ thỏ, thờ A tu la... đủ loại thân. Những chúng sinh đó ứng dụng uy nghi sắc tướng của những thân đó mà được giải thoát thì đức Như Lai đều hiện những hình tướng đó mà hóa độ họ. Khi đức Thế Tôn thị hiện đủ thứ như vậy thì tất cả chúng sinh đi trên đường đó thấy việc đó rồi đều chấp tay, đầu mặt sát đất, lễ bái, khen ngợi, vây quanh đức Như Lai, được điều chưa từng có. Nếu có người thờ voi, thờ rồng, thờ A tu la... cho đến nếu có người thờ thần thỏ thì những chúng sinh đó liền thấy đức Như Lai đồng hình tướng với thỏ đang uy nghi ở trên đường mà đi. Nếu có chúng sinh thờ Phật thì những chúng sinh đó liền thấy đức Như Lai đứng như uy nghi của đức Phật đang ở trên đường mà đi. Những chúng sinh đó đều chấp tay khen ngợi, lễ bái, cùng nhau nương theo đi sau đức Phật.

Lúc bấy giờ, tiên nhân Quang Vị ở núi Tuyết cùng năm trăm đồ chúng của ông bị sự điều khiển của ma, đi đến thành Vương Xá, đến chỗ đức Phật. Khi đó Quang Vị ở bên trong cửa thành, đứng đợi đức Như Lai, thấy thân Phật giống như người tiên, uy nghi hình tướng hiển phát trang nghiêm và thấy vô lượng trăm ngàn câu chi chur thiên vây quanh cúng dường. Thấy việc đó rồi, ông lại khởi ý niệm này: “Như người này quả là đại tiên nhân, có sự gia hộ lớn, đáng thọ sự cúng dường tối thượng của người trời và hiện ra tất cả thân phận trang nghiêm giống như bậc thánh trí. Hai người chúng ta, ai là tôn thắng? Trí tuệ ai hơn? Ta hôm nay làm sao rõ biết? Ông lại khởi ý niệm này: “Ta nên đến gần mà hỏi, do loài nào sinh ra? Do dòng họ nào? Thọ trì những gì? Do chí nguyện gì? Do những hạnh nào?” Tiên nhân Quang Vị tự quan sát đồ chúng, nói kệ như vậy:

Nay thấy đa văn phước đức lớn  
Người trì đại hạnh ứng cúng dường  
Tôi Mâu Ni hay trì thiện đạo  
Trí đại nhẫn nghĩa pháp đầy đủ  
Các ông, tất cả lòng ân cần  
Dùng đại phương tiện cúng dường luôn  
Ta phải đến người công đức ấy  
Nghe ngài giảng nói qua bờ kia.

Bấy giờ, tất cả đồ chúng ma na bà của Quang Vị đều cùng đồng thanh nói lời như vậy:

- Đúng vậy! Thừa đại sư! Ngài nên làm như vậy!

Tiên nhân Quang Vị cùng các quyến thuộc kéo đến chỗ đức Thế Tôn. Đến trước đức Phật rồi, họ chấp tay đứng mà nói như vậy:

- Nay ngài là ai?

Đức Thế Tôn đáp rằng:

- Ta là Bà la môn!

Tiên nhân lại nói:

- Họ ngài là gì?

Đức Thế Tôn đáp rằng:

- Họ ta là Cù Đàm.

Tiên nhân lại nói:

- Chí ngài ưa gì?

Đức Thế Tôn đáp rằng:

- Ba cửa giải thoát!

Tiên nhân lại nói:

- Ngài làm những hạnh nào?

Đức Thế Tôn đáp rằng:

- Ta hành Chân-như tế!

Tiên nhân lại nói:

- Ngài xuất gia bao lâu rồi!

Đức Thế Tôn đáp rằng:

- Lâu như sự khởi lên của vô minh kia! Ta nay xuất gia cũng lại như vậy!

Tiên nhân lại nói:

- Như vậy đại tiên là tinh tú ứng hiện như điều minh ký (ghi sáng) đều tưng vậy chăng?

Đức Thế Tôn đáp rằng:

- Như đó bình đẳng, ta chẳng quên vị trí. Đó sở hữu gì? Có gì kiên cố? Như tướng này thì trí thế gian biết.

Tiên nhân lại nói:

- Vì muốn khiến cho những người trí tuệ, lòng sinh hoan hỷ nên nói lời nói này.

Đức Thế Tôn hỏi rằng:

- Sao gọi tên là câu tinh tú?

Tiên nhân đáp rằng:

- Hai mươi tám vì sao, mặt trời, mặt trăng đã nương theo chuyển động mà đi và đều y theo tám chỉ (ngón tay) tay ngang của người đó lấy làm phép đo lường. Mười hai lần tám chỉ đó dùng làm đo lường thân. Dùng một lần tám chỉ để đo lường đảnh. Dùng một lần tám chỉ để đo lường bàn chân. Như vậy là mười bốn lần tám chỉ. Ngài nên biết rằng, đó là câu phép đo lường tinh tú. Nếu giải như thế này lại không phép khác thì đều tùy theo người ấy có chỗ ghi nôm vào để làm định pháp. Nếu chẳng vậy thì xin Đại Mâu Ni lắng nghe! Tôi nay sẽ nói về câu tinh tú. Người sinh nhằm sao Mão thì ở bên mặt phải xuống chừng bốn chỉ có nôm đỏ, đen, trên nôm có lông. Người ấy trí tuệ vang lừng, kết tụ tài lộc, thế lực tương ứng xí thanh. Người sinh nhằm sao Mão có tướng như vậy. Người sinh nhằm sao Tật thì trên thân có vết chừng độ bốn chỉ. Người ấy sáng suốt tinh thật, lòng thường giữ pháp, trí tuệ, tầm quý (xấu hổ), kết tụ tài lộc đầy đủ. Ở mọi lúc, lòng thường dũng kiện, có thể đánh thắng oán địch. Người sinh nhằm sao Sâm thì dưới cổ trước, trong bốn chỉ có vết đen. Tính người ấy dũng kiên, kết tụ tài lộc đầy

đủ. Người sinh nhằm sao Chủy, thì từ đỉnh trở xuống độ một gang rưỡi tay bên trái có nóm. Người ấy tính nhiều sân si mà có kết tụ tài lộc. Người sinh nhằm sao Phú-na Bà-Tô thì ở dưới hông trái có vết đen. Người ấy của cải, lúa gạo đầy đủ và ít trí tuệ. Người sinh nhằm sao Phú Sa (Sao Quỷ) thì có tướng tối thượng, tướng luân trong tay giống như vầng mặt trời, thượng diệu đoan chánh, tướng tóc xoắn về bên phải, tất cả nương trụ thân trên viên mãn, có thể phá phiền não, làm đại đạo sư. Người sinh nhằm sao A Thất Lệ Sa (sao Liễu) thì ngực có vết đen, ưa đấu tranh, phạm giới, khó cùng ở chung, tính nhiều dâm dục (bảy sao trên là sao ở phương Đông). Người sinh nhằm sao Mạc Già (sao Tinh) thì hoặc ngực, hoặc lưng mà có bứu nhỏ. Người ấy là thiện tượng phu có thể theo đúng pháp hạnh mà nhiều của cải. Người sinh nhằm sao Sơ Phá Cầu (sao Trương) thì bên phải hoặc bên trái rốn ắt phải có vết. Người ấy nhiều keo kiệt, chết yểu (đoạn mạng). Người sinh nhằm sao Đệ Nhị Phá Cầu (sao Dục) dưới rốn bốn chỉ nếu thấy có nóm thì kết tụ tài lộc, trì giới đều mất hoại. Người sinh nhằm sao A Tát Đa (sao Chân) thì hông dưới cửa rốn phải có nóm đỏ. Người ấy tính ưa làm giặc, đua nịnh, ít trí thông minh, phước mỏng. Người sinh nhằm sao Chát Đa La (sao Giốc) thì trên âm căn trai hay gái sẽ có cái nóm. Người ấy, tính thuần trực mà nhiều ái dục lại ưa ca múa. Người sinh nhằm sao Tát Bà Đê (sao Cang) thì hoặc là đầu nam căn hoặc ở dưới căn có nóm vàng sinh. Người ấy, thọ tính nhiều tham, sân, làm náo đại chúng mà không trí tuệ. Người sinh nhằm sao Tô Xá Khư (sao Đê) thì từ háng trở xuống độ tám chỉ, bên trong tùy chỗ mà có nóm đỏ sinh. Người ấy quyền thuộc đầy đủ, có nhiều đồng bộc (tôi tớ), ở địa vị khánh tướng, thông minh, tầm quý, dũng kiện, mưu lược, quả quyết, có thể thoái lui được oán địch, thường thọ an vui, mạng chung sinh lên trời (bảy sao trên thuộc phương Nam). Người sinh nhằm sao A Nô La Đà (sao Phòng) thì từ đầu gối trở lên tám chỉ, bên trong nếu có bứu nhỏ thì người đó trì giới có pháp, kết tụ tài lộc đầy đủ. Người sinh nhằm sao Thệ Sát Tra (sao Tâm) thì bên trong bắp vế có nóm. Người ấy chết yểu, nghèo cùng, phạm giới, ít lòng từ, bị người ganh ghét. Người sinh nhằm sao Mộ La (sao Vĩ) thì trên vế phải có vết nhỏ. Người này có phước đức mà chóng diệt môn (cửa). Người sinh nhằm sao Sơ A sa trà (sao Ky) thì đầu gối có nóm. Người này tính ưa xả thí, có thể biết đạo pháp, mạng chung sinh lên trời. Người sinh nhằm sao đệ nhị A sa trà (sao Đầu) thì ở trên cẳng chân phải có nóm xanh. Người này tính ưa đấu tranh với người, chẳng nương cậy mà chẳng tin thọ. Người sinh nhằm sao Thất la bà (sao Ngưu) thì ở trên cẳng chân phải nhất định phải có hai nóm. Người này thường giàu có, kết tụ tài lộc, thọ thân không bệnh, được sự yêu thích của mọi người, mạng chung sinh lên trời. Người sinh nhằm sao Đà Nhĩ Sát Tra (sao Nữ) thì trên cẳng chân có nóm. Người này nhiều sân, ít tham, tuy có trí tuệ mà không kết tụ tài lộc (bảy sao

trên thuộc phương Tây). Người sinh nhằm sao Xá Đa Tỳ Sa (sao Ngụy) thì từ gối trở xuống mười sáu chỉ, bên trong có núm đen. Người này, tính ngu si, bị chết chìm. Người sinh nhằm sao Đệ nhất Bạt Đà La Bạt Đà (sao Thất) thì từ chỗ gối cong trở xuống tám chỉ, trên xương đùi bên trong phải có vết. Người này làm cho người sân não, ngu si, bần cùng, ưa làm đạo tặc (trộm cướp). Người sinh nhằm sao Đệ Nhị Bạt Đà La (sao Tích) thì ở bên trong hồ khẩu phải có núm con. Người này ưa bố thí, trì giới, sức nghĩ nhớ lâu, có trí tuệ, có từ bi, tính không sợ úy. Người sinh nhằm sao Lệ Bà Đề (sao Khuê) thì người đó hạ tiện, tự nuôi sống. Người sinh nhằm sao A Thấp Tỳ Ni thì vùng ngón chân cái có núm xanh, thân không bệnh nào mà thường có sức mạnh lớn. Người sinh nhằm sao Bà La Ni (sao Vị) thì ở dưới bàn chân có núm con. Người này thọ tính không bi, ưa làm tay đồ tể, phá giới, hành động ác, chết vào địa ngục (đây là nhóm sao phương Bắc). Như trên đã nói, đây tức gọi là câu tinh tú. Nhờ đây mà được biết tính hạnh của con người, giàu nghèo, tốt xấu. Nếu biết điều này thì có thể khiến cho chúng sinh đến với bờ kia.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Tiên nhân rằng:- Đây là sự thấy của kẻ phàm phu ngu si, nương lòng theo chấp trước, trụ ở hạnh phân biệt. Sự thấy hư vọng của phàm phu nóng nảy bệnh hoạn như loài chó, rắn, cá, rùa kia. Nếu trong số đủ loại chúng sinh còn lại kia mà sinh nhằm sao Phú Sa này họ chẳng phải lạc phận (bằng lòng với thân phận). Như thần thông của ông được định giải thoát, ta lại có thể vì tất cả chỉ vẽ điều ấy. Ông nay vì sao chẳng hỏi ta?

Tiên nhân Quang Vị phát sinh đại hoan hỷ liền dùng kệ mà khen ngợi, thỉnh rằng:

Tiên nhân hình tướng người  
Con thấy tướng tối thượng  
Chẳng biết dòng họ ngài  
Là trời, là người vậy?  
A Âm thanh phép nói ngài  
Giống như trời ĐạiPhạm  
Sắc tướng, trì hạnh trì  
Tương tự tiên xa lắm.  
Xưa đã chẳng thấy nghe  
Tướng Mâu Ni đầy đủ  
Thấy ngài đã nói gì?  
Và nói tính ngài vậy.



Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn liền dùng kệ đáp Tiên nhân rằng:

Chẳng biết bờ đây đó  
Nên có tướng lập nên  
Bị buộc tất cả khổ  
Pháp khí chẳng phải ông  
(Ông chẳng phải là đồ chứa pháp giải thoát)  
Tánh ta là lục độ  
Lục thông (của) Bà la môn  
Nói sáu hòa kính đó  
Phân biệt tu sáu căn  
Ba pháp, ba giải thoát  
Biết vô ngã ngang bằng (bình đẳng)  
Khi tâm Bồ đề phát  
Lúc đó ta xuất gia  
Tướng ta chẳng thể được  
Vời vô tướng khéo tu  
Không người, không thọ mạng  
Biết vô ngã cũng rộng  
Ba thọ, ba pháp hành  
Phân biệt tu rộng không  
Ta qua bờ trí đó.  
Đây nói không ai bằng (vô đẳng)  
Không sợ trước như không  
Tâm Bồ đề tạo tác  
Kia đầy đủ nhãn lục  
Sẽ được trí như trên.  
Chẳng chấp trước các pháp  
Người được báo (quả) cũng không  
Giải thuận Như như vậy  
Bồ đề (được) chẳng khó khăn.  
Chẳng đứng ở các pháp  
Và đây, đó chẳng nương  
Phân biệt tu chân tế  
Đây sẽ được Thế Tôn (Như Lai)  
Không tướng, không tướng tướng  
Có sở đắc xa luôn  
Các pháp phi hòa hợp  
Đây sẽ được Thế Tôn (Như Lai)

Ông bỏ những tướng ấy  
Hoặc lòng mình bỏ luôn  
Ông giác bằng hư không  
Như vậy sẽ được Phật.

Bấy giờ, khi đức Thế Tôn nói bài kệ này thì trong lúc không gián đoạn, tiên nhân Quang Vị cùng các quyến thuộc liền thấy hình tướng uy nghi của đức Thế Tôn trở lại như đức Phật trụ, lại được sự nghĩ nhớ. Họ tự nghĩ ra thuở xa xưa nhờ gieo trồng thiện căn mà được hiện tiền. Tiên nhân Quang Vị liền được Bồ tát tam muội tên là Bảo Tinh. Sự sở đắc tam muội đối với Bồ tát tam muội, tất cả quan sát thấy như ở tại cao tràng, quan sát thấy tất cả tam muội, sở đắc tất cả cảnh giới tự tại không có sự ràng buộc, lệ thuộc, chẳng nương theo sự thấy của người khác, không người có thể hủy hoại, không người có thể đoạt lấy. Tiên nhân Quang Vị liền ở trước đức Phật chấp tay mà đứng, hai tay dâng hoa, dùng kệ khen rằng:

Vô biên khen nói thật  
Thế gian khéo cày nương  
Như Lai mắt tuệ sáng  
Soi tất cả chúng sinh.  
Vượt lên trên sinh chúng  
Tinh tấn từ bi luôn  
Cúi lạy đáng kiên cố  
Đạo sư, trước (chấp) tận cùng.  
Ánh sáng màu vàng tía  
Chạm chúng sinh thanh lương (mát mẻ)  
Giác tất cả sinh chúng  
Là nhờ Bồ đề công (đức).  
Phật chuyển bánh xe pháp  
Hay phá núi não phiền  
Làm xong việc tối hậu  
Trí Bồ đề mau thành.  
Thầy thuốc trong sinh chúng  
Tướng chân thật trang nghiêm  
Nói ta sẽ đắc Phật  
Đạo sư trong chúng sinh.  
Cắt hoại những lưới ái  
Độ mình, độ chúng sinh  
Từ lâu được Phật ký (Phật thọ ký)  
Sẽ làm “Thương Trung Nhân”

Chúng sinh khổ trôi nổi  
Biển Hữu khiến đưa sang  
Chỗ Niết bàn yên ổn  
Đạo Vô Lậu đặt lên.  
Sở hữu mười phương Phật  
(Công) Đức như biển mênh mông  
Đó vì con làm chứng  
Hồi hướng Bồ đề tâm  
Tất cả các sinh chúng  
Ác nào, khổ cực cùng  
Ba đời và phước đức  
Do thân, miệng, ý con  
Và tất cả sinh chúng  
Khổ diệt, Phật lạc thành  
Chúng sinh khắp đầy đủ  
Được thường trụ Niết bàn.  
Bình chúng sinh tịch diệt  
Nước phiền não khô khan  
Các căn được trí tuệ  
Tự tính thường vững bền.  
Chúng sinh đến xứ chết  
(sát xứ: chỗ làm cho chết)  
Và chịu khổ buộc ràng  
Đức sáng của con sẽ  
Khắp khiến giải thoát liền.  
Mỗi một chúng sinh giới(cõi chúng sinh)  
Được công đức vô cùng (như biển)  
Được phước trí vô lượng  
Tất cả vui đầy tràn (đầy đủ)  
Bỏ những ác kiến đó  
Chánh kiến mau thân gần  
Nghĩ nhớ chỗ sinh trước  
Chúng sinh được pháp hành.  
Tất cả được thuyên pháp  
Biển hữu, bờ kia sang  
Đã qua đến bờ đó  
Được mọi pháp Thế Tôn.  
Trụ lâu vô lượng kiếp  
Mưa pháp vũ khắp cùng  
Nước thanh tịnh mây pháp

Rửa sạch các chúng sinh  
Nếu mọi việc làm ác  
Của thân, miệng, ý con  
Con phát lồ tất cả  
Xin đức Phật chứng minh.  
Con sinh lòng kính trọng  
Nghệp ác lại không làm  
Chẳng thể nghĩ bàn Phật  
Thường được thấy hiện tiền  
Nếu có một phước đức  
Hồi hướng Bồ đề liền.  
Con nhân các sinh chúng  
Nhẫn chịu mọi khổ nạn  
Con khuyên các sinh chúng  
Bồ đề thượng đạo hành (tu hành)  
Các cõi, kiếp thanh tịnh  
Và biển trí chúng sinh  
Con được cõi thanh tịnh  
Theo đó Bồ đề thành (chứng)  
Được đồ chúng thanh tịnh  
Trụ Địa, nhẫn sạch trong  
Quyết định năm thân đạo (ngũ thân đạo)  
Con được sư tử khen  
Hiện bày trí vô trước  
Đạo sư thọ ký con!  
Nếu khi định đắc Phật  
Mọi pháp điều ngự xong  
Hoa con tung lên cúng  
Thành hoa cái trong không.  
Những chúng trời, người, rồng...  
Tất cả đến làm chứng  
Con đánh lễ Thế Tôn  
Khiến đất đai chấn động.

Lúc bấy giờ, hoa của Tiên nhân Quang Vị tung lên đều trụ ở không trung, gần trên đỉnh đức Phật, hợp làm một lọng hoa. Tiên nhân Quang Vị thấy việc này rồi thì vừa ý bội phần, không hy vọng gì khác nữa. Ông phát sinh ái lạc đệ nhất, hoan hỷ vô cùng, liền cúi đầu, hai gối quì xuống đất, làm lễ dưới chân đức Thế Tôn. Khi đại tiên Quang Vị lễ dưới chân đức Phật thì ngay tức thời, không gián đoạn, tất cả ba ngàn đại thiên thế giới sáu thứ chấn

động và sở hữu vô lượng Atăngkỳ chúng sinh, trăm ngàn câu chỉ nadotha.v.v... của những thế giới đó đều đến tập hội, đều bị hỷ phát sinh cả kinh, kêu lên lạ chưa từng có.

Lúc đó, đức Như Lai tùy theo sự ứng thấy của các chúng sinh đó mà thị hiện đủ thứ thân. Kẻ ứng dùng hình voi mà giáo hóa thì liền thấy đức Như Lai như hình voi đó mà sinh lòng yêu thích. Họ lại thấy hoa của vị đại tiên nhân đã tung lên, trụ trên hư không biến thành lọng hoa và đất đai chấn động. Đã thấy điều này rồi thì họ bội phần phát sinh lòng hy hữu, đi đến chỗ đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân đức Phật. Có chúng sinh ứng dùng thân Phật mà giáo hóa thì họ thấy đức Như Lai như thân tướng của Phật mà phát sinh lòng hy hữu. Lúc đó, đức Thế Tôn liền ra khỏi định, ngài từ tam muội Thủ Lăng Nghiêm an tường mà khởi lên. Vô lượng chúng sinh đã được giáo hóa đều thấy đức Thế Tôn thì không hy vọng gì khác nữa, đều rất vui sướng phát sinh lòng yêu thích, đều như sở đắc. Họ mang vòng hoa cài tóc (hoa man), y phục, hương bột, hương xoa, các đồ trang nghiêm... tung lên cúng dường.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn liền vì tiên nhân Quang Vị nói kệ thọ ký rằng:

Mau dậy nghe thọ ký  
Đạo sư nay vì nói  
Đại tiên được Bồ đề  
Đất động, hoa một lọng  
Trong hư không trụ lại  
Gia hộ không ai bằng  
Ông được Lương Túc Tôn  
Lợi thế gian tị tại  
Phật có phước vô biên  
Biên lượng ngang hư không  
Kiên cố trong ba cõi  
Đền pháp soi thế gian.

Lúc bấy giờ, Đại Bồ tát Quang Vị liền ở trước đức Phật cung kính mà bạch rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Con được cõi Phật giống tướng cõi nào? Con ở cõi đó chuyển bánh xe đại pháp?

Lúc đó, đức Thế Tôn bảo ngài Quang Vị rằng:

- Đòi vị lai, qua vô lượng atăngkỳ kiếp, ở địa phận phương Bắc có thể giới tên là Khai Phu Hương, có đầy đủ các tướng trang nghiêm như thế giới An Lạc ở phương Tây. Nay thiện trượng phu! Ông sẽ ở cõi Phật đó được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hiệu là Vô Cấu Hương Quang Thắng Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri Minh Hành Túc Thiện Thế Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn. Đức Phật đó thọ mạng chừng mười trung kiếp, chỉ gồm có các Đại Bồ tát, không có Thanh văn Bích Chi Phật thừa, thuần nói về Đại thừa thanh tịnh vô thượng.

Đại chúng nghe đức Thế Tôn thọ ký cho tiên nhân Quang Vị xong thì đều đem đồ cúng dường mang theo cúng dường cho tiên nhân. Năm trăm ma na bà.v.v... và chín mươi hai nadotha trăm ngàn câu chỉ chúng sinh đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác và được tam ma đề Bồ tát Chẳng Quên Tâm Bồ đề.

## **KINH BẢO TÍNH ĐÀ LA NI**

**- Quyển thứ tư - hết.**

--- oOo ---

### **QUYỂN THỨ NĂM**

#### ***PHẨM THỨ NĂM: TƯỞNG***

Lúc bấy giờ, hàng trăm ức những ma của ba ngàn đại thiên thế giới phát sinh ý niệm như vậy: “Nay đức Phật Thế Tôn vào cửa thành Vương Xá, chúng ta nên dùng sự trang nghiêm tối thượng để nghiêm sức bên trong cửa thành này và địa phương đó như sự trang nghiêm của trời, rồng, dạ xoa... ở bên ngoài thành đó”.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn dùng trí tha tâm, biết được ý niệm trong lòng của trăm ức ma. Ngài muốn dùng sức thần thông sắc tướng tối thượng để trang nghiêm chỗ đức Phật. Lúc đó, đức Thế Tôn dùng sức thần thông, ở bên trong mười hai hai cửa của thành Vương Xá, trong mỗi một cửa đều có đức Như Lai và các đại chúng, cùng đi vào cửa thành. Trăm ức ma dùng thần thông đem Atăngkỳ những đồ trang nghiêm tối thắng trong đủ thứ thắng trang nghiêm để mà nghiêm sức cửa thành và địa phương. Tường thành, những cây cối, trên đất, trong hư không các ma cũng dùng đồ trang nghiêm thắng diệu mà trang nghiêm. Có hàng trăm ức ma cùng các quyền thuộc, hoặc có ma, hóa làm hình thể Phạm thiên... cho đến hóa làm hình dáng Đại

tiên, trụ ở trong cửa sổ, cửa của trùng các, công sự chống địch, rùng cây, đất trong các chỗ và trong hư không... Họ dùng đủ thứ hoa, hương bột, hương đốt, hạt vàng, hạt bạc... dùng Ma ni chơn châu và đủ thứ y phục trang nghiêm cùng những tơ dệt ngũ sắc, đồ trang nghiêm.v.v.. mưa xuống khắp nơi để cúng dường. Họ lại dùng đủ thứ âm nhạc trời, đánh trống, vỗ tay, đủ thứ khen ngợi, ca vịnh công đức không lường của đức Như Lai. Hết thấy đều tụ tập lại cúng dường đức Thế Tôn với những hình tượng rất hy hữu, trang nghiêm tối thắng đệ nhất, chưa từng có, chưa từng nghe như vậy.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn đứng ở dưới cửa thành, dùng ngón bàn chân phải chạm vào ngưỡng cửa thì ngay tức thời liên tục tất cả ba ngàn đại thiên thế giới đều chấn động khắp và Đê Thích, Phạm vương, mặt trời, mặt trăng, chúa trời Hộ Thế, chúa trời Đại Tự Tại, chúa của trời, rồng, dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Già lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già.v.v... địa thiên, thủy thiên, trời biển cả, trời các núi, trời của thành ấp.v.v... và các nam nữ, đồng nam, đồng nữ chúng thiên tiên.v.v... cho đến cung trời A Ca Ni Sắc trong ba ngàn đại thiên thế giới, cũng đã đến. Chúng sinh sở hữu được vị thêm nhuận, sắc mạo mơn mớn. Tất cả chúng đó thấy đất đai động, ánh sáng chiếu đều giác ngộ. Ở đại thành Vương Xá và trên hư không, họ vây quanh mà đứng... cho đến họ dùng hương hoa, bột thơm hắc chiên đàn tung lên cúng dường đức Phật. Lúc đó, đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật dùng sức thần thông khiến cho hoa tung lên đó cho đến hương bột phổ biến khắp những cõi nhiều như vi trần trong mười phương. Mỗi một phương sở hữu các cõi Phật thanh tịnh và chẳng thanh tịnh, không và chẳng không.v.v... đều cúng dường cung cấp hoa hương cho các đức Phật ở đó. Những hoa tung lên này cùng các hương bột, đồ trang nghiêm.v.v... ở từng cõi Phật đó đều phát ra tiếng của câu kệ như vậy:

Các người mau giác ngộ  
Quán hạnh chẳng buông lung  
Nhân Bồ đề tối thượng  
Lưu chuyên lậ tử sinh  
Người nay ta cứu vớt  
Mau bỏ việc thế gian.  
Nhớ thuở xưa thế nguyện  
Thành thực đến tương ưng  
Đều được Bồ đề ký  
Mâu Ni thiên đế vương  
Vì thế gian lợi ích  
Nay vào Vương Xá thành.

Đại tiên Vô Ưu Thắng  
Trăm ức ma đã hàng (phục)  
Chuyên pháp luân thanh tịnh  
Nên phải rất vui mừng.  
Thế gian lợi như vậy  
Bày khắp việc dũng cường  
Giải thoát thế gian khổ  
Nay vì “ma lợi sa” (?)  
Sẽ được đạo Bồ đề  
Nay trao các người ký  
Mau đến đất nước kia  
Thấy trang nghiêm diệu hảo  
Như vậy được tự nhiên  
Vào thành Vô ưu đó  
Hành Bồ đề dần dần  
Quyết định sẽ đắc Phật.

Bấy giờ, từng đại chúng của tất cả các cõi Phật nhiều như vi trần trong mười phương, nhờ Phật lực nên đều thấy đại chúng Bồ tát Mahatát nơi rừng trúc của Phật này, mỗi mỗi đều tư lương tam muội. Lúc đó các vị Đại Bồ tát có trong rừng trúc tư duy an trụ cùng với các Thanh văn, Đại Thanh văn đều thấy đức Thế Tôn ở cửa thành Vương Xá điều phục đứng đợi. Những đại chúng đó theo đức Thế Tôn đứng sau. Họ nghe thấy trong đồ đại trang nghiêm phát ra các kệ rồi thì đều đầy khắp tất cả cõi Phật không chẳng không, tịnh chẳng tịnh nhiều như vi trần trong mười phương. Những vị Đại Bồ tát và Thanh văn có trong những cõi Phật đó nghe tiếng kệ này rồi thì khởi lên ý niệm như vậy: “Chỗ nào có tiếng pháp này mà đầy khắp tiếng vừa ý như vậy, mỹ diệu như vậy, đáng yêu như vậy, đáng vui như vậy, đáng mừng như vậy, khuyến phát như vậy, tiếng xung dương công đức lớn như vậy”. Và họ thấy hoa, hương bột mưa xuống, mưa xuống khắp mười phương vô lượng đồ trang nghiêm, mưa xuống vô lượng bột mịn hoa hương. Các vị Đại Bồ tát và Đại Thanh văn đó bỏ hết nghiệp đã làm, đều rất kinh ngạc, ngợi khen.

Bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai liền vào tam muội tên là Y Phật Trang Nghiêm Nghiêm Sức tam muội. Đức Phật vào tam muội rồi thì ngay tức thời, không gián đoạn, tất cả đại chúng đã có trong thế giới Ta Bà và tất cả cõi Phật nhiều như vi trần ở mười phương đều thấy tướng đại trang nghiêm như vậy trong cõi Phật này. Như trong đời vị lai kia đều thấy đức Như Lai thanh tịnh vô nhiễm gom công đức của thế giới mà trang nghiêm. Chỉ có



một việc là vách thành.v.v.. mà tự nhiên trang nghiêm. Tất cả các đức Phật Thế Tôn của thế giới nhiều bằng vi trần của các cõi Phật trong mười phương, đều thấy đức Thích Ca Như Lai trụ ở thành Vương Xá, quang minh, hiển hách rất là đọan nghiêm. Đại Bồ tát Mahatát và Đại Thanh văn có trong các cõi Phật đó, nghe bài kệ này rồi, từng người đều nhớ nghĩ, quan sát bốn phương, thấy thế giới này như đối diện trước mắt, nhờ lực cảnh giới của tất cả chư Phật và thấy đủ thứ trang nghiêm của chư thiên. Các vị Đại Bồ tát và Đại Thanh văn đó khởi lên ý nghĩ như vậy: “Chúng ta quyết định đi đến cõi đó, chỗ trang nghiêm trong đại tập hội và quan sát khắp cõi Phật công đức trang nghiêm đó. Thấy đức Thích Ca Như Lai rồi, tu hành, cúng dường, chúng ta ở chỗ đức Phật đó, được thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Các vị Đại Bồ tát và Đại Thanh văn của những thế giới nhiều bằng vi trần của tất cả cõi Phật trong mười phương đó nhờ thần lực của đức Thích Ca gia hộ nên đều ở cõi Phật của mình, chừng trong khoảnh khắc một sát na, họ biến mất ở đây, hiện đến thế giới Ta Bà. Mỗi một phương của mười phương có vô lượng vô số cõi Phật với số Đại Bồ tát nhiều như vi trần, tất cả đều đi đến cõi Phật này, đứng đầy khắp trên đất và trong hư không. Các vị Đại Bồ tát đó đều nương ân ấy lực của đủ thứ thiện căn của Bồ tát để chuẩn bị cúng dường đức Thích Ca Như Lai. Để thiết trí việc này, hoặc có Bồ tát, ở cõi Phật này, mưa xuống đủ thứ hoa, đầy khắp tất cả, để cúng dường đức Thế Tôn. Hoặc có Bồ tát mưa xuống đủ thứ chơn châu... cho đến có Bồ tát mưa xuống vàng, bạc, tỳ lưu li, pha lê, thạch tạng bảo mộ tất la, ngưu đầu chiên đàn, long kiên chiên đàn, đa ma la diệp... đều dùng bằng bột mà mưa xuống đầy hư không làm đồ cúng dường để cúng dường đức Thế Tôn. Hoặc có Bồ tát mưa xuống đủ thứ những đồ trang nghiêm để nghiêm sức, y phục, lụa dệt ngũ sắc... làm đồ cúng dường để cúng dường đức Thế Tôn. Hoặc có Bồ tát dựng lên những tràng phan, lọng hoa, làm đồ cúng để cúng dường đức Thế Tôn. Hoặc có Bồ tát đốt đủ loại hương thơm, hoặc tung lên đủ thứ vòng hoa cài tóc, hoặc tấu lên đủ thứ kỹ nhạc. Hoặc có Bồ tát thị hiện đủ thứ ca múa, hoặc có Bồ tát dùng đủ loại nước thơm mưa xuống đất phương này mà tưới cho thấm nhuần. Hoặc có Bồ tát dùng đủ thứ bảo khí đựng đủ loại báu ở trước đức Thế Tôn dâng lên cúng dường. Hoặc có Bồ tát dùng đủ thứ bảo khí đựng đầy nước thơm trang nghiêm bằng hoa, trái và lá cây rồi ở trước đức Thế Tôn dâng lên cúng dường. Hoặc có Bồ tát dùng đủ thứ cây báu, đủ thứ thiên y trang nghiêm bằng hoa quả, cất tay dâng lên ở trước đức Thế Tôn, làm đồ cúng dường. Hoặc có Bồ tát hóa làm thân trời Đại Phạm chấp tay ở trước đức Phật... cho đến nói rộng ra như trước đã làm. Hoặc có Bồ tát hóa làm hình tướng sư tử ở trước đức Thế Tôn lễ bái như vậy. Những chúng sinh đó nhờ thần lực đức Phật và sức thiện căn của mình gia hộ hỗ tương quan sát nhìn thấy mà ở nhân căn của mình chẳng thủ lấy

các sắc. Do đức Thế Tôn hiện ra tướng như vậy và sự tạo tác đại cảnh giới của ma vương, sự tạo tác ngàn ấy cảnh giới của trời. Và do đức Như Lai tự niệm xứ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác đạo, mười tám pháp bất cộng của chư Phật mà biến hiện ra ngàn ấy cảnh giới. Tất cả theo sau đức Thế Tôn vào đại thành Vương Xá, hướng về chỗ của hoa sen ở giữa đường lớn đó. Đức Thế Tôn đến rồi, dùng bàn tay phải xoa cánh hoa sen mà kéo lại trụ. Hoa sen đó nhân bị kéo động nên ở cõi Phật này nơi chỗ ngồi của tất cả ma cung đều chấn động. Chỗ cư trú của nam nữ quyến thuộc của ma và của các đồ chúng đều phát sinh sợ hãi kinh ngạc mà trụ. Chúng tự nói với nhau rằng:

- Không nhân, không duyên mà cung thất này của ta chấn động như vậy? Không lẽ cảnh giới ma vương chúng ta tự mất địa vị sao? Không lẽ pháp tiêu diệt cung thất, chỗ ở của chúng ta ở sự khởi động này sao? Hôm nay chúng ta quyết phải quan sát!

Các ma đó thấy việc như vậy rồi thì khởi lên ý niệm như vậy: “Đất nước Phật này xưa là ngũ trược, hôm nay ai có thể lại khiến cho trang nghiêm vi diệu rất đáng yêu thích như vậy?” Các ma đó ở chỗ cư trú của cảnh giới mình, cùng với quyến thuộc đều biến mất, chỉ thấy đức Thích Ca Như Lai với ba mươi hai tướng, tướng của bậc đại nhân, đầy đủ trang nghiêm, quang minh rực rỡ, hiển chiếu rất lớn. Ở tất cả ba ngàn đại thiên thế giới và tất cả cõi Phật này có đủ thứ hình tướng, sắc mạo chúng sinh hiện trú khắp cùng mà không một chúng sinh có thể nhận thức. Tất cả vô lượng chúng sinh đó, ở trước đức Thế Tôn, đều thấy chuẩn bị làm việc cúng dường. Các ma đó khởi lên ý niệm như vậy: “Chúng ta quyết định đi đến chỗ đức Thích Ca Như Lai. Thấy ngài rồi, lễ bái đồng thời thỉnh vấn ngài, Ma vương chúng ta cùng các quyến thuộc, ngày hôm nay đều đi về đâu vậy?” Bấy giờ, hàng trăm câu chỉ ma thế giới Phật này cùng các quyến thuộc đi đến chỗ đức Thế Tôn. Đến rồi chúng cung kính trụ ở trước đức Phật. Ma vương hướng về đức Phật cúi mình, chấp tay cung kính nói kệ như vậy:

Con đem lòng thanh tịnh  
Qui y đức Thế Tôn  
Mau thả con đi khỏi  
Pháp hạnh từ nay làm.  
Bấy giờ, đức Thế Tôn  
dùng kệ đáp lại rằng:  
Một người ta chẳng ngăn  
Lai giả và khứ giả  
Nếu đạo người biết thông

Ra đi theo người muốn.  
Bấy giờ, Ma vương lại nói kệ rằng:  
Như muốn đi của con  
Niềm vui tự cung thất  
Nay thấy năm thứ buộc  
Trói buộc của Cù Đàm.

Bấy giờ, đức Thế Tôn dùng kệ đáp rằng:

Ta đoạn các phân biệt  
Tự giải thoát thế gian  
Ta đã mở trói buộc  
Khiến người lìa não phiền.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn liền dùng Phật nhãn xem thấy chúng sinh đầy khắp đất và hư không của tất cả cõi Phật này, mà nói kệ rằng:

Các người nay nghe kỹ  
Tất cả người có mặt  
Xả bỏ các nghi hoặc  
Vừa đều trụ mặc nhiên.  
Thế gian Phật khó gặp  
Cũng khó gặp Pháp, Tăng  
Khó đầy đủ tịnh tín  
Hành Bồ đề khó khăn.  
Thân cận ở trước Phật  
Nghe pháp rất khó khăn  
Hay tu hành các hạnh  
Nhất thời cũng khó khăn.  
Điều phục tâm là khó  
Và tu ở hạnh “không”  
Hay đoạn các phân biệt  
Tất cả ác thế gian.  
Hạnh Bồ đề khó được  
Như hạnh ta trước tiên  
Ta sẽ vì người nói  
Chỉ có một hoa phần (một phần tinh hoa).  
“Âm” tối khiến diệt hoại  
Thị hiện đạo không trên (Vô thượng)  
Bồ đề, người sở đắc

Ba cầu, nay đoạn liền.  
Nghe đại sư khéo nói  
Qua bờ kia các dòng  
Bỏ các đại khát ái  
Ba giải thoát lập nên  
An lập ở ba hộ...  
Ba cõi, các não phiền  
Diệt tan không còn nữa.  
Tam Bảo, người cúng dường  
Lại vì pháp nên đến  
Ma, trời và Thế Tôn  
Ba đời đều gia hộ,  
Ba đời hoặc che lòng  
Đều được Tối Thắng đoạn (dứt)  
Giải thoát ba cõi thành.  
Nhẫn diệt tan phiền não  
Và bốn thứ đảo điên  
Các phạm phu điên đảo  
Thẻ tính phân biệt không.  
Đó chẳng phải nhẫn khí (đồ chứa nhẫn)  
Mắt... đăm trước sắc hình  
Thân, miệng, ý che lấp  
Đó không có bốn Thiên (định).  
Thân cận với sinh tử  
Người trí tuệ thông minh  
Hay tu hành thiên định  
Giải thoát nay chứng thành.  
Liạ khỏi bốn điên đảo  
Và giải thoát chúng sinh  
Cứu bốn dòng tự tại  
Các khởi, diệt biết thông.  
Kẻ nhu hòa đã có  
Bờ kia sẽ được sang  
Bồ tát đủ bốn hạnh (?)  
Vô sở úy kèm thêm  
Chánh trí đều hay đoạn  
Các hữu trói chúng sinh (trói buộc của hữu)  
Hay hiểu biết năm âm  
Không lậu, liạ buộc ràng  
Chẳng lại thỉnh thoảng sinh

Đến bờ kia biển Hữu.  
Các người trước Thế Tôn  
Mau phát lộ các ác  
Các ác đoạn không còn  
Đến bờ vô úy đó.  
Sở hữu sinh tử khổ  
Người theo thọ hữu vi  
Thường thường sinh các hữu  
Đuôi theo với ác hữu (bạn ác).  
Bạn ác phải xa lìa  
Đoạn trừ các ác kiến  
Nhớ nghĩ khổ tử sinh  
Tu tập Đệ nhất nghĩa.  
Nên uống nước vô thượng  
Nên tu tập pháp không  
Thẻ đệ nhất nghĩa không  
Không thật cũng không tướng  
Sáu căn giống như không  
Trong này không tác giả.  
Phân biệt tướng như trên  
Chỉ phân biệt không pháp  
Sáu thọ, sáu ái cùng  
Sáu xúc là gốc ấy.  
Sáu xúc vào như vậy  
Cùng cần hiểu biết không  
Quan sát không tất cả  
Như pháp tự tánh thể.  
Không khởi, không diệt tan  
Trong này thấy không thật  
Các pháp, pháp tánh đồng  
Ba đời không một vật.  
Nếu biết nhiệt não không  
Đạo này tối vô thượng  
Lìa mười ba ngã tướng  
Chúng sinh tướng phân biệt  
Tu Sà đề như vậy  
Đó được giải thoát liền.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn, do phước lực vô ngại mà không sợ úy, nương theo sự gieo trồng thiện căn nên có thể biến hiện, phát ra âm thanh đại viên mãn vang khắp mười phương, nói kệ như trên.

Bấy giờ, mười phương vô lượng a súc tỷ hằng hà sa thí dụ những thế giới ngũ trược không chẳng không (rỗng) đều nghe diễn nói viên âm này. Nghe âm thanh này rồi, trong khoảnh khắc sát na, vô lượng vô số trăm ngàn câu chỉ na do tha chúng sinh sở hữu của mỗi một vô lượng cõi Phật đều không sợ dục, chỉ có lòng yêu thích thanh tịnh. Vào thuở xưa, họ đã được bất thoái chuyển Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hoặc đã được đủ thứ Tam ma đề, Sần đề Đà la ni. Vô lượng vô số chúng sinh đã tập họp ở chỗ đức Phật này nghe được câu nghĩa văn tự này rồi liền được Bất thoái chuyển. Lại có vô lượng vô số chúng sinh đối với pháp ba thừa đều theo được độ.

Lúc bấy giờ, đại Bồ tát Quang Vị dùng thần lực của mình hóa làm thêm bảy báu, dùng hoa trái khắp lên thêm ấy làm tòa hoa sen. Muốn cho đức Như Lai thăng lên tòa này nên Bồ tát hướng về đức Phật cung kính cúi mình chấp tay, nói kệ như vậy:

Phật, trắng Nhất thiết trí  
Quán bịnh tử thế gian  
Ưu hoạn bị chìm đắm  
Động chẳng động thế gian.  
Vì họ làm câu pháp (pháp kiêu)  
Phật thấy cõi đầy tràn  
Chúng sinh nhiều vô lượng  
Chấp tay đợi Thế Tôn.  
Phân bố thí pháp hội  
Thị hiện sở đắc mình  
Phá chúng sinh phiền não  
Trí phương tiện tuyệt vời  
Ở đây thị hiện khắp  
Phật lên tòa hoa sen  
Mưa khắp mưa đại pháp  
Tất cả Phật mười phương,  
Và Đại Tiên trí khác  
Cùng Phật làm chứng minh  
Đấng Mâu Ni Thiên Đế  
Hàng phục đại ma vương

Tự tính không, không có  
Biết pháp như hư không  
Nhớ nghĩ xưa thế nguyện  
Chuyển vô thượng pháp luân.  
Nay phải cứu sinh chúng  
Đang trụ ở bốn dòng  
Vua sư tử trong người (loài)  
Pháp này, Phật biết thông.  
Khiến qua biển ba hữu  
Phật nói pháp thâm diệu  
Trừ tội cấu sinh chúng  
Đại trí tuệ Thế Tôn.  
Lợi ích các sinh chúng  
Đạo Thiện Thế đặt yên.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn thăng lên đài hoa sen của tòa ngai Bát Đầu Ma trên thêm báu như đã hóa ra ấy. Đức Như Lai ngời rọi, quan sát khắp tất cả đại chúng mười phương, bảo ma vương rằng:

- Ông nay ở đây nên sinh vui mừng. Do nhân duyên ông nay được pháp môn Đại Tập chỗ này! Khi nói pháp này, vô lượng vô số chúng sinh sở hữu đời nay và đời sau đều được giải thoát. Bốn dòng, ở thai, ương ngành, già chết khắp đều được độ, trụ ở đạo cát Tường. Lại nữa, pháp này khiến cho họ được trí ngang bằng hư không. Nay Ma vương! Nay ông đứng đầu ở xứ này, khiến cho các chúng sinh tăng trưởng căn lành. Nay Ma vương! Ông có thể thỉnh ta nói pháp, khiến cho chúng sinh cao mạn trong chúng hội này qua được các dòng mà ta sẽ vì họ nói pháp.

Lúc đó Ma vương nói kệ như vầy:

Cù Đàm nếu không lỗi  
Và không mạn không sân  
Sao làm ta kinh động?  
Nay nói Đại pháp chân.  
Như ông có mạn sân  
Thì sao được giải thoát?  
Ta nay chưa xét biết  
Mâu Ni nói vì ta!

Bấy giờ, đức Thế Tôn dùng kệ tụng đáp ma vương rằng:

Ta ở thai mười tháng  
Việc đó đồng thể nhân  
Ta mà người muốn hại  
Ta đều không ghét hờn.  
Ta nhân độ các ác  
Ác bản đều không còn  
Ta đã sinh cõi thế  
Ông lại lay đất rung.  
Hại ta, mưa đá xuống  
Lại muốn sữa ta tan  
Khiến sữa mau khô kiệt  
Việc chẳng yên không lường.  
Giống gì mà chẳng tạo  
Khi ta trụ ở Thiên  
Sai ma nữ nào hại.  
Khi ta đi xin ăn  
Ngăn người chẳng cho thí  
Thỉnh ta làm quốc vương  
Cho ta bị sinh tử.  
Khi xuất gia vượt thành  
Lại khiến đêm hắc ám(đen tối)  
Binh chúng vây quanh thành  
Đều do ông tạo tác  
Ta cưới thân thông sang  
Ông lại tuông mưa gió  
Khiến đất thành hầm hố  
Cát đá chất đầy đường  
Ta trụ rừng tịch tịnh  
Người tạo úy ác thanh  
Ta ở chỗ khổ hạnh  
Người thổi gió rét run.  
Tại sông muốn qua khỏi  
Dòng nước dữ, người tuông  
Hiện làm mãnh sư tử  
Người muốn giết ta liền.  
Khi ta muốn ăn uống  
Người bỏ độc thức ăn.  
Ta đến Bồ đề thọ  
Tuông mưa đá Kim cương



Mưa dao tên, binh khí.  
Cà sa và y phục  
Người đều muốn làm bản.  
Ta ngồi tòa Kim Cương  
Lợi ích các sinh chúng  
Lúc đó người cũng đem  
Con gái đến nã hại.  
Người cùng chúng tướng quân  
Khi hại ta chẳng nhớ  
Ý ta không vì trần (mảy may)  
Đối với người tác loạn  
Đạo Vô thượng ta thành  
Người từng bị hàng phục  
Người nay không thẹn thùng  
Lại nói lời ác đó.  
Phương tiện ác lại dùng  
Đề nã hại Ca Diếp  
Chúng sinh thiện không lường  
Người đều đã diệt hoại.  
Người đã không buồn thương  
Nay lại muốn hại ta.  
Ta vào thành xin ăn  
Lại thả voi say dữ.  
Đá lớn, Điều Đạt lăn  
Ba tháng ăn đại mạch (lúa đại mạch)  
Tôn đà la ác thanh  
Hầm lửa, đồ ăn độc  
Là đều do người làm  
Nhất định nghiệp ác nặng.  
Xưa ông hướng đạo tràng(đạo thọ)  
Uy lực cùng quân chúng  
Dùng vô lượng dao, tên  
Muốn hại ta mang đến.  
Chẳng động ta sợi lông  
Vì sao còn ở đây?  
Như bị say độc hại  
Câu chỉ ma dấy lên  
Na do tha sinh chúng  
Cõi Phật này đầy tràn  
Chúng biết ta như vậy.

Ta trụ Từ bi tâm  
Xót thương đến tất cả  
Mà người với ta luôn  
Tạo chướng ngại cực ác.  
Các đấng tôn Tịch Mặc (Mâu Ni)  
Nhân Đà La Ngưu vương  
Vì ta hiện chứng biết.  
Ta nay ở thời ác  
Làm công việc Thế Tôn.  
Ta đã vì sinh chúng  
Trụ ở giải thoát tâm.  
Giả sử người gia (thêm) ác  
Nhẫn nhục ta chẳng buông  
Ta không ý tạt đồ (ganh ghét)  
Uế ác, các lỗi lầm.  
Ta theo người nhiếp độ  
Cần lao như vậy luôn.  
Ta muốn người tịch diệt  
Nên thỉnh ta tuyên dương  
Pháp cam lộ đệ nhất  
Khiến ba cõi tịch nhiên (diệt).  
Vì người trừ nghiệp ác  
Ý người mau sạch trong (thanh tịnh)  
Ở ta sinh nương cậy  
Lòng ta luôn sạch trong  
Muốn khiến người giải thoát  
Ông thường mang ác tâm  
Nên phải bỏ ác kiến  
Ý tạo tin sạch trong.  
Ông nay phải hiểu biết  
Được thọ ký rất gần (chẳng lâu).

Lúc bấy giờ, Ma vương ở chỗ đức Phật lại càng thêm sân hận. Từ việc muốn đi mà tự biết năm trói buộc này, ma liền muốn phát ra tiếng đáng sợ nhưng lại chẳng thể phát ra được. Do sức sân của mình phát ra khí nhiệt độ. Khí ấy của ma mạnh nhiều muốn hại đức Như Lai. Khi đó, đức Thế Tôn dùng lực từ thiện biến ác khí này thành lọng hoa Tô Ma Na che khắp tất cả cõi Phật trong mười phương. Ở tất cả các cõi Phật thọ mạng yên ổn hiện đang nói pháp thì lọng hoa Tô Ma La, ở trong hư không, trụ gần đỉnh Phật. Các Đại Bồ tát có trong các cõi Phật đó, mỗi mỗi đều thỉnh vấn rằng: “ Nay

lọng hoa này từ đâu mà đến? Là sự biến hóa của thần lực người nào?” Các đức Phật đó đều đáp câu hỏi của các Bồ tát rằng: “Này các thiện nam tử! Nơi kia có thế giới tên là Ta Ha, cõi ngũ trược bất tịnh. Nơi đó có đức Phật Thế Tôn hiệu là Thích Ca Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà, do bốn nguyện lực nên đã thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hiện đang nói pháp, vì muốn tiêu diệt cảnh giới lực của các ma, kiến lập tất cả các Phật lực, cảnh giới Phật vô sở úy, kiến lập đền Tam Bảo Chung, giáo pháp của tất cả chư Phật... khiến cho trụ thế lâu dài. Ngài muốn cho tất cả thiện căn tăng trưởng nên dùng thần lực tinh tấn biến hóa hàng phục tất cả oán địch ngoại đạo. Tất cả đều kinh sợ, chẳng vui mừng tranh luận. Ác mộng, ác tướng, oán địch, trong ngoài, đấu tranh trói buộc, nói năng chẳng hòa, nước, hạn, phóng túng, tẩn tiện, mưa chẳng phải lúc, lạnh, nóng, gió, âm, bệnh khí, dịch lệ, tiếng ác... đều tiêu diệt hết. Tất cả trời, rồng, dạ xoa, người, chẳng phải người.v.v... đều khiến cho quay lại hướng về. Tất cả sát lợi cũng khiến cho quay lại hướng về (hồi hướng). Răn bảo bốn họ ngài dùng pháp nghĩa. Ngài thấp đức trí tuệ, bày ra đường chính. Chúa người của tất cả nhà cửa, thành ấp, tụ lạc đoạn dứt việc. Vương cung quốc vương, chỗ quán chợ nhân dân đều khiến cho quay lại hướng về. Tất cả ánh sáng tinh tú, ngày đêm vận hành, nửa tháng, một tháng, thời tiết hàng năm... đều vận hành chính đáng. Tất cả ngũ cốc, hoa trái, dược thảo.... đều thành thực. Tất cả công xảo sanh nghiệp nơi nào cũng không tán thất, đều thành tựu. Tất cả tội lỗi của nghiệp thân, miệng, ý đều được tiêu diệt. Trừ lượng khéo làm, niệm tuệ tổng trì, dũng mãnh vô úy, sắc tướng lạc thuyết... đều tăng trưởng. Tất cả pháp không chướng ngại, minh giác pháp bốn Thánh chủng, tạo tác thọ trì, quang hiển Đại thừa, tăng trưởng Đại Bồ tát, an ủi Bất thoái chuyển địa. Lòng Kim cương làm hộ trì, làm mười địa (thập địa) một vị (mười vị). Hiểu vô sinh pháp nhẫn, thọ chức Phật, kiến lập Bồ đề. Chúng sinh đã được hóa độ như đã theo nhiếp lấymà chuyển bánh xe đại pháp. Đại bi che khắp tất cả chúng sinh. Trụ ở Ba la mật. Trụ ở đạo Vô thượng. Mưa xuống pháp vũ. Dùng pháp thêm vị làm sung túc chúng sinh. Thỏa mãn việc của tất cả chư Phật. Giải thoát tất cả cảnh giới bốn ma. Kiến lập cõi Vô dư Niết bàn. Đức Phật đó có ấn Đà la ni tên là: “Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đẳng Cú Nhập Sai Biệt Ký” muốn nói. Tất cả đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà đời quá khứ gọi là Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đẳng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký, thọ trì hỗ tương tùy hỷ. Và các đức Phật hiện tại mười phương đang trụ thế nuôi dưỡng thọ mạng. Tất cả các đức Phật cũng nói Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đẳng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký, hiện nói, thọ trì hỗ tương tùy hỷ. Ở đời vị lai, các đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà khác của thế giới mười phương, nếu có các đức Phật sẽ ra đời thì cũng nói Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên

Pháp Đăng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký cũng sẽ nói, thọ trì, hỗ tương tùy hỷ”.

Bây giờ, Bồ tát sở hữu của các cõi Phật đó, mỗi mỗi đều thỉnh đức Phật rằng: “ Đây là pháp gì? Từ xưa, con chưa nghe Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đăng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký có thể tạo tác vô lượng lợi ích như vậy, có thể đầy đủ pháp lợi chẳng thể nghĩ bàn như vậy, có thể tạo tác ánh sáng không chướng ngại của tất cả pháp... cho đến tịch diệt. Khi các đức Phật Thế Tôn nói Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đăng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký này thì tất cả cảnh giới ma lực bị tiêu diệt... cho đến ở Vô dư Niết bàn đó mà Bát Niết bàn, đối với các chúng sinh lợi ích không lường, an lạc không lường. Vì thương xót thế gian nên gom lại cho chúng sinh, người trời lợi ích, an lạc không lường”. Các đức Phật đó bảo các Bồ tát kia bằng lời như vậy: “ Này thiện nam tử! Ta cũng cùng với ông đi đến thế giới Ta Bà đó, trụ xứ của đức Thích Ca Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà. Đã có Thế Tôn hiện tại trong mười phương nuôi dưỡng thọ mạng. Các đức Thế Tôn đó của các thế giới khác cùng với tất cả Bồ tát vây quanh trước sau và tăng Thanh văn theo hầu ở trước. Các đức Thế Tôn đó cũng sẽ đi đến chỗ đức Thích Ca Như Lai kia mà tập hội lớn. Đức Thích Ca Như Lai kia cùng với chư Phật cũng sẽ nói Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đăng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký này, sẽ chung thọ trì sẽ hỗ tương tùy hỷ. Vì lợi ích chúng sinh, ngăn ngừa hạnh nghiệp ác, làm đầy hạnh hiền, đầy trí Vô thượng, nên tất cả chư Phật hôm nay đều vân tập ở chỗ đó cùng với các Bồ tát, tăng Thanh văn.v.v... vây quanh theo hầu. Hôm nay tất cả đều hiện tiền ở chỗ đức Phật đó. Nếu các ông muốn được Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đăng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký này thì nên đi đến đó nghe và muốn cúng dường các đức Phật Thế Tôn của tất cả cõi Phật nhiều ví như cát sông Hằng vô số vô lượng, nhất thời muốn thấy những đức Phật đó. Cái mà xưa chưa thấy như cảnh giới chư Phật, cảnh giới Bồ tát, cảnh giới chư thiên, cảnh giới các ma, sự trang sức của cõi Phật trang nghiêm... và muốn thấy những cái đó, xưa chưa thấy vô lượng đức Phật tập hội thì hôm nay chính là lúc chúng ta hãy cùng đi đến thế giới đó, trụ xứ của đức Thích Ca Như Lai mà đại tập pháp hội (tập họp lớn mở pháp hội)”. Các vị Đại Bồ tát kia đều bạch đức Phật đó rằng: “ Đúng vậy! Đúng vậy! Thừa đại đức Thế Tôn! Chúng con sẽ cùng với đức Như Lai đi đến xứ đó, thế giới Ta Bà, chỗ của đức Thích Ca Như Lai mà tập họp pháp hội. Ở chỗ đức Phật đó, nghe được cái từ xưa chưa nghe là nghe pháp Kim Cương Tồi Toái Tâm Cao Duyên Pháp Đăng Cú Đà La Ni Ấn Nhập Sai Biệt Ký đó. Chúng ta đối với vô lượng vô số các đức Phật Thế Tôn nhất thời tập họp một chỗ, trụ thế nuôi dưỡng đó là được cúng

dường và nghe pháp đó. Chúng ta ở thế giới Ta Bà, được thấy bốn thứ cảnh giới thần thông, việc nghiêm túc khắp trang nghiêm đó và thấy đại tập pháp hội trang nghiêm đó. Chúng ta nếu khi đi đến cõi Phật nói Đà la ni đó có được chỗ dừng chân chăng? Và có được thừa sự cúng dường đức Phật đó và nghe pháp chăng? Lại ở đó, sự tập hợp đồ chúng Đại Bồ tát như vậy có được cúng dường chăng?” Các đức Phật đó mỗi mỗi đều bảo các Đại Bồ tát Ma ha tát và Đại Thanh văn bằng lời như vậy: “Này các thiện nam tử! Các ông chớ nghi ngờ, ở thế giới đó có chỗ dừng chân không? Vì sao vậy? Vì cảnh giới chư Phật nhập vào trí xảo bình đẳng vô biên, chúng sinh thành thực vô biên, chỗ trống không rộng rãi vô biên. Này các thiện nam tử! Đức Thích Ca Như Lai đó đầy đủ phương tiện đại xảo. Này thiện nam tử! Đã nhiếp lấy hết chúng sinh có trong cõi chúng sinh thì chỉ vào cõi là đã có chỗ nương. Những chúng sinh ở đó, nếu mỗi một chúng sinh, giả sử thân to bằng núi Tu di, thì đức Thích Ca Như Lai có thể khiến cho tất cả vô lượng chúng sinh thân to như vậy vào trong một hạt cải mà chỗ cư trú của mỗi một chúng sinh đó đều được trống không rộng rãi, xa đến nỗi tất cả địa giới đó vào trong một hạt bụi rất nhỏ nhoi. Đại địa và hạt bụi đó cũng chẳng hay biết có tướng tăng giảm. Đó gọi là Trí phương tiện khéo của Như Lai đầy đủ như vậy. Lại nữa, này thiện nam tử! Tất cả bên bờ, hang sâu của thủy giới, đức Thích Ca Như Lai đều có thể khiến cho tất cả thủy giới đó vào trong một sợi lông rất nhỏ mà một sợi lông và tất cả thủy giới đó cũng chẳng hay biết có tướng tăng giảm. Lại nữa, này thiện nam tử! Tất cả tướng nóng ấm của hỏa giới, đức Thích Ca Như Lai đều có thể khiến cho tất cả hỏa giới có trong ba đời vào trong một hạt bụi rất nhỏ nhoi mà hỏa giới đó vào hạt bụi nhỏ nhoi đi trong cảnh giới của mình giống như chỗ hư không rộng rãi. Lại nữa, này thiện nam tử! Phong giới sở hữu mà ta có thể biết được thì đức Thích Ca Như Lai đều có thể khiến cho tất cả phong giới đó vào trong một lỗ chân lông mà tất cả gió đó ở trong một lỗ chân lông đi trong cảnh giới của mình giống như chỗ hư không rộng rãi. Lại nữa, này thiện nam tử! Tất cả chúng sinh và bốn đại đó trong cõi Phật mười phương, đức Thích Ca Như Lai đều có thể khiến cho chúng vào bên trong một hạt bụi rất nhỏ nhoi mà tất cả chúng sinh cùng bốn đại đó đi trong cảnh giới của mình và việc sử dụng giống như hư không chẳng nhiễu loạn nhau, cũng chẳng hay biết một vi trần đó có tướng tăng giảm. Đó gọi là trí phương tiện khéo léo đầy đủ như vậy của Như Lai. Lại nữa, này thiện nam tử! Cho đến ba đời chúng sinh đã nhiếp lấy sáu nhập, hành thủ, nguyện trì, ngữ ngôn, âm thanh, văn tự, ngôn thuyết, ba hạnh, tác nghiệp, âm, giới, phân biệt, trưởng dưỡng... đủ thứ sở tác. Tất cả chúng sinh đó từ thuở xưa đến nay, ba đời đã nhiếp lấy sáu đường sinh tử, khởi diệt... Cho đến tất cả chúng sinh ba đời đều nhiếp hết, qua sát na, la bà, mâu hốt đa... Tất cả chúng sinh ba đời đều nhiếp hết, thậm chí tất cả chúng

sinh ba đời đều nhiếp thọ, chỗ hiểu biết khổ, lạc, tất cả trong một khoảnh khắc, đức Thích Ca Như Lai kia cũng đều hiểu biết. Ngàn ấy các tướng đều biết một cách đầy đủ mà đức Như Lai chẳng phân biệt, không phân biệt, không suy nghĩ mà ngài đều biết những tướng này như thật tế của ba đời. Nay thiện nam tử! Các đức Phật vào phương tiện trí cảnh giới, phương tiện bình đẳng thành thực chúng sinh đầy đủ”. Bây giờ, khi các đức Phật nói tướng này của đức Thích Ca Như Lai thì ở đủ thứ các phương hướng, các đức Như Lai đó và đồ chúng của từng vị, vô lượng vô số trăm ngàn Bồ tát với cảnh giới thắng diệu thần thông nguyên trí đều qua bờ kia.

## KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI

- Quyển thứ năm - hết.

---o0o---

### QUYỂN THỨ SÁU

#### ***PHẨM THỨ SÁU: ĐÀ LA NI***

**I.** - Lúc bấy giờ, ở địa phận phương Đông đó, có thế giới tên là Khả Lạc, đức Phật hiệu là A Súc cùng với vô lượng vô số Đại Bồ tát với sức thần thông, đủ thứ gia hộ của cảnh giới chư Phật, ở trong khoảnh khắc một sát na, từ cõi đó khởi phát đi đến trú xứ của đức Thích Ca Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà trong Tứ thiên hạ. Đức Phật A Súc tự hóa ra tòa hoa sen mà ngồi. Các vị Đại Bồ tát của đức Phật đó cũng dùng sức công đức thần thông của mình mà hóa pháp tòa hoa sen vi diệu, rồi ngồi ở trên đài hoa sen, hướng về đức Phật. Như vậy, ở phương Đông các đức Phật Thế Tôn đứng đầu chúng của vô lượng vô số cõi Phật nhiều như vi trần hiện trụ thế nuôi dưỡng, ở trong khoảnh khắc sát na, mỗi một đức Như Lai cùng với vô lượng vô số Đại Bồ tát trăm ngàn câu chi nadotha đại chúng Thanh văn, từ chỗ các ngài phát khởi đi đến trú xứ của đức Thích Ca Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà ở trong bốn thiên hạ này. Đại chúng đi đến đó, bằng thần thông của mình, hóa làm tòa pháp hoa sen vi diệu, rồi ngồi ở trên đài hoa sen, hướng về đức Phật.

Lúc bấy giờ, ở địa phận phương Nam có đức Như Lai hiệu là Bảo Tinh... nói rộng cho đến... ngồi ở trên đài hoa sen, hướng về đức Phật. Bấy giờ, ở địa phận phương Tây có đức Phật hiệu là A Di Đà... nói rộng cho đến... ngồi ở trên đài hoa sen, hướng về đức Phật. Như vậy ở phương Bắc có đức Phật hiệu là Cổ Âm, hạ phương có đức Phật hiệu là Tỳ Lô Giá Na... cho đến... ở

trên đài hoa sen đó... nói rộng như trước. Thượng phương có đức Như Lai hiệu là Trí Quang cùng vô lượng vô số trăm ngàn câu chỉ nadotha Đại Bồ tát nhiều như vi trần của hằng hà sa số cõi Phật. Nhờ đủ thứ sự gia hộ của cảnh giới chư Phật, ở trong khoảnh khắc một sát na, các ngài từ cõi đó xuất phát đi đến trong cõi Phật ở bốn thiên hạ này, trú xứ của đức Thích Ca Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà. Đức Phật Trí Quang đến rồi, tự hóa ra tòa hoa sen mà ngồi. Các vị Bồ tát Ma ha tát của cõi đó, khi đã đến đây rồi, mỗi mỗi đều bằng sức thần thông công đức vô lượng của mình, hóa làm pháp tòa hoa sen vi diệu, rồi ngồi ở đài hoa sen, hướng về đức Phật.

Các vị Bồ tát ở mười phương đến tập hội đó, hoặc có vị mưa xuống vàng Diêm phù đàn để làm phẩm vật cúng dường đức Thế Tôn. Cho đến tạo tác rộng như trước đã nói. Hoặc có vị nhiễu quanh về bên phải tất cả cõi Phật. Hoặc có vị khát ngưỡng chấp tay trước đức Phật như nghe pháp. Hoặc có vị dùng phần thiện căn thường làm của mình để tư duy mà trụ. Lúc bấy giờ, ngài đồng chơn Tu Bồ Đề cung kính chấp tay, bằng thần thông của mình và thần lực của đức Phật hộ trì thêm nên pháp thanh đây khắp ở tất cả cõi Phật, ngài nói kệ như vậy:

Tất cả nghi đoạn tan  
Trăng Mâu Ni đến khắp  
Đây xưa chưa kiến văn (thấy nghe)  
Mọi thành tựu đều hiện  
Tất cả Phật đầy tràn  
Và tịnh giới Bồ tát  
Cõi Phật như miếu đường (tháp)  
Tất cả đều lễ bái  
Phật nay phi vô nhân  
Phật nhật mâu ni đến  
Cõi này năm ác bản  
Làm ô uế chúng sinh  
Ma nay phải hàng phục  
Phá hoại bọn tối đen (hắc ám)  
Nhiếp lấy các hạnh thiện  
Vì thế nay nên sang.  
Lắng nghe pháp tịch tịch  
Ma chúng đều tiêu tan  
Sinh khởi ý thanh tịnh  
Tam Phật Đà sẽ thành.  
Tu hành Đại thừa đạo

Giáp nhân ông mặc vào  
Và vì hết bốn hoặc  
Ông nghe Đà la ni.  
Tòa hoa sen đều ngồi  
Đạo sư đồng thanh thỉnh  
Nói pháp ủng hộ này  
Nhiếp trì tất cả pháp  
Chẳng thoái Đà la ni  
Làm chánh pháp cứu trụ  
Tất cả chúng tiêu trừ.

Lúc bảy giờ, vô lượng vô số Đại Bồ tát được nhân đều cùng đồng thanh nói lên như vậy:

- Nguyện xin đức Thế Tôn ngồi tòa hoa sen! Hôm nay đấng Đại Bi vì hun đúc Vô thượng Nhân đại từ nên y vào vô úy nói pháp nhiếp trì tất cả, diệt trừ những cửa kinh sợ (vô úy môn), qua khỏi các ma đạo, xô ngã ma tràng, kiến lập pháp tràng, diệt trừ các phiền não, hàng phục tất cả oán, cắt đứt tất cả nghi, nhập vào Nhất thiết trí, giải thoát kinh sợ, là tối thượng hộ (trì) ở trong các sự ủng hộ, có thể bày ra tất cả pháp của Bồ tát. Như là hoặc niệm, hoặc Tuệ, hoặc đạo, hoặc trì, hoặc chẳng quên, hoặc phương tiện khéo léo. Cho đến tất cả hạnh, an lạc, thành tựu, phước đức đã nương vào Gia hộ Tam ma đề, Sàn đề Đà la ni vào minh trí khéo léo. Cho đến trì ba mươi bảy tâm pháp trợ đạo vì sự rõ ràng vui vẻ của các chúng sinh, sức lực vang lừng, ưa trụ một mình, ưa biện, nói, niệm khiến cho tăng trưởng, nghe trì chẳng quên, tất cả oán địch lui, ngũ cốc thành thực, trì tịnh giới, niệm khí (khí cụ niệm) thành, hạnh thành tựu, đến Bồ đề. Đức Thế Tôn hôm nay vì con nói pháp Đà la ni này để cho chánh pháp theo nhiếp lấy mà trụ thế lâu dài, giống Tam Bảo chẳng đoạn, thị hiện đạo Vô thượng Bồ đề, chân tế Như như, hư không, không sai biệt. Tất cả tướng tối sáng đây đó, phân biệt, không phân biệt, chúng sinh, thọ mạng, dưỡng dục, ngã, nhân, không sai biệt. Chẳng sinh, chẳng khởi, chẳng diệt, tướng tất cả pháp không hình thể, chân tế Như Như không sai biệt. Đất, nước, lửa, gió, hư không, thức, giới không sai biệt. Các đức Phật Thế Tôn nay vì con nói Đà la ni Nhất Thiết Pháp Tính Xuất Sinh Đạo Tràng này thì tức thời vô lượng vô số trăm ngàn câu chỉ nadotha chúng sinh được nghe pháp, vô lượng chúng sinh ở trong Tam bảo được niềm tin bất hoại, các chúng sinh là thiện tri thức cùng nhau lợi ích và vô lượng vô số chúng sinh sẽ phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, được Bất thoái chuyển mà được thọ ký.



Những Bồ tát đắc Nhẫn thỉnh khắp tất cả các đức Phật Thế Tôn nói Đại pháp. Các đức Phật đó mặc nhiên thọ thỉnh rồi, tức thời chánh thân ngồi ngay thẳng trên tòa hoa sen, liền vào tam muội Như Chư Phật Cảnh Giới Nhập Bình Đẳng Nguyện. Vào tam muội rồi, chư Phật muốn khiến cho tất cả chúng sinh của những chúng đến hội ở bên trong tất cả cõi Phật, tất cả các khổ đều tiêu diệt, tất cả thiện căn đều được viên mãn và được tịnh tín, niệm giải thành tựu. Các đức Phật Thế Tôn liền thấy như vậy: Những ác kiến tham, sân, si... những lỗi lầm kiêu mạn, say đắm, cao ngạo, thân kiến, nghi, thù, hữu, ái, chìm đắm, thấp hèn... của những chúng sinh đến hội bên trong cõi Phật này, những tâm đen tối của họ đều tiêu diệt hết. Mỗi một chúng sinh đều lý giải như vậy: “Chỉ có một người là ta ở trước đức Như Lai, chính thân nghe pháp chẳng là ai khác. Chỉ có một người là ta mà đức Như Lai dùng tất cả suy nghĩ quan sát tất cả lòng của ta, tất cả nhiệt não đều được tiêu diệt. Lại không có người khác được nghe pháp nên thỉnh đức Như Lai nói pháp”.

Lúc bấy giờ, tất cả chúng sinh, những người khắp nơi đến hội có ở bên trong cõi Phật này, những kẻ căn tính mạnh mẽ sắc bén chấp tay đồng thanh bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Xin Ngài vì chúng con nói pháp! Thưa đại đức Thiện Thệ! Xin ngài vì chúng con nói pháp! Chúng con sẽ cùng chung thuận theo thành tựu pháp của đức Phật Thế Tôn!

Bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai dùng hương trang nghiêm tối thượng thắng diệu vượt qua tất cả, đầy khắp tất cả các cõi Phật. Vì cúng dường các đức Phật Thế Tôn khác nên hương đó trụ ở trước các đức Phật. Và bên trong tất cả các cõi Phật, tất cả chúng sinh của những đại chúng đến hội lại dùng đủ thứ báu, đủ thứ hoa, đủ thứ vòng hoa cài tóc, đủ thứ hương, đủ thứ bảo cái, đủ thứ tràng, đủ thứ phan, đủ thứ đồ trang nghiêm bưng, mang đầy tay hiện ở trước các đức Phật, dùng làm cúng dường. Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai nói lên như vậy:

- Các đức Phật Thế Tôn một lòng nghĩ đến ta! Mỗi một vị Thế Tôn hiện tại có trong thế giới mười phương và trong thế giới khác đều đến hỏi ta rằng, vào thuở xưa bốn nguyện ta như vậy: Ta ở thế giới ngũ trược, đủ thứ uế ác, được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Những chúng sinh đó mất chỗ y chỉ, mất đạo ba thừa, nhà tối vô minh, phiền não che tối, pháp bất thiện gom tụ, trí buộc tất cả, bỏ xa thiện pháp, hướng về ba đường ác, xa lìa tất cả người thông tuệ, làm các điều ác nghịch, bài báng chính pháp, báng huỷ

thánh nhân, nương theo kẻ không từ bi... Ta vì từ bi thương xót những chúng sinh này nên phát Đại Bi lực, Đại Tinh Tấn lực. Đối với nóng, lạnh, mệt nhọc, các khổ của họ, ta nhẫn thọ thay. Thành ấp, đất nước, đạo lộ, cung thất mà chân bước du hành vì ta muốn lợi ích cho các chúng sinh. Ăn uống thiếu thốn, thô ráp, ít vị. Đồ ăn rất đáng chán ghét chẳng ưa. Vì chúng sinh trông cần lạnh nên ta nhẫn thọ đủ thứ xúc chạm đắng cay thô ráp. Y phục Xá na kiếp bói thô ma, ta dùng áo phấn tảo như vậy mà mặc lấy. Hang núi, chầm rừng (lâm tẩu), nhà trống, nghĩa địa... ta nương những chỗ này mà trụ dừng. Cho đến ta thọ nhận cỏ, lá cây xá na thô ma thô ráp hôi thối khó chịu, các ngoại cụ xấu.... Dùng phương tiện khéo léo, ta mặc áo giáp đồng Đại Bi Tinh Tấn. Vì các chúng sinh ta diễn nói, thị hiện đủ thứ. Ta vì vua Sát lợi giảng nói pháp tự tại, vì Bà la môn nói pháp Tỳ Đà (Vệ Đà) pháp luận về sao.v.v..., vì các đại thần nói về pháp dạy bảo, dẫn đường chúng sinh, vì các thầy thuốc nói pháp thích hợp của các dược tính, vì các thương nhân nói pháp mua bán, vì các nông phu nói pháp làm ruộng, vì các nữ nhân nói về pháp nghiêm sức, nuôi dưỡng tự tại không hành động theo người khác, vì các Sa môn nói nhẫn nhục nhu hòa, ngồi thiền, tụng kinh, khuyên làm mọi việc. Ta vì muốn thị hiện răn dạy, thành thực chúng sinh nên người chưa đến khiến cho đến, kẻ chưa chứng khiến cho chứng, người chưa thoát khiến cho thoát. Ta nhẫn thọ đủ thứ những việc khổ não để thành thực chúng sinh nên sống ở nhân gian.

Ta còn bị những chúng sinh này vì tật đố (ganh ghét) nên mắng chửi hủy báng, dùng pháp dâm dục báng hủy ta. Lại dùng lời nói ác bài báng ta, họ nói ta, lời nói lừa dối, công kích, gièm pha, giả trá, dua nịnh, huyễn nguy, nói dối, thô ác... chung với các nữ nhân nói lời ái dục. Họ lại dùng việc ác gia hại ta. Đất bụi dơ bẩn, dao độc, vòng lửa, chùy sắt, tên nhọn, búa sắt, đá lớn, binh khí.v.v... mưa xuống hại ta. Voi say, rắn độc, sư tử, cọp sói, trâu nước, trâu dữ, đại lực sĩ... đều cùng chung đánh, ném đến hại ta.

Phòng nhà, chỗ dừng nghỉ của Ta và Tăng già lam, bọn họ đem lại hôi thối, dơ bẩn, bất tịnh... đầy những nơi ấy. Khi các Thanh văn của Ta vào trong thành khát thực thì những chúng sinh phi pháp này dùng ca múa phi pháp khuyên mời Thanh văn làm việc phi pháp. Họ dùng vô lượng trăm ngàn phương tiện muốn hại đến Ta là vì muốn che giấu chánh pháp, muốn diệt đèn pháp, muốn phá thuyên pháp, muốn làm tan pháp hội của Ta, muốn làm ngã pháp tràng của Ta.

Lúc bấy giờ, đức Thi Ca Như Lai nói lên như vậy:

- Phải quan sát pháp thức của các đức Phật đời quá khứ. Như các đức Phật đó, ở đời uế ác năm trước ác này, tập hợp lớn khắp nơi tạo tác diệu pháp thức là vì khiến cho diệu pháp trụ thế lâu dài. Đối với cảnh giới ác của tất cả ma, chư Phật muốn khiến cho tan nát tiêu diệt, khiến cho giống Tam Bảo chẳng đoạn. Chư Phật vì các chúng sinh tăng trưởng căn lành, dùng pháp tiêu diệt, hàng phục ngôn luận của tất cả ngoại đạo. Vì chúng sinh, chư Phật tiêu diệt hết đói kém, hoang hóa, loạn lạc, đấu tụng, dịch bệnh, oán địch phương khác, cấm chế ràng buộc nói khen, lạnh chẳng đúng lúc, nóng chẳng đúng lúc, gió chẳng đúng lúc, mưa chẳng đúng lúc, những ác kiến lầm lỗi của nghiệp thân, miệng và ý...

Chư Phật vì khiến cho tất cả trời rồng, dạ xoa, người, chẳng phải người.v.v... đều hồi hướng chánh chơn, tất cả nhà cửa, tụ lạc, thành ấp, đương đi, các xứ sở đều ủng hộ, tất cả đua nịnh, độc hại, thuốc hạ độc, hôn muộn (mờ tối), ác mộng, hình tướng tai ương... đều khiến cho hoại tan, tất cả ngũ sắc, dược thảo, hoa trái, thêm vị khiến trở thành vốn liếng nuôi dưỡng, Sát lợi, Bà la môn, Tỳ xá, Thủ đa thì răn bày hành động thiện, tâm Bồ đề khiến cho nhiều thêm, khuyến tu các Ba la mật. Chư Phật tạo tác diệu pháp thức là vì khiến cho các Đại Bồ tát được tăng trưởng trí phương tiện khéo léo, niệm hành dũng mãnh, biện tài lạc thuyết... Rồi thọ chức vị Phật, an ủi nhập trí, qua bờ kia. Như đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà thuở xưa đó nói pháp môn Kim Cương Pháp Đăng Nhân Duyên Pháp Tâm Kiến Lập Tồi Toái Đà La Ni Ấn Cú Nhập Sai Biệt Ký này, diễn nói, thọ trì, hỗ tương tùy hỷ. Hay thay! Hay thay! Đúng vậy! Đúng vậy!

Hiện tại hôm nay, các đức Phật Thế Tôn trụ thế sinh sống có trong mười phương đều đi đến cõi Phật ngũ trước ác thế Ta Bà này để thăm hỏi ta đều ở tại tòa hoa sen. Các đức Phật đó đều ủng hộ các chúng sinh bên trong cõi Phật này nên ưng nói pháp môn Kim Cương Pháp Đăng Nhân Duyên Pháp Tâm Kiến Lập Tồi Toái Đà La Ni Ấn Cú Nhập Sai Biệt Ký; diễn nói, thọ trì, hỗ tương tùy hỷ khiến cho diệu pháp trụ thế lâu dài, tất cả lực cảnh giới ác của ma khiến cho tiêu diệt... nói rộng như trước, cho đến trí không chướng ngại, qua bờ kia, thương xót nhiếp lấy và nhận lời thỉnh của ta, vì khiến bên trong cõi Phật này nói pháp môn vi diệu được trụ thế lâu dài, tất cả ngoại đạo chẳng thể qua được, được pháp chẳng hoại và giống Tam Bảo chẳng đoạn tuyệt, tất cả chúng sinh được thọ pháp vị.

Lúc bấy giờ, tất cả các đức Phật Thế Tôn đều nói như vậy:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Chúng tôi quyết định làm việc như vậy! Ở cõi Phật này, chúng tôi hộ trì diệu pháp khiến cho pháp trụ thế lâu dài, tất cả lực cảnh giới ác của các ma khiến cho tiêu diệt tan nát... cho đến trí vô chướng ngại, qua bờ kia. Chúng tôi sẽ nói pháp môn đại trì “Kim Cương Pháp Đẳng Nhân Duyên Pháp Tâm Kiến Lập Tồi Toái Đà La Ni Ấn Cú Nhập Sai Biệt Ký” này. Đại chúng các ông hôm nay phải lắng nghe.

Tất cả các đức Phật đại tập ở cõi này, nói chú như vậy:

Đa địa dã tha ương già la ương già la (1) Bãng già la (2) Bát la bãng ca la (3) Bà gia nhị ha nhị đá lam bà tư (4) A khê a khur môn bạt lợi độ mê (5) Đồ mạn đê (6) Kê bạt tề kê du lợi (7) Tam ma ba ha nê (8) Tam mạn đa bạt đạt lợi (9) Đạt mê đạt mê (10) Đà ma kê (11) Xà phá lệ (12) Nhị đá la sửu phá lệ (13) Phá la bà đê (14) Già ni (15) Già nã bà lam đê (16) Sãn lợi đê lợi (17) Sãn la sãn la kê (18) Xà bà đê xà bà đê (19) Tra ca tư (20) Tra kiện đê (21) Tra ca bà lam (22) Ca nã bà mạc đê (23) Sãn xà đê (24) Thi xà đê (25) Tân đầu bà đê (26) Cù bà ê (27) Thọ ly (28) Nhị đa la thọ ly (29) Thọ lý (30) A già ly (31) A bà mê (32) Ta tả đa tha đương (33) Hô lô sãn ly (34) Chiên thê lệ (35) Tam ma đạt mê (36) Đà mê (37) Câu châu lô (38) Mộ châu lô (39) A chấp tra (40) Chí li (41) Chí li (42) Già ba ha (43) Châu lô châu lô (44) Nhị đa la bà ha (45) Câu lô câu lô (46) Ta la ta la (47) Câu châu câu châu (48) Ma ha tát la (49) Đô châu đô châu (50) Mahatát đê gia ly đà gia bộ sáp tì (51) Tô bộ sáp tì (52) Đô ma bát ly ha lệ (53) A bà duệ (54) Lô chí nê (55) Ca nhạo si (56) A bà gia ma tát đô tỳ bà ha đê lệ (57) Ma lệ ma lệ (58) Bát thấp phược khur (59) Thi thi la (60) Lô ca tỳ na gia ca (61) Bạt thì lệ (62) Bạt thì bạt thì la đạt ly (63) Bạt thì la bà đê (64) Bạt thì la đà đề (65) Chước khát la bạt thì lệ (66) Chước khát lệ (67) Già bà nê (68) Đạt lệ đạt lệ (69) Bà lệ bà lệ (70) Bồ lệ (71) Tra lệ (72) Hô hô lệ (73) Bàng già tần bà lệ (74) Xá lân xá (75) Chí ly (76) Châu ly (77) Mộ lệ (78) Mạn trà lệ (79) Mạn trà nê (80) Già gia ly (81) Mộ trà nê (82) Tát ba mộ trà nê (83) Địa địa la gia nê (84) Ma ê thấp phược la (85) La gia nê (86) Ly sân (tân) xà nê (87) Đà bà bà chí (88) Chiên trà la tề mê (89) Tát bà tát tả ha địa sát si đa (90) Sắc điện đô bà ha na ma nhị nê (91) Bà la la đê (92) Ô xà ô già lệ (93) Tỳ chí nê (94) Bà già na la ha (95) Bồ lệ bồ lệ (96) Cù lô cù lô (97) Mộ lô mộ lô (98) Sãn ly sãn ly (99) Ha la ha la (100) Ca kiến trà ba ha (101) Sãn sãn đương (102) A dụ na kiến trà thì phược la bà tề (103) Yết đà nê (104) A đà a nê (105) Mạt già a tỳ lô ha nê (106) Phá la tát đê duệ (107) A lô ha bà đê (108) Tê ly tê ly (109) Gia đà ba xà gia tát phược ó già la (110) Già đà ba lan giả ly đà gia bà ha (111) Tát đê gia bát ly bà bà (112) Mạt già tỳ lô ha nê (113) A già la bột đề (114) Đà đà bát la già la (115) Ba già gia (116) Tân trà ly đà gia (117)

Chiên đạt la già la nả (118) A già lệ (119) Luân đạt nê (120) Bát la khát ly  
đề gia mặt già (121) Y la già ly lệ (122) Bát la tề (123) Ta la bột la đế (124)  
Tát bà si la si tha đa (125) Tát đề gia a nô già đế (126) A na bà la na bột la  
đế (127) A la đa (128) Ưong cù lệ (129) Xà di nê (130) Tỳ bột la ma bà du  
sân (131) A tê đa a bà la (132) Ni la bà gia bà (133) A chất la mặt già (134)  
A nan la cù tát lệ (135) Đề ly la đa na bàng thế (136) Đạt ma ca thì phược la  
chiên đạt lệ (137) Tam một đạt la bà đề (138) Ma ha đà bộ đa tỳ gia (139)  
Tam một đạt la tỳ già bà đề đà la ni một đạt lệ nả (140) Ma nê một đạt la tô  
la bát la đề tam tỳ đà một đạt la (141) A bạt đa ni (142) Tam bạt đa ni (143)  
Tam mộ hạ tắc ca la (144) Tỳ tha dụ đa la tê na sí đề một đạt ly đô hử (145)  
Duệ kê chất tất lợi địa tỳ bà ha (146) Bà bà bà ha ha ha (147) Kê tra ca bà tra  
(148) Thế la bát la đề đề ly duệ na một đạt ly đa (149) Đà la ni (150) Đà la  
đà la đà la (151) Đàn địa la đàn địa la hô sắc (152) Ca tát bà ly đà gia một  
đạt ly đô hử (153) Xà trà xà bạt tra (154) Xà khu ta tra (155) Tô mặt đề mặt  
đề (156) Ma ha đà bộ đa một đạt ly đa (157) Duệ kê chất sát a gia đơ na ni  
thất ly đa bộ đa (158) Già ni nhị ni (159) Tác già ni (160) Cù sa tát già ni  
(161) Một đạt ly đa (162) Già ly gia a địa sắt đà na (163) Bà ca bát tha (164)  
Na a nịch tha (165) Ma ha bố ni (166) Một già gia a bà đa la (167) Ma ha ca  
lô nả gia (168) Một đạt ly đa (169) Tát bà tam miệu (170) Bát la đề bát địa  
(171) Chí la la đa lam (172) Thì phược la đô (173) Đạt ma nê đề ly (174) Tát  
tỳ mô ni (175) Bột ly ta bà (176) Ma ha ca lô nả (177) Tam ma đề (178)  
Nhã na la bà hạt lệ na (179) Mai đề ly (180) Đề gia già a đề tỳ ly gia bạt lệ  
na (181) A địa sắt si đa (182) Tát bà bộ đô (183) Ô ba già gia dã (184) Tát  
bà ha (185).

Lúc bấy giờ, đại chúng ở trong tất cả các cõi Phật đến tập hội ở cõi Phật  
này đều đồng thanh nói lên như vậy:

- Nam mô nhất thiết chư Phật! Nam mô nhất thiết chư Phật (Cung kính  
tất cả các đức Phật)!

Họ đồng chung nói như vậy ba lần, rồi nói tiếp:

- Lạ thay! Chúng Mâu Ni tập hội rất hy hữu! Đại Bồ tát tập hội rất hy  
hữu! Đại Thanh văn tập hội rất hy hữu! Hy hữu như vậy quả thật chưa từng  
có! Từ xưa con chưa nghe pháp môn Kim Cương Pháp Đăng Nhân Duyên  
Pháp Tâm Kiến Lập Nhất Thiết Pháp Tội Toái Đà La Ni Ấn Cú Sai Biệt Ký  
này. Pháp môn mà tất cả giáo sư chánh pháp trụ trì, giống Tam Bảo chẳng  
đoạn tuyệt, có thể phá diệt lực cảnh giới ma, đoạn dứt trói buộc của ma,  
hàng phục ma oán, kiến lập pháp tràng, hộ trì pháp phạm... cho đến có thể

làm đầy cảnh giới chư Phật. Hôm nay tất cả các đức Phật Thế Tôn nói pháp môn Đà la ni Ấn Cú Sai Biệt Kỳ này chính là tâm của tất cả chúng sinh in (ấn) hạnh rất hy hữu, điều phục sáu nhập... cho đến khiến cho tất cả chúng sinh được Niết bàn Vô thượng.

Khi chư Phật nói pháp Đà la ni Ấn Kỳ này thì ba mươi lần cát sông Hằng các vị Đại Bồ tát thành tựu Đà la ni này và được tam muội nhẫn.

Lúc bấy giờ, đồng tử Nguyệt Quang liền đứng dậy, chắp tay quan sát khắp, nhờ sự gia hộ của đức Phật và sức thần thông của mình mà phát ra tiếng đại pháp, vang rền đều khắp bên trong cõi Phật này. Đồng tử nói kệ như vậy:

Trăng Phật khó được gặp  
Gặp chúng cũng khó khăn  
Chúng thông tuệ khó được  
Và hạnh Bồ tát lành.  
Như vậy diệu pháp ấn  
Nghe được khó tột cùng  
Như Lai từ bi lớn  
Chánh pháp hay giữ gìn.  
Diệt tất cả ma đảng  
Và lui oán địch liền  
Tam Bảo mãi chẳng đoạn  
Chư Phật nhận giữ gìn.  
Hoại phá tất cả chướng  
Nhẫn nhục nhu hòa tăng  
Và chúng sinh hồi hướng  
Hộ nước cùng quốc vương.  
Ngăn những người làm ác  
Các ác kiến đoạn luôn  
An ủi các Bồ tát  
Đạo Bồ đề hiện lên  
Tăng trưởng Ba la mật  
Đầy đủ hạnh thiện hiền  
Ưa nói trí phương tiện.  
Như vậy những lớn thêm  
Đều thọ trì lời Phật  
Nhiếp trì pháp sạch trong (bach pháp)  
Đà la ni ủng hộ

Đạo Bồ đề tịnh minh  
Rực sáng chứng thật pháp  
Tất cả chúng, các ông  
Lưới nghi đều sẽ đoạn  
Đà la ni vững tin  
Đây là đủ đầy đạo  
Gọi là Bồ đề thành.  
Chúng con lại muốn nói:  
Đà la ni, giữ gìn  
Bảo vệ người nói pháp  
Văn, tuệ càng lớn thêm.  
Có ai cho, muốn pháp?  
Bồ tát, danh vang lừng  
Và được không chướng ngại  
Hay khiến các chúng sanh  
Tăng trưởng thêm lợi ích.

Lúc bấy giờ, đồng chơn Đại Bồ tát nhiều như cát sông Hằng đều đồng thanh nói lên như vậy:

- Chúng con hôm nay cho người muốn thọ trì Đà la ni này. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di tắm rửa sạch sẽ, mặc áo quần thanh tịnh, dùng đủ thứ hoa trang nghiêm làm trướng, đốt đủ loại hương thơm, dọn đủ thứ đồ ăn, đủ thứ y phục đặt để xếp bày, trang hoàng tơ lụa ngũ sắc, dựng lên đủ thứ tràng phan vi diệu và những lọng hoa trang nghiêm đạo tràng, rồi thăng lên tòa sư tử êm ái vi diệu mà khai thị, phân biệt Đà la ni này thì đối với người đó không có tâm loạn, bốn đại loạn, thân loạn, ý loạn, không có hơi thở độc chạm đến thân, không có thể khiến cho đau đầu, những bộ phận thân trong ngoài và tứ chi đều không bệnh nã, không có thể khiến cho âm thanh lếu láo thô lỗ. Nếu pháp sư đó thuở xưa đã có nghiệp bất thiện, bốn đại loạn, âm thanh loạn mà pháp sư đó đọc Đà la ni này thì tất cả nghiệp chướng diệt hết không còn, được trụ yên ổn. Có người đến nghe cũng không bốn đại loạn và âm thanh loạn. Nếu có người nghe được Đà la ni này thì nghiệp bất thiện, bốn đại bệnh đã lâu và âm thanh loạn của người đó, tất cả đều tiêu diệt.

Lúc đó, đồng tử Nguyệt Quang chiêm ngưỡng vô lượng hằng hà sa số những đức Phật Thế Tôn với các Đại Bồ tát vây quanh. Đồng tử Nguyệt Quang cúi mình chấp tay nói lên như vậy:

- Các đức Phật Thế Tôn từ bi nghĩ đến con, sẽ cho ý muốn! Hôm nay con sẽ nói chú Đà la ni này, liền ở trước đức Phật nói chú Đại Minh:

Đa địa dã tha sàn đế (1) A ta ma lộ tỳ (2) Di sĩ ly (3) Tô ma bà đề (4) Ải hử na bà quân xà tỳ (5) Na bà quân xà na bà quân xà tỳ (6) Mậu la luận đà nê (7) Bà trà khư bà trà khư (8) Bà trà khư ma la bà (9) Sĩ tha đa bả lý xỉ đà (10) Bà bà bà pha pha pha ta ta ta (11) A mậu la (12) A giả ly (13) Đà đà ba lá giả la (14) Tỳ địa ly (15) Ải ca na gia bạt lý xỉ đà (16) Chiên đà na chỉ lý ni (17) Bồ tát ly (18) Bồ tát la chỉ lý ni (19) Khư già tẩu la chỉ lý ni (20) Ta na bà tẩu la chỉ lý ni (21) Phục xỉ cú chỉ bả lý xỉ đà (22) Xà lả xà lả khư khư (23) Bà đi xà lả khư (24) Na ma kha sa khứ (25) Ca ca khứ (26) Ha ha ha ha (27) Hổ hổ hổ (28) Ta ba lý xa tỳ đà na (29) Ba lý xỉ đà (30) A ma ma (31) Nhi dã ma ma (32) Khí dã ma ma (33) Ta mẫu đà la mẫu đà la bà khứ (34) Tăng tắc ca la nương bạt lý xỉ đà (35) Bồ đề tá khát sử chỉ tỳ ma (36) Ma ha tỳ ma (37) Bộ sĩ cú chỉ (38) A ca xá thi bà ta bạt lý xỉ đà (39) Ta bà ha (40).

Lúc bấy giờ, các đức Phật Thế Tôn, Đại Bồ tát và Đại Thanh văn, Đề Thích, Phạm vương, trời hộ thế, rồng, dạ xoa, càn thất bà.v.v... các Đại thần vương đại uy đức... của tất cả cõi Phật tha phương đều chung xưng tán: Hay thay! Hay thay! Và bạch các đức Phật rằng:

- Đà la ni này rất nhanh chóng có thể lực lớn, có thể ngăn chặn tất cả oán địch, sợ hãi, bệnh hoạn... Các nạn, ác mộng, ác tướng đều giải thoát. Thậm chí nói Đà la ni này là chỗ nương của trí vô chướng, trí vô thượng, trí đại phước gom tụ.

Lúc bấy giờ, vua đại phạm, chúa của Thế Tự Tại dùng lực Đại Phạm cảnh giới trang nghiêm biến làm nữ nhân, ở trước đức Phật Vô Lượng Thọ, hiện sắc tướng đoan chính đệ nhất, viên mãn hơn cả các trời với đầy đủ y phục trang nghiêm đệ nhất, vòng hoa cài tóc, hương xoa đem dùng nghiêm sức. Vua trời Đại Phạm Thế Tự Tại liền đứng dậy chấp tay cung kính nói như vậy:

- Thưa đức Thế Tôn! Ngài phải ủng hộ con diễn nói viên âm! Như vậy âm thanh đều có thể cùng khắp tất cả cõi Phật, khắp nơi được nghe biết mà không chướng ngại. Như con hôm nay, như câu chú này giới có thể hộ trì pháp sư nói pháp và người nghe pháp. Nếu lúc sau này, hoặc ma, hoặc quyền thuộc của ma, hoặc trời, hoặc con trai con gái của trời, hoặc rồng, con gái rồng, hoặc cha mẹ, quyền thuộc nam nữ của rồng... cho đến con gái của Tỳ xá già, cha mẹ quyền thuộc nam nữ lớn nhỏ của Tỳ xá già, người, chẳng



phải người.v.v... mà đối với pháp sư và người nghe pháp dò tìm sở đoản của họ để thật làm oán gia hay giả làm thân hữu đối với thầy nói pháp và người nghe pháp thì thậm chí não hại tổn đến một sợi lông hoặc đoạt tinh khí, hoặc hà hơi độc, hoặc nhìn bằng ác tâm... cho đến trong khoảnh khắc một niệm, con đối với những người hay chẳng phải người đó.v.v... những bọn ma quỷ cầm chỉ đoạn trùy, khiến cho chúng hôn trược, cho lời thề cốt yếu ấy. Con sẽ ủng hộ viên âm diễn thuyết của các đức Phật Thế Tôn có thể dùng pháp thanh đầy các cõi Phật. Nguyên xin đức Thế Tôn sẽ nghĩ giúp con.

Đức Phật Vô Lượng Thọ mặc nhiên thọ thỉnh. Trong đại chúng có một vị trời Đế Thích tên là Trì Kế dùng mũ trời vàng thẳng diệu quang minh trang nghiêm thân mình, ngồi ở trước đức Phật chẳng xa.

Lúc bấy giờ, trời Đế Thích bảo Thế Tụ Tại như vậy:

- Nay chị em! Chớ dùng tâm nhiễm ô mà ngồi ở trước tòa của đức Như Lai Vô Lượng Thọ! Chớ làm phiền đức Thế Tôn! Vì sao vậy? Vì sự ưa hí luận chính là pháp của phàm phu mà đức Như Lai Thế Tôn vĩnh viễn không hí luận. Hữu vi tạm hiện chính là tướng diệt tận. Tất cả câu danh sắc sai biệt với Như Như. Nàng nếu như vậy là mê hoặc điên đảo đức Như Lai. Nay chị em! Như Lai bình đẳng, không trái, không tranh, một vị Như Như ngang bằng cõi hư không. Hư không cũng cũng chẳng đặt để hư vọng. Tướng ba hạnh tận như hư không chẳng phân biệt, không phân biệt. Các hạnh như vậy, Như Lai như vậy, các dục công đức chẳng là hí luận, chẳng phân biệt, không chẳng phân biệt mà không chỗ trụ, chẳng thọ chẳng thủ. Như vậy không mạng, không sinh thì không dưỡng dục, không người, không âm, giới, nhập, không thủ, không hí luận. Nay chị em! Tại sao hôm nay nàng ở trước đức Như Lai mà tạo tác hí luận?

Lúc bấy giờ, đức Như Lai Vô Lượng Thọ bảo chúa trời rằng:

- Ông nên xét kỹ nhiên hậu mới phát ngôn! Chớ nói lời không đúng như pháp khiến cho ông bị tội, chịu quả báo chẳng ưa thích! Vị này chính là bậc đại thiện tượng phu được sự chú ý của vô lượng các đức Phật, đã ở chỗ các đức Phật gieo trồng các căn lành. Lại, ông Thiện tượng phu này vì muốn việc cúng dường Như Lai nên hiện tướng nữ nhân trang nghiêm diệu sức (trang sức). Ông chớ ở đây mà nói rằng là nữ!

Trời Đế Thích Trì Kế bạch Phạm thiên Thế Tụ Tại rằng:

- Thừa thiện nam tử! Ngài hãy khởi từ bi nhiếp thọ bố thí của tôi, sự hoan hỷ của tôi! Chớ khiến cho tôi hôm nay do lời nói thô lỗ này mà bị quả báo ác!

Bấy giờ, Bồ tát Hoài Lạc bạch đức Phật Vô Lượng Thọ rằng:

- Thừa đức Thế Tôn! Nếu trời Đê Thích này chẳng hỏi lời nói này thì bị quả báo gì?

Đức Phật Vô Lượng Thọ bảo Bồ tát Hoài Lạc rằng:

- Nay thiện nam tử! Nay nếu trời Đê thích này chẳng hỏi lỗi thì vào đời vị lai, trong tám muôn bốn ngàn lần sinh bị làm thân lừa ăn cỏ, bị người khác khinh miệt. Vậy nên, nay các thiện nam tử! Các ông thương phải thận trọng ý nghĩ, giữ gìn khẩu nghiệp này!

Bấy giờ, đức Phật bảo Thế Tụ Tại Phạm Thiên rằng:

- Nay thiện nam tử! Ông hãy lạc thuyết (nói điều ưa thích) tùy ý! Ta đã ủng hộ lời nói của ông vậy!

Thế Tụ Tại Phạm thiên đã nhờ được sự hộ niệm, hoan hỷ chấp tay, quan sát khắp mười phương, nói lên như vậy:

- Nguyện xin đức Thế Tôn một lòng nghĩ đến con! Nếu Phật, Bồ tát và chúng Thanh văn, trời, rồng, dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già... muốn khiến cho chánh pháp trụ thế lâu dài thì nguyện ở chỗ này đồng cho con ý muốn. Nếu pháp sư và thánh chúng muốn được tùy thuận tương ưng, không nào loạn thì phải cho con ý muốn! Nếu ác ma, người, chẳng phải người.v.v... kia vào đời vị lai đối với người nói pháp và mọi loài chúng sinh mà làm não loạn thì con sẽ ngăn chặn, cho họ lời yếu thế, đoạn dứt lòng ác ấy.

Khi Thế Tụ Tại Phạm thiên nói lên lời nói đó thì âm thanh phát ra đầy khắp tất cả thế giới chư Phật. Bấy giờ, tất cả các vua Phạm thiên nhất thời đồng thanh nói lên rằng:

- Chúng tôi cũng dùng Đà la ni này đồng chung cho ý muốn. Sở dĩ vì sao? Vì chúng tôi về sau cũng sẽ thọ trì Đà la ni này, cũng sẽ ủng hộ những vị Thiện tượng phu đời vị lai có khả năng khai thị diễn nói pháp môn như vậy và chúng nghe pháp. Chúng tôi sẽ khiến cho những người đó tùy thuận

tương ứng, được như sở nguyện. Chúng tôi hôm nay ở trước đức Phật Thế Tôn, Đại Bồ tát và chúng Đại Thanh văn cho ý muốn Đà la ni này.

Thế TỰ Tại Phạm Thiên đó nói lên như vậy:

- Nguyện xin đức Thế Tôn và Bồ tát, Thanh văn, chúng đại đệ tử ủng hộ con!

Phạm thiên đó liền nói chú rằng:

Đa địa dã tha (1) A ma ly (2) Tỳ ma ly (3) Già nả sơn địa (4) Ha ly chiêm địa (5) Chiêm địa (6) Ma ha chiêm địa (7) Già di (8) Ma ha già di (9) Tô di (10) Tát tha di (11) A bà ha (12) Tỳ bà ha (13) Ương già xà (14) Nê sĩ la kha tỳ (15) Mậu la ba lý xỉ đề (16) Dược xoa chiêm trì (17) Tỳ xá già chiêm trì (18) A bạt sĩ nê (19) Tam bạt sĩ nê (20) Tăng tắc ca la nê (21) Các ba nê (22) Mô ha nê (23) Âu Già tra nê (24) Ha ma ha (25) Ha ma ha ha ma ha (26) A quân già nê (27) Kha già xá bà (28) A ma la (29) A mậu la (30) Mâu la ba lý bạt đề (31) A bà la kha bà (32) Ta bà ha (33).

Thưa đức Thế Tôn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân trái nghịch chẳng hành thần chú thánh chúng đại tập đã nói thì con người của mắt rơi rớt, đỉnh đầu tan nát, chi tiết phân tán.

Vị Phạm thiên đó lại nói chú rằng:

Đa địa dã tha a giả giả (1) A bà ha giả giả (2) Chửu ca la xoa (3) Già gia tra (4) Kha già già (5) Na kha già giá già (6) Già già già già (7) Na già ha mậu la già già (8) Già mậu la (9) Già già ha ma mậu la già già (10) Ha mâu ha mâu (11) Bà trà bà ha (12) Ta bà ha (13).

Lúc bấy giờ, tất cả Phạm vương... cho đến vua Tỳ Xá Già nghe nói chú đó rồi đều xướng lên rằng: Hay thay! Rồi nói như vậy:

- Giả sử quỷ thần có uy lực lớn hùng mạnh nhanh chóng so với sức tiêu diệt tan nát ( Tồi toái) có thể hơn ngàn lần, chúng tôi dùng chương cú Đà la ni này khiến cho trời buộc hết thì như vậy tất cả quỷ thần ác có thể cùng chúng sinh tạo tác điều bất lợi, đều khiến cho tạm tiêu diệt, không chỗ sống đào tẩu.

TỰ Tại Phạm thiên lại nói rằng:

- Nếu có người trạ ác không lòng từ mẫn, chẳng biết ân đức, não hại chúng sinh thì hoặc quỷ hoặc ma và quyn thuộc của chúng thường đến theo dõi tìm vua Sát lợi thọ chức quán đánh... hoặc dò tìm phi hậu, vương tử, vương nữ và thể nữ... cho đến tể tướng quan lại cùng những thứ dân khác mà những người này ở trong Phật pháp được niềm tin thanh tịnh. Hoặc nam, hoặc nữ, đồng nam, đồng nữ, Ưu bà tắc, Ưu bà di ưa nghe pháp. Tỳ kheo, Tỳ kheo ni thiên định, tụng niệm tinh tấn chẳng buông lung. Như vậy qui, ma, người, chẳng phải người dò tìm sở trường, sở đoản của họ thì tôi sẽ ủng hộ, cho đến có thể khiến cho trong khoảnh khắc một sát na, lòng ác cũng chẳng khởi lên, hướng là đối với họ mà não hại được một sợi lông, hoặc khởi ác tâm não loạn, phá hoại, đoạt tinh khí, dùng độc thổi vào thân của họ. Những kẻ theo dò tìm kiếm lỗi lầm của họ thì do uy thần lực của Đà la ni này nên ma, quyn thuộc, người, chẳng phải người.v.v... đầu vỡ làm bảy phần, con người rơi rớt, máu tin khô cạn, bị bệnh hủ trắng (bạch lại), toàn thân thối rữa, mất bản thân thông, vùi lấp dưới đất. Chúng lại bị gió dữ thổi, ném đến chỗ không người trong bốn phương, thân đầy bụi đất, lòng mê cuồng, chạy rong hoảng loạn. Chỗ đi qua, đất đều bị phá nát, chúng rơi xuống trong chỗ ấy, sâu đến tám muôn bốn ngàn do tuần. Ở nơi đó mạng chung, nếu là ma trái ngược với chú này thì sinh vào loài sống ở dưới nước. Người đối với Thánh giáo được niềm tin thanh tịnh, siêng làm việc tăng thì làm Tỳ kheo, Tỳ kheo ni.v.v... những qui thần làm não loạn thì cũng bị quả báo ác như đã nói trên, đầu vỡ bảy phần và cả lúc mạng chung. Nếu là ma trường chẳng thoái, tùy chỗ sở tại của Đà la ni, chúng tôi sẽ siêng gia hộ. Tất cả chúng sinh ưa pháp có ở đó, tôi sẽ siêng năng ngày đêm hết lòng thủ hộ. Và tất cả bọn ác độc dạ xoa, phú đơn na.v.v... tôi sẽ xua đuổi ra khỏi cảnh giới ấy. Nếu chỗ sở tại của Đà la ni này là tất cả đất nước đấu tranh, đói kém, bị oán địch phương khác, gió mưa lạnh nóng chẳng phải lúc... dịch bệnh thì tôi sẽ đoạn trừ khiến cho không còn nữa, cũng khiến cho tất cả nhân dân của nước ấy căn lành thành tựu, tùy thuận hòa hợp, yên ổn, giàu có, khiến cho pháp sư và người nghe pháp danh vang xa rộng, không có bệnh khổ, cũng khuyến lệ bốn nhóm đàn việt cung cấp lợi dưỡng.

## KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI

- Quyển thứ sáu - hết.

---o0o---

*Phụ lục những bài chú trong bản của nhà Minh để đối chiếu với những bài chú ở trên.*

Đa địa dã tha ương già la ương già là (1) Bãng già la (2) Bát la bằng ca la (3) Bà gia nhị ha nhị si lam bà tư (4) A khê a khừ môn bạt lợi (5) Độ mê đồ mạn đê (6) Kê bạt tri kê du lợi (7) Tam mMã bà ha nễ (8) Tam mạn đa bạt đạt lợi (9) Đạt mê đạt mê (10) Đà ma kê (11) Xà phá kê (12) Nhị đa la nữ phá lê (13) Phá la bà đế (14) Già ni (15) Già nả bà lam đế (16) Sẵn lợi đê lợi (17) Sẵn la sẵn la kê (18) Diêm bà đế bà đế (19) Tra ca tư tra kiến đế (20) Tra ca bà lam đế (21) Già nả bà hán đế (22) Sẵn lặn đế (23) Thi lặn đế (24) Tần đầu bà đế (25) Cù bả ế (26) Thọ ly nhị đa la thọ ly (27) Thọ lý a già ly (28) A bà mê (29) Ta tả đa tha đưong (30) Hô lô sẵn ly (31) Chiên thế lệ tam ma đạt mê (32) Đà mê (33) Câu châu lô (34) Mộ châu lô (35) A chất tra chí ly (36) Chí già bà ha (37) Châu lô châu lô (38) Nhị đa la bà ha (39) Câu lô câu lô (40) Ta la ta la (41) Câu châu câu châu (42) Ma ha tát la (43) Đô châu đô châu (44) Ma ha tát đê gia (45) Hê ly đà gia bỏ số tỳ (46) Tô bỏ số tỳ (47) Độ ma bát ly ha lệ (48) A bà di lô chi nê (49) Ca lạc si tỳ (50) A bà gia ma tát đố tỳ bà ha (51) Đê đê lệ (52) Ma ma lệ (53) Bát thập phược khừ (54) Thi thi la (55) Lô ca tỳ na gia ca (56) Bạt thì lệ bạt thì la đạt lệ (57) Bạt thì la bà đê (58) Bạt thì la bà đê (59) Chước ca la bạt thì đê (60) Chước ca la bạt thì lệ (61) Chước ca lệ già bà nê (62) Đạt lệ đạt lệ (63) Bà lệ bà lệ (64) Bỏ lệ (65) Tra lệ (66) Hô hô lệ (67) Bãng già tần bà lệ (68) Xá lị xá lị (69) Chí ly châu ly (70) Mộ lệ (71) Mạn trà lệ (72) Mạn trà nê (73) Già già la ni (74) Mộ trà nê (75) Tát ba mộ trà nê (76) Địa địa la gia nê (77) Ma ê thập phược la la gia nê (78) Kê ly sân xà nê (79) Đà bà bà chí (80) Chiên trà la tê mê (81) Tát bà tát tả a địa sắt sĩ đa (82) Sắc điện đô bà ha na (83) Ma nhị nê (84) Phá la la đê (85) Ô xà già lệ (86) Tỳ chí nê (87) Bà na la ha (88) Bồ bồ lệ (89) Cù lô cù lô (90) Mộ lô mộ lô (91) Sẵn ly sẵn ly (92) Ha la ha la (93) Ca kiến trà bà ha (94) Sẵn sẵn sĩ (95) A dụ na kiến trà (96) Thi phược la bà tê (97) Yết đà nê (98) A đà ha nê (99) Mạt già tỳ lô ha nê (100) Phá la tát đê (101) A lô sa bà đê (102) Sẵn ly sẵn ly (103) Gia tha bà xà gia tát phược già la (104) Gia tha ba lan giả hê đê gia bà ha (105) Tát đê gia bát lý bà bà (106) Mạt già tỳ lô ha nê (107) A già la bột đê (108) Đà đà bát la già la (109) Ba già già tân trà ly đà gia (110) Chiên đạt già la nả (111) A già lệ thâu đạt nê (112) Bát la ngật lý đê mạt kỳ (113) Y la y ly ly (114) Bát la tỳ (115) Ta la bột la đê (116) Tát bà sĩ la sĩ tha da (117) Tát đê gia nô già đê (118) A nan ta la na bột la đê (119) A la sĩ (120) Ưong cù lệ (121) Xa trân nê (122) Bột la ma bà dụ sẵn ha a sẵn sĩ bà sẵn la (123) Ni la bà gia bà (124) A chỉ la mạt già (125) La na la cù tát lệ (126) Đê lý la đa na bãng thế (127) Đạt ma ca gia (128) Thi phược la chiên đạt lệ (129) Tát mẫu đạt la bà đê (130) Ma ha bộ đà tỳ gia (131) Tát mẫu đạt la tỳ già bà đê (132) Đà la ni một đạt lệ (133) Ma sĩ một đạt la (134) Tô la bát la đê tam tỳ đà một đạt la (135) A bạt sĩ ni (136) Tam phiệt sĩ ni (137) Tam mộ hạ tắc ca la (138) Tỳ địa dụ đa la tê na (139)

Sí để một đạt ly đô tử (140) Duệ kê chất tất lị địa tỳ bà ha (141) Bà ha bà ha bà ha (142) Kê tra ca bà tra (143) Thế la bát la để để gia hê ly đa duệ na (144) Một đạt ly đa đà la ni (145) Đà la đà la đà la (146) Đàn địa la đàn địa la (147) Hô sắc ca tát bà hê đà gia (148) Đạt ly đó tử (149) Xà trà xà ba tra (150) Xà khứ bà tra (151) Tô ma đề ma đề (152) Ma ha đà bộ sĩ đạt sĩ (153) Chất sát trà gia đan na ni thất ly đa bộ đa (154) Y ni nhị ni (155) Tát già nê (156) Cù sa tát già nê (157) Một đạt ly đa già ly gia a địa sát sá na (158) Bạc bát tha na a nich tha (159) Ma ha bố ni gia tam một già gia a bà đa la (160) Ma ha ca lô nả gia một đạt ly đa (161) Tát bà tam miệu ba la để bát chỉ la la sĩ lam (162) Thì phược la đó đạt ma nê để ly (163) Tát tỳ mộ ni bột ly sa bà ma ha ca lô nả tam ma đề (164) Nhã na la bà bạt lệ na (165) Mai để ly đề gia già để (166) Tỳ ly gia bạt lệ na a địa sát sĩ đa (167) Tát bà bộ đô ô ba già gia đã (168) Tát bà ha (169).

( Hết bài 1 của phẩm thứ sáu).

### ***Bài chú thứ hai của phẩm thứ sáu:***

Đa địa đã tha sàn đế (1) A ta ma lộ tỳ (2) Di đế lệ tô ma bà chỉ (3) Ải sản na bà quân xà tỳ (4) Na bà quân xà tỳ (5) Na bà quân xà tỳ (6) Mậu la thâu đà nê (7) Bà tra khứ (8) Bà trà khứ (9) Ma la bà sĩ tha đa (10) Bạt lý xỉ đà (11) Bà pha ta ba pha ta (12) A mậu la (13) A giả la (14) Đà đà ba la giả la (15) Tỳ địa lệ (16) Ải ca na gia bạt lý xỉ đà (17) Chiên già na đê lý ni (18) Bò tát ly (19) Bò tát la đê lý ni (20) Khứ già tẩu la đê lý ni (21) Ta na bà tẩu la đê lý ni (22) Bộ đa cú chỉ bả lý xỉ đà (23) Xà la khứ la khứ (24) Ba duệ xà đê khứ (25) Na ma khứ xoa khứ (26) Ca ca xỉ (27) Ha ha ha ha (28) Hổ hổ hổ hổ (29) Ta ba lý xa tỳ đà na ba lý xỉ đà (30) A ma ma nhi đã ma ma (31) Khí đã ma ma (32) Ta mầu đà la mầu đà la bà xỉ (33) Tăng tác ca la nương bả lý xỉ đà (34) Bò đề tá (35) Khát sử chỉ tỳ ma (36) Ma ha tỳ ma (37) Bỏ sĩ câu chỉ (38) A ca xả thi bà ta bả lý xỉ đà (39) Ta bà ha (40).

--- o0o ---

## **QUYỂN THỨ BẢY**

### **PHẨM THỨ SÁU: ĐÀ LA NI**

**II-** Lúc bảy giờ, trong chúng có một vị Đại Phạm thiên vương tên là Diệu Âm, địa vị ở vào Thập trụ đại địa, nếu ở trong hàng Phạm là bậc tôn quý trong các Phạm. Nếu ở trong hàng ma là bậc tôn quý trong các ma, nếu ở trong hàng Đế thích là bậc tôn quý trong các Đế thích... cho đến Tỳ Sa môn,

Tỳ lâu trà, Tỳ lâu bác xoa, Đề đầu lại tra, Đại tự tại, Na la diên, A tu la.v.v... đối với các chúa trời ấy là đáng tôn quý trong các chúa trời. Lúc đó Phạm vương Diệu Âm biến làm hình sắc đệ nhất nữ nhân với tướng hảo viên mãn, uy nghi đầy đủ, dùng đồ trang nghiêm thẳng diệu mà tự trang nghiêm, ở trước đức Thích Ca Như Lai chấp tay mà ngồi, dùng hai tay bưng ngọc báu Như Ý cúng dường đức Phật, chiêm ngưỡng tôn nhan đức Phật, mắt chẳng nhìn chỗ khác, các căn tịch nhiên chẳng dùng các tướng mà quan sát đức Như Lai.

Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Phạm thiên Diệu Âm rằng:

- Ông nay vì sao mắt chẳng tạm chớp (nháy), thậm chí dùng dùng vô tướng quan sát ta vậy? Nay thiện nam tử! Và có một pháp tên là Phật sao? Và có một vật có thể là tên (danh) sao? Như tham, sân, si, vô minh phiền não... có danh vật duyên tướng, tướng duyên vô minh, vô minh duyên hành... cho đến nói rộng tướng diệt, vô minh diệt, hành diệt cũng lại như vậy.

Phạm thiên Diệu Âm thưa:

- Quả thật đúng như lời nói của đức Thánh! Vì sao vậy? Vì vô minh chẳng thể được! Thưa đức Thế Tôn! Nếu vô minh chẳng thể được thì mười hai “hữu chi” đó từ đâu mà khởi lên? Có thể từ hư không sinh ra sao? Mà hư không lại chẳng thể được.

Đức Phật dạy rằng:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Nay thiện nam tử! Tất cả pháp như hư không. Sở dĩ vì sao? Vì hư không không vật, không tướng, chẳng phải tối, chẳng phải sáng, chẳng phân biệt, không phân biệt, không thành, không hoại, chẳng thể nói, không một vật, không phân đều, đoạn tất cả vật. Đúng vậy! Đúng vậy! Nay thiện nam tử! Phật pháp chân tế đoạn. Phật pháp Như Như. Phật pháp chẳng chọn lấy bờ này bờ kia. Phật pháp chẳng giảm chẳng tăng. Phật pháp chẳng phải ám, giới, nhập. Thể không phân đều. Hoặc thật, hoặc vật, hoặc tướng tất cả đều không có. Phật pháp không động, không trụ, chẳng dôi đặt để. Phật pháp mà tất cả ngôn ngữ nói lên là đoạn dứt.

Khi nói pháp này có tám muôn bốn ngàn chúng sinh phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Có ác ma nói lên như vậy:

- Nếu Phật pháp như hư không, chẳng phải vật, chẳng thể nói thì tại sao ngài dùng trí tuệ tinh tấn, phương tiện nhọc nhằn não hại đến tôi, phá cảnh giới của tôi, thậm chí đoạt lấy chúng sinh của cảnh giới tôi. Ngài lại dạy bảo chúng sinh chẳng lại, chẳng đi, không vật huyền thuật. Nếu ngài dạy chúng sinh như vậy thì chẳng lại thấy phiền não của chúng hành khởi. Vì sao ngài vì tôi, ở thế giới Ta Bà này, triệu tập vô lượng vô số những đức Phật Thế Tôn, Đại Bồ tát và Đại Thanh văn, Phạm vương, Đế Thích, trời Hộ Thế, Ma ê thú la có đại thần thông, có đại gia hộ như vậy? Thậm chí trời, rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già.v.v... đại chúng khắp nơi đều cùng đến đầy ở tất cả các cõi Phật và khiến cho ông Đại Phạm không có lòng từ nói chú như vậy? Chúng tôi đã nghe đều bị đau đầu, chịu khổ não lớn, thậm chí còn khiến cho trên, dưới thân thối rữa.

Bấy giờ, lại có sáu vạn tám ngàn các ma vương và vô lượng vô biên chúng ma của họ, Dạ xoa, La sát, Cưu bàn trà, Tỳ xá già cực ác.v.v... tất cả đồng thanh xưng lên như vậy:

- Đồ đảng chúng tôi khi vừa nghe chú thì tăng thêm đau đầu, thân đều thối rữa, chịu khổ rất nặng.

Đức Thích Ca Như Lai bảo các ma đó rằng:

- Nhớ ta ngày xưa khi ngồi dưới cây Bồ đề đạo tràng, chúng ma quân của ông ở khắp tám mươi do tuần và cả trên hư không đều tràn đầy, muốn đến hại ta, cho đến ngày nay lại cũng đem vô lượng câu đê binh chúng đến hại ta. Ta cũng như vậy, triệu tập vô lượng vô số các đức Phật Thế Tôn, Đại Bồ tát... cho đến người, chẳng phải người khắp nơi đến tập hội, vì muốn khiến cho ông và những ma khác, người, chẳng phải người.v.v... đều hàng phục, diệt tất cả khổ, được niềm vui Niết bàn tịch diệt, cũng vì dạy ông chẳng lại chẳng đi, tính vô sở hữu như pháp huyền hóa, tất cả thú hướng, tất cả diệt, tất cả khởi, dòng sông ái sinh tử đều khô kiệt, cũng khiến cho các ông và tất cả chúng sinh tà kiến vào cảnh giới vô dư Niết bàn mà Bát Niết bàn. Nay ma vương! Các ông hôm nay hãy mau chóng phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì bệnh đau đầu này sẽ được giải thoát, tu tập dần dần tính không thì Phật pháp sẽ được hiện tiền và được cảnh giới của chư Phật, thắng được cảnh giới của ma, thu hoạch lợi ích lớn.

Lúc bấy giờ, sáu muôn tám ngàn những ma, đồ chúng của ma đồng thanh xưng lên rằng:



- Thừa đức Thế Tôn! Chúng con hôm nay phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì làm sao sẽ được tự tính không... Phật pháp hiện tiền... cho đến được cảnh giới thắng diệu của Phật và lợi ích hy hữu?

Có ác ma nói lên như vậy:

- Giả sử lại khiến cho chúng ta tận sau cùng, thân bị bệnh đau đầu nặng thì ta nhất định chẳng theo lời đua nịnh huyển hoặc mà phát tâm Bồ đề.

Bấy giờ, đại phạm Diệu Âm nói lên như vậy:

- Ta nay cũng ở trước đức Phật, dùng giáo pháp vi diệu của cõi Phật này dững mãi thọ trì và ở thế giới ngũ trược này lưu bố lời dạy của đức Thích Ca Như Lai tôn trọng. Từ nay trở lui cho đến sau khi đức Thích Ca diệt độ, ta sẽ khiến cho pháp hóa này sẽ được rục rở. Tùy theo đất nước có chúng sinh chánh tín ta đều đem khiến cho chẳng thoái lui, mau ra khỏi lưới ma. Nếu pháp môn này mà thế gian chẳng lưu hành thì ta khiến cho lưu hành. Nếu chỗ đã lưu hành thì ta khiến cho lòng tin ấy thêm rộng bội phần. Những thiện nam tử, thiện nữ nhân có trong thành ấp, tụ lạc thì ta sẽ ủng hộ nuôi dưỡng từ tâm, ngăn chặn việc phi nghĩa của họ, răn bày thiện nghĩa. Tùy chỗ có pháp môn Bất Thoái Ma Trường Đà la ni này... cho đến ghi chép, giữ gìn, cũng tùy theo chỗ có pháp sư lên tòa sư tử, muốn khai thị diễn nói thì trước tiên pháp sư phải chí tâm tụng chương cú Đà la ni này, kêu gọi triệu mời ta cùng các quyến thuộc. Ta sẽ tự đi đến chỗ vị pháp sư đó mà vì ông tạo tác sự ủng hộ và khiến cho chúng nghe pháp được đại cát tường.

Đại phạm Diệu Âm liền ở trước đức Phật mà nói chú rằng:

Đa địa dã tha a bà nhĩ a bà nhĩ (1) Am bà ly am bà ly (2) Bạt lý quân xà na trà na trà (3) Bồ sa ca la bà ha (4) Xà lậu kha (5) Ma kha gia (6) Y lê nhị lê (7) Chỉ lê nhị lê (8) Cát chỉ già la mẫu đà ly (9) Mẫu đà la mẫu bả (10) Ta bà ha (11).

- Thừa đức Thế Tôn! - Đại Phạm nói tiếp - Tùy theo chỗ có pháp sư nói pháp, trước tiên cần phải tụng câu chú này. Con dùng thiên nhĩ thanh tịnh ở trên thượng giới, nghe âm thanh ấy mà chẳng đến chỗ đó tạo tác sự thủ hộ, là đã lừa dối tất cả các đức Phật quá khứ, vị lai và hiện tại. Chư Phật cũng không khiến cho con được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nhưng con nhất định đi đến chỗ vị pháp sư nói pháp đó cung kính làm lễ dưới chân, cũng cho biện tài lạc thuyết (nói hay). Con lại khiến cho pháp sư và chúng nghe pháp, tất cả bịnh khổ, ác kiến, ác tác, lòng tà nghi đều khiến cho đoạn

diệt hết. Thừa đức Thế Tôn! Tùy theo chỗ phương diện nói pháp môn này mà có người có thể thọ trì, ôn tụng, thì con và quyến thuộc sẽ đi đến chỗ người đó. Nếu ở đó có tất cả những thứ đấu tranh, đói kém, bệnh hoạn, ưu não, oán địch trong ngoài, nắng hạn, mưa ngập, lạnh nóng mất thứ tự, gió mưa chẳng đúng lúc, ác kiến, ác tác... con sẽ khiến cho tiêu diệt. Những nỗi sợ của người và chẳng phải người, súc sinh.v.v... và tất cả những giấc mơ chẳng tốt lành, ác tướng, ác nhân, không có nhuận trạch, vị đắng thô ráp, cay thối khó chịu... Những hoạn nạn như vậy con sẽ đoạn trừ hết. Cho đến sư tử, ác thú, rồng độc, trâu hoang, sài lang, đạo tặc, người, chẳng phải người gian trá.v.v... vô lượng những nỗi sợ con đều đoạn diệt hết.Vì khiến cho chúng sinh được đồ ưa thích mà con khiến cho đủ thứ ngũ cốc, dược thảo, hoa quả, đồ ăn uống thượng vị, y phục, nhà cửa, chăn chiên, ngọa cụ... quả báo thành tựu đều sung mãn. Tùy theo chỗ có pháp môn này lưu thông thì việc chẳng lợi ích con sẽ ngăn chặn, việc lợi ích con sẽ khiến cho thành tựu. Nếu chúng sinh đó tin ưa chánh pháp, làm hạnh thiện thì con sẽ răn bày khiến cho phước tăng trưởng. Con nay ở trước tất cả các đức Phật này lập đại thế nguyện. Nguyện xin chư Phật đồng thương xót con khiến cho đại nguyện làm Phật sự của con thành tựu. Nguyện thành tựu nên chỗ sở y (nuơng) của ý đều khiến đủ đầy. Nguyện đủ đầy nên liền thành tựu sở tác của bậc trượng phu.

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai đứng đầu cùng tất cả chư Phật đồng chung thương xót nhiếp lấy Đại Phạm Diệu Âm nói lên như vậy:

- Nay thiện nam tử! Chúng ta sẽ đem chú Đà la ni cho ông thọ trì. Sở dĩ vì sao? Vì nếu tất cả Đế thích, Phạm vương, Hộ thế Tứ Thiên vương và những trời, rồng, Dạ xoa, A tu la khác.v.v... đối với lời Thánh giáo của đức Phật mà khởi tâm bất tịnh thì nhờ lực của chú này nên đều sẽ nhiếp phục.

Khi Đại Phạm Diệu Âm tạo tác sự kiện lập việc sở tác của bậc Đại trượng phu như vậy thì chư Phật mười phương đồng xưng lên rằng:

- Nguyện cho nguyện lực của Diệu Âm đại phạm thành tựu!

Đức Phật liền nói chú rằng:

- Đa địa dã tha giả vấn trì (1) Vấn trà bả lý xi đề (2) Ha mậu ma (3) Ha mậu ma (4) Ta la xoa (5) Bà la cữu ta nhị kha (6) Bả lý bà ha (7) Già la ma (8) Dã tha giả suu tỷ kha a mậu la bả lý xi đề (9) Tát bà bộ đà địa sử sĩ chỉ (10) Ta bà ha (11).

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn nói chú đó rồi, nói lên như vậy:

- Này thiện nam tử! Đà la ni này có thể khiến cho tất cả ma và Đê Thích, Phạm vương, Hộ Thế thiên vương, các trời, rồng, Dạ xoa, A tu la có ánh sáng lớn thấm nhuần khắp nhiếp lấy tất cả người, chẳng phải người.v.v..., đều khiến cho họ hồi hướng công đức chư Phật. Ông nay nếu có thể thọ trì Đà la ni như vậy thì tức là có thể tạo tác việc sở tác của bậc đại trượng phu.

Đại Phạm Diệu Âm thưa rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Con nay dùng hình tướng nữ nhân này sẽ khéo hộ trì tất cả nữ nhân, sẽ khéo thành thực tất cả nữ nhân. Thưa đức Thế Tôn! Nếu có nữ nhân chán ghét thân nữ, cầu tướng trượng phu thì nên phải thọ trì, đọc tụng, chép thành sách, cúng dường Kinh này. Con sẽ đi đến chỗ nữ nhân đó để thỏa mãn nguyện vọng của họ. Nếu có nữ nhân chán hoạn nam nữ thì cũng phải thọ trì đọc tụng, chép thành sách, cúng dường chú này. Như vậy, sức trì chú của nữ nhân tuy chưa lìa dục nhưng chẳng thọ thai. Lại có nữ nhân bị người khác khinh khi hèn hạ, bị người lừa dối, lấn hiếp, mất hết các lạc thọ (niềm vui nhận được) cũng nên đọc tụng Đà la ni này. Do sức uy thần của Đà la ni nên tất cả nguyện thỏa mãn, các niềm vui thành tựu.

Lúc bấy giờ, ngài Đại Phạm vì cúng dường, vì hộ trì pháp môn Đà la ni thần lực này, vì thỏa mãn nguyện tất cả chúng sinh nên liền hai tay bưng ngọc báu Ma ni dâng lên cúng dường, tất cả chư Phật mười phương. Lúc bấy giờ, các đức Phật đồng lên tiếng rằng:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Này thiện nam tử! Nguyện cho ông thường có thể hộ trì Phật giáo, thỏa mãn nguyện chúng sinh.

---o0o---

### ***PHẨM THỨ BẢY: NHIẾP THỌ DIỆU PHÁP***

Lúc bấy giờ, trong hội có vị Đại Bồ tát tên là Diệu Tuệ Thông Đạt ngồi ở trước đức Như Lai Thắng Châu Viêm, cách đức Như Lai Thích Ca chẳng xa, ở trong khoảnh khắc mâu hốt đa hiện làm tướng Phạm, ở trong khoảnh khắc sát na hiện làm hình tướng ma... cho đến hiện hình tướng trời Đê Thích, hình tướng trời Tha Hóa Tự Tại. Lại nữa ông hiện làm hình tướng các chúa trời, hình tướng trời Hóa Lạc, trời Đâu Suất, trời Dạ Ma, hình tướng Tứ Thiên Vương, trời Đại Tự Tại. Hoặc hiện hình tướng Dạ xoa, A tu la, Ca lâu

la, Khẩn na la, Ma hầu la già, La sát, ngã qui, Tỳ xá già, Cưu bàn trà, Sát lợi, Bà la môn, Tỳ xá, thủ đà.v.v... Hoặc hiện hình tướng sư tử, voi, ngựa, trâu nước.v.v... cho đến thị hiện đủ thứ hình tướng súc sinh. Ở trong khoảnh khắc sát na, ông hoặc hiện chim, cây, núi, quả (trái cây), y phục, ngoại cụ, đủ thứ y dược, khí cụ báu trang nghiêm... Trong khoảnh khắc mâu hốt đa ông thị hiện hình tượng Tỳ kheo, Tỳ kheo ni. Trong khoảnh khắc sát na ông thị hiện hình tượng Phật, hoặc hiện tám muôn bốn ngàn đủ thứ sắc tướng... cho đến hình mạo tròn vuông, phân sắc tịnh diệu. Bấy giờ, trưởng lão Phú Lô Na Di Đa La Ni Tử liền đứng dậy, chấp tay hỏi đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Vì nhân gì? Duyên gì? Mà vị Bồ tát này có tám muôn bốn ngàn tướng tịnh diệu và thân đủ thứ loại vuông tròn phân sắc như vậy?

Đức Phật bảo ngài Phú Lô Na rằng:

- Bồ tát này có đại công đức nhiếp lấy cảnh giới lực mà tất cả Thanh văn, Bích Chi Phật chẳng thể bì kịp. Đại Bồ tát Diệu Tuệ Thông Đạt theo chỗ trụ kia mà thọ cảnh giới lực để thành thực chúng sinh. Tất cả Thanh văn, Bích Chi Phật chẳng phải ở địa vị ấy. Tùy theo những chúng sinh đó đây khắp mười phương nhiều vô lượng vô số, hoặc tịnh hay bất tịnh, ở những cõi Phật, ông ấy thường dùng tuệ nhãn không chướng ngại để thấy đúng như sở nguyện, đúng như điều nghĩ, đúng như sự ràng buộc suy não, đúng như chỗ nương về. Rồi Bồ tát này vào tam muội như vậy, dùng sắc mao uy nghi đó để tùy theo ứng xử vuông tròn... đủ thứ sắc tướng đầy đủ... cho đến hình tướng Phật như việc hóa độ chúng sinh, an trí họ ở Tam thừa trụ ở Bất thoái địa. Nếu chúng sinh vì tham lam chẳng tự tại cầu đủ thứ ái dục thì vì đoạn dứt sự tham đó nên ông cho họ nhu cầu ấy, nhiên hậu mới đặt họ vào “bất thoái địa”. Nếu người bệnh hoạn cần thuốc men thì ông liền cho họ thuốc, nhiên hậu mới an lập họ ở bất thoái địa. Nay Phú Lô Na! Bồ tát Diệu Tuệ Thông Đạt này, ở trong một ngày, có thể độ được số chúng sinh nhiều như cát sông Hằng, giải thoát các khổ, đặt vào địa vị bất thoái tam thừa.

Ngài Phú Lô Na bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Vị thiện nam tử này thành tựu chúng sinh, làm việc của bậc trượng phu đến nay đã lâu chưa?

Đức Phật dạy rằng:

- Số kiếp lâu bằng vi trần của a tăng kỳ cội Phật ông thiện nam tử này đã phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Trải qua thời gian ấy, ông đã được sức tam muội gia hộ kiến lập việc của bậc trượng phu cho đến nay. Lại nữa, ông ấy lại trải qua sáu mươi tư a tăng kỳ kiếp.

Ngài Phú Lô Na thưa rằng:

- Bồ tát Diệu Tuệ từ đây đến bao lâu và ở cội Phật nào sẽ được A nậu đa la tam muội tam Bồ đề?

Đức Phật dạy rằng:

- Lại trải qua hai mươi sáu trăm ngàn đại kiếp, qua khỏi số kiếp đó rồi có đại kiếp tên là Năng Độ, thế giới tên là Ma Ni Hoa Tu (Mạn). Chúng sinh nước ấy đều sống lâu bốn mươi ngàn năm, Bồ tát Diệu Tuệ ở trong số chúng sinh ác ngữ nghịch bất thiện pháp sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Đức Phật ấy hiệu là Khai Phu Vô Biên Quang Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà. Đức Phật ở trong bốn mươi ngàn năm luôn luôn làm Phật sự. Ngài dùng pháp Tam thừa thành thực chúng sinh... cho đến khiến cho họ được Bát Niết bàn. Từ đó trở về sau, đức Phật Vô Biên Quang dùng Vô dư Niết bàn mà vào Niết bàn.

Ngài Phú Lô Na thưa rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Những chúng sinh đã thành thực trước đó của Bồ tát này sẽ sinh ra ở đâu?

Đức Phật dạy rằng:

- Bồ tát này trước đã tác khởi nguyện chẳng tự nhiếp thọ như vậy: “Mười phương thế giới, ở mỗi một phương cội Phật nối nhau không gián đoạn nhiều như số vi trần. Các đức Phật có trong những cội Phật đó khiến cho ta được thấy. Nếu ta chẳng thấy những đức Phật đó thì chẳng thủ lấy Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Khi hành Bồ tát đạo trước đây của ta, khuyến phát chúng sinh thì trước tiên là phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, rồi thị hiện giáo hóa kiến lập sáu Ba la mật. Người đã thành thực thì ở khắp các cội Phật trong mười phương. Người đã được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì cũng khiến cho ta nhìn thấy. Do lực trang nghiêm Tam ma đề gia hộ như vậy nên mỗi một cội Phật nối tiếp không gián đoạn trong số những cội Phật nhiều như vi trần ở mười phương, ta có thể làm việc của bậc đại trượng phu như vậy. Và chúng sinh tạo tác ngũ nghịch

tội, chẳng thể trị cho đến chúng sinh đầy đủ pháp bất thiện trong những cõi Phật đó, sau khi mạng chung ở đó, thừa nguyện lực của ta đều vãng sinh đến nước của ta. Ta làm Bồ tát, khiến cho chúng sinh này gieo trồng các căn lành, đặt họ vào đất “bất thoái”, nhiên hậu thân ta sẽ thủ lấy Chánh Giác”. Bồ tát Diệu Tuệ có nguyện lớn như thế!

Lúc bấy giờ, các vị Bồ tát cùng đến của các cõi Phật trong mười phương đồng nói lên rằng:

- Chúng ta hôm nay từ khắp nơi vân tập đến cõi Phật này, được thấy Đại sư có tướng như vậy và thấy những vị Bồ tát đầy đủ đại bi đại tập hội và được nghe điều xưa kia chưa nghe: Pháp thức “Kim Cương Pháp Đăng Nhân Duyên Pháp Tâm Năng Kiến Lập Tội Toái Đà La Ni Ấn Cú Sai Biệt Môn Ký của các đức Phật quá khứ, vị lai và hiện tại ủng hộ khiến ta được nghe.

---o0o---

### ***PHẨM THỨ TÁM: THỌ KÝ***

Lúc bấy giờ, đức A Súc Như Lai bảo khắp tất cả đại chúng bằng lời như vậy:

- Ta khuyên thiện nam tử các ông, Phạm thiên, Đế Thích, Tứ thiên vương trời, rồng, Dạ xoa, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, người, chẳng phải người.v.v... những người có niềm tin thanh tịnh đối với Phật Giáo tập hội về đây, được thấy tất cả các đức Phật Thế Tôn và các vị Đại Bồ tát, Đế Thích, Phạm vương, Thiên vương, người, chẳng phải người.v.v... khắp nơi vân tập lại. Tướng lớn như vậy rất là khó được, các ông hôm nay thấy tập hội ở chỗ này đều ứng với tự nguyện của từng người ở trước đức Như Lai. Các ông nay ở cõi Phật này, nếu đời hiện tại và đời vị lai nhất định có thể hộ trì diệu pháp như vậy, khiến cho giống Tam Bảo thường được xí thạnh.

Bấy giờ, có ma tên là Tứ Hoa dùng khí cụ báu đựng đủ thứ hoa quả và mạch nha (đồ ăn làm từ mầm mọng lúa), tự biến thân hình mình làm hình dáng nữ nhân với đầy đủ vi diệu, đoan chánh đệ nhất, sắc tướng viên mãn, không ai sánh bằng. Ma đó dùng y phục đệ nhất nghiêm sức thân mình, mang đồ báu đựng hoa dâng lên cúng dường đức Phật và nói lên như vậy:

- Xin các đức Phật Thế Tôn một lòng nghĩ đến con! Nếu các đức Phật có trong thế giới này và thế giới khác đến tập hội về đây thì như vậy, thưa các đức Phật Thế Tôn. Con hôm nay đem tất cả hoa trái và mạch nha đựng đầy trong bảo khí hiến dâng lên đức Phật. Nguyện xin chư Phật từ bi đều nhiếp thọ hết! Cho con thành tựu viên mãn nguyện Bồ đề. Như con đến hết kiếp Hiền này, ở trong tất cả cõi Phật dùng hình tướng nữ nhân ban cho chúng sinh đồ ăn, thức uống, hoa trái... cho đến thành thực chúng sinh. Do phước báo này khiến con viên mãn cụ túc sáu Ba la mật, được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác và chúng sinh đã hóa độ của con đều cung cấp, không có sự thiếu thốn.

Lúc bấy giờ, tất cả các đức Phật đồng nói lên rằng:

- Hay thay! Hay thay! Này thiện nam tử! Ông có thể dùng tâm thanh tịnh kiến lập đại thí và cúng dường tất cả các đức Phật Thế Tôn. Ta nay đã thọ sự bố thí của ông khiến cho ông được như sở cầu, được như điều ông cầu làm... cho đến khiến cho ông viên mãn ý nguyện cầu xin lúc bấy giờ, công đức thành tựu, thần thông thành tựu.

Ma Túc Hoa lại nói lên rằng:

- Như có thành, ấp, thôn, xóm mà có người có thể thọ trì, khai thị Kinh điển này, có người chép thành Kinh quyển và cúng dường thì con sẽ ở quốc ấp, tụ lạc đó cho đến chỗ biên cương có người ở làm cho tòng lâm, hoa quả, ngũ cốc đâm hoa kết trái đều thành tựu. Chúng sinh có trong tất cả những chỗ đó, thậm chí loài cầm thú ăn hoa quả thì con đều khiến cho sung túc. Thưa đức Thế Tôn! Nếu có một người ở bất cứ đâu ung ăn trái, nhưng chẳng được ăn mà mạng chung thì hôm nay con tức là đã lừa dối tất cả các đức Phật ba đời và những Thánh chúng trong đại hội này và cũng chớ cho con được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chỉ trừ nghiệp hết và mạng hết. Những thứ hoa quả mỹ vị sở hữu đều khiến cho chúng sinh khắp nơi được thọ dụng. Do cái nhân này nên khiến cho con đầy đủ Đàn Ba la mật. Nếu những chúng sanh ăn quả trái thì những chúng sanh này sẽ khởi bi tâm lợi ích lẫn nhau. Do cái nhân này nên khiến cho con đầy đủ Thi (trì giới) Ba la mật. Nếu các chúng sinh thọ dụng hoa trái thì những chúng sinh khởi tâm nhu nhuyễn. Do cái nhân này nên khiến cho con đầy đủ Sằn đề (nhẫn nhục) Ba la mật. Nếu các chúng sinh thọ dụng hoa quả thì sẽ khiến cho lòng tinh tấn kiên cố. Do cái nhân này nên khiến cho con đầy đủ Tỳ Lê Gia (tinh tấn) Ba la mật. Nếu chúng sinh thọ hoa quả của con thì pháp tâm tâm số khởi lên vô thường tướng. Do cái nhân này nên khiến cho con đầy đủ Thiền Ba la

mật. Nếu chúng sinh, thậm chí loài cầm thú, ăn hoa quả thì đều khiến cho chúng ưa pháp, được trụ tính không. Do cái nhân này nên khiến cho con đầy đủ Bát nhã Ba la mật. Lại nữa, tùy theo chỗ có hành pháp môn này, những chúng sinh ở đó sở hữu đủ thứ lúa nước, lúa mì, đậu, hoa trái đủ loại... do đó nên lòng con rất cần lao vì những chúng sinh đó thu hoạch nhiều hạt giống, cũng khiến cho kho chứa lúa tràn đầy. Nếu chúng sinh đó, cho đến loài cầm thú ăn hoa quả thì do cái nhân này khiến cho con đầy đủ Bát nhã Ba la mật. Nếu mỗi một địa phương lưu thông, khai thị pháp môn này, tùy theo chỗ đó có mía, quả bồ đào, quả thạch lựu.v.v... thì tất cả nước cốt, hương vị, không thứ nào chẳng thơm ngon hơn bội phần so với thứ thường và những bình vò, hủ, đồ đựng (chứa) của chúng sinh đều khiến cho tràn đầy. Nếu có chúng sinh thọ dụng thì đều được thêm lớn trí tuệ và sắc lực. Do cái nhân này nên khiến cho con đầy đủ Bát nhã Ba la mật. Thừa đức Thế Tôn! Con được đầy đủ nhân duyên thanh tịnh của sáu Ba la mật như vậy khiến cho con được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, tất cả các đức Phật và tất cả chúng Đại Bồ tát sẽ tùy hỷ. Con có thể tạo tác hành tướng của Bồ tát như vậy.

Tất cả các đức Phật trong đại chúng đều mặc nhiên hứa khả. Lúc bấy giờ, có đức Phật hiệu là Trí Tinh nói lên như vậy:

- Nay thiện nam tử! Ông sẽ mời tất cả chúng sinh làm đại thí chủ. Ông dùng tướng như vậy, sức như vậy, tinh tấn dũng mãnh như vậy, nhọc nhằn chẳng nghỉ như vậy, này thiện nam tử! Ông có thể tạo tác tướng, lực, tinh tấn như vậy thì tức là việc làm của bậc Bồ tát trượng phu.

Ma Túc Hoa, ở trước đức Phật Trí Tinh, nghe lời an ủi như vậy rồi, liền bạch đức Phật rằng:

- Nguyện xin đức Thế Tôn một lòng hộ niệm cho nghiệp thiện của con thành tựu đủ đầy. Ở tại khắp nơi nơi, nếu chỗ pháp môn này chẳng lưu hành thì con cùng quyến thuộc chẳng vào cảnh giới ấy. Nếu chỗ pháp môn này lưu hành thì con cùng quyến thuộc luôn luôn trụ ở chỗ đó và làm cho ngũ cốc, thảo dược, hoa quả... của cõi đất ấy bội phần nhiều thêm, sắc hương mỹ vị đều đầy đủ, chúng sinh thọ dụng lúc nào cũng no đủ, kho đựng, hầm trữ đều chứa đầy. Thậm chí đồ ăn của loài súc sinh cũng khiến cho phong phú. Do thiện căn này khiến cho con đầy đủ Bát nhã Ba la mật. Thừa đức Thế Tôn! Con ở cõi Phật này cho hết một ngàn kiếp để khiến cho tướng như vậy, lực như vậy, thọ ăn uống như vậy của các chúng sinh sẽ trở nên sung túc. Thừa đức Thế Tôn! Ở mỗi một đất nước của thế giới ngũ trược nhiều như cát sông Hằng vô lượng vô số như vậy, con thề sẽ ở trong một ngàn kiếp để



làm Phật sự lớn, nhiên hậu thân con sẽ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Thừa đức Thế Tôn! Nay con dùng câu thần chú này nguyện tự hô lên nhiếp lấy.

Ma Túc Hoa liền nói chú rằng:

- Đa địa dã tha già nhĩ kha (1) Già nhĩ kha già nhĩ kha (2) Tỳ tỳ lý đa ha sa đế (3) Bà ha bà ha bà ha (4) Ta ma la a ta ma kiếm (5) Ta la tri (6) Tỳ bà bà ta tỳ (7) Ta la ta huyện đà ly (8) Ta la ma hiễn đà ly (9) Ta la bà xà luyện đa ly (10) Lôg hăng bả dạ ta ma kiếm (11) Hủ hủ hủ hủ hủ hủ (12) A tăng già xã tỳ (13) Sĩ kha sĩ kha sĩ kha (14) Bà do bà nghĩa (15) Ưu ba na dã (16) Lôg hăng bả dạ (17) Ty xà pha la bồ sở báo sở đề (18) Đà na đà nê di na (19) Chiên đà la si di (20) Xã vãn bà ha nê (21) Ta ma la (dẫn) ta ma kiếm (22) Tam miệu ba la đề bát na bà viêm (23) Ta xi ca lý dã ma di (24) Ma nhị ma nhị ma mẫn xà bà la (25) Ta bà ha (26).

Ma Túc Hoa nói chú đó rồi, tự bạch đức Phật rằng:

- Thừa đức Thế Tôn! Chỗ sở tại, có người có thể khai thị pháp môn Kinh này và câu Đà la ni này thì con đến chỗ đó vì muốn tự thành thực, vì hạnh Bồ đề đầy đủ.

Lúc bấy giờ, tất cả các đức Phật đồng chung khen rằng:

- Hay thay! Hay thay!

Tại đại hội, đại chúng Đại Bồ tát và tất cả Phạm vương, Đế thích, Thiên vương, Hộ Thế Tứ thiên vương, trời, rồng, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Cưu bàn trà, Tỳ xá già, người, chẳng phải người.v.v... từ trong tất cả các cõi Phật đến đây đều chung đồng thanh xưng lên rằng:

- Hay thay! Hay thay! Thừa thiện nam tử! Ông có thể dùng hình tướng nữ này tu hành sáu Ba la mật thành thực chúng sinh! Bằng sức lực phước đức tinh tấn nhọc nhằn của chúng tôi, chúng tôi xin nguyện khiến việc làm Phật sự của ông sẽ được thành tựu!

Đức Thích Ca Như Lai nói lên như vậy:

- Có ai thương xót thiện nam tử này thì có thể tá trợ!

## KINH BẢO TÍNH ĐÀ LA NI

- Quyển thứ bảy - hết.

--- oOo ---

### QUYỂN THỨ TÁM

#### *PHẨM THỌ KÝ (Tiếp theo)*

Lúc bấy giờ quyển thuộc của ma Tức Hoa đồng thanh xướng rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Quyển thuộc chúng con tùy thuận tá trợ! Nếu ông thiện nam tử khi được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì sẽ cùng chúng con thọ ký Bồ đề.

Ma Tức Hoa nói rằng:

- Đúng vậy! Nay các thiện nam tử!

Quyển thuộc của ma nói rằng:

- Có chúng sinh hạ chủng (dòng giống thấp hèn) ở dưới đất thâm lượm những quả trái mà thọ dụng thì do thiện căn này sẽ khiến cho chúng tôi được an lạc lớn, được lợi ích lớn.

Ma Tức Hoa lại bạch đức Thích Ca Như Lai rằng:

- Chính con hộ trì giáo pháp của đức Thế Tôn! Chính con làm rõ ràng chánh pháp của đức Thế Tôn! Con ở trong này việc làm đầu tiên là tiêu diệt đói kém. Nguyện xin đức Thế Tôn cho con thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Ma Tức Hoa, nắm vốc gieo xuống đất, đầu mặt lễ bái dưới chân đức Thích Ca Như Lai, rồi lui về ngồi một bên. Bấy giờ, đức Thế Tôn liền vì Tức Hoa mà nói kệ rằng:

Ông dũng mãnh làm con Thiện Thệ  
Vô cầu thanh tịnh mặt hoa sen  
Nay có thể phát nguyện bền chắc  
Sẽ được Bồ đề lớn tột cùng:  
“Những chúng sinh này lửa đói bức

Ta hay cứu hộ, làm chí thân  
Giải thoát cho tất cả sinh chúng  
Sẽ làm Phật, khởi đại bi tâm.  
Dùng sức Không, Vô tướng, Vô nguyện  
Giải thoát chúng sinh khổ sáu đường  
Luôn dùng pháp hư không thanh tịnh  
Khiến cho chúng sinh được sạch trong (vô cấu)”  
Ở cõi Phật này chẳng lâu nữa  
Hiệu Thắng Tuệ, giác pháp chứng thành  
Ở đời vị lai được làm Phật  
Hàng thắng oán thiện trí dũng cường.

Ma Túc Hoa nghe bài kệ đó rồi liền phát sinh niềm hoan hỷ thanh tịnh đệ nhất, dùng hoa trời tung lên trên đức Phật. Bảy giờ, lại có vị Đại Bồ tát tên là Thành Tụ Trí đứng dậy, hướng về các đức Thế Tôn đến từ mười phương kia, trước dùng âm thanh giác ngộ, nói lên như vậy:

- Nguyện xin đức Thế Tôn một lòng nghĩ đến con! Sở dĩ vì sao? Vì nhớ lại, con thuở xưa, lúc mới vào kiếp Hiền, đã từng ở chỗ đức Phật Câu Lưu Tôn, phát đại thệ nguyện, khắp muốn thành tựu tất cả chúng sinh nên thị hiện thọ hình tướng nữ, vì muốn khiến cho bốn trăm linh bốn bệnh của chúng sinh được tiêu diệt. Con lại lấy tinh vị của đại địa lan trải vào đủ thứ rễ của những loài thảo mộc, hòa hợp bốn trăm linh bốn vị. Rồi tùy theo công hiệu của thuốc có thể khiến cho chúng sinh thọ dụng thì bệnh đều tiêu diệt. Con thị hiện cách dùng bốn trăm linh bốn thứ thuốc rễ, thị hiện cách dùng bốn trăm linh bốn thứ thuốc quả (trái), thị hiện bốn trăm linh bốn thứ thuốc chung nấu, thị hiện bốn trăm linh bốn thứ thuốc dầu chung cất, thị hiện cách dùng bốn trăm linh bốn thứ tả dược (?), thị hiện dùng những thuốc trị a già đà (?)... cho đến thị hiện dùng thuốc thang, thuốc tán, thuốc hoàn.v.v... Mọi thứ thuốc tổng trị các phần thân thể trong ngoài thông thường có một ngàn bốn trăm chủng loại, con vì thành thực các chúng sinh, vì muốn tiêu diệt các bệnh khổ, cũng vì lợi ích các chúng sinh nên con đều thị hiện hết mọi thứ thuốc như vậy. Thừa đức Thế Tôn! Con vì đức Phật Câu Lưu Tôn và chúng hội của ngài, thường làm đủ thứ việc chạy vạy, sai bảo, cung cấp, hầu hạ. Bản tâm con hy vọng được thọ ký biệt. Lúc đó, đức Phật Câu Lưu Tôn liền bảo con rằng: “Này thiện nam tử! Đời vị lai lúc con người sống lâu một trăm tuổi, bảy giờ, có đức Phật xuất hiện ở đời hiệu là Thích Ca Mâu Ni Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà. Đức Thích Ca Như Lai do bốn nguyện nên tập hợp lớn các đức Phật và chúng Bồ tát, ông sẽ ở đó được thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác”. Từ đó về sau, đức Như Lai Câu Na Hàm

cũng nói như vậy, đức Như Lai Ca Diếp cũng nói như vậy. Con từ xưa đến nay, phát nguyện này lâu lắm rồi, cho đến hằng hà sa số đại kiếp con ở cõi Phật này làm trời đại đực vì chúng sinh trừ tất cả bệnh. Vào thời gian lâu dài đó, con dùng đại địa thấm nồng tinh vị lan trải đủ thứ những rễ, cành, hoa, lá, quả, trái thuốc, khiến cho các chúng sinh khắp nơi được thọ dụng và diệt trừ những bệnh khổ trong, ngoài. Chúng sinh sở hữu, nếu khi thọ dụng hòa hợp chơn chánh thì khiến cho họ khởi lên vô thường, khổ, không, vô ngã, tâm phân biệt và chuyển tâm số pháp (?) Do thiện căn này khiến cho con đầy đủ Bát nhã Ba la mật. Con ở cõi Phật này làm việc của bậc đại trượng phu như vậy. Đúng vậy! Đúng vậy! Con đã dùng hình tướng nữ nhân trong các thế giới nhiều như cát sông Hằng ở khắp mười phương. Và vô số kiếp ở mỗi một thế giới nhiều như cát sông Hằng, con đã dùng tướng như vậy, lực như vậy, tinh tấn dũng mãnh như vậy, nhọc nhằn như vậy... cho đến cung cấp, hầu hạ... Đúng vậy! Đúng vậy! Chúng sinh bịnh khổ làm cho thành thực hết nhiên hậu thân con sẽ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Và hôm nay con lại ở trước đức Phật tăng tiến bản nguyện, cùng với vị Túc Hoa này tạo tác đại công đức, kiên cố lòng mình, thường vì nhau tá trợ không có nhọc nhằn. Hai người chúng con chung làm hình tướng nữ, đồng một sắc mao, vì muốn thành thực những chúng sinh... cho đến thành thực các nữ nhân thêm bội phần. Hôm nay hai người chúng con lấy tinh khí của đất hòa hợp vào đồ ăn thức uống khiến cho những hương vị đều đầy đủ. Chúng sinh già bệnh ăn vị này thì tất cả bệnh hoạn đều được tiêu diệt. Do cái nhân thù thắng này khiến cho con đầy đủ Bát nhã Ba la mật. Nếu con được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thì nguyện xin đức Phật Thế Tôn nhiếp thọ chúng con, vì chúng con khen “hay thay!”. Nếu đức Phật Thế Tôn đồng cho chúng con lời ký Bồ đề thì nguyện xin vì chúng con khen ngợi “thiện tai!”

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn khen ngợi Bồ tát Thành Tựu Trí rằng:

- Hay thay! Hay thay! Đây thiện nam tử! Ông có thể làm trượng phu đại lợi ích như vậy!

Đức Thế Tôn liền vì Bồ tát Thành Tựu Trí mà nói kệ rằng:

Vì bệnh thế gian, ông làm thuốc  
Hay giữ các căn được lạc an  
Cõi hoa sen thanh tịnh tối thượng  
Tỳ Lô Giá Na được Phật danh.

Đại Bồ tát Trì Địa cũng phát nguyện đó, dùng hình tượng nữ nhân hóa độ chúng sinh, như đất giữ gìn vật, nghĩ mong được thọ ký. Đức Thích Ca Như Lai vì ông nói kệ rằng:

Ông như đại địa giữ tất cả  
Niềm nghĩ mong nay sẽ chóng thành  
Cõi tên Thắng Nhiếp Công Đức Mãn  
Trí Tự Tại là Phật hiệu danh.

Bồ tát Thượng Trí nguyện thọ hình tượng nữ hóa độ tất cả chúng sinh, tác khởi nghĩ mong được thọ ký như vậy. Đức Thích Ca Như Lai vì ông nói kệ rằng:

Trí ông sung túc các chúng sinh  
Nhiếp lấy bằng phương tiện hoa quả  
Cõi Thượng Thanh Tịnh chưa từng có  
Được Phật hiệu là Thượng Thắng Nhân.

Bồ tát Thị Hiên Khôi hóa làm hình tượng nữ nhân dùng việc thọ dụng lửa thành thực chúng sinh, nguyện xin được thọ ký. Đức Thích Ca Như Lai vì ông nói kệ rằng:

Bày vô thường tướng cho thế gian  
Thành thực Bồ đề cho sinh chúng  
Cõi tên Sinh Trần rất cát tường  
Ở đó làm Phật hiệu Đăng Hỏa.

Bồ tát Động Chúng Sinh Ly Trần nguyện làm hình tượng nữ vì thành thực chúng sinh nên thọ dụng việc gió, nghĩ mong thọ ký. Đức Thích Ca Như Lai vì ông nói kệ rằng:

Lay động chúng sinh khiến hoan hỷ  
Khiến cho phiền não diệt rốt cùng  
Cõi tên Thanh tịnh hiện bình đẳng  
Sẽ được làm Phật hiệu Nguyệt Quang.

Bồ tát Vô Chướng Ngại Đăng nguyện làm hình tượng nữ vì thành thực chúng sinh nên thọ dụng việc hư không, cũng mong thọ ký. Đức Thích Ca Như Lai vì ông nói kệ rằng:

Người được trí Vô Y thanh tịnh

Hay nói đạo Chánh giác không trên (vô thượng)  
Cõi tên Điều Chướng không nhiễm trước  
Phật hiệu Thượng Trí sẽ được thành.

Bồ tát Diệu Hương Thuyết nguyện làm hình tướng nữ vì thành thực chúng sinh nên thọ dụng việc hoa, vì Bồ đề nên hy vọng thọ ký. Đức Thích Ca Như Lai vì ông nói kệ rằng:

Hiện làm hương hoa khắp cúng dường  
Khai thị đạo Vô thượng chư Phật  
Cõi Liên Hoa Tạng, đất sạch trong  
Phổ Hương Như Lai là Phật hiệu.

Bồ tát Cà Sa Sắc nguyện làm hình tướng nữ, vì thành thực chúng sinh nên thọ dụng đủ thứ nhiễm sắc, nguyện được thọ ký. Đức Thích Ca Như Lai vì ông nói kệ rằng:

Dùng áo cà sa lợi chúng sinh  
Tương ứng cúng dường Tam Bảo chủng  
Trong cõi Thanh Quang tôi vô thượng  
Sẽ được làm Phật hiệu Bảo Quang.

Lúc bấy giờ, vô lượng những trời hạt giống, trời rừng, trời quả cho đến sáu mươi bảy câu chỉ nadotha trăm ngàn Đại Bồ tát vì muốn thành thực các chúng sinh, thêm vì độ thoát các nữ nhân, nên hóa làm hình tướng nữ nhân, phát nguyện đồng được thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Đức Thích Ca Như Lai đều nói cho mỗi người một bài kệ, họ đều được ký biệt. Vì sao vậy? Vì chuyển nam làm nữ, việc ấy thì dễ, còn chuyển nữ làm nam, việc ấy thì khó. Lúc đó trăm ngàn câu chỉ những đại long vương và những tiểu long đồng phát lên nguyện đó, nguyện xin hy vọng được thọ ký. Đức Thích Ca Như Lai đều nói một bài kệ thọ ký Bồ đề. Lại có sáu vạn bốn ngàn tần bà và tám mươi câu chỉ a tu la, bảy mươi a súc tỳ câu chỉ na do tha trăm ngàn chư thiên và các thiên nữ, chín mươi chín tần bà câu chỉ trăm ngàn những ma và quyến thuộc của ma... cho đến người và chẳng phải người nhiều như cát sông Hằng và Sát lợi, Bà la môn, Tỳ xá, thủ đà, nam tử, nữ nhân, đồng nam, đồng nữ... cũng đều đồng tâm hy vọng thọ ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Những loài như vậy, mỗi một đều được một bài kệ thọ ký. Quá số lượng trời, rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Bệ lê đà, Tỳ xá già người, chẳng phải người.v.v... người chưa phát tâm thì hôm nay ở trước đức Phật đồng phát tâm Vô Thượng

Chánh Đẳng Chánh Giác. Quá số lượng chúng sinh trụ ở A tỳ bát trí địa, quá số lượng chúng sinh được đủ thứ tam muội nhân Đà la ni của Bồ tát, quá số lượng chúng sinh lậu tận ly dục được quả A la hán, cũng quá số lượng chúng sinh, lòng hồi hướng Thanh văn, Bích Chi Phật, trụ ở Phật A tỳ bát trí địa. Như vậy.v.v... tất cả đồng thanh mà nói lên rằng:

- Chúng con nương theo lời dạy của tất cả chư Phật nên thọ pháp môn này. Nếu có người thọ trì đọc tụng, ghi chép thành sách pháp môn này thì con và quyến thuộc sẽ chung nhau theo đúng như pháp mà cung cấp cúng dường.

---o0o---

### ***PHẨM THỨ CHÍN: TỪ MÃN***

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai lại nói rằng:

- Tất cả chư Phật nếu thương xót chúng sinh cõi Phật này đến thăm hỏi nhau thì phải nhất tâm nghĩ đến thiện nam tử Túc Hoa này.v.v... Muốn khiến cho chúng sinh được y phục, ẩm thực và các vật làm thuốc, tùy tâm thọ dụng khiến cho được sung túc mà lại dùng hình tướng nữ nhân, ở trong đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác để thành thực chúng sinh thì tất cả chư Phật nên phải gia hộ ông Túc Hoa đó.v.v... khiến cho nguyện được thỏa mãn. Đúng như sở nguyện của thiện nam tử đó, đúng như sở dục ông ấy, đúng như việc làm ông ấy, tùy theo đủ thứ sự cần dùng của những vị đó như y phục, ẩm thực cùng các dược vật... mà biến hóa bày ra khiến cho đủ đầy để cho sự nhu cầu cung cấp của chúng sinh được tùy ý thọ dụng. Tức là khi phát tâm thì những việc như vậy đều được thành tựu, thiện nam tử đó có thể làm việc sở tác của bậc trượng phu kiến lập như vậy.

Các đức Phật Thế Tôn nương theo Đại Bi công đức, Định Tuệ trang nghiêm nhớ nghĩ chúng sinh mà nói lên rằng:

- Chúng ta đem câu thần chú này cho các ông, sở nguyện tùy ý đều khiến cho đầy đủ, chỗ nương của tất cả thiện căn, điều mà tất cả các đức Phật Thế Tôn ba đời cùng chung thọ trì.

Chư Phật liền nói chú rằng:

Sĩ địa dã tha thọ đề bà bà (1) Địa lý đề bà bà (2) Mâu ni bà bà (3) Ta đề dã bà bà (4) Phủ nhĩ lãng ca la bà bà địa dã na (5) La ta ma ha ca lữ nã bà bà

(6) Ma ha bà la sĩ bà bà (7) A mộ ha bà bà (8) Lậu đễ bà bà (9) Sĩ đễ bà bà (10) Ta lý vãn bà bà (11) Kha già bà bà (12) Bà dụ bà bà (13) Phật sĩ bà bà (14) A địa sở tra na bà bà (15) A ma bà bà (16) A ha na bà bà (17) Sĩ tha đa bà bà (18) Bộ sĩ cú trí bà bà (19) Niết ty lý đễ bà bà (20) Đễ lý cư xa kha bà bà (21) Đễ phác dạ na bà bà (22) Sĩ nghi đà kế ca bà bà (23) Đễ lý tỳ mộ khứ sở bà bà (24) Đễ lý thủ ca la bà bà (25) La sở tra la địa sở tra na bà bà (26) Bà bà bà bà bà bà (27) A na nhã bà ma sĩ (29) Tra tra tra tra tra tra tra sở tra tử địa (30) Tát bà cư xa la địa (31) Sở tra na đã (32) Ta bà ha (33).

Này thiện nam tử! Thân chú Nhất Thiết Pháp Bình Đẳng này có thể khiến cho tất cả người hy vọng đều được thỏa mãn. Các ông và quyến thuộc nên phải thọ trì để khiến việc thọ dụng tùy theo chúng sinh đều được thành thực, có thể khiến cho các ông đủ đầy hạnh Bồ đề.

Lúc bấy giờ, trời Tứ Hoa Thắng, trời Thánh Trí, trời Địa Trì.v.v... đứng đầu cùng với mười ngàn vị Bồ tát vì muốn khiến cho chúng sinh tùy theo sự thọ dụng được thành thực nên dùng hình tướng nữ nhân cần lao hóa độ, nhất thời đồng thanh nói lên rằng:

- Do lực của chú này mà các đức Phật Thế Tôn khiến cho sở nguyện của chúng con đều được đủ đầy. Như vậy thân chú đó có thể cùng chúng con tạo tác sự gia hộ lớn, có thể khiến cho chúng con được trí Vô thượng. Vậy nên chúng con sẽ cùng chung thọ trì Đà la ni này, muốn khiến cho tất cả chúng sinh đều thành thực, dùng đại cần lao cung cấp sự cần dùng. Hôm nay, ở trước tất cả các đức Như Lai chúng con nguyện cho tất cả chúng sinh đều được thành thực, trụ ở tự giải thoát. Nếu có trời cho đến người, ở chỗ đức Như Lai nói diệu pháp muốn phá hoại diệt tan mà nếu con chẳng dùng phương tiện ngăn chặn để cho diệu pháp trụ thế lâu dài thì chúng con đã lừa dối tất cả ba đời các đức Phật Thế Tôn, cũng chớ khiến cho chúng con được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nếu có thiện nam tử hoặc trời... cho đến hoặc người muốn nã loạn Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di mà nếu chúng con chẳng siêng tạo tác phương tiện ngăn chặn khiến cho sự nã loạn đó chẳng bị tiêu diệt thì chúng con đã lừa dối tất cả ba đời những đức Phật Thế Tôn, cũng khiến cho chúng con không được Bồ đề. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân cầu Vô thượng Bồ đề, có người sắp gặp nước, lửa, đồ độc hại, bệnh nóng, bệnh sốt rét.v.v... đã phát động hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày... những nỗi sợ như vậy, cho đến trời, rồng, dạ xoa, ca tra, phú đơn na, sát lợi, bàlamôn, tỳ xá, thủ đà, sư tử, chó.v.v... tật dịch, đói khát, đủ thứ ách nạn và các tai nạn nã hại khác. Người có những nỗi sợ hãi đó đem câu thân chú “Nhất Thiết Chư Phật Sở Trì Nhất Thiết Hy Cầu Mãn Túc



Đà la ni” này tụng niệm thì đều được giải thoát, chỉ trừ nghiệp chướng quyết định của đời trước. Nếu chúng con chẳng trừ được những chướng đó tức là lừa dối tất cả ba đời các đức Phật Thế Tôn, cũng chớ cho con được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Tất cả những đức Phật Thế Tôn đồng đến cõi Phật này tập hội kia đều xưng lên rằng:

- Hay thay! Hay thay! Nay thiện nam tử! Sở nguyện của các ông rất là thắng diệu mới có thể làm việc sở tác của bậc đại trượng phu như vậy.

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai liền vì Ma vương mà nói kệ rằng:

Phải khởi niềm tin với chư Phật  
Nên sinh lòng tối thượng vui mừng  
Vì Bồ đề nên sinh khánh hạnh (may mắn)  
Ý lợi người nên phải phát nhanh.  
Cõi ma của ông không thân hữu  
Cũng không sở dục, người vừa lòng  
Ông do vô lực mất ma nghiệp  
Mâu Ni của ta sao so bằng.  
Đến đây, ác ma lại nói kệ rằng:  
Tin Bồ đề ta không một niệm  
Lòng cũng chẳng khởi tưởng vui mừng  
Nói ông Mâu Ni và lạng lẽ  
Ta cũng tự có những bạn thân.  
Do bạn thân đó ta có lực  
Ta nay trụ ở cảnh giới mình  
Ta có sức uy đức tối thượng  
Hết cuộc đời ông, ta chẳng từng (theo).

---o0o---

### ***PHẨM THỨ MƯỜI: ỦNG HỘ***

Bấy giờ, trong hội có đức Phật Thế Tôn hiệu là Mạn Đà La Hương bạch với đức Thích Ca Như Lai rằng:

- Những đức Phật quá khứ kia từ trong đủ thứ đất nước khi đến đại tập hội ở cõi Phật ngũ trược đều chung ủng hộ pháp môn này cũng khiến cho vô lượng câu chỉ ma chúng tự nhiên lui tan. Chư Phật dùng từ bi nhãn nhìn các

chúng sinh, người có ác kiến đều khiến cho giải thoát. Đuốc trí rực sáng an trí chúng sinh ở đạo Cát Tường. Khi chư Phật nói pháp môn “Kim Cương Pháp Đăng Duyên Pháp Tâm Kiến Lập Tòai Toái Đà La Ni Ấn Chương Cú Sai Biệt Môn Ký” là vì khiến cho ác đảng đều lui tan, kiến lập pháp tràng. Đúng vậy! Đúng vậy! Chúng ta mười phương chư Phật, hôm nay trụ thế cũng vì nuôi dưỡng thương xót các chúng sinh, cũng ở cõi Phật ngũ trược bản ác đồng làm cuộc đại tập hội ủng hộ đúng

pháp môn vi diệu này... cho đến kiến lập pháp tràng Vô thượng. Sau ngày diệt độ của đức Phật Thích Ca thì ai có thể ở cõi này sẽ làm người đệ nhất hộ trì diệu pháp? Ai sẽ khiến cho chính pháp rực sáng lưu bố? Ai sẽ khiến cho chúng sinh khắp đều thành thực? Vào số đại tập này, chúng ta đem pháp môn này phú chúc vào tay ai?

Đức Thích Ca Như Lai bạch với đức Mạn Đà La Hương Như Lai rằng:

- Đã có những người trụ lâu ở cõi Phật này, những Bồ tát được nhân và Đế thích, Phạm vương, Hộ Thế thiên vương, vua trời, rồng, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Khẩn na la, Ma hầu la già.v.v... siêng năng ủng hộ thêm pháp môn vi diệu này. Và chúng sinh trụ lâu trong bốn thiên hạ của thế giới này đối với pháp môn này sinh niềm tin thanh tịnh thì Đế thích, Phạm vương, Hộ Thế thiên vương... cho đến vua Ma hầu la già.v.v... đem pháp môn Đà la ni Ấn Thanh tịnh này phú chúc vào tay của họ.

Lúc đó, đức Mạn Đà La Hương Như Lai dùng âm thanh vô chướng ngại viên mãn vang khắp cõi Phật này mà nói lên như vậy:

- Nay các thiện nam tử! Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Những người đến cõi Phật này hiện hữu, những đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà khó được gặp lúc hưng thế. Và việc tất cả các đức Phật Thế Tôn, ở trong khoảng khắc một sát na, tập họp ở một cõi Phật cũng rất là khó. Như tất cả những đức Phật Thế Tôn này thương xót các ông nên đến tập họp ở đây, nhiếp thọ tất cả các chúng sinh, hộ trì đại pháp môn của chư Phật, đặt để đạo Vô thượng. Tất cả số chư Phật vào ba đời, ngày hôm nay hộ trì tất cả địa giới, tất cả thủy giới, tất cả hỏa giới, tất cả phong giới, tất cả không giới khiến cho diệu pháp này trụ thế lâu dài, khiến cho giống Tam Bảo chẳng đoạn tuyệt, thành thực tất cả các chúng sinh, cho đến qua khỏi bờ sinh tử kia.

Lúc bấy giờ, tất cả các đức Phật Thế Tôn và các vị Đại Bồ tát trụ lâu ở các cõi Phật, Đế thích, Phạm vương, Hộ Thế thiên vương, vua trời, rồng, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già.v.v... và trong

các tinh khí (?) khác có chúng sinh đại tinh khí (?)... cho đến những người cư trú có trong thế giới của bốn thiên hạ, tất cả chúng nói lên như vậy:

- Nay thiện nam tử! Chúng ta đem chánh pháp được chư Phật hộ trì này một lần nữa phú chúc cho ông vì khiến cho chúng sinh đều thành thực. Các ông nên thường làm cho rực sáng như vậy, chẳng làm diệt hoại pháp, chẳng làm rơi mất pháp. Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân có tín tâm sẽ cùng chung thọ trì, ghi chép, đại tập pháp môn... cho đến Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di... tất cả những thiện nam tử đó.v.v... thọ trì, tụng niệm pháp môn này thì các ông luôn phải ủng hộ, cung cấp, đem pháp môn này theo đúng như pháp phú chúc cho họ. Nếu pháp sư ưa cầu pháp, ưa thiên định, ưa nghe pháp, ưa trì pháp thì các ông phải nên ủng hộ... cho đến cung cấp. Vì sao vậy? Vì các đức Như Lai A La Ha Tam Miệu Tam Phật Đà có trong quá khứ, tất cả những đức Như Lai đó cũng tập hợp ở trong cõi Phật ngũ trước bản ác cùng chung dùng diệu pháp phú chúc cho Đế Thích, Phạm vương, Hộ Thế thiên vương nên khiến cho diệu pháp này chẳng ẩn mất, hộ trì cho người truyền pháp vị lai... cho đến thành thực tất cả chúng sinh. Đúng vậy! Đúng vậy! Chư Phật mười phương có trong đời đương lai, ở trong đời ngũ trước, trong khoảng khắc một sát na, khắp đều vân tập, lợi ích cho chúng sinh, sẽ nói Đà la ni, sẽ ủng hộ diệu pháp, sẽ phú chúc cho Đế Thích, Phạm vương, Hộ Thế thiên vương.v.v..., sẽ cung cấp sự cần dùng... Chúng ta hôm nay cũng lại như vậy.

Các ông, những người trụ lâu ở cõi Phật này và Đế Thích, Phạm vương, Hộ Thế thiên vương, vua của trời, rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già.v.v... của bốn thiên hạ thêm bội phần phú chúc, đời đương lai thêm bội phần ủng hộ, thêm bội phần cung cấp. Các ông cũng nên phải nhớ nghĩ như vậy. Pháp như Kim cương chẳng thể hoại khiến cho rực sáng rộng khắp. Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân có lòng tin hộ trì pháp này và Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di thọ trì pháp này cho đến chỉ ghi chép, giữ gìn Kinh quyển, đặt yên ở trong nhà, có người hay nói pháp và người ưa nghe pháp, chúng sinh người siêng tu thiên định thọ trì pháp thì các ông đều phải ủng hộ họ, lòng lành cúng dường cung cấp cho họ. Vì sao vậy? Vì tất cả các đức Phật khắp nơi đều thọ trì pháp môn này. Tùy theo xứ sở, hoặc thôn, hoặc thành, hoặc trong nước, hoặc ngoài biên địa, hoặc bên trong cung vua, hoặc chốn a lan nhã... nếu lưu thông pháp môn này hoặc khai thị tuyên nói, hoặc trao cho người hoặc hay ôn tụng... cho đến chỉ ghi chép thành Kinh quyển đặt yên trong nhà. Những chúng sinh đó nhờ pháp lực này nên có thể khiến cho vị đất và tinh khí chúng sinh đều tăng trưởng. Các ông nhờ thấm nhuần ánh sáng tinh khí đó mà tinh tấn dũng kiện đều được tăng

trưởng, cũng khiến cho quyền thuộc và điền Trạch của họ tăng trưởng giàu thịnh, sẽ khiến cho vua người thường được ủng hộ, thế lực tự tại. Tinh khí đó cũng sẽ ủng hộ sự giáo hóa của vua. Bên trong vua dùng pháp vị đó thường khiến cho sung túc. Những vua người bên trong cõi Diêm Phù Đề sẽ sinh lòng lợi ích hòa hợp nhau, luôn luôn tin nghiệp báo, gieo trồng lòng thiện căn, lòng không san lạn, thường đối với tất cả chúng sinh tác khởi lòng lợi ích, thường đối với tất cả chúng sinh phát sinh lòng thương xót, thậm chí khiến cho vua người có thể sinh chánh kiến. Từng vị vua, từng vị vua ở đất nước của mình tự phát sinh hoan hỷ, có thể khiến cho người hành thiện đầy đủ sung mãn. Đất nước ấy giàu thanh an vui bội phần, tinh vị đất đai tự nhiên hơn gấp bội, hoa quả, vật làm thuốc không thứ nào chẳng ngon ngọt, lúa gạo, của báu cũng bội phần nhiều thêm, nơi tiếp xúc đáng ưa thích, tất cả nhân dân không bệnh khổ, tất cả oán địch phương khác đấu tranh, muỗi mòng, rắn độc, ác quỷ, la sát, ác cầm (loài chim dữ), ác thú, sài lang, sư tử, gió mưa chẳng phải lúc... những việc ác như vậy đều sẽ tiêu diệt. Ngày đêm giữ độ bình thường. Một tháng, nửa tháng, thời tiết, niên tuế đều vận hành đúng đắn. Những chúng sinh ở đất nước đó phần nhiều hành thập thiện, sau khi mạng chung ở đó đều sinh lên trời, trở lại cùng với các ông mà làm quyền thuộc. Rất nhiều công đức vô lượng như vậy đều do xưng dương pháp môn Đại pháp Đà la ni của tất cả chư Phật. Những chúng sinh đó đều qua khỏi bờ này sinh tử, được vào Vô dư tên là “Văn Tăng Trưởng Quả Báo Mãn Túc Sở Chúng Nữ Thân Hiện Sinh Hậu Thọ”. Do pháp lực nên những thân như vậy, tất cả đều hết.

## KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI

- Quyển thứ tám - hết.

--- oOo ---

### QUYỂN THỨ CHÍN

#### ***PHẨM THỨ MƯỜI: ỦNG HỘ (Tiếp theo)***

Chỉ chừa ra người làm ngũ nghịch, người bài báng chánh pháp, người hủy báng Hiền Thánh. Nghiệp ác và quả báo của nghiệp thân, miệng, ý đã làm, tất cả đều diệt. Nếu pháp môn này, thậm chí là Kinh quyển, hoặc chỉ là sách giữ gìn, đặt ở trong nhà thì dù những người đó có các nghiệp phiền não có thể làm chướng ngại lớn bằng núi Tu di cũng đều tiêu diệt hết. Tất cả căn lành đều được tăng trưởng, tất cả thiện phận đều đủ đầy, mọi hy vọng của ý

đều thành tựu, nghiệp thiện của thân miệng ý đều sẽ tăng trưởng, tất cả ác kiến đoạn diệt không còn, tất cả oán địch đều bị hàng phục, tất cả đạo tịch diệt vi tế đều sẽ được vào... tất cả đều do sức gia hộ của pháp môn Đại Tập Đà la ni của tất cả các đức Phật Thế Tôn đã chung hộ trì này.

Tùy theo địa phương sẽ lưu hành pháp môn Đà la ni này của nước sở hữu, có thể khiến cho địa phương đó dồi dào tinh vi lên bội phần, thành tựu quả ngon vị diệu sẽ được tăng trưởng, vị đắng cay đáng ghét sẽ được xa lìa, hoa quả, của cải, lúa gạo... đủ sắc loại thành tựu, hầm kho, đồ đựng, tích trữ đều đầy thêm, y phục, ẩm thực, thuốc thang.... đồ dùng thêm nhiều hơn bội phần. Tất cả đều do pháp lực.

Nếu có chúng sinh thọ dụng đồ ăn thức uống đó thì sẽ được không bệnh hoạn, nhan sắc thành tựu, khí lực cường kiện, nhớ nghĩ bền vững, ưa cầu thiện pháp, lìa xa các ác. Những chúng sinh đó nếu mạng chung rồi thì sẽ sinh ra trong chủng loại của các ông, quyến thuộc thêm lớn, thể lực đầy đủ, oán địch chẳng thể hoại. Do pháp lực nên sẽ được sự ủng hộ của tứ tánh (bốn giai cấp ở Ấn Độ), sẽ dùng pháp nghĩa chung nhau giải bày, răn bảo. Các ông nếu có thể làm như vậy thì tức là đã cúng dường tất cả ba đời các đức Phật Thế Tôn rồi.

Lúc bấy giờ, đức Như Lai Mạn Đà Hương liền y theo âm thanh trí tuệ của cảnh giới thanh tịnh chư Phật mà tùy loại cú nghĩa để dùng ngôn ngữ của tất cả các đức Phật Thế Tôn đầy khắp cõi này, bảo khắp tất cả các vị Đại Bồ tát và vua Đế Thích, vua trời Phạm, vua Ma hô la già... những người có cư trú cõi Phật này, lại gia thêm khuyên bảo những người đã cư trú trong cả bốn thiên hạ này rằng:

- Các ông phải nên trụ trì, khai thị pháp môn Đại Tập của chư Phật nói này! Ủng hộ chánh pháp vi diệu của Kinh này!

Lúc bấy giờ, chín vạn bảy ngàn câu chỉ những vị Đại Bồ tát được Nhẫn mà ngài Di Lặc đứng đầu và người cư trú ở cõi Phật này trong đại chúng, tất cả đồng thanh nói lên rằng:

- Chúng con hôm nay vâng theo lời dạy của chư Phật! Vì muốn cúng dường tất cả ba đời các đức Phật nên chúng con đối với pháp môn thắng diệu của tất cả các đức Phật cung kính, tôn trọng lễ bái như đối với chư Phật. Chúng con thương xót thành thực tất cả chúng sinh, cho đến an trí họ ở đạo Vô thượng.

Ở những tụ lạc, thành ấp, châu huyện, đất nước, vương cung, những chỗ tịch tĩnh... chúng con đem pháp môn này ban bố, hiển thị rộng rãi vì muốn thành thực các chúng sinh, khiến cho diệu pháp này được trụ thế lâu dài.

Lúc bấy giờ, tất cả các đức Phật Thế Tôn đến cõi Phật này đều nói lên rằng:

- Hay thay! Hay thay! Như vậy các ông làm được điều nên làm!

Khi đó, tất cả Đế Thích, Phạm vương, chúa Ma hô la già.v.v... cư trú ở cõi này cùng với sáu mươi bốn câu chi na do tha người đến từ nơi khác.v.v... và chúng sinh có đại uy đức trong Đại tinh vi (?) tất cả đồng thanh nói lên như vậy:

- Chúng con đối với pháp môn Đại tập vi diệu này đều phải thọ trì cho đến rộng vì mọi người khai thị, hiển thuyết để thành thực chúng sinh, để diệu pháp trụ thế lâu dài. Người ưa pháp, nghe pháp đều sẽ được ủng hộ.

Chúng con hôm nay vâng lời dạy của chư Phật, tùy theo chỗ pháp môn này lưu hành mà khiến cho tất cả sự đấu tranh trái nghịch, mưu kế tranh luận, đố kỵ thiếu hoang loạn, oán địch tha phương, gió mưa chẳng phải lúc, lạnh nóng chẳng phải lúc, vị đắng cay thô ráp, người ác, vật ác... đều sẽ tiêu diệt. Còn sự yên ổn, khoái lạc, giàu thịnh, hòa hợp... đều sẽ thành tựu. Chánh pháp vi diệu này sẽ khiến cho quốc vương chính pháp trụ lâu, thêm bội phần siêng năng, dũng mãnh ủng hộ, cung cấp và cả người siêng tu thiên định cũng sẽ được ủng hộ.

Các đức Phật Thế Tôn kia đồng thanh khen rằng:

- Hay thay! Hay thay! Này thiện nam tử! Các ông hôm nay nên làm như vậy! Siêng làm việc lợi ích cho mình và cho người tức là đã cúng dường cho tất cả ba đời các đức Phật rồi! Như các ông cần lao thành thực các chúng sinh, khiến cho diệu pháp này được trụ thế lâu dài thì các ông đều sẽ mau được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, Đế Thích, Phạm Vương, chúa trời... cho đến chúa Ma hô la gia và người tối thượng thủ (đứng đầu) trong số uy đức lớn trong tứ thiên hạ, tất cả đều đứng dậy, cung kính chấp tay bạch rằng:

- Chúng con cũng vâng theo lời dạy của tất cả các đức Phật Thế Tôn đều cùng chung làm quang hiển chánh pháp vi diệu này, ủng hộ trụ trì. Và đối với pháp môn “Đại Tập Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Đà La Ni Ấn” này chúng con sẽ theo đúng như pháp mà thọ trì.

Cho đến ở những tụ lạc, thành ấp, châu huyện, đất nước, vương cung, những nơi tịch tịnh, chúng con sẽ khai thị rộng rãi, ủng hộ cung cấp cho người trì diệu pháp. Nơi đó có pháp sư trụ tín chánh pháp và người nghe pháp như Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, thiện nam tử, thiện nữ nhân tín thọ pháp này, thậm chí chỉ ghi chép Kinh quyển đặt ở trong nhà, siêng tu thiền định thì chúng con đối với những người đó cũng ủng hộ cung cấp đủ thứ, cúng dường y phục, ẩm thực, lọng hoa, tràng phan, hương xoa, hương bột... cho đến tất cả y dược, đồ tư cấp, những sở hữu cần thiết đều khéo léo cung cấp. Nếu người có thể đối với pháp môn vi diệu này, lúc tụng lúc đọc, lúc khai thị diễn nói thì chúng con tự đi đến chỗ tòa ngồi của pháp sư đó, vì nghe pháp nên chúng con tưởng như là bậc đại sư. Đối với pháp sư này, chúng con cung kính, tôn trọng một lòng khen ngợi đem những bảo cái, tràng phan để cúng dường. Vì sao vậy? Vì chúng con đối với pháp môn Đà la ni được sự ủng hộ của tất cả chư Phật này, khi khai thị rộng rãi thì do pháp vi nên sẽ được tinh khí, đầy đủ lực, đầy đủ tinh tấn, đầy đủ chí, đầy đủ niệm, đầy đủ trí, đầy đủ bạn lành, đầy đủ quyền thuộc, đầy đủ quân chúng sở hữu... nên oán địch chẳng thể phá hoại. Vậy nên chúng con khiến cho những sự đấu tranh, mưu kế, tranh tụng, đói thiếu, bệnh tật, oán địch, phương khác, mưa gió phi thời, cực lạnh, cực nóng, nạn hạn hán, ác bệnh, ác mộng, ác tướng, thô ráp, không trơn nhẵn, đắng cay, ác vị, ác nhân, ác vật, những phần bất thiện... có trong tất cả đất nước đó đều sẽ tiêu diệt mà thêm bội phần yên ổn, giàu thịnh, vui sướng, không bệnh, hòa hợp.... đều sẽ thành tựu. Ở xứ sở đó, gió mưa lạnh nóng đều phải lúc, ngày đêm phân đúng vị trí, nửa tháng một tháng thời tiết, niên tuế đều khiến vận hành chính đáng, ánh sáng các tinh tú, thứ tự mặt trời, mặt trăng chẳng khiến cho mất điều độ, suối, vũng nước, sông đều khiến cho đủ đầy. Tùy theo trú xứ có chúng sinh nương ở mà bị trôi chìm trong nước lụt, chúng con đều ngăn dứt chẳng cho che mắt. Chúng con ở đất nước, thành ấp, tụ lạc đó làm lợi cho chúng sinh. Cành, lá, hoa quả, rễ, thân, những lúa gạo, dược vị ở đó đều sẽ dồi dào, sắc tướng tươi thắm, vị ngon thêm nhiều. Cửa cải, ngũ cốc, dược vị, y phục trang nghiêm, những đồ tư dụng.v.v... chúng con khiến cho các chúng sinh đều sẽ đầy đủ không cái gì giảm thiểu.

Những chúng sinh đó cầu thiện căn, lòng lìa các nghiệp ác, thắng phước đức gom tụ và thọ mạng của họ đều khiến cho thành tựu. Có đất nước, tụ lạc đem

pháp môn Đà la ni được sự ủng hộ của tất cả các đức Phật này ra khai thị, thậm chí ghi chép Kinh quyền an trí ở trong nhà, hoặc đọc, hoặc tụng, cung kính cúng dường. Ở chỗ đặt Kinh nếu có vua quán đánh sát lợi thì chúng con sẽ ủng hộ, cung cấp sự cần dùng, không gì thiếu thốn. Những việc không lợi ích con sẽ vì những người đó mà đoạn trừ. Việc có lợi ích con sẽ vì những người đó theo nhu cầu mà ban cho. Tất cả tai quái, kinh động chẳng tốt, ác kiến, ác tác (việc làm ác), nắm giữ hàm ác, ác nguyện, về với ác, gian trá, chê trách, huyễn hoặc, dua nịnh, nói dối ganh ghét, sân giận, các việc xan lạn.v.v... con đều sẽ tiêu diệt. Chánh kiến, chánh đạo, niềm tin chất trực, điều phục, nhất tâm, tầm quý, những pháp như vậy.v.v... con đều sẽ thị hiện, răn bảo.

Phi hậu nội cung, tể tướng, phụ thân chủ tạng, thân tộc, hình phạt (?) quan tướng, tất cả tứ tánh (bốn gia cấp) nhân dân, nam nữ, đồng nam đồng nữ.v.v.. con cũng sẽ ủng hộ cung cấp... cho đến tầm quý thị hiện răn bảo, cho đến loài bốn chân của các địa phương sở tại cũng sẽ ủng hộ. Tùy theo, có đất nước đem pháp môn này tuyên bố, khai thị... cho đến ghi chép Kinh quyền và trú xứ của Kinh quyền, bằng sự siêng năng dũng mãnh lớn con đều sẽ ủng hộ những chúng sinh ở đó. Chính pháp vi diệu này theo mọi nơi mà quang hiển, chẳng khiến cho ảm mất... Chúng con sẽ khởi lên sức tinh tấn làm những việc như vậy!

Lúc đó tất cả các đức Phật Thế Tôn đều cùng chung khen ngợi các thiện trượng phu rằng:

- Hay thay! Hay thay! Này các thiện nam tử! Các ông làm những việc nên làm như vậy! Để cho chánh pháp này và giống Tam Bảo chẳng trở nên ảm mất nên các ông tạo tác cần lao. Này các ông! Đúng vậy! Đúng như việc làm của các ông tức là đã làm việc cúng dường tất cả ba đời các đức Phật rồi!

---o0o---

### ***PHẨM THỨ MƯỜI MỘT: HỘ CHÁNH PHÁP***

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn Thích Ca Như Lai bảo các đại chúng Đệ Thích, Phạm Vương, vua trời Tỳ Lô Lặc Xoa, Tỳ Lô Bát Xoa, Đề Đầu Lại Tra, Tỳ Sa môn.v.v... rằng:

- Này các thiện nam tử! Ta vì rất thương xót chúng sinh nên khi ở cõi Phật ngũ trước uest ác này nguyện được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác mà



chúng sinh trong đó rơi vào vùng tối vô minh, oán tặc phiền não gian xảo  
nã hại thì ta sẽ vì chúng sinh tiêu diệt phiền não, đẩy lùi các ma đảng, kiến  
lập pháp tràng, giải thoát các khổ của vô lượng chúng sinh, mưa xuống đại  
pháp vũ, đẩy lùi hàng câu chi ma. Nay các thiện nam tử! Vậy nên hôm nay  
ta đem diệu pháp này ân cần phó chúc trong tay các ông như quá số quá  
lượng các đức Phật Thế Tôn và các vị Đại Bồ tát... của mười phương vô  
lượng thế giới khắp đến tập hợp này dùng pháp môn “Kim Cương Pháp  
Đẳng Nhân Duyên Pháp Tâm Kiến Lập Nhất Thiết Pháp Tồi Toái Đà La Ni  
Ấn Cú Môn Ký” này ủng hộ chỗ cư trú của chúng sinh ở cõi Phật cùng  
những khí vị của đất thì những tội ác bị tiêu diệt, chúng sinh thành thực, tất  
cả nghiệp bất thiện hết không còn, giống như Tam Bảo trụ thế lâu dài... cho  
đến tất cả Phật sự đều thành tựu. Vậy nên các ông thọ trì, ủng hộ chánh pháp  
vi diệu của ta thì có thể khiến cho thiện căn, phước hạnh tăng trưởng. Nếu  
ôn tụng, dạy bảo, thị hiện, vì người khác giảng nói, trao chỉ thú ba qui y cho  
Ưu bà tắc hộ trì, trụ ở phạm hạnh thanh tịnh thì các thiện căn, phước  
hạnh.v.v... tăng trưởng. Nếu tu sơ thiền thì phước hạnh tăng trưởng... Cho  
đến tu Diệt Thọ Tướng định, hoặc quả Tu Đà Hoàn... cho đến quả Phật Bồ  
đề thì phước hạnh thiện căn, những tướng như vậy.v.v.. đều được tăng  
trưởng. Hiện tại đã làm cho đến vị lai sẽ làm là thấp lên ngọn đèn Diệu pháp,  
có thể khiến cho tất cả phước hạnh tăng trưởng. Vậy nên ta phú chúc vào  
trong tay các ông pháp vi diệu mà Như Lai đã giác ngộ! Hãy khiến cho rực  
sáng lên! Khuyến phát các ông phước đức tăng trưởng! Vậy nên phó chúc  
vào trong tay các ông! Nếu đời vị lai, đối với pháp môn này... cho đến ghi  
chép thành Kinh quyền đặt yên ở trong nhà thì do pháp lực nên tất cả nghiệp  
ác đều sẽ diệt hết. Tùy theo chỗ có Kinh, hoặc tại thôn xóm, thành ấp nếu  
muốn thọ trì thì thân phải tắm rửa sạch sẽ, mặc áo mới sạch, dùng hoa trái  
khắp đốt đủ loại hương, trái đủ thứ chần chiên, trang nghiêm tòa sư tử.... rồi  
khai thị pháp này, nói giảng pháp môn này... cho đến ghi chép thành Kinh  
quyển, thọ trì, đọc tụng. Nếu các ông chẳng đến nơi đó nghe pháp, ủng hộ  
pháp sư và người nghe pháp cho ác nghiệp của mình và của người khác hết  
thì các ông đã lừa dối các đức Phật, ngu si mất chánh đạo.

Lúc bấy giờ, chúa của thế giới Ta Bà, vua trời Phạm, bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Hoặc hôm nay, hoặc đời vị lai, tùy theo chỗ có Diệu  
pháp này, cho đến lúc chánh pháp vi diệu này chưa diệt trở về sau, nếu tu  
lạc, thành ấp, châu huyện, đất nước, chỗ biên cương xa xôi, nội cung ở thành  
vua, hoặc tăng già lam, hoặc chỗ tịch tịnh, hoặc nhà của Bà la môn, hoặc nhà  
của đại trưởng giả, hoặc nhà thứ dân, hoặc thầy nói pháp, Tỳ kheo, Tỳ kheo  
ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di và thanh tín nam tử, thiện nữ nhân khác.v.v... tắm

rửa sạch, xoa thân tốt, mặc áo mới sạch sẽ, tung rải hoa nghiêm sức đạo tràng, đốt đủ loại hương thơm, bày biện đủ thứ lụa là ngũ sắc, thiết cúng đủ thứ vị, lên tòa sư tử rộng vì người khác khai thị, diễn nói Ấn Đà la ni này, hoặc chép, hoặc khi đọc thì con cùng vô lượng trăm ngàn đồ chúng sẽ đi đến chỗ người đó vây quanh nghe pháp, ủng hộ pháp sư đó và những người nghe pháp cho nghiệp ác của mình và của người khác hết, tất cả thiện pháp thành thực, chánh pháp đại diệu sáng rực, vào đạo Đại trí minh đệ nhất. Những thành ấp... cho đến nhà thứ dân, con sẽ ủng hộ những chúng sinh đó khiến những chúng sinh đó của cải, lúa gạo dư thừa, kho lẫm đầy tràn! Nếu con chẳng đến nghe điều chưa nghe thì tức là ở trước tất cả các đức Phật Thế Tôn vi phạm lời thệ nguyện xưa.

Vua trời Phạm liền ở trước đức Phật mà nói chú rằng:

Đa địa dã tha ương cửu ha trùng già phủ la trả nả (1) Gia nhị thổ (2) Kha kha (3) Kha bà (4) Kha bà (5) Cát lệ na kha bà (6) Ta bà ha (7).

Vua trời Phạm nói chú này rồi, một lần nữa bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Nếu con đối với chỗ thầy nói pháp đó mà chẳng đến nghe, chẳng ủng hộ... cho đến của cải lúa gạo dư thừa, kho lẫm tăng trưởng, chúng sinh sung túc... tức là con đã trái lời thệ nguyện xưa.

Bấy giờ, tất cả các đức Phật Thế Tôn và các vị Đại Bồ tát, tất cả trời, người, chẳng phải người.v.v... đồng thanh khen vua trời Đại Phạm đó rằng:

- Hay thay! Hay thay!

Bấy giờ, chúa trời Đế Thích Kiền Thi Ca bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Tùy theo chỗ sở tại, hoặc hiện tại hôm nay hoặc đời vị lai... cho đến thôn, thành..., nếu con chẳng đến nghe điều chưa nghe tức là ở trước tất cả các đức Phật Thế Tôn vi phạm lời thệ nguyện xưa, là người có lỗi!

Ông liền ở trước đức Phật nói chú rằng:

- Đa địa dã tha kha bà nhị lý kha (1) Kha bà nhị lý kha (2) Na kha già (3) A mẫu nhã (4) A mẫu bà ha (5) A khứ tra (6) A thổ (7) Bà xả thổ (8) Kỳ na bà là yết (9) Ta bà ha (10).

Chúa trời Đế Thích nói chú này xong, một lần nữa bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Nếu con chẳng làm đúng như sở nguyện xưa thì đây tức là tự trái lời thệ nguyện, là người có lỗi.

Lúc đó, đại chúng... cho đến người, chẳng phải người.v.v... đều khen ngợi rằng:

- Hay thay! Hay thay! Chúa trời Kiền Thi Ca!

Bấy giờ, vua trời Tỳ Lô Lặc Xoa bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Tùy theo chỗ sở tại, hoặc hiện tại hôm nay, hoặc đời vị lai... cho đến thành, ấp có pháp môn này mà nếu con chẳng đến, chẳng tạo tác ủng hộ thì thưa đức Thế Tôn! Đây tức là con tự trái lời thệ nguyện, là người có lỗi!

Ông liền ở trước đức Phật mà nói chú rằng:

Đa địa dã tha âu kha (1) Na bà ta tràø (2) Ta mẫu đà la tứ nhi (3) Sĩ tha phụ đa (4) Bà lâu nả bà bà la xà (5) Ta bà ha (6).

Lúc đó, đại chúng... cho đến người, chẳng phải người.v.v.. đều chung khen ngợi trời Đại hộ thế Tỳ Lô Lặc Xoa rằng:

- Hay thay! Hay thay!

Bấy giờ, vua trời Tỳ Lô Bác Xoa bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Hoặc hiện tại hôm nay, hoặc đời vị lai, tùy theo chỗ sở tại... cho đến thành ấp có pháp môn này mà con nếu chẳng đến để ủng hộ và nghe điều chưa nghe thì tức là ở trước đức Phật trái lời thệ nguyện xưa, là người có lỗi!

Ông liền ở trước đức Phật mà nói chú rằng:

Đa địa dã tha xà lão già (1) A đao già (2) A lịch (ma) mạo già (3) A lịch ma (4) Ta liên xã bà (5) Tà gia mẫu xà (6) Ta bà ha (7).

Lúc đó đại chúng... cho đến người, chẳng phải người.v.v... đều chung khen ngợi vua trời Tỳ Lô Bạc Xoa rằng:

- Hay thay! Hay thay!

Bấy giờ, vua trời Đê Đầu Lại Tra bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Hoặc hiện tại hôm nay, hoặc đời vị lai, tùy theo chỗ sở tại... cho đến thành ấp có pháp môn này mà con nếu chẳng đi đến để ủng hộ và nghe điều chưa nghe thì tức là ở trước đức Phật vi phạm lời thệ nguyện xưa, là người có lỗi!

Ông liền ở trước đức Phật nói chú rằng:

Đa địa dã tha tần đầu xã bà (1) Kha bà xã bà (2) La mẫu kha (3) Xoa ta la (4) Phủ ca bà ha (5) Á mặt già bà tra (6) Ta bà ha (7).

Lúc đó đại chúng... cho đến người, chẳng phải người.v.v... đều chung khen ngợi Đê Đầu Lại Tra Thiên Vương rằng:

- Hay thay! Hay thay!

Bấy giờ, vua trời Tỳ Sa môn bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Hoặc hiện tại hôm nay, hoặc đời vị lai, tùy theo chỗ sở tại... cho đến thành ấp có pháp môn này, nếu con chẳng đến đó để ủng hộ và nghe điều chưa nghe thì tức là ở trước đức Phật, con vi phạm lời thệ nguyện xưa, là người có lỗi!

Ông liền ở trước đức Phật mà nói chú rằng:

Đa địa dã tha sáu (sứ) đà lợi (1) Sáu sáu sáu đà lợi (2) Kha đà lợi (3) A nhĩ sáu đà lợi (4) Na dã na sáu đà lợi (5) Ê lý sĩ sáu đà lợi (6) Ta già la ê lý sĩ sáu đà lợi (7) Tăng cửu ta sáu đà lợi (8) Đạt ma xoa gia sáu đà lợi (9) Ta bà ha (10).

Lúc đó đại chúng... cho đến người, chẳng phải người.v.v... đều chung khen ngợi vua trời Tỳ Sa môn rằng:

- Hay thay! Hay thay!

Lúc bấy giờ, ở thế giới này, một trăm mười hai đại tướng chủ Dạ xoa có trong bốn thiên hạ này đem theo quân chúng, ở bốn thiên hạ, thủ vệ ủng hộ, lại có bốn vạn dạ xoa cư trú ở bốn thiên hạ này, lại có các trời, rồng, dạ xoa, càn thất bà, a tu la, ca lâu la, khẩn na la, ma hô la già.v.v... vào hàng tối thắng trong hạng Đại thần thông đều chung đồng thanh bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Hoặc hiện tại hôm nay, hoặc đời vị lai, tùy theo chỗ sở tại có pháp môn này... cho đến từ khi đèn diệu pháp này chẳng tắt trở về sau, nếu tại tụ lạc, thành ấp, châu huyện, đất nước, cung vua, thành vua, chỗ a lan nhã hoặc nhà bà la môn, nhà trưởng giả, nhà cư sĩ, nhà thứ dân, hoặc pháp sư, hoặc Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di, lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân tín tâm nên tắm rửa sạch sẽ, dùng hương thơm xoa thân, mặc áo mới sạch, tung trải hoa trang nghiêm đạo tràng, trải đặt đủ thứ chăn chiên, y phục, đốt đủ loại hương thơm, đủ thứ vị ngon đựng đầy trong đồ đựng sạch sẽ, thiết lập pháp tòa sư tử diệu bảo, rồi lên ngôi tòa này rộng vì người khác phân biệt, khai thị Kinh này và cả khi đọc tụng. Chúng con, mỗi một người cùng với vô lượng trăm ngàn quyến thuộc vây quanh đi đến đó nghe pháp, vì pháp sư ủng hộ, vì chúng của mình và chúng sinh khác ủng hộ. Vì ủng hộ, vì thành thực chúng sinh nên chúng con nếu chẳng đi đến thành ấp... cho đến nhà thứ dân đó và do quyến thuộc chẳng thọ lời dạy bảo chẳng thành thực chúng sinh, chẳng khiến cho chúng sinh dôi dào của cải, lúa gạo, kho lẫm tràn đầy. Lại nữa, nếu chúng con chẳng ngăn dứt tất cả các cuộc đấu tranh, đói kém, bệnh tật, oán địch phương khác, gió ưa chẳng phải lúc, cực lạnh, cực nóng, các tai nạn.v.v... thì tức là chúng con đã lừa dối các đức Phật Thế Tôn quá khứ, vị lai và hiện tại, vi phạm lời thệ nguyện xưa, rằng không không sờ đấc, bị bệnh sốt rét, mất hết thần thông, thân thể thối rữa, hoại tan.

Thưa đức Thế Tôn! Tuy lại như thế này, chúng con hôm nay cùng các quyến thuộc, hoặc hiện tại hôm nay hoặc đời vị lai, ở chỗ bốn thiên hạ của thế giới này, quyết định làm quang hiển chánh pháp vi diệu của đức Thích Ca Như Lai và người tin pháp này sẽ được ủng hộ, cung cấp những sự cần dùng, việc làm thành thực, nghiệp ác diệt hết. Chúng con đối với pháp môn này, dạy bày, khai hiển cho người nói pháp đó, lại còn khiến cho người nói pháp và người nghe pháp của cải, lúa gạo dôi dào, những cái thọ dụng đều sẽ tăng trưởng. Đối với lời nói của đức Phật, pháp chẳng hoại, chẳng diệt đều sẽ thọ trì.

Tất cả những đức Phật Thế Tôn, tất cả đại chúng... người, chẳng phải người.v.v... đó đều chung đồng thanh khen ngợi trời, rồng, thần hộ pháp đó rằng:

- Hay thay! Hay thay! Việc nên làm của các ông tốt đẹp như vậy!

Lúc bấy giờ, Bồ tát Hoài Lạc, ở trong đại chúng, liền bạch đức Thích Ca Như Lai rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Có phải hàng trăm câu chỉ những ma cùng các quyền thuộc có ở cõi này, hết tất cả đều đến đây sao?

Đức Phật dạy rằng:

- Nay thiện nam tử! Tất cả ma này cùng các quyền thuộc đều đến đây tập hội.

Bồ tát Hoài Lạc lại bạch đức Phật rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Có phải tất cả ma này cùng các quyền thuộc, ở trong Tam Bảo, được niềm tin thanh tịnh chăng?

Đức Phật đáp rằng:

- Chẳng phải vậy! Lại nữa, này thiện nam tử! Một ngàn quyền thuộc của những ác ma này, ở trong Tam Bảo, mà chẳng đắc ý, chẳng được niềm tin thanh tịnh, ngược lại còn phát sinh sân hận. Hoặc hiện tại hôm nay hay đời vị lai, cho đến khi chánh pháp vi diệu này còn rực sáng về sau, chúng sẽ siêng năng dùng phương tiện rình mò tìm kiếm sở đoản của pháp ấy để làm cho chánh pháp hoại diệt, ẩn mất. Như vậy lại có mười tám những ma cùng với một vạn ba ngàn quyền thuộc của chúng. Như vậy, lại có hai trăm những ma cùng với hai ngàn một trăm quyền thuộc của chúng. Những ma đó, ở trong Tam Bảo, đều chẳng đắc ý, chẳng có niềm tin thanh tịnh, ngược lại sinh sân hận. Hoặc hiện tại hôm nay, hay đời vị lai cho đến khi chánh pháp vi diệu này lưu hành, chúng thường siêng năng dùng phương tiện dò tìm sở đoản của pháp ấy để làm cho giáo pháp của ta và chánh pháp vi diệu hoại diệt, ẩn mất. Vì sao vậy? Vì từ xưa đến nay chúng nắm giữ lực ganh ghét, chẳng gieo trồng căn lành, bị sự thâm nhiếp của ác tri thức, ở trong thiện ly dục, không thọ lạc, chúng vĩnh viễn không hy vọng, không dục nguyện vậy.

Tâm của những ma đó đối với tâm Như Lai và tâm Bồ tát chưa từng hòa thuận, trụ ở niềm tin bất tịnh, chẳng giải thoát. Những ma này, hôm nay, tuy chẳng tin nhưng đã thấy Như Lai đại tập diệu sắc và nghe Đà la ni thậm thâm này. Nhờ nhân duyên đó nên vào thời gian sau, chúng sẽ được niềm tin thanh tịnh, sẽ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bồ tát Hoài Lạc nói như vậy:

- Hiếm có! Thừa đức Thế Tôn! Hiếm có! Thừa đức Thiện Thệ! Những chúng sinh đó, thậm chí chẳng gieo trồng căn lành mà nếu chỉ tai nghe chạm đến pháp môn này, chỉ nhân duyên như vậy cũng sẽ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, có ma tên là Bất Khử, từng ở chỗ đức Phật cúng dường rất nhiều, ở trong Tam Bảo được niềm tin bất động, được lời ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hóa làm hình tướng Đại tiên nhân, đứng dậy, ở trước đức Thích Ca Như Lai, chấp tay, quan sát khắp Như Lai, nhờ uy lực của đức Thế Tôn gia hộ nên ở tất cả cõi Phật, tiếng lớn đầy khắp, ông nói lên như vậy:

- Xin các đức Phật Thế Tôn một lòng nghĩ đến con! Tất cả Đại Bồ tát và trời, rồng, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, người, chẳng phải người.v.v... ma và quyến thuộc nghe lời tôi nói! Hôm nay đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Đại Bi Đạo Sư này mà từ thuở xa xưa đã thề nguyện như vậy: “Sẽ ở cõi Phật ngũ trược rất ứế ác được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Đối với chúng sinh làm nghịch bài báng diệu pháp, hủy báng Thánh nhân, đù bất thiện căn, ác hạnh tương ứng lòng tiếp nối nhau thành tựu... thì sẽ khắp khiến cho ra khỏi ba đường ác, thành thực ba thừa, tu nhẫn tam muội Đà la ni, dẫn dắt hướng về những cõi Phật thanh tịnh, khiến cho giống Tam Bảo trụ thế lâu dài, chẳng đoạn tuyệt, thành tựu đại nguyện, đoạn trừ tất cả cõi Phật ứế trược, thành tựu viên mãn tất cả công đức trang nghiêm.

Vậy nên chúng con sẽ làm như vậy: Vì khiến cho chánh giáo của đức Như Lai trụ thế lâu dài và chánh pháp vi diệu chẳng bị hoại diệt nên hoặc hiện tại hôm nay hay đời vị lai không có hoặc ma hay quyến thuộc của ma ở chỗ đức Như Lai thọ Chánh pháp và muốn hoại diệt, ầm mát, thậm chí chẳng thể nào hại một chúng sinh, chỉ trừ kẻ ít tùy thuận, chẳng đủ niềm tin. Nếu có người trì diệu pháp này, người tùy thuận diệu pháp này, người nói pháp này, người nghe pháp này, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tặc, Ưu bà di và thiện nam tử, thiện nữ nhân tín tâm khác siêng tu ba nghiệp có thể tự sách tấn chuyên cần,

ngồi thiền, tụng kinh, xây dựng chùa tháp, luôn luôn siêng năng làm phước, siêng năng phụng sự cúng dường Phật bảo, Pháp bảo và Tăng bảo, siêng năng đoạn dứt phiền não trói buộc của ba cõi, siêng năng đoạn trừ các khổ của tất cả chúng sinh khiến cho hết thảy đều giải thoát. Những hành nhân đó hoặc bị ma sứ, hoặc ma nữ ma nam, hoặc quyến thuộc của ma muốn nhiễu loạn họ Chúng dò tìm sở đoản của họ, gây chướng ngại khó khăn cho nghiệp thiện, tạo tác nhân duyên loạn tâm. Vì những người đó, hiện tiền hôm nay con xin thỉnh các đức Thế Tôn sẽ cho con thành tựu nghiệp thiện lực, thương xót con! Tất cả Đại Bồ tát cùng tất cả ma và quyến thuộc của ma, tất cả trời, rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, người, chẳng phải người.v.v... tất cả những người đến có mặt ở cõi Phật này và chúng của đại địa, vì muốn lợi ích cho các chúng sinh, muốn chánh pháp được trụ thế lâu dài, sẽ thương xót con, nay muốn nói chú cho con thành tựu. Nếu ma hoặc quyến thuộc của ma muốn nhiễu loạn những người đó và diệu pháp thì con sẽ hàng phục, khiến cho tâm chúng loạn, khiến cho thân chúng khổ, khiến cho thân rút lại khổ não, mất hết thần thông nên con nói câu chú này. Nếu các ác ma cùng quyến thuộc của ma, ma nam, ma nữ hay sứ giả của ma.v.v... hoặc đối với Phật giáo khởi lên một ý niệm ác, lòng chẳng thanh tịnh, nhiễu loạn các Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà rấc, Ưu bà di, thậm chí chỉ dấy lòng trong một sát na, muốn làm nhiễu loạn, làm lui mất thiện phận. Hoặc chúng ở thôn thành, quốc ấp... cho đến vương thành, cung nội, chỗ biên cương vắng lặng... tùy theo chỗ sở tại, có pháp môn này khai thị, phân biệt. Nếu chúng ở những chỗ này khởi lên lòng phá hoại, thậm chí chùng một sát na. Ở những địa phương đó xảy ra đấu tranh, dịch bệnh, đói thiếu, các bệnh tật, oán địch phương khác, gió mưa phi thời, cực lạnh, cực nóng, nước lũ bỗng khởi lên, động đất, đất kêu rống, hỏa tinh rơi xuống... Có những tướng ác như vậy khởi lên. Hoặc đối với đối với hoa lá, quả trái, các giống lúa, được vị... với những thứ đó chúng dấy lòng phá hoại. Con liền khiến cho ma đó cho đến kẻ sai khiến của ma bị sự đốt nung của uất nhiệt thối rửa, không thể làm gì được, chẳng thể đứng dậy, chẳng tự thấy bị năm ràng buộc, cho đến tất cả chi tiết co rút chẳng thể duỗi ra được, khiến cho bị tối đen chẳng nhìn thấy ánh sáng, mất hết thần thông, tâm ý thất loạn khiến cho sáu căn của chúng chẳng thể duyên cảnh được.

Ông liền nói chú rằng:

Đa địa dã tha a ma li (1) A hám ma ly (2) A hám ma ly (3) A xà bà bà (4) A xà bà bà (5) Mậu la sa ly (6) Tỳ dạ kha ta ly (7) Xã ma ta ly (8) Ha ha ha ha ha ha (9) Cù la ta tra (10) Xã na khứ già (11) Nhĩ dã khứ già (12) Tật nhĩ dã bà ta khứ già (13) A mậu xoa la (14) Xoa xoa xoa xoa xoa xoa (15) Mậu la



bà ha (16) Khứ già ta bà khứ nhã (17) Ta bà bả lý bả sử mậu la (18) Á nhã nhã bà do nhã (19) Chiên đà la thẩu lý dã nhã nhã (20) Na bá nhã nhã (21) Khâu la xoa nhã nhã (22) Bà bà nhã nhã (23) Bồi sử cú chỉ sử thá đa nhã nhã (24) Tát bà nhi tỳ la đũa sử sử đa nhã nhã (25) Bà ca la ma (26) Đễ lý kiện sử xoa bà (27) Xoa ma ma xoa ma nhã (28) Sĩ thượng sử ma la tỳ sử dã (29) Ta bà ha (30).

Bấy giờ, khi ma Bất Khứ nói chú này, trong sát na, do được Nhất thiết trí ủng hộ nên cảnh giới các ma đều hoại diệt, không gì thành tựu. Đúng vậy, đúng vậy, những ý muốn làm chướng lợi ích của ma đều chẳng thành kết quả. Lúc đó, tất cả các đức Phật Thế Tôn đều chung khen ngợi rằng:

- Hay thay! Hay thay!

Và tất cả các vị Đại Bồ tát, trời, rồng, dạ xoa, người, chẳng phải người.v.v... cũng chung khen ngợi:

- Hay thay! Hay thay!

Lúc đó, đại địa đều chấn động, bốn biển sôi trào, các vua núi Tu Di, ma và quyến thuộc đều đại kinh động. Lúc đó những quỷ thần ác cũng lại như vậy, chỉ trừ người tin thanh tịnh giáo pháp của đức Phật và Bồ tát được nhân là chẳng kinh sợ.

Lúc bấy giờ, Ma vương hỏi Bồ tát Kiên Cố Tuệ rằng:

- Này thiện nam tử! Vì nhân duyên gì mà ma Bất Khứ này có thắng lực đó? Ai gia hộ ma đó? Sự không từ bi này khiến cho bộ đảng của ta và sự tạo tác của lực cảnh giới của ta, tất cả tiêu tan, đều thoái hoại. Rồi mới kiến lập hắc đảng thân thuộc của Sa môn Cù Đàm để giảng nói “đoạn ác kiến”. Khi ta nghe Đà la ni này, khiến cho thân thể của ta hôi thối, tan rữa, không gì có thể làm, tất cả các phương vì ta tối đen, chẳng thấy ánh sáng, bị thiêu đốt của lửa nóng vậy sao?

Bấy giờ, Bồ tát Kiên Cố đáp ma vương rằng:

- Đây chính là thần lực của tất cả các đức Phật Thế Tôn gia hộ! Cũng chính là tất cả người, chẳng phải người.v.v... cùng với lực của ma Bất Khứ đã khiến cho lực của tất cả các ma cảnh giới các ông như muốn tạo tác đều bị tiêu diệt tan nát. Hôm nay khi nói câu Đà la ni bất thoái này, ông nên sinh

lòng tin thanh tịnh, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác đối với Như Lai. Hôm nay nếu ông có thể làm như vậy thì những chàm xúc khổ não của thân miệng ý này đều sẽ giải thoát.

Lúc đó, Ma vương đáp Bồ tát Kiên Cố Tuệ rằng:

- Hôm nay ta thà nhẫn nại chịu khổ này, thà để cho thân miệng ý chịu vô lượng vô số việc đại khổ đến tận biên tế kiếp, tối hậu, chứ ta nhất định chẳng phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

## KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI

- Quyển thứ chín - hết.

---o0o---

### QUYỂN THỨ MƯỜI

#### ***PHẨM THỨ MƯỜI HAI: A TRA BẠC CÂU***

Lúc bấy giờ, đại tướng quân chúa trong chúng dạ xoa tên là A Tra Bạc Câu biến làm hình tướng dạ xoa đáng sợ. Lại có dạ xoa tên là Vi Tướng biến làm hình tướng nai. Lại có dạ xoa tên là Trí Cự hóa làm hình tướng khỉ đột. Lại có dạ xoa tên là Xả Khát Ái hóa làm hình tướng dê đen. Lại có dạ xoa tên là Đoạn Lưu hóa làm hình tướng voi. Năm dạ xoa này chính là hạng thiện trượng phu ở cách đức Thích Ca Như Lai chẳng xa, ngồi ở trước đức Như Lai Kiền Trần Viêm. Tất cả thân phận của năm người này đều phát ra ánh sáng thom vi diệu thanh tịnh, mỗi người dùng hai tay bưng báu lớn sáng lòa lên cúng dường đức Thế Tôn. Bấy giờ, Đại Bồ tát Hoài Lạc dùng tâm lòng thanh tịnh quán sở y (nuơng) thanh tịnh của năm người này quả thật là Đại Bồ tát, liền bảo Tướng quân Đại Dạ xoa A Tra Bạc Câu rằng:

- Nay thiện trượng phu! Các ông hôm nay thấy những nghĩa gì mà hiện tướng uy nghi như vậy để làm việc cúng dường đức Thế Tôn?

A Tra Bạc Câu đáp lại Bồ tát Hoài Lạc rằng:

- Thưa thiện nam tử! Vào đời quá khứ chín mươi một kiếp, ở cõi Phật này có đức Phật ra đời hiệu là Tỳ Bà Thi Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Thuở đời đức Phật đó, chúng tôi là anh em đồng một mẹ sinh ra, ở chỗ

đức Phật đó đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì thành thực chúng sinh, siêng tạo tác phương tiện, từ đó về sau, ở chỗ đức Thi Khí Như Lai, chỗ đức Tỳ Diệt Bà Như Lai, chỗ trong Đại Hiền Kiếp này, đức Như Lai đầu tiên hiệu là Câu Lưu Tôn đức Phật đó ra đời, từ đó về sau chúng tôi nguyện thường làm anh em đồng một mẹ. Đối với đức Như Lai đó, anh em chúng tôi dùng đủ thứ cúng dường, cung cấp mọi thứ cần dùng. Thuở đời đức Phật đó, Trọng Phu Tướng Thiện (A Tra bạc Câu) là Ưu bà tặc, ưa tu thiền định đã phát nguyện như vậy: “Nguyện cho ta thường ở trong đại Hiền Kiếp làm đại tướng Dạ xoa. Nếu có dạ xoa cư trú chỗ khoáng dã, đối với các chúng sinh thường mang lòng ác, không có bi悯, bọn chúng với đủ thứ hình tướng dạ xoa đủ loại, cho đến ca tra, phú đơn na.v.v... thì tôi dùng phương tiện thị hiện đồng loại với chúng mà vì chúng nói chánh pháp, khiến cho chúng sinh niềm tin thanh tịnh. Được tịnh tín rồi, ta vì họ thọ giới pháp, đặt họ vào đạo thiện yên ổn tốt lành. Cho đến tùy theo chỗ sở tại, những đường súc sinh cũng lại như vậy, hươu nai, hổ lang, heo, dê, chó.v.v... vì chúng nói pháp. Cho đến hàng hà sa số ác dạ xoa.v.v... những đường súc sinh ta đều làm cho hết, vì chúng nói pháp khiến chúng gieo trồng thiện căn, chúng thành thực rồi đem an trí ở chánh đạo Tam thừa. Nhiên hậu ta mới được ký Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác”. Dạ xoa Trí Cự nguyện làm hình tướng khi đột là vì thành thực khi đột. Dạ xoa Xả Khát Ái nguyện làm hình tướng dê đen là vì thành thực chúng sinh trụ ở tám nạn. Dạ xoa Đoạn Lưu nguyện làm hình tướng voi là vì thành thực loài voi. Như vậy một vạn hai ngàn những dạ xoa đại thần thông cư trú ở bốn thiên hạ này, từ xưa đến nay đã phát đủ thứ nguyện vì thành thực chúng sinh, vì cầu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Ở trước đức Như Lai Câu Lưu Tôn, khi họ cầu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác là vì thành thực ác dạ xoa.

Ta nguyện đến tận cùng đại kiếp Hiền, nếu những ác dạ xoa kia không lòng từ bi, ưa làm ác pháp, không lòng ân từ... cho đến Ca tra, phú đơn na đoạt tinh khí, làm cuồng loạn lòng người khác, tạo tác lòng bất thiện, giết hại chúng sinh, cho đến tà kiến, làm cho tâm của sát lợi, bà la môn, tỳ xá, thủ đà.v.v... cuồng loạn, tạo sự cuồng loạn trong đường cái, thành ấp, châu huyện, đất nước.v.v... Tạo tác những sự tai quái về tinh tú, nhật nguyệt, ngày đêm đo tính, nửa tháng một tháng, thời tiết, niên tuế đều khiến cho mất điều độ. Đấu tranh, mưu kế, dối kém, tật bệnh, oán địch phương khác, mưa gió phi thời, cực lạnh, cực nóng... hòa hợp tập khởi những việc ác như vậy. Chúng sinh vui sướng, không bệnh hòa hợp, đối với thiện pháp vì muốn cho vị đất, tinh khí, của cải, ngũ cốc, vật báu, vị đồ ăn, vị pháp, vị giải thoát đều khiến cho diệt mất... có những ác dạ xoa như vậy thì ta sẽ giáo hóa khiến cho thọ giới, rồi đặt vào địa vị bất thoái. Nhiên hậu ta mới chọn lấy ký Vô

Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác”. Tôi từ đó về sau thường sinh ở trong những đại dạ xoa ác, làm đại tướng quân. Cho đến loài Ca tra, Phú đơn na cực ác.v.v... tôi dùng pháp ba thừa thành thực, an trí chúng vào địa vị bất thoái. Từ đó về sau thấy quỷ thượng, quỷ trung, quỷ hạ tôi chẳng từng khinh khi. Như thấy hình của chúng, ta biến ra đồng hình với chúng, tùy theo loài mà cùng với chúng nói năng, trừ lượng, tiến dần khiến cho chúng vui mừng, đoạn trừ các ác, tạo lập tâm từ bi. Thỏa mãn hy vọng rồi, ta khiến cúng dường Phật, Pháp, Tăng, khiến họ bất thoái chuyển. Tùy chỗ có quyền thuộc dạ xoa, tôi sẽ đi đến đó dùng pháp giáo hóa, thị hiện. Tùy theo trú xứ của chúng mà những dạ xoa đó, hoặc thấy ta đến đều chung bạch rằng: “May thay! A Tra Bạc Câu đến!” Do chúng gọi tôi là A Tra Bạc Câu nên tôi tên là A Tra Bạc Câu. Nếu hôm nay người không có pháp của bậc tiên thánh, trụ ở ác giới thường làm hắc nghiệp thì người đó mạng chung rồi, sinh vào ba đường ác, một phần ít chúng sinh sinh ở trong loài người. Nếu người làm tạp nghiệp, khi ở trong Tam Bảo có niềm tin thanh tịnh thì người đó do tạp nghiệp nên tạp sinh vào trong những ác dạ xoa, Ca tra, Phú đơn na, ở trong thế giới tăng trưởng bội phần. Tất cả phần bạch pháp của những người đó phương tiện hoại diệt. Do cái ác đó nên hiện nay việc đấu tranh lại tăng trưởng bội phần mà tôi lại chẳng có thể ở mọi lúc đối với ác dạ xoa cho đến ác phú đơn na, dùng lời nói nhu nhuyễn đặt chúng vào bạch pháp. Tôi lại chẳng thể, ở mọi lúc đối với Sa môn, Bà la môn, sát lợi, tỳ xá, thủ đà la.v.v... trai gái lớn nhỏ, tiểu nam, tiểu nữ trừ nhiễu loạn cho họ. Tôi lại chẳng thể ở tất cả lúc đối với thành ấp, châu huyện, đất nước, đường cái... trừ nhiễu loạn ở những nơi ấy. Tôi lại chẳng có thể vào tất cả lúc khiến cho tâm và pháp tâm số của các quỷ thần an trí ở mùi vị giải thoát. Thừa thiện nam tử! Tôi nay nhờ lực uy đức của tất cả các đức Phật nên đã được khéo léo nhập vào tâm trí ton hót (siêu) phương tiện của tất cả dạ xoa, ca tra, phú đơn na.v.v... Thừa thiện nam tử! Có Đà la ni tên là Kim Cương Khư Bà Ta Lý Chư Quỷ Tâm Đại Bạo Ác Minh Chú. Nếu có người hành trì chú này thì những con gái dạ xoa, cha mẹ dạ xoa, nam nữ dạ xoa, vợ chồng dạ xoa cùng quyền thuộc của chúng, hoặc La xoa, con gái La xoa... cho đến rồng, con gái của rồng, cư bàn trà, con gái của cư bàn trà, quỷ bệnh điên, quỷ bệnh sốt rét, hoặc ngày ngày phát... cho đến quỷ bốn ngày phát một lần. Hoặc ca tra, Phú đơn na, con gái ca tra, phú đơn na, cha mẹ của ca tra phú đơn na, nam nữ ca tra phú đơn na, vợ chồng ca tra phú đơn na cùng quyền thuộc của chúng... Tất cả bọn chúng chẳng lại có thể nào loạn sát lợi, bà la môn, tỳ xá, thủ đà... cho đến đất nước. Lại nữa, này thiện nam tử! Tùy theo chỗ sở tại, hoặc thành ấp, châu huyện, hoặc bên trong vương cung... cho đến nhà dân mà “Kim Cương Kha Bà Ta Lý Chư Quỷ Tâm Đại Bạo Ác Minh Chú” này tùy chỗ khai thị, chỗ đó đã có ác dạ xoa, ca tra phú đơn na.v.v... từ trước đến giờ

ganh ghét theo đuổi nghiệp bất thiện khiến cho xả bỏ, phát sinh lòng từ bi nhu nhuyễn, đối với tất cả chúng sinh khởi lên lòng lợi ích. Nếu tất cả xóm làng nhà cửa bị sự nhiễu loạn của trời rồng, dạ xoa, ca tra phú đơn na.v.v... tất cả tai ách quái lạ của mặt trời mặt trăng và tinh tú, sự gia hại của khí độc, sự nhiễu loạn của vật độc và trong thân thể bị các bệnh gió, bệnh vàng da, bệnh âm, bệnh sốt rét hoặc ngày ngày phát hoặc hai ngày, ba ngày, bốn ngày phát một lần, bệnh hủi, ghẻ lở, ho, nghẹt đầu đình, đau bụng, bệnh về chi tiết (các phần thân thể).v.v... làm nhiễu loạn, tất cả đều được diệt trừ. Tôi nguyện cho người, chẳng phải người.v.v... cho đến loài cầm thú siêng năng tu hành bạch nghiệp, đoạn dứt những nỗi sợ hãi, đầy đủ niềm vui sướng, ngày đêm thọ lạc, bổ thí, điều phục nhiếp bộ thân miệng mà không giải đãi, siêng tu và ưa cầu đạo trợ Bồ đề - Lại nói tiếp như vậy - Thừa thiện nam tử! Các đức Phật Thế Tôn hoan hỷ gia hộ, cho tôi câu chú thành tựu nghiệp này có thể đoạn trừ tất cả pháp ác nhiễu loạn, chặn đứng tất cả phần bất thiện, tăng trưởng tất cả phần pháp thiện. Tôi nay muốn nói câu “Nhất Thiết Chư Ác Kim Cương Kha Bà Ta Lý Đại Minh Chú” này. Đức Thích Ca Như Lai sẽ gia hộ cho tôi “Viên âm diễn thuyết”. Nếu tôi viên âm diễn thuyết văn tự này thì âm thanh đầy trong tất cả cõi Phật. Như vậy những đại chúng đến đây nghe được văn tự cú nghĩa của viên âm diễn thuyết này đều trở nên vui mừng.

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai bảo tướng quân Đại Dạ xoa A Tra Bạc Câu rằng:

- Nay thiện nam tử! Chư Phật, chúng ta đã gia hộ ông “Viên âm diễn thuyết Kim Cương Kha Bà Ta Lý Chư Quý Tâm Đại Bạo Ác Đà la ni chú” này để phá hoại hắc đảng, làm rực sáng bạch pháp. Nay thiện nam tử! Ông phải dũng mãnh nói câu minh chú “Kim Cương Kha Bà Ta Lý Chư Ác Quý Tâm Đại Bạo Ác” có thể trừ tất cả nhiễu loạn này để chặn đứng tất cả những câu chú ác.

Lúc đó đại dạ xoa tướng quân A Tra Bạc Câu liền đứng dậy, cúi mình chấp tay, hướng về đức Thích Ca Như Lai, dùng âm thanh lớn, làm cho hết cả cõi Phật này đều được cáo tri. Ông liền ở trước đức Phật nói câu chú này:

Đa địa dã tha đậu ma đậu ma (1) Đà ma đà ma (2) Đậu ma đậu ma (3) Nhi lý na (4) Na la nồ la nhi la (5) Cưu tra nhi cưu tra nhi (6) Ma ha cưu tra nê (7) Tra tra tra chu (8) Ma ha tra tra (9) A bà ta (10) A tỳ a tỳ (11) Lý ni lý ni (12) Ma ha lý ni lý ni (13) Lý nhị lý nhị lý nhị (14) Đà lý di (15) Lý tỳ ma ha lý tỳ (16) Thủ lâu thủ lâu (17) Ma ha thủ lâu thủ lâu (18) Thủ lâu thủ lâu

(19) Ma ha thủ lâu thủ lâu đà (20) Âu cữu ma cữu ma (21) Cữu ma na (22) Lý nhị lý nhị (23) Ê lý ê lý (24) Ê lý ê lý (25) Ê lý ê lý (26) Ê lý ê lý (27) Ê lý (28) Nhi nhị nhi nhị (29) Ê nhi ê nhi (30) Mẫu nhi mẫu nhi (31) Bộ địa (32) Lý bả la bà la (33) Sở trá sở trá lộ ca (34) Trá lý gia thị nê thị nê (35) Thị na lý sở bà (36) Thị na thị na lý sở bà (37) Ta bà ha (38).

Lúc đó, tướng quân đại dạ xoa A Tra Bạc Câu nói chú này rồi, liền bạch đức Phật rằng:

- Thừa đức Thế Tôn! Tùy theo chỗ sở tại, hoặc thành ấp cho đến nhà của thứ dân, khi nói câu Kim Cương Kha Bà Ta Lý Gia Đại Minh chú này, nếu có dạ xoa cho đến ca tra phú đơn na mà lòng chẳng tịnh tín và thân miệng ý chẳng thọ lời dạy răn, chẳng đối với chúng sinh khởi lòng từ bi. Do đó nên hôm nay con lại mạnh dạn nghiêm chỉnh nói câu đại minh chú nữa.

Ông liền ở trước đức Phật mà nói chú rằng:

- Đa địa dã tha á chi (1) Á chi (2) Mẫu nê mẫu nê (3) A kỳ nê hủ hủ (4) Mẫu nê mẫu nê (5) Ma na lý sở bà hủ hủ (6) A ca la đàn trì (7) A si đàn trì (8) A si a si (9) A đề (10) Âu tra (11) Ế nhi (12) Ế nhi (13) Ê lý ê lý ê lý ê lý ê lý ê lý ê lý (14) Si si la cữu ma (15) Cữu ma cữu ma cữu ma (16) Ê lý ê lý (17) Nhi lý nhi lý (18) Ma ha nhi lý (19) Tam mẫu đà la nhi kha (20) Ha tra ha tra ha tra (21) A la nả dĩ kha (22) Xoa bà kha (23) Tỷ lý địa tỳ (24) Ả bả (25) Đế thù (26) Bà do (27) A ca xả (28) Đà đà đà cùng tỳ (29) Bằng cùng tỳ (30) Ác si cùng tỳ (31) Thị hủ bà cùng tỳ tát bằng già cùng tỳ (32) La khư cùng tỳ (33) Ta đà ta đầu cùng tỳ (34) Ta bà ha (35).

Lúc bấy giờ, đại tướng dạ xoa A Tra Bạc Câu nói chú này thì ngay khi đó không có gián đoạn, tất cả trời, rồng, dạ xoa, ca tra phú đơn na đều rất kinh sợ. Người trụ trên đất và hư không cõi Phật này đều run sợ. Trong khoảnh khắc một sát na, tất cả những quỷ như vậy liền ở trước đức Phật, chấp tay, kính ngưỡng nói lên như vậy:

- Nam mô Nhất thiết chư Phật (cung kính tất cả các đức Phật)! Nam mô, nam mô Nhất thiết chư Phật! Những đấng Đại Bi Tối Thắng nguyện xin thương xót con! Đại tướng dạ xoa A Tra Bạc Câu nói câu chú vào tất cả lòng quỉ.

## ***PHẨM THỨ MƯỜI BA: CÁC ĐỨC PHẬT TRỞ VỀ NƯỚC***

Lúc bấy giờ, tất cả các đức Phật Thế Tôn từ mười phương đến đều đứng dậy, hiện tướng trở về nước. Lúc đó đại chúng ở dưới đất và ở trên hư không đều run sợ, tất cả đại địa đều chấn động. Từ không trung mưa xuống hoa, ở trong hư không tấu lên trăm ức điệu nhạc, hương đốt, hương bột từ không trung tung xuống, ánh sáng soi khắp bên trong cõi Phật này. Tất cả đại chúng đều chấp tay. Bấy giờ, chủ thế giới Ta Bà, vua trời Phạm hỏi đức Phật Đại Chiên Đàn Hương rằng:

- Thưa đức Thế Tôn! Những chúng sinh đó do thiện căn gì sẽ được đầy đủ? Các đức Phật Thế Tôn dùng bao nhiêu thứ pháp gia hộ chúng sinh vào đời vị lai được pháp môn này sẽ thọ, sẽ trì, sẽ đọc, sẽ ôn tụng và vì người khác sẽ khai thị rộng rãi, sao chép Kinh này, sao chép rồi đem đặt trong nhà?

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn Đại Chiên Đàn Hương Như Lai bảo Phạm Thiên vương rằng:

- Đúng vậy! Nay Phạm vương! Tất cả chư Phật gia hộ thân của chúng sinh sáu cõi, điều phục ma đảng, diệt dứt đấu tranh, nhiễu loạn, thành thực chúng sinh, Diệu pháp trụ thế lâu dài, làm thanh tịnh đạo Vô thượng. Như vậy tất cả chư Phật Thế Tôn, các vị Đại Bồ tát có mười thứ pháp gia hộ chúng sinh ở đời vị lai được pháp môn này mà sẽ thọ trì, đọc tụng, sao chép Kinh, rồi đặt ở trong nhà. Những gì là mười?

- Một là tất cả các đức Phật, các vị Đại Bồ tát ân cần phó chúc cho tất cả trời, rồng, dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già.v.v... luôn phải ủng hộ người thọ trì pháp chẳng khởi lên việc phi pháp, nghiệp thân miệng ý, răn bày thiện pháp, tùy theo sự thọ dụng y phục, ẩm thực... của họ mà luôn khiến cho dồi dào, không bệnh, yên ổn cho đến khi xả thân mạng mình (chết), hộ người trì pháp khiến cho họ không có lỗi lầm.

- Hai là niệm tuệ lạc thuyết sở đắc của người đó hướng đến phương tiện khéo léo không phạm lỗi lầm và ưa muốn tương ứng với ý giác thâm nhẫn đầy đủ, tùy theo sở trụ lòng như hư không, như đất.

- Ba là dùng bốn nhiếp pháp khuyến những tứ chúng và chúng sinh khác được trụ ở thiện pháp, thủ lấy thân kiên cố, ba việc thanh tịnh, hành đạo Bồ đề.

- Bốn là được Bảo Tràng tam muội. Được tam muội đó thì có thể khéo léo quan sát những cửa tam muội.

- Năm là tùy theo chỗ mạng chung người trì pháp đó mà vô lượng vô số các đức Phật Thế Tôn, các chúng Tỳ kheo, các chúng Bồ tát thường hiện ở trước mặt nuôi dưỡng thuyết pháp.

- Sáu là pháp của các đức Phật Thế Tôn đã nói thành tựu văn tự câu nghĩa thì đều được nghe tức là được tất cả pháp tối thắng, không thọ hỷ lạc. Tất cả nghiệp chướng đó tùy theo sát na tối hậu người đó mạng chung, xả thọ, tử thức thì được diệt đúng như pháp giống như tử pháp của A la hán.

- Bảy là đúng như điều hy vọng, theo ý hóa sinh vào cõi Phật thanh tịnh. Các đức Thế Tôn trụ thế ở đó nuôi dưỡng, thường nói giáo pháp Đại thừa thanh tịnh. Người trì pháp đó đối với đại thừa này không chướng ngại trí, lòng đầy đủ như hư không mà trụ.

- Tám là chẳng bao lâu đối với công đức này đều được đầy đủ.

- Chín là người trì pháp đó chẳng lại sinh ra cõi Phật uế trước, trừ theo bốn nguyện của mình.

- Mười là mau chóng sẽ được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Đó là mười pháp.

Các đức Phật Thế Tôn dùng mười pháp này gia hộ người trì pháp. Hoặc vào hôm nay hay đời vị lai chánh pháp vi diệu nay sẽ được rực sáng, nếu có người thọ trì pháp môn Đà la ni này cho đến chỉ sao chép Kinh này đặt yên trong nhà thì tất cả các đức Phật, các vị Đại Bồ tát sẽ ủng hộ người trì pháp đó, tất cả phiền não đều được giải thoát, tức chính là Đại Bồ tát vậy.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn Thích Ca Như Lai bảo Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế Thiên Vương rằng:

- Nay các thiện nam tử! Những đức Thế Tôn này đều từ khắp mười phương đến hội, thương xót các ông, những chúng sinh nên khiến cho ngoại vật của thế giới này thanh tịnh, thành thực tất cả chúng sinh, hiển thị hạnh Bồ đề, đẩy lùi ma đảng, kiến lập pháp tràng, hiển thị tất cả Phật sự, giống Tam Bảo chẳng đoạn tuyệt, tiêu diệt tất cả bệnh, ngăn chặn tất cả ác, ủng hộ tất cả bố úy (?), đoạn trừ tất cả ác kiến, vào đạo Bồ đề, đủ đầy mười lực của Như Lai, hết tận tất cả nghiệp phiền não, nói lên tướng Đại hy hữu hiếm có



này, từ xưa chưa từng có, xưa chưa từng nghe Đà la ni câu nghĩa thậm thâm, ủng hộ nhà cửa, thành ấp, đất nước cho đến ủng hộ cả bốn thiên hạ này. Hộ trời, rồng, người, chẳng phải người.v.v... và ngũ cốc, dược thảo, hoa trái. Hộ thầy nói pháp và người nghe pháp. Vì được Vô trước Đà la ni nên vào trí như hư không, do tất cả pháp thức, được trí Nhất thiết trí.

Lại nữa, này thiện nam tử! Do pháp môn này nên tất cả các đức Phật y vào trí Đại bi. Do mười thứ pháp ủng hộ nên mỗi một những vật trong cõi Phật này đều tăng trưởng, chẳng hoại. Này thiện nam tử! Tất cả các đức Phật, Bồ tát ở khắp cõi Phật này đều thọ dụng không chỗ trống rỗng khiếm khuyết, hộ trì tất cả thiện pháp. Người thọ sinh ở tất cả cõi Phật, đối với cõi này sẽ khởi lên sự tôn trọng lễ bái tưởng như tháp miếu, tưởng như đại sư. Do vì người thọ sinh ở cõi Phật này có thể khéo léo kiến lập tất cả pháp, diệt trừ nghiệp chướng, tội ngũ nghịch, việc đầy đủ pháp bất thiện, được kết quả chẳng ưa thích tận diệt không còn mà trụ ở thiện pháp. Này thiện nam tử! Các đức Phật ở cõi Phật này đều làm hạnh nghiệp của bậc Đại trượng phu. Này thiện nam tử! Các ông nên cung kính thọ trì pháp này. Nếu có người tại gia và xuất gia thọ trì pháp này và tin pháp này thì các ông hãy nên thủ hộ những người này, các ông sẽ được lợi ích, an lạc.

Lúc bấy giờ, đức Như Lai Câu Tô Ma Tràng, đối với pháp môn này, tán dương công đức mà nói kệ như vậy:

Vàng ròng đầy các cõi  
Cúng dường các Thế Tôn  
Chẳng bằng trì Kinh ấy  
Phước đức vô lượng biên.

Bấy giờ, đức Như Lai Thắng Bảo Cái cũng lại như vậy, khen ngợi vô lượng công đức của Kinh này mà nói kệ như vậy:

Nếu đem nhiều vàng báu  
Cúng Phật nhiều không lường  
Người nhận được phước này  
Chẳng bằng người trì Kinh.

Khi đó đức Như Lai Tu Di Phong, cũng lại như vậy, khen ngợi công đức không lường của Kinh này mà nói kệ như vậy:

Nhiều hoa cái tối thượng  
Giăng liên che hư không

Thí dâng khắp chư Phật  
Lòng tịnh hỷ cúng dường.  
Khi mặt pháp sắp hết  
Nhiều những việc kinh hoàng  
Lượng phước trì Kinh ấy  
Chư Phật nói chẳng cùng.

Bấy giờ, đức Thích Ca Như Lai cũng lại như vậy, tán dương công đức vô lượng của Kinh này mà nói kệ như vậy:

Nếu trước Mâu Ni lòng tịnh khởi  
Đốt bấc đèn như Tu di sơn  
Trong vô lượng câu chỉ đại kiếp  
Vui vẻ đem đèn này cúng dường  
Lại có người khác ưa phước đức  
Mong cầu vô chướng giải thoát thân  
Khi pháp sắp tận, dùng Kinh ấy  
Vì người tin nói, phước này hơn (phước kia).

Bấy giờ, đức Như Lai A Súc, cũng lại như vậy, xưng tán công đức không lường của kinh này mà nói kệ như vậy:

Nếu tu trì nhẫn tuệ  
Hạnh tinh tấn khởi luôn  
Thiền định nhiếp thân hạnh  
Dùng đại trí rộng hơn.  
Khi mặt thế tranh đấu  
Trì pháp ấn này thường  
Tu nhẫn, tấn không sánh (không ai sánh)  
Trí tuệ không ai bằng.

Lúc đó, đức Như Lai Tịnh Tam Muội Dũng Lực, cũng lại như vậy, khen ngợi công đức không lường của kinh này mà nói kệ như vậy:

Kinh pháp này khai thị  
Thọ trì, chép quyền Kinh  
Trao cho người tương ứng  
Lại hay đọc tụng thường  
Lọng hoa, quần áo đẹp  
Đốt hương để cúng dường  
Những công đức đạt được

Không có thể đo lường.

Lúc bấy giờ, vô lượng vô số các đức Phật Thế Tôn tán dương công đức của Kinh này lợi ích vô lượng vô biên. Đã khen ngợi xong, chư Phật liền bảo với Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế Thiên Vương rằng:

- Nay các thiện nam tử! Các ông, tất cả hãy thọ trì pháp môn này! Tận diệt hết phiền não chướng, tất cả nghiệp chướng. Mạt thế về sau, nếu có chúng sinh chỉ nghe Kinh này thôi cũng tận diệt hết phiền não chướng, tất cả nghiệp chướng.

Đức Phật nói Kinh này rồi, tất cả thế gian, thiện nam tử được niềm tin trời, người, A tu la, Cà thát bà.v.v... nghe lời nói của đức Phật, hoan hỷ phụng hành.

## KINH BẢO TINH ĐÀ LA NI

- Quyển thứ mười

--- oOo ---

Hết